HỘ NIỆM
HƯỚNG DẪN - KHAI THỊ

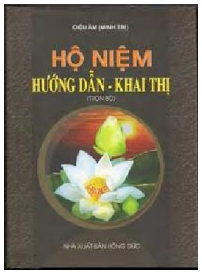

Tác Giả: Cư Sĩ Diệu Âm

---o0o---

Nguồn

www.tangthuphathoc.net

Chuyển sang ebook 18-01-2014

Người thực hiện :

Nam Thiên - namthien@gmail.com

Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org

Mục Lục

HỘ NIỆM
HƯỚNG DẪN - KHAI THỊ
XIN ĐỪNG HIỂU LẦM!
LỜI CỦA BAN ẤN TỐNG
BAN ẤN TỐNG
Tọa Đàm 01
Tọa Đàm 02
Tọa Đàm 03
Tọa Đàm 04
Tọa Đàm 05
Tọa Đàm 06
Tọa Đàm 07
Tọa Đàm 08
Tọa Đàm 09
Tọa Đàm 10
Tọa Đàm 11
Tọa Đàm 12

Tọa Đàm 13
Tọa Đàm 14
Tọa Đàm 15
Tọa Đàm 16
Tọa Đàm 17
Tọa Đàm 18
Tọa Đàm 19
Tọa Đàm 20
Tọa Đàm 21
Tọa Đàm 22
Tọa Đàm 23
Tọa Đàm 24
Tọa Đàm 25
Tọa Đàm 26
Tọa Đàm 27
Tọa Đàm 28
Tọa Đàm 28
Tọa Đàm 30
Tọa Đàm 31
Tọa Đàm 32
Tọa Đàm 33
Tọa Đàm 34
Tọa Đàm 35
Tọa Đàm 36
Tọa Đàm 37
Tọa Đàm 38
Tọa Đàm 39
Tọa Đàm 40
Tọa Đàm 41
Tọa Đàm 42
Tọa Đàm 43
Tọa Đàm 44
Tọa Đàm 45
Tọa Đàm 46
Tọa Đàm 47
Tọa Đàm 48
HỒI HƯỚNG CƠNG ĐỨC

---o0o---

Thông báo (Thay cho lời nói đầu)

XIN ĐỪNG HIỂU LẦM!

Vừa rồi, được tin có người cho rằng Diệu Âm đã niệm Phật được "**NHẤT TÂM BẤT**

LOẠN". Tin này có từ trên báo chí, và cả trên mạng điện toán nào đó. Có người cho rằng chính Diệu Âm đã viết ra và tự xưng như vậy!...

Hôm nay, thêm một lần nữa, Diệu Âm xin xác định cụ thể và rõ ràng mấy điều sau đây:

1/ Những bài báo và thông tin nói về "**NHẤT TÂM BẤT LOẠN**" và tự xưng mình đã chứng đắc tới cảnh giới "**NHẤT TÂM BẤT LOẠN**" này hoàn toàn không phải của Diệu Âm viết. Một vị nào đó có trùng bút hiệu, hoặc trùng Pháp Danh, có thể họ đã chứng đắc rồi nên tự khoe ra đó thôi!...

2/ Để tránh bớt sự lầm lẫn đáng tiếc trong tương lai, bắt đầu từ hôm nay Diệu Âm này sẽ kèm theo Pháp Danh của mình một dấu ngoặc **(Úc Châu)** hoặc **(Minh Trị)**.

3/ Đã nhiều lần trong các cuộc: "**Tọa Đàm**", "**Khuyên Người Niệm Phật**", "**Trả lời thắc mắc về Hộ Niệm**", v.v... Diệu Âm (Úc châu) này đã thường xuyên xác định rằng mình vẫn còn là phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng, hoàn toàn chưa chứng đắc một cảnh giới nào cả.

4/ Diệu Âm (Úc Châu) chỉ biết "**Khuyên Người Niệm Phật**", khuyên nhau một lòng chí thành, chí thiết, khiêm hạ niệm Phật để cầu xin được đới nghiệp vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Lấy lòng chân thành mà được cảm thông, được Phật gia trì tiếp độ, chứ không phải tự lực chứng đắc để vãng sanh.

5/ Ngoài pháp niệm Phật, Diệu Âm còn tích cực khuyến khích đồng tu chú trọng nghiên cứu "**Phương Pháp Niệm Phật - Hộ Niệm - Vãng Sanh**" để kịp thời trợ duyên tích cực cho nhau, tránh những cạm bẫy hiểm nghèo trong lúc tu hành, nhắc nhở những điều cần thiết khi bệnh khổ hiện hành, tránh những lỗi lầm đáng tiếc khi lâm chung, để đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được thêm vững vàng, an toàn hơn. (Xin xem lại những băng đĩa tọa đàm hoặc vấn đáp của Diệu Âm (Úc Châu) thì sẽ rõ ràng vậy).

6/ Diệu Âm (Úc Châu) chưa từng hướng dẫn một phương cách nào khiến người Niệm Phật nghe được ÂM THANH, ngửi được MÙI HƯƠNG, được TỰ PHÁT ÁNH SÁNG, thường thấy HÀO QUANG, thường thấy PHẬT HIỆN THÂN, v.v...

7/ Chúng ta là hàng phàm phu hạ căn, xin cố gắng giúp nhau trong phạm vi nhỏ hẹp, khiêm nhường, thuận theo căn tánh hạ liệt mà hành trì phương pháp vừa "**Hợp Lý vừa Hợp Cơ**" để cầu sanh Tịnh-Độ. Diệu Âm (Úc Châu) này quyết không dám cho mình là cao thượng mà nói lời sơ suất. Xin chư vị thiện hữu có duyên với nhau, hãy phổ biến rộng rãi thông báo này để giảm bớt sự hiểu lầm đáng tiếc!...

Diệu Âm (Úc Châu) cung kính đa tạ.

Viết tại Brisbane, ngày 5 tháng 11 năm 2010.

(Có bổ túc thêm ngày 5 tháng 2 năm 2012)

---o0o---

LỜI CỦA BAN ẤN TỐNG

Nam Mô A Di Đà Phật.

Thật là một nhân duyên thù thắng. Một lần nữa Ban Ấn Tống chúng tôi lại có cơ hội chung sức cùng chư vị đồng tu khắp nơi trên thế giới hoằng dương, phổ biến phương pháp "**Hộ Niệm**".

Ban Ấn Tống chúng con:

Thành tâm tri ân đến thầy Thích Chí Giác Châu, thầy Thích Hạnh Phú đã không quản mọi khó nhọc để hoàn thành bộ sách "HỘ NIỆM: KHẾ LÝ - KHẾ CƠ". Nay lại tiếp tục hỗ trợ cho chúng con trong việc in ấn bộ "**HỘ NIỆM: HƯỚNG DẪN - KHAI THỊ**".

Thành tâm tri ân chư vị đồng tu tham gia viết bài, kiểm bài: Kim Bình, Diệu Thục, Tỷ Bích, Chính Nguyễn, Hồng Lý, Liên Phương, Thiện Trí, Liên Hương, Minh Thịnh, Đồng Liễu, Diệu Tịnh, Ngọc Chương... Cùng tất cả chư vị âm thầm phát tâm đóng góp tịnh tài.

Ban Ấn Tống cũng xin thành tâm cảm niệm tấm lòng từ bi của Cư sĩ Diệu Âm (Úc Châu) đã đem hết tâm huyết để hướng dẫn pháp môn Tịnh-Độ một con đường thẳng tắp về tới Tây Phương Cực Lạc. Đối với chúng tôi, những tọa đàm này chẳng khác gì một cẩm nang giúp người vãng sanh Cực Lạc...

Cư sĩ Diệu Âm (Úc Châu) nương theo lời dạy của Tổ Ấn-Quang: "Khi đã biết con đường vãng sanh rồi không nỡ để cho đồng tu, người thân, ông bà cha mẹ anh em... lần lượt... lần lượt đi vào tam ác đạo..." Chính vì vậy các tọa đàm về "**Hộ Niệm**" liên tục ra đời... không tính toán, không sắp đặt, nhưng hình như ăn khớp với nhau thật tuyệt vời. Gần đây Phương Pháp Hộ Niệm được phổ cập khắp nơi trong và ngoài nước, đã giúp không biết bao nhiêu người được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc... Phải chăng đây là một ân huệ dành cho chúng sanh tội chướng sâu nặng trong thời mạt pháp này như chúng ta có được cơ hội thoát vòng sanh tử luân hồi...

Chúng tôi là những thành viên trong Ban Ấn Tống xin thành tâm chia sẻ với tất cả đồng tu hữu duyên với những bộ sách này lời nói chân thành nhất... Xin hãy lắng nghe, lắng nghe, lắng nghe... Xin hãy "Y GIÁO PHỤNG HÀNH". Để chúng ta không bị lạc đường một cách oan uổng, không thể luống qua cơ hội "**Trăm Ngàn Vạn Kiếp Khó Gặp Này**". Quyết định khi hết một báo thân này sẽ hội ngộ ở Tây Phương Cực Lạc.

Nguyện đem tất cả công đức hồi hướng về Tây Phương Cực Lạc, hồi hướng cho tất cả chúng sanh trong pháp giới. Cầu cho thế giới được hòa bình, mọi người được cơm no áo ấm, có đủ duyên hướng về Phật pháp, nhất hướng chuyên niệm A Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

BAN ẤN TỐNG

---o0o---

Tọa Đàm 01

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Kính bạch nhị vị Sư Phụ,

Chương trình nói về hộ niệm hôm nay, chúng con đã dự bị trước, hôm nay là ngày khởi đầu. Kính xin nhị vị Sư Cô hoan hỷ cho con được thưa chuyện về Pháp Hộ Niệm... A-Di-Đà Phật!

Trong chương trình vận động hộ niệm, thì đến ngày hôm nay các ban hộ niệm ở Việt Nam cũng như ở khắp nơi đã phát triển rất là mạnh và cái nhu cầu phổ biến về phương pháp hộ niệm cũng rất là cần thiết. Diệu Âm con vì đã lỡ phát động chương trình hộ niệm, thành ra cũng phải ráng cố gắng để tiếp tục làm cho xong nhiệm vụ. Xin thưa với Sư Cô cùng chư vị, những lời nói này chẳng qua là đúc kết những kinh nghiệm đã biết qua rồi thưa lại thôi, chứ không phải là Diệu Âm ngộ ra điều gì cả.

Trong phương pháp hộ niệm, vấn đề khai thị rất là quan trọng. Người bệnh được vãng sanh hay không thành thật mà nói hầu hết là nhờ sự khai thị đúng mức. Nhiều người hộ niệm mà sơ ý: ***không cân nhắc những lời nói, những cử chỉ, những hành động, những ánh mắt nhìn... trong lúc hộ niệm đều có thể gây ra tai hại rất lớn đối với người bệnh trong những giờ phút ra đi***.

Nói như vậy có nghĩa là hộ niệm không phải chỉ có nói, mà còn cử chỉ, còn hành động, còn cái tâm nguyện của người hộ niệm nữa. Ví dụ như người biết đường vãng sanh, có lòng tin vững vàng, đi hộ niệm cho người ta thì cái xác suất người bệnh được thành công cao hơn những người không có niềm tin vào pháp hộ niệm.

Những người có lòng chân thành, có lòng từ bi đi hộ niệm thì có xác suất cao hơn những người đi hộ niệm thử, cao hơn những người còn ái ngại chuyện này, ái ngại chuyện nọ...

Những người tha thiết muốn vãng sanh, tức là nói về cái tâm tình, cái tâm hồn của họ thôi, chứ chưa nói tới những gì ở ngoài, đi hộ niệm họ tạo ảnh hưởng rất tốt với người bệnh. Những người biết đạo, người ta coi cái mạng sống èo uột tại thế gian này không đến nỗi phải chết sống với nó, tức là họ mong cầu tới ngày được vãng sanh để thoát vòng sanh tử, để được an vui cực lạc, thì họ đem cái tâm trạng đó đi hộ niệm cho người khác, xin thưa với chư vị, nhiều khi những người đó không nói một lời nào trước bệnh nhân, ấy thế mà người bệnh cũng dễ có phước phần vãng sanh.

Cho nên, khi nói về khai thị trong những ca hộ niệm không phải là chúng ta đem những pháp Phật cao siêu ra nói cho người bệnh. Hoàn toàn không phải. Có nhiều người sơ ý, khi đi hộ niệm thường đem hết lý đạo này đến lý đạo khác ra giảng giải!... Làm như vậy không tốt!

Mà thật sự, khai thị trong phương pháp hộ niệm, nói cho đúng nghĩa ra, là mở những cái

gút mắt, giải được những điều khó khăn còn kẹt trong tâm của người bệnh ra, rồi chỉ cho con đường... con đường vãng sanh để họ đi... Đi thoát nạn!

Như vậy, thì một người đang sợ chết, mình biết tâm trạng của người này là người sợ chết, thì điều quan trọng là giảng giải làm sao để người bệnh này không còn sợ chết nữa mới được. Ngài Thiện-Đạo Đại Sư rất chú trọng về điểm này. Một người mà tham sống sợ chết, thì dẫu cho một ngàn người tới hộ niệm cho họ, họ cũng phải chết. Nghĩa là sao?... Nghĩa là khi xả bỏ báo thân, họ để lại một cái thân tướng rất là xấu, một sắc tướng rất là kinh hoàng! Đây là một tiên triệu cho biết rằng tương lai những đời kiếp sau họ bị nạn nặng lắm! Họ bị khổ đau nặng lắm!

Còn những người không sợ chết, họ nhẹ nhàng coi cái chết như một cơ hội để giải thoát, họ biết đường giải thoát, nên đối với chuyện sống chết họ coi như pha. Những người mà đối với chuyện sống chết họ coi thường, thì khi mình tới nói:

- *Bác ơi! Đi về Tây Phương sướng lắm. Bác niệm Phật với con nhé.*

- *Vậy hả chú? Được không chú?...*

- *Được!*

Họ liền vỗ tay rôm rốp, họ liền niệm Phật leo lẻo, họ ra đi an nhiên tự tại. Lạ lắm chư vị ơi!...

Có người tu suốt cả cuộc đời mà không rõ đạo lý này, không rành pháp trợ duyên khi lâm chung, đến lúc nằm xuống thường bị những người thân đến ôm nắm!... Níu kéo!... Than thở!... Khóc lóc!... Thì họ ra đi để lại một thân tướng vô cùng xấu! Còn những người dù không được tu nhiều, họ chỉ ăn ở hiền lành thôi, nhưng nhờ có cơ duyên, trong những giờ phút cuối cùng lại gặp được ban hộ niệm tới khai giải, chỉ điểm:

- *Bác ơi! Chuyện sống chết là lẽ thường. Chết là cái thân này mình liệng đi, nhưng chính Bác không chết đâu nhé. Bác vẫn còn sống mãi nhé. Bác hãy nên niệm Phật đi về Tây Phương. Đức A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ rõ ràng, Bác niệm câu A-Di-Đà Phật, niệm mười niệm cũng được đi về Tây Phương. Nếu bác tin tưởng, hãy phát nguyện liền đi... "Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con được vãng sanh về Tây Phương"... Phát nguyện liền đi Bác...*

- *Được không chú?...*

- *Được! Bảo đảm Bác sẽ được...*

Bà cụ đó trước những giờ phút sắp sửa xả bỏ báo thân, người đời gọi là chết đó, mà làm được chuyện này. Nghĩa là, mạnh mẽ niệm câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh. Quý vị có thể thấy được một hiện tướng lành xảy ra bất khả tư nghì! Vi diệu không tưởng tượng được! Có nghĩa là sao?... Bà cụ đó không chết. Bà chỉ liệng cái thân lại rồi đi về Tây Phương, thoại tướng vô cùng tốt đẹp, tốt đẹp không tưởng tượng được!...

Hôm trước Diệu Âm đi về Việt Nam, hộ niệm cho người Cô. Khi mà người Cô ra đi với một thoại tướng tốt, đẹp vô cùng. Mười hai tiếng đồng hồ sau mới cho đụng tới, thân thể Cô mềm mại tươi hồng làm cho một vị bác sĩ hồi giờ không tin, bây giờ đành phải ngỡ ngàng luôn!... Những ngày sau đó, khi Diệu Âm trở lại Bình Dương, vị bác sĩ đó ngồi nghe từng chút,

từng chút, nghe từ đầu tới cuối. Ở đó cũng có một vị Thầy, vị Thầy đó kể lại rằng, khi sư phụ của Thầy ra đi, rất đáng tiếc là không được hộ niệm!... Hộ niệm quan trọng vô cùng.

Điều quan trọng của người hộ niệm là làm sao khai giải cho được cái tâm ý của người ra đi đừng để họ sợ chết. Nói cho họ biết rằng ta không chết. Chỉ vì dại khờ ta mới theo cái thân đó mà hứng chịu nạn tai trong nhiều đời nhiều kiếp. Chứ nếu ta khôn khéo một chút, đối với sự sống chết của nhục thân ta coi thường thì tự nhiên ta được quyền giải thoát rõ rệt...

Liên quan tới chuyện hộ niệm, Diệu Âm xin kể một câu chuyện vui vui cho chư vị nghe, câu chuyện có thật. Chị Nhung ở tại niệm Phật đường này, chị mới vừa đi Melbourne rồi... Chắc chị cũng trở lại đây. Chị nói rằng, ông già của chị bị bệnh ung thư mà ông cụ đã sáng suốt minh mẫn cho đến giờ phút cuối cùng. Ông dặn dò với con cái rằng:

- *Ngày nay chắc cha đi rồi con ơi! Thôi, hãy lo chuẩn bị tất cả đi*.

Dặn từng chút từng chút. Rồi trước khi ông ra đi, ông nói:

- *Bây giờ chắc là Cha phải đi rồi con ạ. Cảm thấy đau vậy là Cha biết, chắc cha phải đi rồi đó*.

Ông tỉnh táo như vậy đó, rồi ông buông tay ra đi... Ông là người bị ung thư.

Chị Nhung cảm thấy tiếc quá! Tiếc vì trong lúc ông cụ ra đi quá tỉnh táo như vậy mà không ai biết hộ niệm. Không biết hộ niệm hướng dẫn đường vãng sanh, thì ra đi dù được an lành như thế nào đi nữa, ông cụ cũng không được phước phần vãng sanh Tịnh-Độ! Nói vậy nghĩa là tương lai ông cụ có thể hưởng một cái phước báo Nhân-Thiên nào đó là cùng...

Chị nói: "*Bây giờ tôi cầu mong sao cho tôi được ung thư. Chỉ cầu mong sao tôi được ung thư. Tôi sợ nhất là đột quỵ! Tôi sợ nhất là già, yếu lần, yếu lần rồi chết! Chết trong lúc mê man bất tỉnh, tôi không được tỉnh táo để vãng sanh. Còn những người ung thư thường thường ra đi trong tỉnh táo, biết được ngày giờ ra đi đã tới rồi. Ung thư chắc chắn là chờ chết*"... Chị nói: "*Bây giờ tôi thèm sao tôi được ung thư*"...

Tôi đem câu chuyện này đến Melbourne kể lại. Tôi nói xong thì có một bà, bà đó chắc cỡ sáu mươi mấy tuổi, khi nghe tọa đàm xong, bà ta đến cầm tay tôi nói...

- *Anh Diệu Âm ơi! Tôi mừng quá rồi...*

- *Chuyện gì vậy Bác?*

- *Tôi bị ung thư!... Tôi bị ung thư rồi!...*

Bà bị ung thư mà mấy năm nay bà không dám nói với ai hết. Khi tôi nói chuyện ung thư ra làm cho bà mừng quá!... Bà mừng quá mà nói: *"Tôi được ung thư rồi!"*. Bà không nói ở giữa lúc đang tọa đàm. Bà nói sau khi tọa đàm xong...

- *Anh Diệu Âm ơi, tôi bị ung thư...*

Nghe vậy tôi nói...

- *Xin chúc mừng cho Bác. Bác ung thư thì chắc chắn phải chết. Nhưng bây giờ Bác đã*

ngộ đạo rồi, Bác không còn chết nữa đâu!...

Rồi tôi nói với mọi người:

- Chư vị hãy cố gắng hộ niệm cho bà Cụ này nghe...

Bà nói...

- Tôi sẽ kết hợp với đạo tràng, với nhóm hộ niệm để hộ niệm cho tôi. Nhất định tôi sẽ vãng sanh.

Tôi vỗ tay khen bà Cụ...

- Chết cũng do tại mình. Đọa lạc cũng do tại mình. Vãng sanh về Tây Phương cũng do tại mình.

Nếu mình hiểu đạo ra một chút thì đây là cái cơ hội giải phóng toàn bộ những ách nạn từ trong vô lượng kiếp đến bây giờ, nhờ bệnh ung thư này nó giải quyết cho bà Cụ. Nếu bà Cụ không biết đạo, cứ bám lấy từng giây từng phút vô thường, cứ tranh đấu với cảnh hão huyền để sống thêm được ngày nào hay ngày đó, thì chắc chắn đến lúc nằm xuống bà Cụ khó tránh khỏi bị đọa lạc!

Cho nên, khi mà ngộ ra lý đạo, mình liền được phần giải thoát. Khi còn mê muội đường đạo, thì mình phải chịu đọa đày! Mê muội mà không gặp người khai thị hóa giải thì làm sao có cơ duyên giác ngộ?... Khai thị chính là như vậy.

Nguyện mong cho tất cả chư vị hiểu được điều này, chúng ta nhất định vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Cơ duyên tại đây chứ không đâu hết.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 02

A-Di-Đà Phật.

Kính bạch Sư Cô cùng đại chúng. Pháp hộ niệm mà được phổ biến rộng rãi thì sẽ có nhiều người được vãng sanh. Phương pháp hộ niệm mà ít người biết thì cơ hội nhìn thấy người vãng sanh rất là hiếm!

Cho nên, khi đi hộ niệm cho một người, nếu gia đình của người đó biết hộ niệm, nếu người đó biết cách hộ niệm thì khi ban hộ niệm đến chỉ cần nói sơ qua là đủ, mình sẽ thấy người bệnh đó có rất nhiều hy vọng được vãng sanh. Sở dĩ như vậy là vì người đó đã biết hộ niệm chứ không có gì khác. Chính vì vậy mong muốn chư vị cố gắng phổ biến phương pháp hộ niệm ra. Cứ phổ biến ra đi, khoảng chừng vài năm sau chư vị sẽ thấy kết quả.

Trong phương pháp hộ niệm, *"**Khai Thị**"* là điểm hết sức quan trọng. Người bệnh đó

được vãng sanh hay không hầu hết đều do cách hướng dẫn của ban hộ niệm. Như hôm qua mình nói, khai thị không phải là nói pháp, khai thị không phải là vòng vo trong những lý đạo cao siêu, mà khai thị hay nói dễ dàng hơn là chỉ dẫn con đường đi cho thẳng, gọn và gỡ cho được những cái gút mắt, những cái khó khăn của người bệnh. Người bệnh có khó khăn nào mình gỡ cái đó thì gọi là khai thị. Trong những khó khăn đó nó đều xoay quanh ba điểm "***Tín-Nguyện-Hạnh***". Nói gọn lại là như vậy, còn khi nói rộng ra thì xin thưa rằng, nhiều khi mình nói đến một năm cũng không hết...

Trong vấn đề khai thị cho người bệnh rất cần những điểm tâm lý. Tâm lý đâu có phải là Phật pháp, nhưng mà có được chút ít tâm lý để khai thị thì lại hợp trong việc hướng dẫn giúp một người bệnh được vui vẻ, thoải mái, dễ dàng chấp nhận những sự hướng dẫn của mình. Khi họ chấp nhận sự hướng dẫn của mình thì họ đi thẳng boong một đường tới Tây Phương Cực Lạc.

Diệu Âm xin kể ra đây một câu chuyện có thật để thấy yếu tố này. Cách đây một vài năm có một vị đồng tu kêu Diệu Âm tới khai thị giúp cho ba của cô, để cho ông phát lòng niệm Phật cầu vãng sanh. Người con này là một người biết tu, biết niệm Phật rất là tinh tấn, biết luôn phương pháp hộ niệm nữa. Ấy thế mà cô ta nói chuyện với người cha của mình thì ông không thèm nghe. Bữa đó cô sắp xếp cho Diệu Âm đến gặp ông cụ, thời gian cỡ một tiếng đồng hồ. Khi tới đó, Diệu Âm nói toàn những chuyện hết sức là quen thuộc. Vì người con gái đó đã từng đi hộ niệm, nên khi Diệu Âm nói câu nào thì hình như Cô ta cũng đoán biết trước hết!... Chuyện lạ lắm!...

Tôi nói:

- Cụ ơi! Ráng cố gắng niệm Phật nghe...

Thì người con gái đó muốn rằng tôi phải nói những lời nào cho thật là sắc bén để ông cụ niệm Phật. Nhưng mà thật tình ra suốt cả một tiếng đồng hồ tôi không nói điều gì khác lạ hết, mà tôi chỉ nói như...

- Cụ cố gắng niệm Phật nghe.

Tôi vừa nói vậy thì người con gái nói tiếp theo liền...

- Cha ơi! Cha thấy không? Cái tiếng nói niệm Phật này con thường nói với Cha, ngày nào con cũng nói. Cha thấy đó, cư sĩ Diệu Âm cũng nói như vậy... Cha nghĩ coi...

Tôi nói:

- Bây giờ mình già rồi, hãy quyết lòng đi về Tây Phương nghe Cụ...

Thì người con gái nói:

- Thưa anh cư sĩ Diệu Âm, ngày nào tôi cũng nói với cha tôi là phải đi về Tây Phương Cực Lạc. Tôi nói tận tường, nói không biết bao nhiêu lần. Tôi nói còn nhiều hơn nữa cơ...

Tôi nói:

- Đúng đó! Ráng cố gắng... Bác ơi, ở xứ Ta-Bà này khổ lắm! Mang cái thân này khổ

lắm!..

Thì người con gái tiếp liền:

- Cha thấy không? Rõ ràng là ngày nào con cũng nói với cha như vậy. Ở đây chi cho khổ? Đi về Tây Phương sướng hơn. Anh cư sĩ Diệu Âm rõ ràng cũng nói như con chứ có khác gì đâu?...

Tức là suốt một tiếng đồng hồ tôi muốn nói một vài lời với ông cụ, nhưng hễ mở ra nói lời nào thì người con cũng đoán biết và cướp lời nói tiếp hết trơn, thành ra tôi đành phải ngồi một tiếng đồng hồ rồi lặng lẽ ra về!... Tôi than thầm rằng... *Ông cụ này có thể bị trở ngại rồi!...*

Trong suốt một tiếng đồng hồ nói chuyện thì ông Cụ cứ lắng nghe, không nói lại một tiếng nào hết!... Kết quả thì ngày ông Cụ đó ra đi đã mất phần vãng sanh một cách hết sức là đau đớn!

Tại sao lại có những hiện tượng như vậy? Xin thưa với tất cả chư vị, không phải khi mình nói... *"Cụ ơi! Cụ niệm Phật đi"* là người đó sẽ niệm đâu. Phải có yếu tố tâm lý thì người ta mới nghe theo. Lạ lắm!...

Ngày hôm nay chúng ta đi hộ niệm, thật sự tôi thấy người nào cũng nở trên môi nụ cười và tâm hồn người nào cũng thấy thoải mái. Chính tôi cũng thấy thoải mái và người được hộ niệm cũng thấy thoải mái. Tại sao vậy? Quý vị nghĩ thử coi, gia đình của người này có một vị xuất gia. Quý vị có thấy ở trên tường Thượng Tọa đã viết lời gì không? Có để ý không? Vị Thượng Tọa đó đã viết cáo thị dán trên tường, dặn dò tất cả những người trong gia đình phải tuyệt đối vâng theo lời hướng dẫn của ban hộ niệm. Điều này thật là hay. Rồi trong suốt buổi hộ niệm, gia đình thân nhân của bà Cụ không nói một lời nào hết, họ bán cái trọn vẹn cho ban hộ niệm. Quý vị chú ý chỗ này nghe... Hay lắm!

Tại sao vậy? Tại vì người lạ nói nhiều khi đậm đà hơn, tâm lý hơn và đỡ làm căng thẳng cho người bệnh hơn. Lạ lắm! Chư vị để ý coi.

Tại sao vị Thượng Tọa đó không đến cùng với ban hộ niệm khai thị, mà Ngài nói tất cả mọi người trong gia đình phải tuân lời ban hộ niệm? Chắc chắn vị Thượng Tọa đó là một vị niệm Phật, Ngài dư sức khai thị cho bà Mẹ. Những người con trong gia đình, đã từng theo tôi đi hộ niệm tuy không nhiều, nhưng cũng biết qua rồi, đã được hướng dẫn rồi. Một người tu chắc chắn có khả năng hướng dẫn cho người Mẹ của mình, nhưng họ không hướng dẫn...

Đây thật ra chỉ là một vấn đề tâm lý. Quý vị để ý coi, chính mình về nói với Cha của mình, Cha của mình không nghe. Phật nhà không linh! Ấy thế mà nhờ một người khác tới khuyên bảo lại được. Kỳ lạ lắm chư vị!...

Ví dụ như bà Cụ đó có tính ưa giận, người con nói với tôi: *"Anh Diệu Âm ơi! Xin anh nói giùm cho bà Cụ đừng có giận"*. Nếu là người con tới nói: *"Mẹ ơi! Mẹ đừng có giận"*, thì nhiều khi bà Cụ không nghe đâu à. *"Mày dạy đời ta hả?"*. Nhưng mà nhờ ban hộ niệm tới nói, thì tự nhiên bà Cụ cảm thấy thoải mái. Đây là một yếu tố hoàn toàn về tâm lý.

Khi ông Cụ Thân của tôi ra đi, xin thưa thật, hầu hết không phải là chính tôi khai thị hướng dẫn ông Cụ đâu. Chắc chắn cũng có, nhưng mỗi một lần có ban hộ niệm tới là tôi mời ban hộ niệm đó: *"Chị lên chị nói chuyện với ông Cụ đi"*. Rồi một ban hộ niệm khác tới: *"Anh tới anh nói chuyện với ông Cụ đi"*. Tôi bán cái hoàn toàn cho họ. Ấy thế, những người đó nói thì ông Cụ lại thoải mái nghe...

Hôm trước đây đi về Việt Nam, chị Diệu Thường theo tôi suốt trong chuyến đi đó. Trong thời gian ở tại quê, tôi giao hẳn cho chị Diệu Thường nói chuyện với Mẹ tôi. Tôi nói, trong suốt những ngày này chị cứ khai thị cho bà Cụ. Ăn cơm xong thì chị Diệu Thường phải ngồi bên bà Cụ để nói chuyện. Tôi không nói. Đây thật ra, không phải là tôi không đủ khả năng nói, nhưng mà tôi biết một người lạ tới nói với bà Cụ, thì bà Cụ không thể nào giận người ta được. Người lạ đó cũng không thể nào nói lớn tiếng với bà Cụ được. Người lạ không thể nào dám chọc cho bà Cụ giận, vì dù thế nào người ta cũng phải vị nể nhau chứ.

Chính vì thế, một người đã biết niệm Phật, kêu tôi tới hộ niệm. Tôi nói *"Cụ niệm Phật đi nhé"*. Câu nói này ai mà nói không được? Nhưng một người lạ tới nói thì người Cha của mình lại nghe, không nổi giận, mà mình nói thì người Cha mình lại nổi giận. Tại sao vậy? Tại vì ngày nào mình cũng nói, ngày nào mình cũng nhắc. Ông không chịu niệm Phật thì mình kình, mình cãi, nên khi vừa gặp mình là ông Cụ đã muốn tức lên rồi!...

Khai thị là như vậy đó. Là mở cái gút mắt ra. Ông cụ giận, đừng có làm ông cụ giận nữa. Ông cụ không tin, không phải mình cứ nhắc mãi câu: *"Ông Cụ tin đi, ông Cụ tin đi"* là được, mà hãy nhờ một người khác tới nói giùm cho. Đây là một thái độ hết sức khôn ngoan!

Cho nên, cuộc hộ niệm hôm nay là một tiêu biểu rất hay. Trong nhà có vị xuất gia, con cái thì biết hộ niệm hết, nhưng mà hoàn toàn bán cái cho ban hộ niệm. Đây là một yếu tố mình cần phải nhớ, để sau này khi trong gia đình mình có người bệnh, nhất định là con cái trong nhà khó nói chuyện với nhau lắm. Hãy nhờ ban hộ niệm tới nói. Tận dụng vấn đề tâm lý này mà người bệnh rất dễ tiếp nhận để sau cùng niệm câu A-Di-Đà Phật, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 03

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Kính bạch Sư Cô cùng chư vị đại chúng. Xin thưa, đạo tràng hôm nay có một điều đặc biệt là có một vị đạo hữu từ bên Mỹ qua, tháng sau cũng có một vị nữa nghe nói rằng cũng đem tới đây nhiều câu hỏi lắm, cho nên đặc biệt những cuộc tọa đàm này nếu có câu hỏi nào thì Diệu Âm sẽ trả lời câu hỏi đó, vì dồn lại cuối cùng thì sợ trả lời không kịp. Câu hỏi hôm nay là:

"Thưa anh Diệu Âm, có một đồng tu nói, Anh có đi hộ niệm và đã dùng bàn tay đẩy hơi

nóng lên đỉnh đầu người chết và người đó đã được vãng sanh. Xin anh cho biết có đúng hay không? A-Di-Đà Phật".

Diệu Âm học được pháp hộ niệm này từ trong Tịnh-Tông Học-Hội, đã chung sức kề vai với họ đi hộ niệm tám năm. Thường thường cứ vài ba tháng thì có một phiên họp, các vị Pháp Sư ở đó đều giảng giải cách hộ niệm, trong suốt thời gian đó thì Diệu Âm chưa nghe một vị Pháp Sư nào dạy cho Diệu Âm phương cách đẩy hơi nóng như thế này. Diệu Âm cũng đã đi phổ biến pháp hộ niệm khắp nơi cũng chưa có lần nào hướng dẫn cho người ta dùng bàn tay hay chưởng lực của mình đẩy hơi nóng lên.

Diệu Âm học Thầy nào thì một Thầy, nếu Thầy của mình không dạy thì chắc chắn Diệu Âm không có làm đâu.

Cho nên nếu có người nào nói Diệu Âm dùng chưởng lực hay bàn tay đẩy hơi nóng thì có lẽ đã lầm!... Hiện tại bây giờ ở Việt Nam mấy trăm ban hộ niệm đã hình thành khắp tất cả các tỉnh thành, đếm không hết, có thể là ba-bốn trăm gì đó, đếm không hết. Mỗi lần về Việt Nam Diệu Âm thường có nói chuyện về hộ niệm và cũng có những người đã đưa ra câu hỏi này, thì Diệu Âm luôn luôn nghiêm khắc, cảnh cáo rằng không được làm. Diệu Âm tu pháp môn Tịnh-Độ, chư Tổ trong Tịnh-Độ Tông có để lại những lời khai thị, những sự hướng dẫn về hộ niệm hết sức là rõ ràng, cụ thể. Trong tất cả tài liệu của chư Tổ để lại, Diệu Âm chưa thấy qua một vị Tổ nào dạy về phương pháp đẩy hơi nóng như vậy.

Chính vì vậy mà Diệu Âm luôn luôn cảnh cáo những vị trong ban hộ niệm không nên hiếu kỳ. Chúng ta phải cẩn thận, đừng nên thấy một quyển sách nào bên ngoài nêu lên vấn đề này thì chúng ta bắt chước theo. Không hay! Theo Tịnh-Tông Học-Hội, theo chư Tổ trong Tịnh-Tông thì nhất định là không có chuyện này.

Chúng ta phải nhớ rằng hộ niệm có rất nhiều phương pháp, chứ không phải chỉ có một. Diệu Âm luôn luôn nhắc nhở những vị trong ban hộ niệm là tu pháp nào mình phải hộ niệm theo pháp đó thì mới chính xác, mới đưa đến kết quả tốt.

Nghĩa là mình tu Tịnh-Độ là con đường niệm Phật vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, thì chư Tổ dạy mình ***Tín-Hạnh-Nguyện*** là con đường để mình đi, phải hướng dẫn đúng con đường đó thì người ta mới vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc được. Còn như mình sơ ý đọc những tài liệu từ bên ngoài, ví dụ như bên Thiền-Tông chẳng hạn, thì Thiền-Tông người ta không có Tín-Hạnh-Nguyện để vãng sanh về Tây Phương, nếu mình dùng phương pháp của Thiền Môn áp dụng vào đây thì chắc chắn làm cho người niệm Phật bị lạc đường. Tại vì trong mỗi một pháp môn có một cách hành trì riêng. Mình đi đường nào phải đi một đường.

Tu pháp môn Tịnh-Độ là Tín-Hạnh-Nguyện:

- Tín là tin tưởng đại nguyện của Đức A-Di-Đà.

- Nguyện là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

- Hạnh là niệm câu A-Di-Đà Phật.

Nếu mình không ứng dụng Tín-Hạnh-Nguyện để hộ niệm, mà mình ứng dụng phương

pháp hộ niệm của Mật-Tông chẳng hạn, thì nhất định bị lạc đường, vì bên Mật-Tông không có niệm Phật, mà người ta niệm Chú. Nếu mình đem phương pháp của họ chỉ bày cho người bệnh niệm Chú thì chắc chắn sẽ lạc đường vãng sanh về Tây Phương, vì đã mất đi điều kiện cụ thể là Tín-Hạnh-Nguyện. Chúng ta tu là để vãng sanh, chúng ta hộ niệm cho người vãng sanh thì nhất định Tín-Hạnh-Nguyện không thể nào rời ra. Đây là điều căn bản cần phải chú ý. Nhất định chúng ta phải theo cái phương pháp của Tịnh-Độ Tông để hộ niệm.

Còn nếu mà chúng ta sơ ý, ví dụ như bên Cao-Đài Giáo người ta cũng có phương pháp hộ niệm, người ta cũng tới chỉ vẽ cho người sắp chết, nhưng thật ra là để hướng dẫn đi về một cảnh giới lành, đi về một cảnh giới hoàn toàn khác. Nếu sơ ý đem phương pháp của tôn giáo đó áp dụng vào đây thì sai liền. Chắc chắn sai liền! Tại vì mỗi pháp môn tu đều có một đường đi riêng, có một cách hộ niệm riêng. Quý vị nên nhớ.

Thường thường có nhiều người thích nghiên cứu trong Mật-Tông, mà đã là "Mật" thì chưa chắc gì chúng ta đã thâm nhập vào cái "Mật" đó đâu! Pháp hộ niệm của họ thường thường là khi có một người chết, một vị Pháp Sư sẽ đến đối diện với người chết đó trong suốt bảy ngày, người ta âm thầm làm theo pháp của họ, hoàn toàn chỉ có người đó biết mà thôi. Nếu chúng ta không biết rõ, mà sơ ý áp dụng vô thì sai liền, vì đường đi của họ có nhiều điều huyền hão lắm! Xin chư vị nhớ cho chuyện này.

Cho nên, xin xác định lại rằng, Diệu Âm không bao giờ lại dùng phương pháp đẩy thần thức lên đầu. Ở Việt Nam cũng có nhiều người làm chuyện này, khi làm xong rồi vị đó nói rằng, người chết đã vãng sanh rồi. Nghe kể vậy, tôi hỏi về thoại tướng người chết đó như thế nào? Người ta nói: *"Cứng ngắc!"*. Như vậy là không phải đâu!

Cách đây không lâu lắm, khoảng mấy tháng, cũng một người ở Việt Nam, trong khi ban hộ niệm đang hộ niệm thì vị đó tới không cho hộ niệm nữa, rồi cũng dùng chưởng lực đẩy lên như vậy. Người đó vừa chết mới hai tiếng đồng hồ thôi, vị đó tới cũng đẩy lên và làm phép gì đó không biết trong khoảng thời gian chừng ba mươi phút. Làm phép xong rồi, vị đó nói rằng, người này đã vãng sanh rồi. Tôi hỏi, sau đó thân tướng của người chết ra sao? Người ta nói: *"Cứng ngắc!"*. Như vậy, theo sự ấn chứng của Tịnh-Độ Tông, thì người chết đó không có phần vượt qua tam ác đạo nữa là khác, đừng nói chi là vãng sanh Tây Phương Cực Lạc!

Rõ ràng, có nhiều người nghiên cứu không kỹ, chỉ xem qua trong sách vở nào đó, thích nghiên cứu những "Mật Lực", những "Mật Nghĩa" gì đó trong các pháp tu lạ, rồi đem ra áp dụng. Đây thật là nguy hiểm, vì có thể bị sai!...

Nếu chư vị đã nghe những cách hướng dẫn hộ niệm của Diệu Âm từ trong bộ "*Khuyên Người Niệm Phật",* đến tập "*Niệm Phật - Hộ Niệm - Vãng Sanh - Vấn Đáp",* Diệu Âm cũng đã khẳng định điều này. Vừa mới đây thì có những băng tọa đàm "*Hộ Niệm Là Một Pháp Tu", "Khế Cơ-Khế Lý", "Hộ Niệm Quan Trọng", "Vận Động Hộ Niệm",* v.v... Trong mỗi đợt, Diệu Âm nói về hộ niệm luôn luôn đều có nhắc nhở chuyện này, luôn luôn nhắc nhở chư đồng tu một lòng một dạ dùng ***Tín-Hạnh-Nguyện*** đi về Tây Phương. Hãy áp dụng thật đúng phương pháp hộ niệm của Tịnh-Tông. Còn nếu sơ ý áp dụng những phương thức của những tông phái khác thì nhiều khi sai lệch con đường vãng sanh Tịnh-Độ. Điều này xin quý vị nên chú ý thật cẩn thận.

Xin đưa ra đây một ví dụ, như bên Thiền-Tông người ta tu tự lực. Tự lực tu chứng thì không có niệm Phật cầu vãng sanh. Mình ứng dụng phương pháp của Thiền-Tông để hộ niệm cho người muốn vãng sanh, chẳng lẽ chúng ta khai thị nói như vầy:

- *Cụ ơi! Đừng niệm Phật nghe?*

Nói vậy được sao? Sai liền Phải không? Còn nói:

- *Niệm Phật đừng cầu vãng sanh về Tây Phương nhé...*

Thì lại sai nữa! Tại vì pháp tu của họ là pháp tự lực chứng đắc, không cầu vãng sanh. Còn phương pháp chúng ta là nhị lực cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ. Hai cách hành trì khác nhau.

Diệu Âm học qua phương pháp hộ niệm này là giảng giải, khai thị cho người bệnh để củng cố niềm tin vững vàng, buông xả vạn duyên, quyết lòng niệm: *"Nam Mô A-Di-Đà Phật, Nam Mô A-Di-Đà Phật..."*, hoặc *"A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật..."*. Phải tranh thủ từng hơi mà niệm. Còn gì nữa? Phải quyết lòng quyết dạ đi về Tây Phương, cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ về Tây Phương, tuyệt đối không cầu cái gì khác hết.

- *Nếu người đó cầu hết bệnh, mau mau bỏ lời cầu xin hết bệnh đi.*

- *Nếu mà Bác cầu hết bệnh chắc chắn Bác không được vãng sanh.*

- *Nếu mà Bác nhớ đến con nhất định phải quên đứa con đi.*

- *Thương đứa con là phải về Tây Phương được thì mới cứu đứa con được.*

Phải buông!... Buông!... Buông!... Buông hết. Cứ *Tín-Hạnh-Nguyện, Tín-Hạnh-Nguyện* đi cho đúng, không được rời ra, thì nhất định người này được phước phần vãng sanh. Chứ nếu mà đem những phương pháp khác ứng dụng vô, thì coi chừng bị phạm lỗi lầm đối với pháp hộ niệm của Tịnh-Tông.

Trong vấn đề cầu Phật tiếp dẫn. Chư Tổ luôn luôn nhắc nhở là lòng ***Chí Thành - Chí Kính*** tha thiết cầu nguyện A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ. Người hộ niệm không được dùng bất cứ một thứ năng lực nào của mình để tiếp dẫn thần thức đó. Vì thế, cần khuyến khích gia đình cùng quỳ xuống lạy Phật. Chư vị hãy thành tâm quỳ xuống:

- *Nguyện A-Di-Đà Phật, Quán-Âm Thế-Chí đại từ đại bi phóng quang tiếp độ bác Nguyễn Văn X, pháp danh là Y vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc*.

Khi chết rồi thì nguyện:

- *Đệ tử chúng con cùng gia đình thành tâm khẩn nguyện A-Di-Đà Phật đại từ đại bi phóng quang tiếp độ hương linh Nguyễn Văn X, pháp danh là Y, vãng sanh Tây Phương Cực Lạc*.

Và điều giải oan gia trái chủ, là:

- *Chúng tôi thành tâm khẩn nguyện chư vị trong pháp giới, nương theo cơ hội này cùng với chúng tôi niệm Phật để hộ niệm cho người này, buông bỏ oán thù ra để chúng ta cùng nhau kết duyên lành với A-Di-Đà Phật*.

Đây là cái đề tài để chúng ta lần lượt sẽ mổ xẻ trong suốt cuộc tọa đàm này. Luôn luôn chúng ta phải thành khẩn mà làm, không bao giờ được quyền dùng bất cứ một cái lực nào của mình để trấn áp oan gia trái chủ, hoặc giống như để tiếp độ bệnh nhân. Hoàn toàn không được làm như vậy. Nếu chư vị làm như vậy, chư vị phạm cái lỗi thượng mạn, coi chừng oán nạn sẽ đến với mình.

Nên nhớ mỗi pháp tu nó có một cách để hóa giải. Cách hóa giải của chúng ta là ***khiêm nhường, thật tâm, chí thành, chí kính cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ***.

Đối với tất cả những pháp giới chúng sanh, ta không được quyền đụng chạm đến quyền lợi của họ. Ngay cả những vị oan gia trái chủ của bệnh nhân...

- Chúng ta cũng không được khởi cái tâm đàn áp họ.

- Không được có cái tâm cưỡng ép họ.

- Không được bắt buộc những vị oan gia trái chủ phải lìa ra, phải bỏ đi... KHÔNG!

- Chúng ta phải cúi đầu xuống, thành tâm, khấn nguyện, điều giải với oan gia trái chủ.

Đây là những chuyện mà chúng ta sẽ nói tới trong cái đề tài gọi là "Khai Thị". Tại vì khai thị gồm có:

- Khai thị với người bệnh khi còn sống,

- Khai thị trong lúc lâm chung,

- Khai thị sau khi chết,

- Và khai thị luôn với oan gia trái chủ nữa.

Điều giải với họ, nhất định chúng ta phải làm như vậy.

Giả sử như một vị oan gia quyết lòng trả thù, thì đó là vấn đề "Nhân Quả" của họ, chứ ta không được xen vào, tại vì thật sự là người bệnh đã làm sai trước. Bây giờ bắt buộc người bệnh phải thành tâm sám hối. Người bệnh thành tâm sám hối rồi thì ta mới có thể điều giải được. Chứ không thể nào vì một chúng sanh này mà hại một chúng sanh khác. Nên nhớ đạo Phật chúng ta không có quyền hãm hại một chúng sanh nào dù là oan gia trái chủ, dù là hữu hình hay vô hình. Đó mới là chánh pháp.

Cho nên, xin chư vị nhớ cho, Diệu Âm không bao giờ dùng chưởng lực nào để mà đẩy thần thức hay làm theo phương pháp đó. Mong chư vị đính chính những chỗ này cho rõ ràng!..

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 04

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

*"**Hộ Niệm**"*, cái vai trò *"Khai Thị - Hướng Dẫn"* rất là quan trọng. Một người để cho đến lúc mê man, bất tỉnh trong bệnh viện rồi mới kêu ban hộ niệm thì quá trễ! Vì lúc đó ban hộ niệm đến không biết cách nào để mà hướng dẫn cho người bệnh được vãng sanh?...

Ví dụ như ngày hôm nay có một người điện thoại tới nói:

- Anh Diệu Âm ơi! Cha của tôi bây giờ đang mê man bất tỉnh sắp chết trong bệnh viện, mời anh tới hộ niệm.

Tôi hỏi:

- Hồi giờ ông cụ có niệm Phật không?

- Dạ tôi được người bạn giới thiệu để mời anh tới hộ niệm, chứ hồi giờ chưa có niệm Phật.

Tôi nói:

- Thật ra hộ niệm không phải là như vậy đâu... Đã đến giờ phút này thì không còn cách nào cứu được!

Có hướng dẫn khai giải để cho người bệnh phát khởi niềm tin, phát lòng niệm Phật, rồi phát nguyện vãng sanh thì may ra mới nương theo ba món "Tư Lương" này mà giúp cho người bệnh vãng sanh, chứ còn nói rằng, đến hộ niệm, niệm Phật hồi hướng công đức để được vãng sanh... Thật sự không phải dễ dàng như vậy đâu!...

Ngày hôm kia mình có đưa ra một trường hợp về tâm lý khai thị, tức là khai thị không phải tới đó nói ào ào rằng, "*Bác tin đi, Bác niệm Phật đi, Bác nguyện đi...*" là người ta có thể thực hiện được đâu!

Một người con biết hộ niệm, đã từng hộ niệm, khi giữ phần hướng dẫn hộ niệm cho người Cha, nhưng sau cùng thì người Cha mất phần vãng sanh. Trong đó lỗi lầm một phần vì thiếu yếu tố *"**Tâm lý**"*. Nghĩa là người trong nhà nói với nhau đã quen rồi, nhiều khi người Mẹ của mình, người Cha của mình đã nhàm chán với lời nói của con cái. Chính vì vậy, đôi khi người con vừa mới mở lời nói thì ông già liền phiền não! Cho nên cần đến những người lạ, người trong ban hộ niệm, phải nhờ người ta tới nói... Đây là vấn đề tâm lý hết sức quan trọng.

Cụ thể, trong những ngày đi hộ niệm cho bác Cam Muội, mình thấy con của Bác là một vị Thượng Tọa mà ngài dặn tất cả người trong gia đình đều phải nhất mực tuân theo ban hộ niệm, gia đình không có nói gì hết. Đây là vấn đề tâm lý rất hay. Nhờ biết tâm lý như vậy nên mới giải tỏa được những phiền não của người bệnh.

Khai thị là gỡ những cái *"**Gút mắt**"*, gỡ những cái *"**Phiền não**"* của người bệnh để cho người bệnh:

- Phát khởi niềm tin.

- Phát lòng niệm Phật.

- Phát nguyện vãng sanh.

Chứ không phải:

- Khai thị là nói Pháp.

- Khai thị không phải là nói lý đạo.

Mà khai thị là làm cho người đó:

- Bớt đi phiền não.

- Bớt đi những gút mắt.

- Bớt đi những cái khó khăn mà chính người đó đang bị.

Có nghĩa là sao?...

- Một người bệnh có một cái gút mắt riêng.

- Một người bệnh có một cái phiền não riêng, và một cái kẹt riêng.

Diệu Âm xin kể ra một câu chuyện có thật để mình thấy. Đầu tiên là mình biết được phương pháp để dụ dỗ cho được người bệnh.

Có một vị đồng tu biết niệm Phật. Khi đó cũng nhờ Diệu Âm đến nói chuyện với người Mẹ của mình. Khi Diệu Âm đến nói chuyện, thì nghe bà Cụ cũng hứa niệm Phật, bà Cụ cũng muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nhưng có một điều như thế này... Khi phát hiện ra, Diệu Âm có nói với người con là hãy làm như vậy... như vậy... Dù đã biết hộ niệm, muốn Mẹ mình vãng sanh, nhưng hình như người con không chịu làm theo...

Chuyện là người Mẹ không muốn ở cái nhà đó, mà người con lại bắt buộc Mẹ mình phải tới cái nhà đó để ở. Lý do vì cái nhà này có thờ Phật, có trang trí hình Phật, còn căn nhà người Mẹ đang ở thì nơi đó không ai biết tu. Vì thế người con muốn người Mẹ phải về căn nhà thích hợp này. Diệu Âm cũng thấy sự thích hợp đó, nên khuyên bà Cụ hãy về cái nhà này để được thuận lợi hơn. Nhưng có một lần bà Cụ nói như thế này:

- Tôi nói thiệt với chú, thà tôi xuống địa ngục chứ tôi không chịu về cái nhà này đâu...

Khi nghe bà Cụ nói như vầy, thì tôi mới nói với người con hãy mau mau đem bà Cụ trở về căn nhà bà Cụ thích, có như vậy may ra bà Cụ mới có thể được vãng sanh.

Thì người con nói:

- Không được đâu!... Về bên đó thì nhất định Mẹ tôi không được vãng sanh, tại vì ở bên đó người ta không biết tu.

Tôi nói với người con:

*- Muốn cho người Mẹ mình an tâm niệm Phật, thì phải chiều người Mẹ của mình hết mức. Người Mẹ của mình tới đó mà bà thấy an tâm, bà thấy vui vẻ... thì chính chỗ đó là chỗ bà Cụ mới có thể được vãng sanh. Trở về đây, dù không khí này rất thuận lợi để tu hành, nhưng khi trở về đây bà Cụ lại thấy nóng nảy, khó chịu, phiền não... thì nhất định không thể nào mình có thể hộ niệm hay giúp gì cho bà Cụ vãng sanh được! Rõ ràng, bà Cụ đã quyết thề: "**Thà tôi xuống địa ngục chứ không chịu ở cái nhà này**", như vậy mà chị còn bắt bà Cụ về nhà này thì*

chắc chắn không cách nào bà Cụ có thể an tâm niệm Phật được hết.

Ấy thế mà người con cũng quyết lòng tìm mọi cách bắt buộc bà Cụ phải về ở tại căn nhà bà không thích đó. Thấy như vậy tôi đành lặng lẽ ra về, và trong tâm của tôi nghĩ rằng bà Cụ này không có cách nào có thể được vãng sanh, dù rằng bà Cụ cũng có niệm Phật, bà Cụ cũng có nguyện vãng sanh...

Xin thưa với chư vị: ***Khai thị là gỡ những điều gút mắt của người bệnh. Khai thị là xóa đi những cái phiền não của người bệnh, chứ không phải khai thị là xóa đi những phiền não của người hộ niệm***.

Người con muốn người mẹ được vãng sanh, thì người con phải làm sao giúp cho người mẹ không phiền não, chứ đừng bắt người mẹ phải làm sao cho người con không phiền não. Nếu sơ ý, vô tình chúng ta không cách nào có thể giúp một người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc được.

Đây chính là sự khai thị, chứ không phải cứ ngồi trước bà mẹ của mình rồi nói oang oang, hết lý này đến lý nọ, ngày nào cũng nói, cũng bắt bà mẹ mình... "*Phải niệm Phật nghe, phải lánh xa những người đó nghe, phải làm này, phải làm nọ, đủ thứ hết!...*", mà bên cạnh thì không chịu để tâm đến ý muốn, sở thích của người mẹ mình là gì.

Đây là một việc làm phản ngược, hay gọi là: *"**Phản khai thị! Phản hướng dẫn!**"*. Vì thế, thường thường khi hộ niệm, mình cần nên hỏi người nhà để biết người bệnh đó ghét cái gì, hầu tìm cách giúp cho bà Cụ đừng gặp phải nguyên nhân sinh ra phiền não. Ví dụ như có nhiều bà Cụ tính tình lạ lắm! Bà không muốn treo tượng Phật trong phòng của bà, mà trong pháp hộ niệm thì nói rằng có thể treo được. Nhưng khi để hình Phật trong phòng, thì bà Cụ cho rằng như vậy là bất kính quá! Hiểu được điều này, trước đó mình có thể khai giải: *"Không sao đâu Mẹ... Không sao đâu Bác, có thể để được"*. Nhưng bà Cụ nhất định cũng không chịu. Khi bà Cụ nhất mực không chịu, thì mình phải chiều bà Cụ. Nghĩa là mình phải để hình Phật ở phòng ngoài, đặt chỗ nào trang trọng, khi hộ niệm thì mời bà Cụ ra. Như vậy là đúng.

Không thể nào áp dụng nguyên tắc một cách cứng ngắc. Đừng nghĩ rằng, hộ niệm có thể để được hình Phật trong phòng, thì mình cứ việc để, (Vì phòng của bà Cụ mà), trong khi bà Cụ không chịu. Nếu mình vẫn nhất mực làm vậy, áp dụng nguyên tắc cứng rắn như vậy thì người đó sẽ mất phần vãng sanh. Thật là oan uổng!...

Cho nên, thường khi khai thị chúng ta nên nhớ: Khai thị có *"**Lời Khai Thị**"*, có *"**Tư Cách Khai Thị**"*, có *"**Tâm Lý để Khai Thị**"* nữa. Luôn luôn phải nhớ rằng, mục đích của chúng ta là làm sao giúp người đó buông xả, buông xả. Buông xả cho nhiều ra mới tốt...

Nói vậy, thì bắt đầu chúng ta nên buông xả trước đi để ngày ra đi của chúng ta khỏi bị nạn. Ví dụ như mình nói, trong lúc đi hộ niệm phải cần một mẫu hình Phật, mẫu hình Phật nào một mẫu thôi, đừng nên treo nhiều thứ quá. Nghĩa là, đừng treo bên đây hình đỏ, bên kia hình xanh, bên nọ hình vàng... Đây là yếu tố giúp cho người bệnh khỏi phân tâm. Vì căn cơ yếu quá có thể người bệnh dễ dàng sinh ra hồ nghi, không biết phải đi theo Phật nào...

Khi mình nói với người ta như vậy, thì đối với cá nhân của chính mình khi gặp một tượng

Phật nào mình cũng hoan hỷ hết. Ví dụ như ở đây mình áp dụng phương thức chuyên nhất, thấy hình Phật chuyên nhất, nhưng giả sử đi đến một tự viện hay đến một nhà nào đó, người ta treo ở đây đỏ, ở kia xanh, ở nọ vàng thì mình cũng chấp nhận luôn, để khi mình nằm xuống gặp trường hợp người ta treo ba-bốn mẫu hình Phật, cũng không trở ngại gì cho mình cả. Luôn luôn phải tập buông xả, tự mình phải tập trước, tự mình phải buông xả trước, thì khi mình nằm xuống, người ta hộ niệm cho mình rất dễ dàng.

Mỗi ngày nói một chút, tiến sâu hơn. Rồi lần lần ta sẽ nói đến chỗ điều giải oan gia trái chủ nữa. Cầu xin cho chúng ta có được cái hướng khai thị vững vàng hầu cứu người vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà-Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 05

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong cái bảng cầu siêu cầu an của Niệm Phật Đường chúng ta, hôm nay có hai vị cầu siêu mới. Người ta báo tin cho Niệm Phật Đường để tên cầu siêu và kèm theo lời báo tin vui, tại vì cả hai người này đều đã được hộ niệm vãng sanh, thoại tướng tốt bất khả tư nghì.

Một người là mẹ vợ của một anh đã phát tâm ấn tống hai bộ sách *"Hộ Niệm Là Một Pháp Tu"* và *"Khế Cơ - Khế Lý"*. Một vị nữa là thân hữu từ bên Tiệp Khắc có thân nhân ở Việt Nam, họ đã chuẩn bị hộ niệm rất là kỹ từ lúc mới bệnh cho đến lúc lâm chung. Khi ra đi thoại tướng rất tốt đẹp. Điều này làm cho tôi thật là mừng vui.

Cũng ngày hôm nay ở bên tây Úc có một vị ung thư, chắc có lẽ cũng đang chờ từng ngày để ra đi, có nhắn tin ngỏ ý mời Diệu Âm qua bên đó hộ niệm. Diệu Âm chưa dám nhận lời, nhưng nếu cần, thì cũng có thể bay qua một vài hôm để giúp ích cho chư vị đó tiếp tục hộ niệm.

Vị này bản thân là Phật Giáo, mà gia đình chồng con thì Thiên Chúa Giáo. Hôm trước đi qua bên đó, Diệu Âm cũng có cơ duyên gặp được vị này và khuyên vị này niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, thì vị này đã hạ quyết tâm nhất định sẽ vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, không sợ chết nữa. Trong lúc nói chuyện đó thì có một người con đang ngồi bên cạnh, người con theo Thiên Chúa Giáo, Diệu Âm cũng khuyên người con hãy cố gắng hỗ trợ cho mẹ vãng sanh. Người con đã đồng ý.

Trong những ngày Diệu Âm nói chuyện ở Perth, thì hai vợ chồng của người này, tức là người bệnh và người chồng có đến nghe. Như vậy là do cái duyên mình khuyên trước. Nếu mà người ta tha thiết quá, nhất là gia đình tha thiết thì Diệu Âm có thể bay qua, hiện tại thì đang sắp xếp thời giờ để điện thoại khai thị. Chúng ta đang nói khai thị, thì chúng ta bây giờ cũng khai thị luôn, tức là hướng dẫn qua điện thoại.

Ấy thế, mà tại Brisbane này, ở sát bên cạnh đây, cũng có một người bị bệnh ung thư đang

mê man bất tỉnh trong bệnh viện, nhưng mà không dám đi, là tại vì cái duyên không có. Gia đình hồi giờ không tu, người này không biết niệm Phật. Lúc đang bệnh thì có người tới khuyên là nên liên lạc sớm để nhờ Niệm Phật Đường đến giúp cho, nhưng người ta không chịu. Bây giờ đã đến lúc mê man bất tỉnh trong bệnh viện rồi, thì xin thưa thật rằng dù cả cái Niệm Phật Đường của chúng ta đến đó niệm Phật, thì một trăm phần tìm không ra một phần để cứu được người này! Cho nên ở gần lại vô duyên, còn ở xa mà lại hữu duyên. Không biết đâu mà nói...

Chúng ta đang nói về *"**Khai Thị**"*, thì xin thưa là khai thị cho một người, không phải là đợi đến lúc đã nằm trong bệnh viện, hấp hối hay chuẩn bị ra đi rồi mới khai thị, lúc đó không còn cách nào khai thị được nữa đâu.

Mà "**Khai Thị**" được là...

- Ngay trong lúc còn đang tỉnh táo,

- Ngay trong lúc còn đi ngờ ngờ,

- Ngay trong lúc còn đang nói chuyện,

- Ngay trong lúc biết rằng mình có nạn khổ,

- Ngay trong lúc biết rằng mình có bệnh nan y không thể nào vượt qua nổi...

Cho nên khi cái duyên đến, thì những người này sẽ được chúng ta đến khai thị, hướng dẫn. Khai thị hướng dẫn rồi thì chắc chắn, nếu mà người đó có thiện căn, có phước đức, thì họ sẽ thấy rõ đâu là phước? Đâu là họa?... Khi chưa ngộ đạo, người ta thấy cái bệnh trầm kha tưởng rằng là họa, nhưng khi hiểu được đạo rồi thì rõ ràng cái bệnh trầm kha đến, nó trở thành là một cái bài pháp tuyệt vời để giúp cho họ ngộ ra tất cả con đường giải thoát. Nếu biết niệm Phật, họ biết nguyện vãng sanh, họ biết tin tưởng vào pháp môn niệm Phật, thì bắt đầu từ đó chắc chắn họ không còn chết nữa...

Chứng tỏ rằng trong bảng cầu siêu của chúng ta hôm nay có thêm hai người, hai người này tôi nghĩ rằng không phải họ chết đâu, họ vãng sanh đó. Tại vì trước những ngày tháng mà họ sắp sửa buông xả báo thân, đã có người tới hướng dẫn đàng hoàng. Họ đã bắt tay nói rằng, *"Tôi quyết lòng đi về Tây Phương"*...

Hỏi:

- Bác có sợ chết không?...

- Không! Không sợ chết.

- Bác muốn làm cái gì?...

- Tôi muốn đi về Tây Phương.

Tín-Hạnh-Nguyện đầy đủ. Bên cạnh có một số người túc trực niệm Phật, nhắc nhở, nhất định ta thấy rằng, cách thức để thoát vòng sanh tử đã có sẵn trong bàn tay, trước bàn chân, chứ không ở đâu hết. Ấy thế, có những người vì quá tham chấp, không chịu gỡ ra, không chịu ngộ đạo, để sau cùng đành đoạn bỏ con đường giải thoát, an lạc, để đi theo con đường đọa lạc, chịu khổ đau hàng vạn kiếp!...

Ngày hôm qua mình có đưa ra những cái dạng mất phần vãng sanh, thì bây giờ đây mình tiếp tục câu chuyện đó. Tại sao lại mất vãng sanh? Là tại vì "*Chấp*". Khai thị là gỡ những cái chấp ra. Thường thường cái chấp mà không gỡ được thì rất dễ bị phiền não. Một khi bị phiền não rồi, bây giờ có niệm Phật... thì cái miệng niệm, nhưng cái tâm thì phiền não! Thôi chịu thua! Không thể nào có thể vãng sanh được!

Ví dụ, người mẹ quyết ở tại đây, không chịu ở chỗ kia, đều là do cái "*Chấp*"! Chính vì cái chấp của mình mà đưa đến ách nạn cho chính mình. Chứ nếu người mẹ không chấp, ở chỗ nào cũng được thoải mái, thì rõ ràng người mẹ đâu bị nạn?

Còn người con thì cũng "*Chấp*", vì nghĩ rằng ở chỗ này mới thuận lợi, nhất định không được ở chỗ kia. Vì người con chấp như vậy làm cho người mẹ bị phiền não. Nếu người con không chấp, mẹ ở đâu thì con chiều ý mẹ ở đó, thì rõ ràng có thể giải cứu được cho người mẹ rồi...

Tất cả những sự cố này chính là những lời khai thị cho chúng ta. Cho nên khai thị không phải là khai thị cho những người mê man bất tỉnh, mà khai thị cho những người tỉnh táo, trong lúc còn khỏe. Tất cả những điều này là kiến thức cho chính chúng ta để sau này chúng ta khỏi bị ách nạn.

Hòa Thượng Tịnh-Không thường nói: *"**Nhân quả bất không**"*. Câu này hợp với căn cơ. Đừng có chấp, vì chấp là cái *Nhân* trong lục đạo, *Nhân* trong lục đạo thì cái *Quả* trong lục đạo. Chính vì vậy Ngài nói, một người muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc mà còn đố kỵ với một người nào thì không được vãng sanh. Đây chính là *"Nhân quả bất không"*...

Một câu nói rất đơn giản, Ngài nói cho chúng sanh phàm phu, chúng ta phải áp dụng ngay lập tức thì ta vãng sanh Tây Phương. Còn những chuyện cao quá, chúng ta cần chi mà biết tới?

Ví dụ, thường thường Diệu Âm hay nói, một người muốn vãng sanh về Tây Phương mà:

- Sợ ánh sáng cũng mất vãng sanh.

- Sợ bóng tối cũng mất vãng sanh.

- Sợ ma cũng mất vãng sanh.

- Sợ chết chắc chắn mất vãng sanh liền...

Sợ cái gì thì mất vãng sanh vì cái đó. Kỳ lạ lắm!...

Không sợ cái gì cả. Vì không sợ thì tự nhiên tâm mình mới an định được. Có nhiều người nói tôi sợ bóng tối quá, nhiều lúc ở đó người ta mở đèn sáng trưng nhưng mà không biết tại sao chính người đó lại thấy tối hù!... Vì sao vậy? Vì nên nhớ, ngoài cái đèn ra còn có những vị oan gia trái chủ, người ta che mất ánh sáng đó đi, làm cho mình thấy tối hù. Hễ ghét một người nào thì thường thường khi bệnh xuống, lúc lâm chung, trong pháp hộ niệm khuyên rằng không được để người mà bị người bệnh ghét tới hộ niệm cho họ. Nhưng nhiều khi chính người bị mình ghét đó lại tới hộ niệm cho mình, khi mình vừa thấy thì tự nhiên phiền não nổi lên. Phải chăng, vì cái ghét này mà mình mất vãng sanh? Có nhiều lúc chính người đó không đến, hoàn toàn không ai

cho người đó đến hết, nhưng thật sự oan gia trái chủ đã biết rõ trong tâm của mình, họ đã ứng hiện ra người đó tới, tới mà chọc mình, phá mình nữa, nhất định mình sẽ nổi cơn phiền não lên mà mất vãng sanh...

Cho nên ngài Tịnh-Không nói những câu hết sức là cụ thể để cho ta vãng sanh. Tuyệt đối, không được chấp. Ở cái nhà nào cũng được, người ta niệm lớn tiếng cũng được, người ta niệm nhỏ tiếng cũng được, đừng có chấp cái gì hết. Nếu mình không chấp rồi, thì cần chi phải khai thị nữa?...

Như bà Bác ở Inala đó... Bác nói, bây giờ cái chân đau?... Bỏ luôn! Rõ ràng không chấp. Không chấp thì tự nhiên chân thì đau, nhưng bà Bác đó vẫn tỉnh bơ. Bà nói: "*Bỏ luôn*"! Đúng không?

Chứ nếu mà bà Bác này chấp...

-Trời ơi tôi tu thế này, tu nhiều như vậy đó, tôi niệm Phật nhiều như vậy đó, con tôi xuất gia như vậy, tại sao tôi bị bệnh như thế này?... Tại sao tôi bị như thế này?... Tôi buồn không tưởng tượng được!...

Nếu chấp vào đó, nhất định cái chân này nó hành Cụ đến mê man bất tỉnh luôn, không được vãng sanh. Nhưng vì không chấp nên bà Cụ cứ vững tâm.

- Cái chân này hư hả?... Bỏ luôn!

- Chân này thúi hả?... Bỏ luôn!

- Thân này tôi cũng bỏ luôn!...

Bà Cụ nói vậy là bà Cụ không còn chấp nữa.

Chính vì vậy, xin thưa với tất cả chư vị, khai thị không phải là chỉ khai thị với người bệnh, mà còn khai thị cho chính chúng ta, để chuẩn bị cho ngày lâm chung chúng ta vượt qua những ách nạn đó.

Khi hộ niệm, ngồi trước người bệnh chúng ta cũng nói những lời này: "*Bác đừng có chấp nghe bác*". Nhưng thật sự, nếu không giảng giải trước, không được học đạo trước, không có niệm Phật trước... mình nói dù đến một trăm lần nhưng người đó cũng chấp, thì thôi cũng đành chịu thua!...

Vì vậy, cái gì cũng phải lo trước, đừng nên lo sau thì tự nhiên con đường vãng sanh của chúng ta an nhiên tự tại. Rõ ràng là người ta đã được vãng sanh thật sự.

Mình ở đây...

- Ngày ngày đều hướng dẫn hộ niệm vãng sanh.

- Ngày ngày đều hướng dẫn khai thị như thế nào.

- Ngày ngày đều hướng dẫn hộ niệm như thế nào.

Thì làm sao chúng ta mất được con đường đi về Tây Phương Cực Lạc?...

Nam Mô A-Di-Đà-Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 06

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Kính bạch Sư Cô cùng chư vị đồng tu. Trong pháp hộ niệm có phần hướng dẫn cho bệnh nhân, phần điều giải oan gia trái chủ. Hôm nay chúng ta đang nói đến phần hướng dẫn bệnh nhân.

Hướng dẫn bệnh nhân nói nôm na ra là *"Khai Thị"*, chứ thật ra là nhắc nhở, khuyên nhủ để cho người bệnh phát khởi tín tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Phương pháp hướng dẫn bệnh nhân không phải là mình đem pháp Phật ra giảng giải cho họ, mà như mấy ngày hôm nay chúng ta nói, là gỡ rối cho bệnh nhân. Chúng ta hướng dẫn vui vẻ, hòa nhã, tin tưởng giống như là mình đang nói chuyện. Người hộ niệm đừng nên có những trạng thái quá căng thẳng khi hướng dẫn bệnh nhân.

Mấy ngày hôm nay mình đi hộ niệm cho bà Cụ, chắc chư vị cũng đã trải qua một số lần hộ niệm. Khi mình hướng dẫn cho bà Cụ, hay là một người bệnh nào, mình có thể cầm tay, xoa vai bà Cụ, rồi mình mỉm cười, nói những lời hết sức tự nhiên. Vì thường thường những người bệnh đang đối diện với cái chết, thấy vậy chứ có nhiều sự căng thẳng, nhiều sự khủng hoảng trong đầu của họ. Khi gặp mình họ cười, nhưng chưa chắc trong lòng của họ đã cười đâu!...

Để giải tỏa chuyện này, chính người hộ niệm chúng ta phải thoải mái. Muốn cho người bệnh tin tưởng, thì chính người hộ niệm của chúng ta tin tưởng. Khi tin tưởng thì chúng ta có những lời nói tin tưởng, có những lời hướng dẫn tin tưởng. Nhờ trạng thái thoải mái mà có ảnh hưởng tốt...

- Tâm chúng ta an nhàn, nó truyền cảm đến người bệnh làm họ an nhàn.

- Tâm chúng ta tin tưởng thì làm cho người bệnh tin tưởng.

- Tâm chúng ta muốn vãng sanh, không sợ chết, thì những từ trường này nó cảm ứng tốt lắm.

Có nhiều người hộ niệm, nhất là những cuộc hộ niệm đầu tiên, họ rất căng thẳng! Vì căng thẳng quá, nên người ta cười nhưng thật ra thì không phải cười, họ nói vui nhưng thật ra thì âm điệu của họ không vui, làm cho người bệnh tự nhiên bị căng thẳng. Thường thường những lần hộ niệm đầu tiên dễ bị thất bại là như vậy.

Nói về niềm tin, hôm nay Diệu Âm cũng xin đem lời pháp của ngài Tịnh-Không ra thưa thêm với chư vị để chúng ta tự mình củng cố thêm niềm tin vào pháp "***Niệm Phật vãng sanh***". Xin thưa thật, Diệu Âm đi đây đi đó, nhiều người thường hay có câu hỏi như thế này:

- Tôi thấy có người kia tu năm-sáu chục năm mà không được vãng sanh, thì làm gì có chuyện hộ niệm được vãng sanh dễ dàng như vậy?...

Mới ngày hôm nay cũng có một vị Thầy không phải là nói với Diệu Âm, mà nói với một người ở bên Mỹ. Thầy nói là chính sư phụ của Thầy tu năm-sáu chục năm mà sau cùng chưa chắc gì được vãng sanh, thì làm gì mà bây giờ lại có người cứ nói hộ niệm được vãng sanh! Đây là tà pháp chứ không phải chánh pháp. Vị đồng tu đó mới email hỏi Diệu Âm.

Khi nhận được email đó, Diệu Âm mới trực nhớ tới chuyện này, đem ra thưa với chư vị, để chúng ta củng cố niềm tin vững vàng. Mình được vững vàng thì mình nói vững vàng, gặp những người bệnh tâm hồn bị chao đảo họ thấy tâm mình vững vàng, thì tự nhiên họ vững vàng theo.

Hòa Thượng nói: *Mình vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc là do ba cái lực hợp lại, gọi là "**Tam Chủng Hữu Lực**".*

Ba cái lực này nó hợp lại.

-*Thứ nhất gọi là: "**Niệm Hữu Lực**"* của mình. Cái ý niệm của mình, sức niệm của mình là một cái lực chính yếu.

-*Thứ hai là: "**Bổn Hữu Phật Tánh Lực**"*. (Hôm nay mình nói hơi cao cao một chút cho vui, để củng cố niềm tin thôi, chứ đừng đem cái này ra mà nói với người bệnh thì hỏng rồi, thì thua rồi!)...

- *Thứ ba là: "**Phật Nhiếp Hữu Lực**"*.

Ba cái lực này nó hợp lại, đưa một người phàm phu như mình vãng sanh về Tây phương Cực Lạc. Bây giờ mình coi ba cái lực này nó yểm trợ tinh thần mình như thế nào?...

Xin thưa, mình thường nói, niệm Phật có ba điểm quan trọng là *Tín-Nguyện-Hạnh*. Thường thường từ đầu tới cuối chúng ta chỉ nói tới ba điểm này thôi, chúng ta không nói gì đến "Tam Chủng Hữu Lực" hết. Nhưng thật ra, *Tín-Nguyện-Hạnh* đó chỉ nằm trong cái "***Niệm Hữu Lực***" của mình thôi chứ không phải là gì khác. Nói đến *Niệm Lực* này thật ra là dành cho hàng phàm phu tục tử của chúng mình đó.

"***Niệm***" là chính mình khởi cái tâm tin tưởng. Tin tưởng nằm trong *Niệm Lực*. Tin tưởng rồi phải phát cái ý nguyện vãng sanh tha thiết ra. Nguyện vãng sanh cũng nằm trong cái *Niệm* này, và từ đó mới mở lời niệm A-Di-Đà Phật. Như vậy chữ "**Niệm**" có ba điểm là: *Tín-Nguyện-Hạnh*.

Sở dĩ hồi giờ mình chỉ nói ba điểm này thôi là vì mình thuộc hàng phàm phu, nói ba điểm này là đủ rồi. Khi ba điểm này đầy đủ rồi, thì tự nhiên *"**Bản Hữu Phật Tánh Lực**"* sẽ hiển hiện ra, đây chính là cái chân tâm tự tánh của mình. Nhờ *Niệm Lực* của mình mà khơi dậy, làm cho cái chân tâm tự tánh của mình hiển hiện ra.

Như ngài Đại-Thế-Chí Bồ-Tát nói rằng, thanh tịnh niệm câu A-Di-Đà Phật liên tục, không cần nhờ cái gì khác, không vay, không mượn cái gì khác hết, thì tự đắc tâm khai. Trong đó, tịnh niệm tương tục, thanh tịnh niệm câu A-Di-Đà Phật thuộc về "***Niệm Lực***". Tự đắc tâm khai thuộc về "***Bản Hữu Phật Tánh Lực***", tức là Phật Tánh của mình, trong căn bản của mình có tánh Phật, tức là cái chân tâm của mình.

Ngài Đại-Thế-Chí không nói gì về phần nhiếp thọ của A-Di-Đà Phật hết. Tại vì khi đi về Tây Phương là gì? Là khi mình ráng niệm Phật, mình thành tâm, nhiếp tâm, quyết lòng tin tưởng thì tự nhiên trong lúc đó chủng tử A-Di-Đà Phật trong tâm của mình ứng hiện ra. Khi chủng tử A-Di-Đà Phật của mình ứng hiện ra, thì đó chính là "***Bản Hữu Phật Tánh Lực***". Bổn gốc của chúng ta có cái lực, cái lực này sẽ tiếp xúc với quang minh nhiếp thọ của A-Di-Đà Phật. Phật quang phóng tới nhiếp thọ tức là "***Phật Nhiếp Thọ Lực***". Nhờ ba cái lực này mà ta được vãng sanh về Tây Phương.

Như vậy gặp người hỏi câu: *Tại sao một người tu sáu-bảy chục năm mà không được vãng sanh?...*

Thì ta có thể trả lời:

- Là tại vì họ không tin chuyện vãng sanh. Không tin chuyện vãng sanh thì chắc chắn không nguyện vãng sanh, không niệm câu A-Di-Đà Phật. Tín-Hạnh-Nguyện không có.

-Tín-Hạnh-Nguyện không có tức là Niệm Lực không có. Niệm Lực không có thì nhất định chủng tử A-Di-Đà Phật không xuất hiện!...

- Chủng tử A-Di-Đà Phật không xuất hiện thì làm sao được A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ về Tây Phương?

Nên nhớ, A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ là tiếp độ cái chủng tử A-Di-Đà Phật. Đây là cái chân tâm tự tánh của chúng ta đi về Tây Phương, chứ đâu phải là Ngài tiếp độ cái cục thịt này! Trong lúc sống chúng ta dùng cái cục thịt này để chê bai câu A-Di-Đà Phật, để bài bác câu A-Di-Đà Phật, để tuyên truyền rằng con người không thể nào được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, thì làm sao cái "***Bản Hữu Phật Tánh Lực***" ứng hiện được(?!)...

Chính vì thế, dù cho tu hành suốt cả cuộc đời, không những suốt một cuộc đời, mà đời đời kiếp kiếp đi nữa cũng không cách nào có thể vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc được!...

Xin thưa với chư vị, Diệu Âm trả lời câu hỏi này: *Tại sao nhiều người tu rất nhiều mà không được vãng sanh, thì làm gì có một người niệm Phật từ sáng đến chiều mà lại vãng sanh?...* Cứ một lần trả lời thì một lần nói khác đi, dù cũng là một câu hỏi giống nhau thôi. Tại sao vậy? Vì:

- Nói về Tín-Nguyện-Hạnh thì cũng được.

- Nói về bài bác về pháp Phật thì cũng được.

- Nói về không chịu đi thì cũng được...

"**Nhất thiết duy tâm tạo**". Họ không chịu đi thì làm sao họ vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc được?...

Ngài Đại-Thế-Chí nói: *Thanh tịnh niệm câu A-Di-Đà Phật liên tục*. Ngài Ấn-Quang là Đại-Thế-Chí tái lai, trong thời này, Ngài nói: *Từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng giữ mình trong câu A-Di-Đà Phật, giữ tâm trong câu A-Di-Đà Phật đừng có để rời ra.* Ngài nói đến nỗi, *khi mình vào trong nhà vệ sinh cũng phải thầm niệm Phật luôn, đừng có sợ.*

Ngài nói vậy đó. Để chi?... Để cố gắng trong tâm mình lúc nào cũng có câu A-Di-Đà Phật, thì đây là một người có "***Niệm Lực***" mạnh.

Bây giờ tự mình soát lại thử coi. Mình hỏi mình có niềm tin vững vàng chưa? Để xác định là khi mãn báo thân mình có được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc hay không? Tự mình phải trả lời câu hỏi này...

Tất cả đều khởi lên từ chỗ gọi là *"Tín Lực"*. Tín lực mạnh thì nhất định *"Niệm Lực"* sẽ mạnh, *"Tín Lực"* không mạnh thì nhất định *"Niệm Lực"* sẽ yếu, mà *"Niệm Lực"* yếu thì nhất định *"Bản Hữu Phật Tánh Lực"* không xuất hiện được.

Ví dụ như Niệm Phật Đường này rõ rệt là từ sáng đến chiều chúng ta cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, tụng kinh thì tụng kinh A-Di-Đà, niệm thì niệm A-Di-Đà, tất cả đều một câu đó mà đi tới.

Niệm Phật tại đây, về tới nhà tự mình phải kiểm lại mình có tiếp tục niệm Phật hay không? Nếu về tới nhà mình nghĩ rằng một bài kinh kia hay quá, cũng là kinh Phật tại sao chúng ta không niệm? Thôi, hãy chia thời giờ ra để niệm bài kinh. Lúc niệm bài kinh đó tức là tu xen tạp. Tại sao mình niệm đủ thứ vậy? ***Tại vì mình không tin câu A-Di-Đà Phật.***

Ngài Quán-Đảnh Đại Sư nói: *"**Đến thời mạt pháp Kinh, Sám không còn hiệu lực để cứu một người phàm phu vượt qua sinh tử luân hồi, chỉ còn câu A-Di-Đà Phật mà thôi**"*.

Ngài Triệt-Ngộ nói: "Một câu A-Di-Đà Phật bao gồm tam tạng kinh điển trong đó".

Còn đức Thế-Tôn thì nói sao? "***Một câu A-Di-Đà Phật là Pháp giới tạng thân trong đó***".

Mình có tin nổi không?... Nếu mình tin nổi thì gọi là *"Tín Lực"* mình mạnh. *"Tín Lực"* mình mạnh thì nó sẽ dẫn tới chỗ là *"Niệm Lực"* mạnh.

Ví dụ như có nhiều người nói Chú lực của Phật phá nghiệp hay quá, tại sao mình không dành thêm thời giờ để niệm chú? Đúng không? Đúng! Đúng để phá nghiệp. Tuy nhiên, mình chủ tâm phá nghiệp thì lời Chú đó sẽ nhập vô trong tâm của mình, nó chia làm hai cái xác suất ra. Khi nằm xuống, coi chừng lúc đó cái tâm của mình cứ lo niệm Chú, niệm Chú... Niệm Chú tức là chủ tâm phá nghiệp. Chủ tâm phá nghiệp, nhưng thật ra lúc đó chưa chắc gì cái tâm mình chí thành! Lúc đau, lúc bệnh, lúc than... lộn xộn đủ thứ, thành ra nghiệp chướng của mình vẫn không cách nào phá hết! Mà chủ tâm phá nghiệp thì khi còn nghiệp chắc chắn sẽ theo nghiệp thọ báo.

Trong khi một câu A-Di-Đà Phật phá tan 80 ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội. Như vậy niệm Phật vẫn phá nghiệp. Nhưng ngoài việc phá nghiệp, thì cái chủng tử A-Di-Đà Phật trong tâm mình đã xuất hiện ra. *"**Bản Hữu Phật Tánh Lực**"* xuất hiện cộng với cái *"**Ý niệm vãng sanh**"* của mình mạnh vô cùng sẽ tương ứng với *"**Phật Nhiếp Hữu Lực**"*. A-Di-Đà Phật sẽ phóng quang tới đưa chúng ta về Tây Phương.

Tương ứng với ba chủng tử này chúng ta đi về Tây Phương.

Vấn đề này vẫn còn dài quá và bây giờ thì hết giờ rồi. Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục để củng cố thêm niềm tin. Nhất định chúng ta phải thẳng một đường đi về Tây Phương Cực Lạc.
Nam Mô A-Di-Đà Phật

---o0o---

Tọa Đàm 07

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Niệm Phật để quyết một đời này vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Đây là sự thật, trong kinh có nói.

Nhiều người tu suốt cuộc đời, nhưng sau cùng không được vãng sanh. Khi thấy có người được hộ niệm, được hướng dẫn, được khai thị rõ rệt đường đi... Họ đi về Tây phương. Thấy vậy đúng ra nên giật mình tỉnh ngộ, kiểm lại phương pháp tu tập của mình xem có gì sơ suất hay không, đó mới là điều hay. Một niệm giác ngộ có thể giúp cho ta một cơ hội vượt thoát sinh tử luân hồi, vãng sanh Tịnh-Độ.

Có người khi thấy có hiện tượng niệm Phật vãng sanh lại đâm ra nghi ngờ và nêu ra câu hỏi: *"Tại sao có người tu suốt đời mà sau cùng không thấy hiện tượng vãng sanh, thì tại sao lại có những hiện tượng vãng sanh dễ dàng như vậy? Rồi đánh giá rằng đây là điều không đúng!"*.

Thành thật mà nói, thật là tội nghiệp cho chúng sanh trong thời này!

Tu nhiều năm mà không được vãng sanh! Thưa thật ra, có rất nhiều lý do để cho mình bị vướng lại trong cảnh sanh tử luân hồi. Nhiều lắm! Câu hỏi này trước giờ Diệu Âm trả lời cũng rất nhiều, nhưng mỗi lần trả lời mỗi khác. Vì sao vậy?...

Vì niệm Phật mà:

- Còn tham chấp thế gian cũng mất phần vãng sanh.

- Còn cạnh tranh ganh tỵ cũng mất phần vãng sanh.

- Rồi thấy người đó cạnh tranh ganh tỵ, ta lại ghét người cạnh tranh ganh tỵ đó, cũng mất phần vãng sanh luôn.

- Tới đây niệm Phật, về nhà ta không còn niệm Phật nữa, mà niệm cái khác. Sự xen tạp này làm cho ta mất phần vãng sanh.

- Tu suốt cả cuộc đời mà không chịu niệm Phật, không muốn về Tây Phương, thì dù cho tu thêm một trăm đời nữa đi cũng không vãng sanh về Tây phương Cực Lạc.

- v.v...

Chính vì thế, khi nói về vãng sanh Tây phương Cực Lạc, Phật đã nói rõ rệt, *"**mười niệm tất sanh**"*. Nhưng khi ta bị mất phần vãng sanh thì tự ta phải trả lời câu hỏi này: *"Cách tu tập của chúng ta như thế nào?"*. Tự mình phải trả lời lấy, chứ không thể khi thấy ta tu năm-sáu

chục năm mà mất phần vãng sanh, lại đổ thừa rằng niệm Phật không có vãng sanh... Có ý niệm này thật quá oan uổng! Oan uổng hơn nữa, nhiều lúc chính ta không còn dịp để nói lên lời đổ thừa này nữa đâu! Tại vì lúc đó ta đã bị kẹt rồi! Đã bị ách nạn ở chỗ nào đó rồi! Chỉ còn có hàng thân thuộc, vợ con hay là hàng hậu bối của chúng ta nói lời này mà thôi!... Cũng tội nghiệp cho họ, một khi đổ thừa như vậy thì niềm nghi nổi lên, niềm tin mất đi... họ lại tiếp tục âm thầm chìm đắm trong sanh tử luân hồi, đọa lạc! Đây thật sự là một điều bất phước cho chúng sanh!

Hôm qua chúng ta đưa ra ba cái "***Chủng Lực***" để giải thích phần nào tại sao niệm Phật có người được vãng sanh, có người mất phần vãng sanh.

Xin chư vị nhớ cho "***Phật Nhiếp Thọ Lực***", tức là sức nhiếp thọ của A-Di-Đà Phật bất khả tư nghì, mạnh đến nỗi mà chư Phật nói rằng, tất cả chúng sanh trên mười phương pháp giới đều ở trong sự nhiếp thọ của A-Di-Đà Phật.

Mình cứ tưởng tượng lực nhiếp thọ của đức từ phụ A-Di-Đà giống như một khối nam châm rất mạnh, bất cứ chúng sanh trong mười phương pháp giới (chứ không phải chỉ có trên quả địa cầu này) niệm danh hiệu Ngài với *Tín-Hạnh-Nguyện* đầy đủ, thì được sức nhiếp thọ này thâu nhiếp liền. Nhưng mà xin nhớ một điều như thế này... Dù sức nhiếp thọ của đức A-Di-Đà mạnh như thế nào đi nữa, thì *"Cục Nam Châm"* này cũng chỉ hút được *"Thép Sắt"* mà thôi, còn những thứ khác thì không hút được.

Chính vì vậy, nếu chúng ta ngày ngày trui luyện cái "*Khối Sắt Thép*" của chính ta, trui luyện được cái cục thép "*Tự Tánh Di Đà*" của chúng ta càng ngày càng lớn mạnh. Nghĩa là sao? Ở đây ta cũng niệm Phật, về nhà ta cũng niệm Phật. Sáng sáng, trưa trưa, chiều chiều một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Nghĩa là cục sắt "*Bổn Hữu Phật Tánh"* của chúng ta càng ngày càng lớn lên, càng ngày càng tinh luyện, thì xin thưa rằng cái "*Tự Tánh Di Đà"* của chúng ta nhất định không cách nào mà thoát được sự nhiếp thọ của "*Khối Nam Châm*" vĩ đại của đức A-Di-Đà.

Nếu ở đây chúng ta niệm Phật, về nhà chúng ta niệm cái khác, chúng ta làm cái khác, tu xen tạp... Tu xen tạp thì ta không tinh luyện cục sắt *"Bổn Hữu Phật Tánh"* của ta. Chúng ta muốn thêm một chút bột mì vào, thêm một chút đất sét vào, thêm một chút sỏi đá vào, làm cho nó nặng chình chịch! Những thứ thêm này sẽ bao cái cục sắt *"Bổn Hữu Phật Tánh"* của chúng ta lại.

Xin thưa với chư vị, sức nhiếp thọ của A-Di-Đà Phật có mạnh gì đi nữa thì cũng không cách nào hút được cục bánh mì đó đâu à! Không thể nào hút được cục chì đâu à! Không thể nào hút được đất sét đâu à!... Nếu sơ ý để cho "*Tự Tánh Di Đà*" của chúng ta đã bị chìm trong những cái khối xen tạp đó rồi... Chịu thua!...

Chính vì vậy, trong pháp niệm Phật chư Tổ thường nhắc đi nhắc lại rằng, ***tối kỵ trong điều tối kỵ là xen tạp***!

Tại sao lại xen tạp?... Đối với ngài Mộng-Đông Tổ Sư, có người hỏi:

- *Xen tạp là sao?* Ngài nói:

- ***Niềm tin yếu quá đi con!*** Rồi Ngài bỏ đi mất. Lại hỏi:

- *Tại sao lại xen tạp?*

- ***Niềm tin yếu quá đi con!***

- *Tại sao lại gián đoạn?*

- ***Niềm tin yếu quá đi con!*** Rồi Ngài bỏ đi...

Hỏi cái gì Ngài cũng nói: *"**Niềm tin yếu**"* hết trơn. Người tu xen tạp tại vì niềm tin vào câu Phật hiệu yếu! Hôm qua mình nói, *"Tín-Lực"* mà không vững đưa đến *"Niệm-Lực"* không vững. *"Niệm-Lực"* không vững chính là sự tự niệm không vững, thì tự nhiên *"Bản-Tánh"* của chúng ta khơi ra không được. Tại sao khơi ra không được? Vì nó bị bao trong cục đất sét rồi, bị bao trong cục xi măng rồi, bị bao trong những cái khác rồi... Một cái khối nam châm dù vĩ đại, nhưng không cách nào có thể hút được cục đất sét... mà chỉ có thể hút sắt mà thôi.

Biết vậy, khi ngồi trước bệnh nhân, mình cần khuyến tấn như thế nào để cho bệnh nhân nhiếp tâm lại niệm một câu A-Di-Đà Phật. Nếu mình nghĩ:

- *À! Bà này nghiệp nặng quá! Ta phải bày bài kinh sám này để bà tụng cho hết nghiệp.*

Tức là thêm một cái gì đó cho bà, chứ không phải ta rèn cho bà cái cục sắt *"Bổn Hữu Phật Tánh"*. Nên nhớ, trước giờ phút chuẩn bị chết rồi, mà còn đọc bài sám đó để gỡ nghiệp! Gỡ được bao nhiêu nghiệp đây? Gỡ không được đâu!...

- *À! Bà này bị nạn quá! Ta phải bày cho một phương pháp nào khác để gỡ cái nghiệp này ra*.

Vô tình ta cứ gỡ từng nghiệp, từng nghiệp một. Trong khi đó, cận tử nghiệp dồn lại từ hàng vô lượng kiếp đang công phá người đó, mà ta cứ muốn gỡ từng nghiệp, từng nghiệp, gỡ đến vô lượng kiếp nữa cũng chưa chắc gì xong!...

Có nhiều người rất sơ ý, khi đi hộ niệm không nhắc cho người bệnh niệm câu A-Di-Đà Phật, mà cứ nhắc đến những chuyện khác. Thật đáng tiếc!...

Chính vì thế, khi đi hộ niệm nếu không làm cho người bệnh nhiếp tâm vào một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, lại cứ thêm cái này một chút, thêm cái kia một chút... Nhất định người này khó có thể vãng sanh Tây Phương Cực Lạc được.

Hôm qua có một câu hỏi: *"Tu suốt đời khi ra đi không có hiện tượng vãng sanh, thì với bà cụ này, làm sao hộ niệm một ngày, hai ngày mà được vãng sanh?"*. Câu trả lời có thể là vì lý do này đây: Tu suốt cả cuộc đời nhưng người ta không chịu trui luyện, tinh luyện cái cục sắt, cái cục thép, cái cục nam châm *Tự Tánh Di Đà* của họ, mà họ cứ bắt *Tự Tánh Di Đà* của họ phải đèo theo nhiều thứ quá... Cái gì cũng muốn đèo vào: Tiền bạc, tình cảm, buồn phiền, thị phi, lý luận, v.v... Cái gì cũng đèo vô hết...

Họ bắt cái *Tự Tánh Di Đà* phải đèo nhiều thứ quá! Những thứ đó chúng bao *Tự Tánh Di Đà* lại, trùng trùng, điệp điệp. Ấy thế, đến lúc chết họ cũng không chịu bươi những thứ đó ra, để cố gắng niệm câu A-Di-Đà Phật, hầu giúp cho *Bản Hữu Phật Tánh* này, giúp cho *Tự Tánh Di-*

Đà này phóng ra hầu được cục nam châm hay lực nhiếp thọ của A-Di-Đà Phật hút đi về Tây Phương, mà còn tiếp tục bao thêm nữa. Bao thêm nào là: tình cảm, tiền bạc, ngạo mạn, lý luận, v.v... Bao thêm đủ thứ hết!...

Hôm trước về Việt nam, có một vị Thầy đến nói chuyện, Diệu Âm ngồi nghe mà muốn rơi nước mắt! Thầy nói rằng sư phụ của Thầy lúc sắp xả báo thân... Trời ơi! Các người đệ tử đến ôm, nắm, níu, kéo... Trời ơi! Người này khóc!... Người kia khóc!... Đến nỗi không để sư phụ nói một câu nào! Không cho sư phụ giảng một câu nào! Vì quá thương mà hàng đệ tử vô tình đã làm hại Ngài!...

Khi còn sống Ngài không dặn dò kỹ, để đến lúc cuối cuộc đời bị tình cảm chen vào, quyến luyến chen vào... đến nỗi lúc tắt hơi rồi, thì hàng năm-sáu người đệ tử cứ nhào đến, người thì kéo tay, người thì kéo chân:

- Sư phụ ơi!... Sư phụ ơi!... Sư phụ không được đi. Sư phụ phải ở lại với chúng con. Sư phụ đi rồi con nương dựa vào ai đây?...

Kết cuộc sau cùng rồi... Không thể tưởng tượng được!...

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị, tu hành phải chuyên nhất mới được. Khai thị chính là làm cho người bệnh tín tâm vững vàng, nhất định một câu A-Di-Đà Phật niệm tới, thì ***"Bổn Hữu Phật Tánh"*** ngay lúc đó ứng hiện. Ứng hiện ra thì sự ***"Nhiếp Thọ"*** của Phật sẽ gia trì, tiếp độ người đó được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà-Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 08

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

"Hướng Dẫn - Khai Thị" trong pháp hộ niệm. Khai thị cho người bệnh là để giúp cho người bệnh có một cái vốn căn bản vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Để cho người bệnh có được một cái vốn căn bản, thì đầu tiên chúng ta nên cố gắng hướng dẫn cho người hộ niệm cái vốn căn bản vững vàng trước. Người hộ niệm mà vững vàng thì sẽ truyền sự vững vàng đó cho người bệnh. Nhiều người đi hộ niệm, nhưng phương pháp hộ niệm chính mình không vững lắm, thì khi đối trước người bệnh sẽ lúng túng hoặc là sơ ý để sự chao đảo của mình hiện ra làm cho người bệnh mất niềm tin. Từ đó người bệnh không biết đâu để nương tựa.

Xin thưa với chư vị, tu pháp môn nào khi đến cái điểm cuối cùng được chứng đắc viên mãn thì đều đi về một chỗ hết. Nghĩa là giống nhau, không khác. Nhưng về cách tu hành thì có khác. Cũng giống như lên một đỉnh núi, đỉnh núi thì có một, nhưng đường đi lên đỉnh thì có nhiều. Người ở hướng đông đi đường hướng đông, người ở hướng tây đi đường hướng tây, gọi là *"Đồng quy nhi thù đồ"*. *"Đồng Quy"* là cùng về một chỗ, nhưng *"Thù Đồ"* là đường đi khác

nhau.

Nếu chúng ta đang ở hướng đông thì phải nghiên cứu cho thật kỹ đường hướng đông. Nếu chúng ta đang ở hướng bắc cứ một đường hướng bắc mà đi. Một đường mà đi thì nhất định sẽ mau lên tới đỉnh. *"Thù Đồ"* là khác đường đi, cho nên những chướng ngại, những khó khăn, những thủ thuật ở mỗi đường mỗi khác nhau, không giống nhau.

Trở về vấn đề tu hành cũng tương tự như vậy. Trong Phật giáo chúng ta, nói nôm na ra, có thể chia làm hai loại tu, một loại là ***Tự Lực***, một loại là ***Nhị Lực***. Nói về sự chứng đắc rốt ráo thì loại tự lực gọi là tự chứng đắc để thành đạo. Còn bên nhị lực, nói chung là pháp môn Tịnh-Độ thì được A-Di-Đà Phật nhiếp thọ, như hôm qua chúng ta có nói đến "***Phật Nhiếp Thọ Lực***".

Nói về công phu tu hành thì cũng khác. Người tu tự lực thì họ chú trọng về Thiền-Định, còn người tu nhị lực thì họ nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật gọi là Niệm Phật. Hay nói khác nữa, một bên là *Thiền-Định*, một bên là *Niệm Phật*.

Nói về nhu cầu hay sự thử thách, thì cái thử thách chính của người tu tự lực là phải "***Phá Nghiệp, Đoạn Nghiệp***". Còn người niệm Phật để vãng sanh về Tây Phương thì sự đòi hỏi chính yếu của họ là "***Niềm Tin***". Quý vị thấy có khác nhau không?

"*Thù Đồ*" nghĩa là đường đi khác nhau. Người tu tự lực, đi theo con đường tự lấy lực của mình tu chứng, thì vấn đề phá nghiệp đối với họ rất quan trọng. Họ nhất định phải tìm cách đoạn cho hết "*Nghiệp Hoặc*" mới có thể chứng được "*Chân Thường*". Đối với họ vấn đề phá nghiệp là điều quan trọng hàng đầu.

Đối với người niệm Phật, thì điểm quan trọng nhất, sự thử thách tối quan trọng của họ chính là "***Tín Tâm***". Rõ ràng có sự khác nhau.

Nếu mình không vững đường tu, thì tâm hồn rất dễ bị phân vân, chao đảo. Ví dụ đang niệm Phật, khi ra đường gặp một người... họ nói rằng, nếu không đoạn Nghiệp Hoặc, thì làm sao có thể vượt qua tam giới? Làm sao có thể chứng được Chân Thường? Nghe lý luận như vậy, mình thấy hay quá. Đúng quá! Như vậy, bây giờ ta về cũng quyết lo đoạn nghiệp mới được... Nhưng làm như vậy, thì có khác gì ta đang đi con đường hướng đông, nghe người ta nói những chướng ngại của đường hướng tây, lại quay ra nghiên cứu phá chướng ngại của đường hướng tây, trong khi chân ta thì đang bước trên đường hướng đông!... Phải chăng, ta sẽ gặp không biết bao nhiêu trở ngại! Sau cùng đưa đến thất bại?!...

Một người tự tu, quyết lòng đoạn *Hoặc* để chứng *Chân*, khi nghe người *Niệm Phật* nói rằng, nhu cầu căn bản để xác định con đường thành đạo là "***Niềm Tin***", thì người ta ngỡ ngàng, không cách nào có thể chấp nhận được?! Đây là điều dễ hiểu. Lý do vì người ta không đi con đường niệm Phật. Không đi theo con đường niệm Phật thì chắc rằng người ta không biết rõ nhu cầu của đường niệm Phật là gì? Người ta không biết nên mới nghĩ rằng điều này sai rồi! Anh nói sai rồi! Họ không thể nào tin được rằng, một người không phá nghiệp mà có thể chứng đắc được!? Lý do chính là vì họ chỉ biết con đường phá nghiệp, đoạn nghiệp, gọi là "*Đoạn Hoặc Chứng Chân*", chứ họ chưa từng đi qua con đường "*Tín-Nguyện-Hạnh*" vãng sanh Tây Phương

Cực Lạc. Thế thì làm sao họ có thể hiểu được chân lý của con đường niệm Phật?

Chính vì vậy, ví dụ như một người đang ngày đêm niệm Phật, khi nghe một người khác nói rằng, nếu anh không đọc bài sám hối này, anh không phá cái nghiệp kia, thì anh không cách nào có thể thành đạo được. Anh phải lo ngày đêm, lo sám hối mới đúng. Mình nghe người ta nói đúng quá mới chạy về nhà lo sám hối, bỏ mất con đường *Tín-Hạnh-Nguyện* của mình. Về sự suy nghĩ thì hình như đúng. Về đường đi thì sai!...

Một ví dụ đơn giản, như Hòa Thượng Tịnh-Không thường hay nói. Có một cái nhà lầu mười tầng... Có người nói:

- Anh cứ bước theo nấc thang thứ nhất, rồi bước lên nấc thứ hai, bước nấc thứ ba, bước nấc thứ tư... Bước hết tầng thứ nhất, rồi bước lên tầng thứ hai, tầng thứ ba, thứ tư, thứ năm... đến thứ mười. Lúc đó anh mới lên tới tầng thứ mười.

Có người lại nói:

- Tôi không bước một nấc thang nào hết, tôi cũng có thể lên tới tầng thứ mười.

Người ta nói:

- Làm gì có chuyện đó?

Nhưng thưa với chư vị:

- Có!

- Có chỗ nào?...

- Người này không bước theo nấc thang, mà bước vào thang máy. Họ không bước theo từng nấc thang nào hết. Trong thang máy họ chỉ bấm nút thì lên tới nơi liền.

Rõ ràng, người mà bước từng nấc, từng nấc thang họ không tin cái chuyện không bước mà tới, là tại vì người ta không biết đường bước vào thang máy.

Chính vì thế, khi tu hành ta phải nắm cho vững nguyên tắc tu tập, chứ không thể nào chao đảo được. Trong đồng tu chúng ta, có những người đêm đêm thì tới đây niệm Phật, về nhà thì đọc hết chú này đến chú nọ, tụng hết pháp sám này đến pháp sám nọ, hết tìm cách diệt nghiệp này đến nghiệp nọ... Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói:

- Thấy người ta tụng Chú, mình cũng bắt chước tụng Chú. Thấy người ta ngồi Thiền, mình cũng bắt chước ngồi Thiền. Thấy người ta bưng bình bát khất thực, mình cũng bắt chước bưng bình bát... (Ngài nói) *Sự-sự không xong, việc-việc không thành, đến sau cùng lỡ cỡ làng càng không biết đường nào mà thành tựu cả. Đây là cảnh đáng thương nhất của người tu hành.*

Thật ra đây là hạng người đi không vững!...

Chính vì vậy, đối trước một người bệnh, ta khai thị là để cho người ta chuyên nhất con đường niệm Phật vãng sanh. Ta không được đem cái tâm chao đảo, đem cái tâm hồ nghi mà gởi gắm cho người bệnh. Ví dụ như hôm trước có một cuộc hộ niệm mà tôi đã vắng mặt, nhiều người đã gắn cho người bệnh không biết bao nhiêu thứ hết. Nào là kinh sám hối cũng bắt người

ta tụng, Chú cũng bắt người ta đọc, Bát Nhã Tâm Kinh cũng tụng cho người ta luôn...

Tại sao chúng ta không nắm cho vững nguyên tắc là muốn cho người bệnh được vãng sanh về Tây phương Cực Lạc thì phải:

- Làm sao cho tâm của họ chuyên nhất một câu "Nam Mô A-Di-Đà Phật".

- Làm sao cho ý niệm của họ chuyên nhất một thứ là: "Nguyện vãng sanh về Tây phương Cực Lạc".

- Làm sao cho "Niềm Tin" của họ phải vững như tường đồng vách sắt.

- Tín Lực mà vững thì Niệm Lực sẽ vững.

- Niệm Lực vững thì nhất định Bản Hữu Phật Tánh ứng hiện, Tự Tánh Di Đà ứng hiện.

- Tự Tánh Di Đà ứng hiện thì nhất định được A-Di-Đà Phật sẽ tiếp độ về Tây phương Cực Lạc.

Vậy thì, muốn khai thị cho người bệnh nhất định ta phải khai thị cho chính ta trước. Ta phải tự kiểm lại chính ta trước. Ta có đi tạp loạn hay không? Nếu ta đi tạp loạn thì sau cùng chính ta sẽ bị trở ngại! Ta sẽ bị kẹt! Xin thưa với chư vị, lúc đó nếu có Diệu Âm này đứng trước chư vị, thì Diệu Âm sẽ nói như thế này:

- Hương linh Trần văn X ơi! Tại sao suốt đời anh niệm Phật mà bây giờ anh còn mê mờ, tham chấp, không chịu giác ngộ niệm câu A-Di-Đà Phật để về Tây Phương? Tương lai vạn kiếp anh phải tự chịu lấy. Tôi đã nói hết tất cả rồi... Anh không đi thì ráng mà chịu!...

Tôi sẽ nói như vậy đó. Nghĩa là, tự mình phải chịu trách nhiệm lấy tương lai của chính mình.

Mong chư vị hiểu được chỗ này. Nhất định càng ngày *Tín Lực* càng mạnh, phải thật mạnh, chuyên nhất mà đi. Đường vãng sanh nhất định ở ngay trước mũi bàn chân của chúng ta chứ không đâu hết.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 09

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

*"**Hướng Dẫn - Khai Thị**"* cho người vãng sanh về Tây Phương Cực lạc, trong những ngày qua chúng ta có nhắc đến chuyện phát nguyện. Hôm nay chúng ta nói về khai thị hướng dẫn để gỡ những gút mắt của người sợ chết. Nếu còn sợ chết thì dù cho có người đến hộ niệm, niệm Phật bên cạnh mình, mình cũng phải chết!

Ngày hôm qua chúng ta nói người sợ nghiệp thì bị nghiệp quần thảo cho đến mê mê mờ

mờ không biết đường nào đi. Hôm nay chúng ta nói người sợ chết thì bị cái chết nó bao vây cho đến chết luôn, không thể nào vãng sanh được!

Người niệm Phật là người *"**Cầu sanh**"* chứ không phải là người *"**Cầu chết**"*.

- Cầu Sanh là sanh về Tây Phương Cực Lạc.

- Cầu Chết là tiếp tục lăn lộn trong cảnh sanh tử luân hồi, sáu đường khổ nạn! Mà có thể khi xả bỏ báo thân này, chúng ta lại lượm một báo thân khác tồi tệ hơn! Xấu xa hơn! Đau khổ hơn!... Đó là tại vì chúng ta không chịu nghe lời Phật.

Phật dạy chúng ta không chết mà chúng ta cứ ứng hiện *"**Chữ Chết**"* trong tâm, nên cảnh giới chết cứ hiện ra và bắt buộc chúng ta phải đi theo sự chết. Theo sự chết nghĩa là *"**Tử**"*! Tử rồi chìm đắm trong những cảnh đọa lạc để chịu *"**Khổ**"*! Chịu khổ rồi sinh lại, sinh lại trong cảnh *"**Vô Thường**"* rồi lại chết! Cứ tiếp tục chết đi rồi sanh lại trong những cảnh khổ đau bất tận mà không hay!...

Trong khi chỉ cần ngộ đạo ra một chút thì chúng ta không còn chết nữa. Không còn chết thì không còn sanh, gọi là *"**Vô Sanh**"*. Vô Sanh chính là đi về Tây phương Cực Lạc hưởng đời an vui, sung sướng, thanh tịnh, trang nghiêm, thọ mạng vô lượng vô biên kiếp để thành đạo Vô Thượng chứ không còn chết nữa. Đây là sự thật.

Nhưng xin thưa với chư vị, muốn khai thị được những lời này ta chỉ có quyền nói với những người còn đang tỉnh thức, nói với những người còn nghe được, còn hiểu được, còn đem lý trí ra để phán xét được... Chứ chúng ta không thể nào nói với những người mê man bất tỉnh, mê mê muội muội trong cảnh khổ đau mịt mờ!

Chính vì vậy, muốn cho người được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, không phải đợi cho người đó khi đã mê man bất tỉnh trong bệnh viện rồi chúng ta mới đến hướng dẫn, khai thị. Không phải vậy! Mà:

- Chúng ta phải khai thị trước.

- Chúng ta phải hướng dẫn trước.

- Chúng ta phải làm cho người ta hiểu trước.

Ví dụ như trong những ngày qua chúng ta đã nói, những người không tin niệm Phật vãng sanh thì xin nói thẳng với người đó rằng hãy mau mau tin đi. Nếu để đến ngày mai mới tin, thì không chừng tối nay đã bị mê man bất tỉnh rồi! Không kịp nữa đâu!... Đừng nên để đến tháng sau mới tin, thì coi chừng một tuần nữa chúng ta đã bị hấp hối rồi! Không kịp nữa đâu! Đời vô thường sáng còn tối mất! Nhất định phải xác định niềm tin. Vì đây là lời Phật dạy, vì đây là kinh Phật nói.

Có rất nhiều người sợ chết, nếu hiểu đạo ra, muốn cho khỏi chết thì phải lo niệm Phật để được "*Sanh*" về Tây Phương Cực Lạc. Đã sợ chết mà không chịu niệm Phật tức là chấp nhận phải chết.

Tại sao lại sợ chết? Tại vì cứ nghĩ rằng mình là cái cục thịt này. Muốn ngộ, hãy vô nghĩa

địa mà coi. Giả sử như lúc người ta bốc mộ, người ta đào lên, mình nhìn thử xem dưới cái nấm mộ đó còn lại những gì?... *Nhiều khi một khúc xương cũng không còn nữa! Ấy thế mà cứ tham cái cục thịt này để đến khi chết, mình phải theo cái cục thịt đó mà chui xuống dưới nấm mồ... Ba ngày sau bắt đầu nó sình lên!... Bảy ngày sau bắt đầu nó thối ra!... Ấy thế mà mình cũng ráng bám theo cái thân thối đó để mà ngửi mùi thối của cục thịt thối...*

Nếu ngộ được ra, thì rõ rệt mình đâu phải là cái thân thịt đó. Nếu mình là cái thân thịt đó thì khi cái thân thịt đó chết, mình cũng tiêu luôn rồi. Nhưng không. Mình đâu có chết!...

- Mình thấy cái thân mình đàng hoàng mà.

- Mình chui theo cái thân của mình đàng hoàng mà.

- Khi cái thân của mình nó tan đi chỉ còn lại nắm xương, thì mình vẫn bám theo cái nắm xương đó mà.

- Khi cái nắm xương nó tan đi, thì mình lại bám vào cái cây, mình bám vào cái bụi, mình lang thang khắp nơi. Nhiều khi khổ quá, đành phải chạy về khóc than với con cháu!...

Rõ ràng mình đâu có chết. Mình chỉ sống khổ mà thôi! Mình sống trong những cảnh giới khác...

Bây giờ đây mình có Niệm Phật Đường, có chiếc áo tràng để mặc. Khi lỡ bị "Chết" rồi, mình không còn chiếc áo tràng mặc nữa, đêm đêm lạnh buốt xương cũng phải chịu lấy bằng cái thân trần trụi! Thế mà cứ sợ chết. Đó là vì người quá mê mờ mà chịu nạn!...

Còn người không mê mờ thì sao? ***Ta không phải là cục thịt này. Ta chỉ mượn cái cục thịt này trong tứ đại về dùng. Chúng ta chỉ sử dụng nó mà thôi***.

Vạn vật vô thường! Khi cái thân còn khỏe thì ta sử dụng được, khi nó già yếu rồi thì bắt buộc nó phải bỏ ta ra đi. Ta giữ nó không được. Ta giữ nó không được thì dại gì mà bám theo nó để chịu nạn! Tại sao mình không liệng cái cục thịt này đi, để thỉnh một cái thân xác khác?...

Giả sử như mê mờ, mình thỉnh một cái thân có bốn cái chân, có hai cái sừng, có một cái đuôi... Mình cày bừa cho người ta, rồi khi người ta thèm thịt, họ đè cổ mình xuống, họ thọc huyết mình, họ lóc thịt mình ra... Nhậu!...

Lúc đó mình có chết không?

- Không! Mình cũng không chết. Mình đang bám theo cái đường nước cống người ta đổ ra mà giận, mà hờn, mà thù hằn những người mổ thịt mình, giết mình. Thật sự mình đâu có chết. Mình chỉ chịu khổ nhiều hơn nữa mà thôi!...

Cho nên, nói thẳng thắn ra:

- Chính mình không chết.

- Chính mình không tử.

- Chính mình không sanh...

Mình vẫn sống từ trong quá khứ vô thỉ cho đến tương lai vô chung.

- Chỉ vì dại khờ mình tiếp tục chịu khổ!

- Chỉ vì dại khờ mình tiếp tục chịu đọa lạc!

Nếu giác ngộ ra mình niệm câu A-Di-Đà Phật đi về Tây Phương thì đời đời hưởng hạnh phúc, đâu có gì là khổ nữa? Đâu có gì là đau nữa?...

Chính vì vậy, cái phương pháp hộ niệm hay vô cùng, nó là cả một sự thâu tóm của pháp môn niệm Phật cứu người vãng sanh.

Vừa rồi tôi về Việt nam, ở tại làng của tôi có mấy người được vãng sanh. Tôi ở đó chỉ một tuần lễ thôi, đêm đến thì có mấy chục người tới cộng tu với nhau, cộng tu xong thì tôi đi ngủ, những người đó thì đi hộ niệm, người ta không cần tôi theo nữa, họ giỏi quá rồi. Hộ niệm tới 11 giờ trưa hôm sau thì trở về báo cáo... Hiện tượng vãng sanh, người bệnh ra đi để lại thoại tướng tốt bất khả tư nghì! Một tuần lễ có hai người.

Tôi ra ngoài Bắc, có một vị đó nói rằng, hồi hôm này tôi mới tiễn đưa một người vãng sanh, rồi hôm kia tôi cũng tiễn đưa một người vãng sanh. Có hai-ba người tới báo cáo như vậy. Nhìn thấy những hiện tượng vãng sanh mà họ vui mừng không tưởng tượng được. Tôi đâu có phải là người hộ niệm, tôi chỉ được họ tới khoe mà thôi. Hiện tượng vãng sanh. Niệm Phật vãng sanh có thể đạt lên tới hàng ngàn rồi, quý vị biết không? Đếm không được nữa!... Đó là sự thật, tôi không dám nói láo đâu à! Người nào phát tâm đi... mua một trăm cái máy quay phim, đem về phát cho những ban hộ niệm đó để họ quay lại những cuộc vãng sanh cho quý vị coi. Nhiều vô cùng nhiều...

Trong những thời gian gần đây, tôi đi đâu cũng nói về hộ niệm. Tôi tích cực vận động những người đã thấy được người vãng sanh, những người đã hộ niệm cho người ta vãng sanh:

- Hãy tiếp tục vận động,

- Hãy tiếp tục giao lưu,

- Hãy tiếp tục phổ biến phương pháp hộ niệm ra.

Hễ chỗ nào phổ biến rộng rãi phương pháp hộ niệm này, thì chỗ đó người ta vãng sanh bất khả tư nghì. Chỗ nào không nhắc nhở tới pháp hộ niệm, thì năm này, năm sau, năm nữa... tìm hoài, tìm hoài mà tìm không bao giờ gặp một người vãng sanh!...

Tại vì sao?

- Tại vì khả năng hộ niệm yếu quá! Đứng trước một người bệnh không biết làm sao khai thị.

Tại vì sao?

- Tại vì người bệnh không biết gì về hộ niệm cả, nên cứ sợ chết. Sợ chết rồi thì trong lúc mê man cái tâm sợ chết đó cứ tiếp tục bám theo những cái xương cái tủy ung thư đó. Chịu thua rồi! Không gỡ ra được! Thế nên, người ta không được vãng sanh!

Xin thưa với chư vị, tại sao ở Việt nam lại có hiện tượng vãng sanh nhiều như vậy?... Là

tại vì ở đó đã có người:

- Họ vận động phương pháp hộ niệm.

- Họ chỉ vẽ phương pháp hộ niệm.

- Họ lưu truyền phương pháp hộ niệm.

- Họ giải thích từng chút, từng chút phương pháp hộ niệm trong đó...

Một lần về như vậy, tôi hô hào pháp hộ niệm. Mà thật ra, bây giờ khỏi cần hô hào nữa, người ta đi phát những tài liệu về hộ niệm, những tọa đàm về hộ niệm, những băng đĩa vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, những bài vở về hộ niệm... Người ta phát tâm mạnh lắm chư vị ơi!...

Một lần tôi đi, phía sau xe có hàng mấy ngàn đĩa VCD. Nên nhớ một ngàn đĩa VCD là cả một hộp lớn hơn cái bồ đoàn này. Đầy nghẹt hết. Người ta phát tâm như vậy đó. Người ta chỉ xem và học hỏi từ đó thôi, ấy thế mà niệm Phật đâu vãng sanh đó, niệm Phật đâu vãng sanh đó.

Vậy mà có nhiều người còn:

- Ham chi lý luận nhiều quá!

- Ham chi triết lý cao quá!

- Ham chi những đạo lý trên mây, mà đem cái chủng tử A-Di-Đà Phật của mình trồng lên đám mây đó!... Làm sao mà nó có thể nở ra cảnh Phật được?

*- Hãy đem chủng tử A-Di-Đà Phật cấy vào cái ruộng "**Tịnh**" đi. Cấy vào cái ruộng Tịnh-Độ đi*.

Cái ruộng Tịnh-Độ cụ thể là gì? Là phương pháp hộ niệm. Cụ thể! Chắc chắn! Chính xác! Để chi vậy? Để cho "**Mười niệm tất sanh**".

Bây giờ đây mình biết được phương pháp hộ niệm, mình chuẩn bị hết tất cả rồi. Xin thưa, ngồi trước một người bệnh mà họ đã biết hộ niệm rồi, thì ta khỏi cần khai thị nữa. Ta chỉ cần vỗ tay hoan hô họ, rồi chúng ta cùng niệm Phật trợ thêm duyên cho họ đi vãng sanh. Chứ tới đó mà còn giảng lên, giảng xuống, bày lên, bày xuống... đó thật sự là bạc phước lắm rồi! Bạc phước lắm rồi! Người không biết gì hết, chúng ta mới phải khai thị. Người không biết gì hết, chúng ta phải dẫn giải. Dẫn giải mà trong tình trạng mê man bất tỉnh, thì làm sao còn nghe được nữa?!...

Biết được chuyện này, xin chư vị, muốn cứu người vãng sanh không có gì khác hơn là vận động tối đa phương pháp hộ niệm. Bao nhiêu năm qua ở một vùng nào đó không có một người vãng sanh, là tại vì vùng đó người ta không biết gì về hộ niệm cả, hoặc chưa rành về pháp hộ niệm!... Muốn vận động hộ niệm phải kiên trì nhé. Vận động một năm, hai năm, ba năm, mười năm... mới có cơ sở cứu người, chứ không phải vận động hôm nay, tháng sau được liền đâu. Không có đâu!...

Như vậy muốn cứu mẹ ta trong mười năm sau, thì bây giờ ta phải bắt đầu vận động liền đi. Có nhiều người biết hộ niệm thì sau cùng chính ta được nhiều người tới hộ niệm. Tất cả chúng ta đều có thể đi về Tây Phương thành đạo Vô Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà-Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 10

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Kính bái bạch nhị vị pháp sư cùng chư đại chúng. Chương trình của Niệm Phật Đường tiếp tục trong đề tài *"**Hướng Dẫn - Khai Thị**"* cho người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Xin phép chư vị cho phép con được tiếp tục... A-Di-Đà Phật.

Trong mấy ngày hôm nay chúng ta bàn khá nhiều về người tu hành bị mất phần vãng sanh, trong đó có rất nhiều lý do như:

- Niềm tin không vững, mất vãng sanh.

- Người có niềm tin đầy đủ nhưng thực hành không chuyên nhất cũng mất vãng sanh.

Hồi sáng này chúng ta nói:

- Người niệm Phật mà sợ chết cũng bị trở ngại, mất vãng sanh.

Trong đó thì *"**Sợ Chết**"* là một ách nạn rất lớn đối với công cuộc vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Chư Tổ hầu hết đều nhắc đến điểm này.

Ngài Thiện-Đạo Đại Sư nhắc đến hai điểm để được vãng sanh:

- Thứ nhất là khuyên người bệnh khi bệnh xuống đừng sợ chết.

- Điểm thứ hai là phải nhiếp tâm lại niệm câu danh hiệu A-Di-Đà Phật để cầu tiếp dẫn về Tây Phương.

Hai điểm chính. Một người đã đi theo pháp môn niệm Phật mà còn sợ chết thì thật sự tạo ra cái chướng nạn vô cùng lớn! Như hồi sáng mình nói, người ***Sợ Chết*** thì nhất định phải ***Chết***! Trong khi người niệm Phật là người cầu sanh, hay nói là cầu vãng sanh. ***Cầu Sanh*** tức là cầu ***Không Chết***. Chúng ta về Tây Phương không phải là ***Chết***.

Chư Tổ nói, người quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, nếu niềm tin vững vàng, nếu cầu vãng sanh tha thiết. Nghĩa là cầu được vãng sanh thật chứ không phải cầu giả! Thì người đó sẽ nhiếp tâm được trong câu A-Di-Đà Phật và bắt đầu từ đó người ta không còn chết nữa. Pháp môn niệm Phật gọi là pháp môn không có chết. Nếu thật sự mình niệm Phật, nếu thật sự mình tu hành, tức là tu thật chứ không phải tu thử, thì bắt đầu từ đó không chết, gọi là pháp môn bất tử.

Có nhiều người sợ bệnh. Sợ bệnh thì bị bệnh. Bệnh nó sẽ trói mình lại tới "queo râu" luôn! Cho nên người quyết lòng niệm Phật thì không còn bệnh nữa. Tại vì sao? Tại vì...

- Cái bệnh của thế gian mà càng nặng, thì chuyện vãng sanh của mình càng mạnh.

- Cái bệnh càng ngặt nghèo, thì con đường đi về Tây Phương của mình càng sớm.

Như vậy thì mình có chết đâu? Bệnh là cái cục thịt này nó bệnh, chứ còn cái tâm chúng ta đâu có bệnh. Khi đi về Tây Phương là cái tâm chúng ta đi về Tây Phương, chứ đâu phải cục thịt này đi về Tây Phương?

Như vậy thì rõ ràng, càng bệnh chừng nào ta thấy càng không bệnh chừng đó. Vì ta đã chuẩn bị gọn gàng, nhanh chóng để đi về Tây Phương thành đạo...

- *Bắt đầu từ đó ta không còn tử sanh.*

- *Bắt đầu từ đó ta có thần thông đạo lực.*

- *Bắt đầu từ đó ta đi mười phương pháp giới cứu độ chúng sanh. Ta đâu có chết.*

Cho nên những người sợ chết tức là còn mê mờ tham đắm thế gian. Phật dạy "***Nhất thiết duy tâm tạo***". Mình nói gọn gọn một chút, tất cả đều do ý niệm của mình như thế nào. Ý niệm của mình là muốn sống thêm một chút nữa, tức là muốn bám lấy cái thế gian này. Xin thưa, mình sinh ra trong đời này là do thọ nghiệp, thọ nghiệp là cái nghiệp nó định cho mình để mình thọ nạn, mình không cưỡng chế được. Tại vì mình không phải là chư đại Bồ-Tát. Đại Bồ-Tát không muốn ở thì đi, không muốn đi thì ở thêm vài ngày nữa. Còn ta không được như vậy. Ta hoàn toàn không định được gì cả.

Tức là sao? Là thọ mạng của mình đã định cho mình phải thọ nghiệp năm chục năm hai ngày, thì đúng năm chục tuổi thêm hai ngày nữa mình phải đi. Mình hoàn toàn không cưỡng được. Chỉ khi nào mình thành Bồ-Tát rồi thì muốn bỏ hai ngày để đi trước cũng được. Nếu có duyên người ta cầu nhiều quá thì mình thêm bốn ngày nữa, thành ra thọ mạng là năm chục năm sáu ngày. Sanh tử tự tại. Còn người đã thọ nghiệp thì định nghiệp này đã định rồi, đã định rồi thì dại gì mà ta lo, dại gì mà ta sầu với căn bệnh!...

Chính vì vậy, khi hiểu được đạo giúp ta an nhiên tự tại trước tử sanh. Có nghĩa là họ coi chuyện thân này ở lại hay đi không có một mảy may nào sợ sệt. Cái tâm này chính là tâm định, chứ không phải là định ở chỗ nào khác đâu.

Mình muốn khai thị, dẫn giải cho một người bệnh hiểu được chuyện này, xin thưa rằng không phải dễ đâu! Khó vô cùng! Tại sao vậy? Tại vì trong lúc mình tới khai thị cho người đó thì:

- *Người đó đang chìm trong nghiệp khổ rồi!*

- *Người đó đang chìm trong chướng nạn từ oan gia trái chủ rồi!*

- *Nghiệp chướng của họ đã tung hoành ngang dọc rồi!*

- *Tất cả đã kềm chế tinh thần của người đó rồi!*

Thành ra ta dẫn giải cho người đó khó lắm! Nếu cứ đợi cho đến lúc mê man bất tỉnh rồi mới đến khai thị cho người bệnh, thì hồi sáng này mình đã nói:

- *Bất phước quá rồi!*

- *Tai nạn nặng quá rồi!*

- *Nghiệp chướng đã lớn quá rồi!*

- Sẽ tiêu tùng rồi!

- Khó còn cách nào cứu được nữa rồi.

Như vậy thì làm sao đây?... Xin thưa, tất cả đều phải lo trước... Tức là chúng ta phải khai thị cho nhau khi ta còn ngồi được để tụng câu kinh, để niệm câu A-Di-Đà Phật, chứ không phải đợi lúc nằm xuống rồi mới kêu ban hộ niệm tới hộ niệm. Hoàn toàn sai lầm!...

Như vậy, khai thị là ta khai thị ngay từ bây giờ. Hãy tự mình kiểm điểm lại mình thử coi, tu hành bao nhiêu năm qua bây giờ mình còn sợ chết hay không? Nếu mình còn sợ chết, thì câu hỏi hôm trước, *"Tại sao có nhiều người tu suốt đời mà sau cùng không được vãng sanh?"*, thì bây giờ đã có thêm một câu trả lời nữa rồi. Đó là vì anh tu suốt đời mà anh còn sợ chết. Còn sợ chết thì anh còn bám theo cái thân. Bám theo cái thân thì nhất định khi cái thân bị bỏ vào trong hòm còn anh thì đứng lảng vảng ở đâu đó thương tiếc cái thân! Con cái đang khóc, anh cũng khóc theo! Rồi con cái bê cái quan tài đi, thì mình cũng đi theo. Khi chúng bỏ quan tài xuống lỗ, thì mình lúng túng không biết làm sao nên nhảy xuống theo. Người ta lấp lại!... Người ta lấp lại thì mình bị đại nạn!...

Nếu mình không còn sợ chết nữa, thì khi gọi là chết đó rõ ràng là một bài pháp.

Bài pháp gì? Cái thân mình chết bỏ trong hòm, nhưng mà chính mình còn sống, mình còn nghe đứa con khóc, mình còn nghe, thấy người ta đến điếu tang... Rõ ràng là mình còn sống. Mình còn sống tại sao không đi theo con đường vô tử vô sanh, con đường niệm câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh. Như vậy, đâu phải đợi đến lúc bệnh rồi mới kêu người tới khai thị. Hãy biết "Khai Thị" ngay từ bây giờ đi chứ. Mình sẽ được giải tỏa hết tất cả.

Trở lại vấn đề: *"**Hướng Dẫn - Khai Thị**"*. Có rất nhiều người nói:

- Bây giờ Mẹ tôi không muốn niệm Phật, mẹ tôi sợ chết, làm sao đây anh?

Tôi nói:

- Hãy về cố gắng loan truyền pháp hộ niệm ra đi. Đem những tọa đàm khai thị này cho người ta nghe đi. Đem những lời Tổ nói về khai thị hộ niệm vãng sanh cho người ta nghe đi.

- Nếu bà già không nghe thì sao?...

- Thì mình nghe. Mình mở cái băng lớn lên để tự mình nghe. Mình cứ thành tâm nghe đi, nhiều khi bà mẹ mình đi qua đi lại, đi qua đi lại thoáng nghe một lần một chút, một lần một chút... Biết chừng đâu có dịp bà ngộ chăng?...

Xin thưa thật với chư vị, hãy bung cái pháp hộ niệm ra đi. Nhiều khi suốt ngày mình nói chuyện với cha mình, cha mình nhàm chán câu chuyện của mình quá rồi! Nói chuyện với mẹ mình, mẹ mình cũng nhàm quá rồi! Nhưng biết chừng đâu, khi đi ra ngoài chợ, một người nào đó vô tình nói:

- Trời ơi! Bây giờ tôi thấy pháp hộ niệm hay quá!...

Người ngoài chợ chỉ vô tình nói, không ngờ lọt được vào tai của mẹ mình. Biết chừng đâu mẹ mình giật mình tỉnh ngộ chăng?...

Nhiều khi cha mình thích nhậu nhẹt, mình nói hoài mà không nghe. Nhưng trong lúc đi chơi với bạn bè nào đó, một người bạn nào đó ngẫu hứng nói:

- *Trời ơi! Tôi thấy pháp hộ niệm hay quá đi! Thật sự là bất khả tư nghì!...*

Một người vô tình nói như vậy biết đâu chừng cha mình lại ngộ chăng?... Duyên mà!

Cho nên, hồi sáng tôi nói, muốn cho có người vãng sanh, phải cố gắng làm sao cho đại chúng biết được rất rõ về pháp hộ niệm thì tự nhiên mình cứu được nhiều người, mình cứu luôn cả gia đình của mình và sau cùng cứu ngay cả chính mình nữa.

Mỗi lần đi về Việt nam, xin thưa thật với chư vị, người ta phát tâm, xin ấn tống một ngàn đĩa vãng sanh, xin ấn tống một ngàn phần đĩa nói chuyện này, xin ấn tống một ngàn cuộc tọa đàm kia... Người ta phát tâm ấn tống từng ngàn, từng ngàn. Một ngàn đĩa là một thùng, lớn cỡ chiếc bồ đoàn này, chứ không phải là ít đâu. Khoảng chừng năm người phát tâm như vậy thì đầy chiếc xe rồi...

Nhờ phổ biến rộng như vậy đó mà người mẹ của mình, người cha của mình, người anh của mình đi ra ở ngoài chơi mới có duyên nghe được người ta nói về hộ niệm mà giật mình tỉnh ngộ. Nhờ sự tỉnh ngộ này mà mình cứu được nhiều người.

Sở dĩ người Việt nam chúng ta bây giờ hưởng được cái lợi lạc này, không phải là tự dưng mà có đâu à. Vì những người đầu tiên khi hộ niệm người ta thấy được thành quả bất khả tư nghì, người ta mới phát cái tâm ra vững vàng. Có người khi mà nghe một ai đó mở Niệm Phật Đường, thì họ tìm tới yểm trợ. Có một cái băng đĩa nào nói đến hộ niệm là người ta phát tâm làm liền. Người ta làm như vậy nên bây giờ tự nhiên số người ở nơi đó mới hưởng được cái phước lợi này.

Sau gần mười năm mới có được thành quả đó, chứ đâu phải dễ dàng. Chư vị có biết không, muốn làm một công trình gì đều phải đổ mồ hôi ra, đổ nước mắt ra, đầy ắp cả những đắng cay đưa đến. Nhiều khi mình cũng đành phải ngậm đắng nuốt cay để cầu cho cứu được người, chứ không phải dễ dàng gì đâu! Không phải làm việc thiện mà đơn giản đâu! Mong chư vị dũng mãnh phát tâm từ bi cứu độ chúng sanh.

Ngài Tịnh-Không nói: "***Cứ lo cho chúng sanh đi, thì tự nhiên có Phật, Bồ-Tát lo cho mình. Đừng cứ chỉ lo cho mình. Chỉ lo cho mình là ác. Lo cho chúng sanh là đại thiện***".

Đó là định nghĩa về Thiện-Ác của ngài Tịnh-Không. Mong cho chư vị lấy cái đại thiện này để chúng ta đi về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 11

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Pháp môn niệm Phật vi diệu bất khả tư nghì! Nhiệm mầu bất khả tư nghì! Nói về cao thì pháp niệm Phật cao chí thượng đến nỗi chư vị Đẳng-Giác Bồ-Tát, như các ngài Phổ-Hiền, Văn-Thù, Quán-Âm... đều niệm câu A-Di-Đà Phật. *Thế thì chúng ta là phàm phu tại sao lại không quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật?...*

Sự nhiệm mầu của câu A-Di-Đà Phật đến nỗi những hàng phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng, trước những giờ phút lâm chung mà phát tâm tin tưởng niệm câu danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh cũng được vãng sanh về Tây Phương, cũng một đời thành tựu. Bất khả tư nghì!

Có nhiều người ưa thích lý luận này, lý luận nọ... Để làm chi vậy? Xin chư vị hãy mau mau thành tâm kính cẩn niệm câu A-Di-Đà Phật để về trên Tây Phương thành đạo trước, rồi sau đó muốn lý luận gì thì lý luận, lúc đó mới chính xác. Còn ở đây, thân phận là phàm phu mê muội mà không chịu niệm câu A-Di-Đà Phật, thì mê muội chồng thêm mê muội, làm sao có ngày thoát ly sanh tử luân hồi? Làm sao mà thành đạo đây?...

Chính vì thế, pháp môn niệm Phật nên cố gắng loan truyền rộng ra, vận động cho nhiều lên, truyền bá cho mạnh mẽ để cứu độ chúng sanh.

Thành thật mà nói, trong thời mạt pháp này, không có câu A-Di-Đà Phật thì nhất định chúng sanh mê muội không cách nào có thể thành tựu được đạo nghiệp! Cuối cùng trong một đời này khi luống qua, nhiều khi một ngàn lần không có được một lần thoát vòng sanh tử, không có một lần thoát nạn!

Ấy thế mà nhờ câu A-Di-Đà Phật chúng ta đã nghe thấy nhiều người đã biểu diễn ra đi giống như một trò hát xiệc. Cơ hội này quý giá vô ngần! Mong chư vị một khi đã biết được con đường niệm Phật vãng sanh, thì đừng nên để bà con, thân nhân, cha mẹ, anh em phải luống qua. Tội nghiệp họ lắm! Đây là lời dạy của ngài Ấn-Quang.

Nhưng xin thưa với chư vị, Diệu Âm lại có cái suy nghĩ hơi lạ một chút xíu nữa, là truyền bá pháp môn niệm Phật cho chúng sanh tốt vô cùng, nhưng thật sự khi đã đi sâu vào thời mạt pháp rồi, niệm Phật cũng chưa chắc gì nắm vững được phần vãng sanh. Chắc chắn chư vị có nghe Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng, ***Một vạn người tu, nhiều khi có hai ba người vãng sanh mà thôi!*** Như vậy thì sự thành tựu cũng không phải là dễ đâu! Vì thế, Diệu Âm lại có cái ý nghĩ rằng, thay vì quảng bá pháp môn niệm Phật, ta lại quảng bá phương pháp hộ niệm. Tại vì pháp hộ niệm của Tịnh-Độ nó ứng dụng từng điểm từng điểm:

- Rất là cụ thể.

- Rất là căn bản.

- Rất là chính xác...

- Rất là cần thiết cho một người xả bỏ báo thân đi về Tây Phương.

Cho nên khi mà ta quảng bá phương pháp hộ niệm là quảng bá toàn bộ pháp môn niệm Phật, quảng bá trọn vẹn pháp môn Tịnh-Độ. Nhưng phổ biến pháp hộ niệm có điểm cụ thể hơn.

Nếu ta chỉ đơn thuần hướng dẫn người ta niệm Phật, thì những trường hợp:

- Khi gặp phải chướng ngại về bệnh khổ, tự họ không biết cách nào có thể vượt qua cái cảnh khổ của nghiệp khổ.

- Khi gặp phải chướng ngại về oan gia trái chủ, tự họ không biết cách nào thoát được những cạm bẫy giăng giăng trước mặt họ.

- Khi họ tham luyến cái gì?... Tự họ không biết cách nào có thể gỡ ra.

Hơn nữa, nhiều khi song song với con đường công phu tu hành niệm Phật, vọng tưởng nổi lên, nó đánh lạc hướng người niệm Phật, làm cho họ không được vãng sanh. Nhưng xin thưa với chư vị, người biết hộ niệm thì họ biết cách gỡ được những chướng nạn này.

Quý vị cố gắng xem những cuộc hộ niệm ở Việt Nam. Lạ lắm chư vị ơi!... Xin kể ra đây một câu chuyện mà Diệu Âm đã dự qua.

Cô đó, từ nhỏ đến lớn chưa biết ăn chay, chưa có pháp danh, chưa bao giờ đi chùa. Cô bị ung thư nằm trên giường bệnh hơn một năm rưỡi. Đến lúc cuối cùng sắp sửa chết thì cô đau đớn quằn quại, gia đình cũng không đủ tiền để chạy chữa nữa và bệnh viện cũng tuyên bố dù có chạy chữa nữa cũng chết thôi. Ấy thế mà gặp ban hộ niệm của chị Diệu Thường đến hộ niệm được khoảng hai tuần thì cơ may Diệu Âm về Việt Nam, chị bắt Diệu Âm tham gia vào cuộc hộ niệm đó luôn...

Thật sự khi đối diện với người bệnh chúng ta mới thấy rõ rệt nếu không biết hộ niệm, nếu không có sự trợ giúp của những người biết đạo, biết cách hướng dẫn, biết cách hóa giải thì chắc chắn những người này một ngàn phần không có một phần thoát khỏi đọa lạc!... Đó là cô Trần Thị Kim Phượng. Cô đau đớn quằn quại trên giường, ấy thế mà khi mình thuyết phục, mình củng cố tinh thần, mình khai thị tự dưng tinh thần của cô vượt lên, càng đau cô càng niệm Phật, hết lòng niệm Phật.

Trong đời của cô ta có một tội rất nặng! Phá thai. Thai gần bảy tháng rồi mà còn phá! Đến những ngày trước khi cô ra đi, thì vong thai đó nhập vào người của cô, nó quậy tung lên hết. Lúc bệnh thì nằm ngáp không nổi, mà lúc nó nhập vô thì dữ vô cùng! Xé áo, xé quần... không còn kiêng nể người nào hết...

Gia đình có mời các vị Sư tới giải nạn. Các ngài cũng làm hết sức mình, lập bài vị, tụng chú, khuyên giải... Ấy thế mà gần một ngày trời không có giải quyết được. Các ngài sau cùng cũng đành phải bỏ ra về và nói với người nhà rằng:

- Chư vị ơi! Chúng tôi đã cố gắng hết sức rồi, nhưng không cách nào có thể hóa giải được...

Trong lúc hóa giải đó, thì vô tình Diệu Âm cũng có mặt tại chỗ. Thật là dịp may mắn để chứng kiến cảnh này! Khi các vị đó buông rồi thì tình thật Diệu Âm cũng ngỡ ngàng không biết làm sao?... Diệu Âm chạy theo hỏi:

- Thầy ơi! Chừng nào Thầy trở lại nữa?...

- Xin chư vị cứ hộ niệm đi, khi nào cô đi rồi thì quý vị đốt bài vị. Chứ bây giờ chúng tôi cũng không biết làm sao hơn nữa!

Xin thưa với chư vị, khi chứng kiến những cảnh này, mình mới thấy phương pháp hộ niệm vi diệu bất khả tư nghì! Chính Diệu Âm từ trước tới giờ chưa có một chút kinh nghiệm vững vàng nào về vấn đề hóa giải chuyện này hết, nhưng biết rằng trong phương pháp hộ niệm có cách gọi là điều giải oan gia trái chủ. Lúc bấy giờ trong tư thế chẳng đặng đừng, lùi thì không được, mà tiến tới cũng không xong! Cho nên Diệu Âm đành liều mạng, chắp tay thành khẩn điều giải... Trong lúc điều giải đó thì có chị Diệu Thường cùng một vài người trong ban hộ niệm ở phía sau và khoảng năm sáu người trong gia đình nữa. Tôi nói quý vị cứ chắp tay lại niệm Phật đi, để tôi điều giải. Tôi đã thành khẩn điều giải. Khi nào chúng ta tiến tới chỗ điều giải oan gia trái chủ Diệu Âm sẽ khai thác cho chư vị thấy.

Điều giải được một tiếng đồng hồ, đúng một tiếng đồng hồ, thì cái vong đó chấp nhận buông ra. Lạ lùng!... Khi họ chấp nhận buông ra, những người ở phía sau có thể không nghe được đâu, vì họ đứng xa quá, còn Diệu Âm thì đứng cách người bệnh khoảng chừng nửa thước, hay tám tấc, Diệu Âm thấy hết tất cả những gì xảy ra, (Vì chính mình điều giải cho họ mà). Khi cái vong chấp nhận buông ra và hình như có niệm Phật để hộ niệm cho cô đó nữa, thì khoảng chừng đâu mười lăm phút sau, khoảng mười lăm phút, thì cô nhắm mắt nhẹ nhàng ra đi. Lạ lùng!

Khi cô ra đi xong, chính Diệu Âm chứng kiến tại chỗ luôn, cái thân thể của cô bắt đầu chuyển biến. Chuyển... chuyển... từ một người bệnh phù thũng, sưng mặt, sưng mày, tay chân phù lên, khó coi lắm!... Nhưng đã chuyển, chuyển, chuyển từng phút, từng phút một. Thật là lạ!... Chuyển biến như vậy, đúng một tiếng mười lăm phút sau thì khuôn mặt của cô từ nét đau đớn, nhăn nhíu khó coi đã chuyển thành một cô gái khá đẹp. Lúc đó Diệu Âm giật mình, tự nghĩ thầm: *"Ủa! Cô này thật sự cũng khá đẹp, chứ đâu đến nỗi xấu xí lắm!"*. Trong tâm nói như vậy nhưng vẫn tiếp tục cuộc điều giải, tiếp tục niệm Phật để hộ niệm.

Trong đĩa video đưa ra không có quay lúc điều giải này, vì chị Diệu Thường lúc đó không có đem cái máy quay phim theo. Chị ta thấy hiện tượng như vậy, mới vội ra dùng xe Honda chạy về nhà lấy máy trở lại quay, thì thời gian mất thêm một tiếng đồng hồ nữa. Hình ảnh ghi lại được trong phim là hai tiếng đồng hồ sau khi cô đó tắt thở ra đi.

Một chuyện vãng sanh điều giải giống như một cuộc đóng phim! Y hệt như đóng phim vậy! Sau đó có chư vị trong ban hộ niệm mới bàn với Diệu Âm rằng, bây giờ làm sao mình đóng lại cuộc điều giải đó để quay thành phim dành làm tài liệu. Tôi nói, làm sao mà đóng được? Có ai làm giả được đâu!...

Cho nên nói về hộ niệm, chứ thật ra nó bao trùm cả một pháp niệm Phật. Đứng trước bệnh nhân mình nói, *"Cô phát lòng tin tưởng đi nhé"*, tức là Tín. *"Cô phát nguyện vãng sanh đi nhé"*, tức là Nguyện. Nhưng ở đây chúng ta không phải nói khơi khơi đâu, mà hướng dẫn cho họ cách phát nguyện gọn gàng, rõ ràng... Mình ứng dụng từng điểm từng điểm trong pháp niệm Phật. *"Bây giờ Cô niệm Phật đi, Cô niệm Phật không được, thì tôi niệm cho Cô nghe mà niệm theo nhé"*... Rõ ràng ứng dụng từng điểm, từng điểm cụ thể. *"Rồi khi gặp những trường hợp chướng ngại, chúng tôi sẽ cố gắng giúp Cô giải quyết"*... Rõ rệt hộ niệm là phương pháp hóa gỡ từng điểm từng điểm chướng ngại giúp người bệnh vãng sanh Cực Lạc.

Nếu mình chỉ hướng dẫn khơi khơi cho Cô đó niệm Phật, cứ nói "*Tín-Hạnh-Nguyện*" đi...

thì khi gặp những chướng ngại như thế này? Thôi! Chịu thua rồi! Không cách nào có thể gỡ được!

Chúng ta tu hành với nhau như thế này, đến giây phút cuối cùng chưa chắc gì sẽ tránh được những ách nạn. Phải nhớ là oan gia trái chủ của chúng ta trùng trùng, nghiệp khổ của chúng ta trùng trùng... Không dễ gì phá được đâu!...

Cho nên hôm trước, có người nêu ra vấn đề phá nghiệp. Tôi nói, anh phá nghiệp đi. Chủ tâm phá nghiệp để nghiệp chướng bao vây cho đến điên đảo quay cuồng ráng mà chịu! Phương pháp hộ niệm không bày vẽ cho chúng ta pháp phá nghiệp, mà bày cho chúng ta pháp *Tín-Hạnh-Nguyện* vãng sanh. Từ ba điểm *Tín-Hạnh-Nguyện* này là cả một đại pháp sám hối, gọi là Di-Đà Sám-Pháp đó, tại sao chúng ta không ứng dụng? Chúng ta tu Tịnh-Độ Di-Đà, không ứng dụng Di-Đà Sám-Pháp mà ứng cái pháp phá nghiệp là không đúng với cách hành trì của pháp môn!...

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị:

- *Một câu A-Di-Đà Phật, sám pháp cũng đó.*

- *Một câu A-Di-Đà Phật, thành đạo cũng đó.*

- *Một câu A-Di-Đà Phật, hóa gỡ tất cả mọi ách nạn cũng đó.*

- *Một câu A-Di-Đà Phật, vãng sanh bất thối thành Phật cũng từ đó.*

- *Rồi cứu độ chúng sanh cũng từ đó luôn.*

Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật luôn luôn nhắc chúng ta, *"**Nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật**"*.

Mong chư vị nghe lời dạy của Phật, nhất định đi thẳng một đường, nhất định ta sẽ về Tây Phương thành đạo Vô Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 12

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Phật dạy: *"**Triêu tồn tịch vong, sát na dị thế**"*. Sáng còn tối mất, chỉ trong một tích tắc ta đã đi qua một thế giới khác rồi! Câu này là một tiếng kêu thống thiết cho chúng ta hiểu thấu cái lẽ vô thường của một kiếp người!...

Sự vô thường này nó ở ngay trước mắt! Nếu người hiểu đạo thì nương theo cảnh vô thường này lo tu hành thoát nạn. Người không hiểu được cảnh vô thường này cứ bám chặt lấy những cái vô thường huyễn mộng, để sau cùng khi buông tay không mang một cái gì theo hết. Chỉ có một cái ách nạn, oán nạn, khổ nạn nó sẽ đến với mình một quãng thời gian dài vằng vặc,

mà trong kinh Phật nói đến vô lượng kiếp, hàng triệu năm chứ không phải là một năm hai năm.

Người biết tu khi nhìn thấy lý vô thường này mà chộp lấy những thời gian còn tỉnh táo để lo tu học, lo thoát nạn. Người không biết đạo thì mờ mờ mịt mịt, bám lấy một thời gian hết sức là ngắn để chịu một thời gian hết sức là dài trong đau khổ! Lúc đó trong kinh Phật nói: *"**Khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả**"*. Có nghĩa là khổ cũng mình, sướng cũng mình, không một người nào có thể thay thế cho mình được. Thưa thật rằng, đời này khi mình mất báo thân rồi, chỉ có khổ, không có sướng được đâu.

Chính vì vậy mà phải lo tu. Tu phải biết đường tu. Thời mạt pháp này Phật dạy chỉ còn câu A-Di-Đà Phật mới có hy vọng cho mình thoát nạn. Nhưng tình thật, biết được câu A-Di-Đà Phật mà được hy vọng thoát nạn cũng chưa phải vững lắm đâu! Hôm qua mình đã nói đến chuyện này rồi. Biết được pháp niệm Phật mà còn nắm vững kiến thức về hộ niệm, phải biết áp dụng cái phương pháp này, phải biết ngồi bên cạnh người bệnh hộ niệm cho người bệnh, thì lúc đó ta mới có hy vọng thấy được hiện tượng vãng sanh.

Mình nói là chủ động đi hộ niệm cho người ta, chứ thật ra là mình phải học hỏi phương pháp hộ niệm, vì hộ niệm cho người ta chính là để chuẩn bị áp dụng cho chính mình. Nghĩa là, khi xả bỏ báo thân mình biết phải làm gì? Bây giờ mình cần phải làm gì? Không thể trễ một ngày! Không thể chờ một giờ! Đó gọi là đã hiểu chữ "*Vô Thường*"!

Trong pháp hộ niệm, có cách hướng dẫn khai thị để giúp cho người bệnh biết được đường đi, giúp cho người ra đi biết phải làm như thế nào?...

- Không phải là giảng giải cho người bệnh trong những cơn hấp hối.

- Không phải là giảng giải cho người bệnh khi đã mê man bất tỉnh trong bệnh viện.

- Mà giảng giải ngay từ bây giờ cho đến cái ngày đó.

- Rồi còn tiếp tục niệm Phật cho người đó trong lúc buông xả báo thân ra đi, còn phải tiếp tục hộ niệm cho người đó tám giờ, mười hai giờ sau để đảm bảo con đường thoát khổ đắc lạc của họ.

Chính vì vậy mà phương pháp hộ niệm cần phải phổ biến rộng rãi. Phương pháp hộ niệm cần phải lưu hành mạnh mẽ. Chỉ có lưu hành mạnh mẽ phương pháp hộ niệm mới cứu được chúng sanh. Còn không chịu lưu hành mạnh mẽ phương pháp hộ niệm, thì ta có thể lý thuyết con đường giải thoát, nhưng thực hành con đường giải thoát thì nhất định không được đâu! Muốn rõ hơn vấn đề này, chư vị có thể nhìn về quá khứ để tìm hiểu. Biết bao nhiêu người đã lý thuyết đường giải thoát mà thật sự có được giải thoát hay không? Nhìn đó thì biết liền! Hiểu liền!...

Xin chư vị, chúng ta cần phải hiểu sâu một chút mới được. Phật dạy, ***sáng còn tối mất***, là Phật nói đến cái thân này sáng còn ngo ngoe, ngo ngoe, chiều thì nằm im một chỗ, không còn biết gì nữa hết! Tức là chết đó!... Nhưng câu nói *"**Sát na dị thể**"*, nghĩa là Phật cảnh cáo cho chúng ta biết rằng, khi cái thân này chết rồi, nhưng ta không chết. Tại vì *"**Dị Thể**"* là chuyển qua đời khác. Chuyển qua đời khác có nghĩa là "**Sống**" qua một cuộc đời khác ở một thế giới khác...

Người biết tu, biết thực hiện đường giải thoát, họ sẽ thật sự giải cái ách nạn sanh tử luân hồi, thoát qua sáu đường sanh tử, gọi là thoát ly sanh tử luân hồi. Người không biết tu, khi lìa cái báo thân này thì chuyển qua một cảnh giới khác, sống trong cảnh đọa lạc triền miên! *"**Độc sanh độc tử**"*, sinh ra chỉ có một mình, chết đi cũng có một mình!

- Nhất định ông chồng không thể nào theo mình được.

- Nhất định bà vợ không thể nào theo mình được.

- Nhất định đứa con không thể nào theo mình được.

- Nhất định căn nhà không thể nào mình đem theo được.

- Nhất định chiếc xe hơi này... Không đem theo bất cứ một cái gì.

*- Mà chỉ đem theo cái khổ triền miên, khổ đến nỗi mà: "**Thống bất khả ngôn**". Nghĩa là đau đến nỗi mà nói không được!*

Khi hiểu được một chút lý đạo rồi thì cái cơ hội ngồi với nhau niệm Phật này quý vô cùng. Mà quý hơn nữa là gì? Là ta biết phương pháp hộ niệm. Chúng ta đang nói chuyện về hộ niệm, tức là chúng ta khai thị cho chính chúng ta. Khai thị như thế nào?... Phật dạy, tất cả chúng sanh không có một người nào chết hết mà chỉ là chuyển đời, chuyển cảnh. Cũng giống như cách đây năm năm mình ở Việt Nam, bây giờ mình ở tại Úc. Nghĩa là mình rời nước Việt Nam để qua ở bên Úc. Rồi khi mình chết, mình lại bỏ nước Úc này để chui xuống một chỗ nào đó ở. Nếu khôn ngoan thì mình đi tới một quốc gia thật là đẹp, giàu có. Nếu dại khờ thì chui vào những cảnh giới vô cùng đau khổ để tự mình chịu lấy, gọi là *"**Khổ lạc tự đương**"*. Không ai có thể giúp mình được. Phật cũng không giúp mình được. Chỉ có tự mình phải biết cách giúp mình.

Giúp như thế nào?... Đã biết mình không chết thì không được sợ chết. Đây là một nội dung khai thị trong buổi hộ niệm.

- Người bệnh nào mà sợ chết, thì người bệnh đó phải chịu ách nạn!

- Người nào mà sợ chết, thì người đó phải chịu đọa lạc!

- Người nào biết rằng mình không chết, thì lúc đó người ta đã ngộ ra được một chút...

Không chết thì phải lo con đường sướng, đừng nên dại khờ đi theo con đường khổ. Xin nhắc lại, "***sáng còn tối mất***..." Thì bữa nay cũng có sáng cũng có tối. Ngày mai cũng có sáng có tối. Ngày mốt cũng có sáng có tối... Không biết là trong những ngày sáng tối này, ngày nào mình đi? Như vậy, thì từ bây giờ, mình phải lo ngay:

- Niệm câu A-Di-Đà Phật là điều thứ nhất.

- Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung là điều thứ hai.

- Niềm tin phải vững vàng như tường đồng vách sắt là điều thứ ba.

Ba điểm này là điểm lo của người học Phật để được thoát nạn trong đời mạt pháp này. Với thân thế là một phàm phu tục tử như chúng ta, nếu chúng ta không chịu niệm Phật, nếu chúng ta sợ chết, nếu chúng ta không tin con đường vãng sanh... Thì thôi chịu thua rồi! Bây giờ tới đây niệm Phật hàng ngày, sau cùng thì đọa lạc vẫn hoàn nguyên đọa lạc!...

Nói thẳng thắn rằng, lúc chết rồi thì vợ chịu cảnh vợ, chồng chịu cảnh chồng, "***Độc sanh độc tử, độc khứ độc lai...***".

- *Không ai có thể đi theo mình.*

- *Không có một cái gia tài nào đi theo mình.*

- *Không có một người yêu thương nào đi theo mình.*

- *Mà mình chỉ đeo lấy cái nghiệp để chịu khổ triền miên. Đau khổ kinh khủng lắm! Đau khổ không phải chỉ là những chuyện đau khổ thông thường giống như bệnh tật, mổ xẻ... ở thế gian này đâu!*

Chính vì vậy, khi biết cuộc đời mình không chết thì trước cơn đau, trước những bệnh khổ, bệnh nan y bác sĩ chịu thua... thì hãy nghĩ rằng ta chuẩn bị thay thế một cuộc đời khác, ta chuẩn bị liệng cuộc đời khổ nạn này để đi theo cuộc đời sung sướng khác. Đó là người ngộ đạo. Đổi chiếc thân như đổi chiếc áo, ví dụ như trước khi ta vào Niệm Phật Đường ta mặc cái áo tràng, sau khi ra khỏi Niệm Phật đường ta cởi áo tràng ra, mặc chiếc áo khác vào, đi về nhà. Ta chỉ đổi áo như vậy mà thôi. Mặc áo tràng thì lụng thụng một chút, ấm trên ấm dưới. Mặc áo khác thì chỉ ấm khúc trên, còn khúc dưới ta cần thêm cái quần... Thế thôi, chứ không có gì khác biệt lắm.

Khi mình ở trước một người bệnh luôn luôn phải có lời khai thị, khuyến tấn làm sao để người bệnh đừng sợ chết. Chư Tổ nói, muốn vãng sanh về Tây Phương thì bảo người bệnh đừng sợ chết. Lời khai thị này chỉ khai thị được:

- *Với những người còn đang tỉnh táo.*

- *Với những người không được mê man.*

- *Với những người còn nghe rõ ràng.*

- *Với những người còn trả lời được, còn lý trí đầy đủ.*

Vậy thì, trong lúc chúng ta còn đầy đủ lý trí, ta phải vận dụng ngay chuyện này. Những người biết niệm Phật cầu về Tây Phương khi đối diện cái chết họ cảm thấy mừng vui, không sợ sệt...

Ở bên Việt Nam có một cô kia, bị ung thư. Đến lúc bác sĩ không cách nào chữa được nữa. Em của cô là một bác sĩ chuyên về ung thư, nhưng chính người em cũng không chữa được nữa, mới email hỏi Diệu Âm. Diệu Âm hướng dẫn buông liền, không sợ nữa, sống chết có số mạng. Lúc phải chết thì trốn đâu cũng chết. Với bệnh của cô này, bác sĩ nói sống nhiều lắm là được bốn tháng. Nếu thật sự đúng bốn tháng thì khen bác sĩ giỏi, nhưng mà nhiều khi mới ba ngày thì chết. Nhiều khi bác sĩ nói bốn tháng, nhưng có đôi lúc đến mười năm sau chưa chết!

Diệu Âm khuyên hãy buông luôn đi, đừng sợ nữa, niệm câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Người đó đã đến đường cùng, không còn cách nào khác để lựa chọn nên quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, khỏi cần thuốc thang gì nữa hết. Bảy tháng sau không chết mà cái bệnh ung thu tự nhiên hết. Đến nay đã sáu bảy năm qua rồi vẫn chưa chết. Bây giờ đã hết bệnh, lại còn đi khuyên giảng người ta niệm Phật nữa.

Pháp môn niệm Phật tuyệt vời! Sự tuyệt vời này lại ứng dụng ngay trong pháp hộ niệm chứ không phải ở ngoài. Nếu nói về pháp niệm Phật thì rộng quá, mênh mông quá! Còn nói về pháp hộ niệm thì có sự chỉ vẽ cụ thể từng chút, từng chút.

Chư Tổ nói, một lòng nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, không sợ chết. Cứ mong cho chết đi, chết liền đêm nay đi cũng đâu có sao! Cứ mong vãng sanh đi thì tâm này sẽ cảm ứng với đại nguyện của đức A-Di-Đà. Nếu thật sự cái mạng của mình đã hết hạn thì mình vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, thân xác lưu lại sẽ đẹp vô cùng. Bắt đầu từ đó mình an nhiên tự tại sống đời một vị Bồ-Tát bất thối trên cảnh Tây Phương.

Còn nếu cái số mạng mình mười năm nữa mới chết, thay vì mình nằm trên giường bệnh mười năm quằn quại khổ đau, thì bây giờ mình có thể an nhiên tự tại, đi khắp nơi, chụp hình thì bác sĩ không còn phát hiện ung thư nữa. Bệnh ung thư hình như biến mất, để mười năm sau mình mới ra đi!

Vậy thì dại gì mà sợ chết, dại gì mà không niệm Phật, dại gì mà không tha thiết nguyện vãng sanh Tây Phương.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 13

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Pháp hộ niệm vãng sanh bao trùm tất cả những chi tiết căn bản, những ứng dụng cần thiết trong pháp môn niệm Phật, có thể giúp cho một người trong giai đoạn quan trọng nhất của cuộc đời thực hiện đầy đủ ba tư lương "***Tín-Hạnh-Nguyện***" để vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Muốn cho nhiều người được hưởng phước phần vãng sanh, xin chư vị hãy phát tâm vận động, truyền bá phương pháp hộ niệm cho nhiều người biết. Thường thường những nơi ít người vãng sanh là do phương pháp hộ niệm chưa được phổ biến tại nơi đó.

Rất nhiều người hiểu lầm hộ niệm giống như cầu siêu, giống như cầu an, giống như chuyện hậu sự, chứ thật ra người ta không biết rõ đích thật hộ niệm là như thế nào! Thậm chí có những người chê bai, phỉ báng, cho rằng pháp hộ niệm là tà pháp. Thật là một ý niệm lạ lùng, sai lầm!...

- Khi đi hộ niệm, mình ngồi cạnh người bệnh, niệm câu "Nam Mô A-Di-Đà Phật". Chẳng lẽ niệm "Nam Mô A-Di-Đà Phật" là tà pháp sao?...

Trong kinh Phật dạy mình niệm Nam Mô A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật... Có người lại nói niệm A-Di-Đà Phật là tà pháp?!...

- Mình hướng dẫn cho người bệnh nguyện vãng sanh về Tây Phương. Lời nguyện cụ thể, xác đáng. Chẳng lẽ nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc là tà pháp sao?...

Thế mà có những người nghĩ sai lời Phật dạy, nói ngược với kinh Phật! Ấy thế mà người ta cũng làm được?!...

- Mình củng cố cho người bệnh có niềm tin vững vàng, chắc chắn vào pháp niệm Phật để họ được phước phần vãng sanh. Chẳng lẽ củng cố niềm tin cho người bệnh được vãng sanh là tà pháp sao?!...

Thế mà có những người tung tin lên rằng hộ niệm là tà pháp!?...

Chúng ta cần phải sáng suốt nhận định. Không những vậy, mà còn phải phổ biến cho thật sâu rộng phương pháp hộ niệm để cho những người chưa biết hộ niệm bây giờ biết đến. Cần giúp cho người ta vững tâm để may ra trong thời mạt pháp này cứu độ được người nào hay người đó. Nhất là hàng phàm phu tục tử như Phật tử chúng ta trong thời mạt pháp này, với căn cơ hạ liệt, phước đức thì mỏng, trí huệ thì cạn, không cách nào có thể phá được vòng vây của nghiệp chướng!

Muốn được nơi này có nhiều người vãng sanh thì bắt đầu từ hôm nay xin chư vị cố gắng vận động. Ví dụ như ở Việt Nam người ta tung rất nhiều những băng đĩa hộ niệm, tung nhiều tài liệu hộ niệm, hàng ngàn, hàng ngàn đĩa như vậy. Trong khi Niệm Phật Đường chúng ta kêu gọi vận động hộ niệm, nhiều người đến lấy có một đĩa à!... Đưa thêm một đĩa nữa thì nói: *"Chi nhiều dữ vậy? Tôi lấy một đĩa đủ rồi!"*... Bây giờ phải làm sao? Có ai ép buộc được đâu? Muốn giao lưu rộng rãi thì mỗi người đã cầm năm đĩa, tại sao không lấy thêm mười đĩa nữa để đi phát cho người ta. Nhiều khi trong mười đĩa đó sẽ có một người ngộ được, rồi người đó lại tiếp tục phát ra. Nhờ vậy mà có nhiều người biết hộ niệm. Tạo duyên rộng như vậy thì chúng ta mới dễ hộ niệm được.

Trong pháp hộ niệm có sự "***Khai Thị*** - ***Hướng Dẫn***". Hôm trước thì ta nói về hướng dẫn cho người bệnh, muốn vãng sanh thì đừng nên sợ chết. Hôm nay chúng ta nói thêm một chút xíu nữa, là hướng dẫn cho người bệnh buông xả tất cả những cái gì liên quan tới cõi đời này. Khuyến cáo họ tập buông ra. Ví dụ như vấn đề tiền bạc, già rồi thì nên giao tiền bạc lại cho con cái, giao tài sản lại cho con cái. Mạnh dạn mà giao đi. Những người muốn vãng sanh mà trên cổ cứ đeo sợi dây chuyền, ngày nào cũng đeo, coi chừng sợi dây chuyền làm mình mất vãng sanh đó...

Hồi ông già của Diệu Âm còn sống, mấy anh chị em mua một sợi dây chuyền rồi chờ đến ngày sinh nhật đến đeo cho ông. Tôi nói đến nỗi anh chị em phải rơi nước mắt! Tôi nói rằng, tại sao lại mua sợi dây chuyền cho ông già đeo? Ông già đeo được sợi dây chuyền trong ngày sinh nhật mà cảm động đến rơi nước mắt! Tôi hỏi anh chị em rằng, khi ông già ông chết, mình chôn sợi dây chuyền theo ông hay là mình lột ra? Nếu lột ra thì tại sao bây giờ không lột trước đi? Mà lại bắt ông già phải đeo cái còng đó để ông tham đắm vào đó mà mất phần vãng sanh!

Khi mình đã biết được đường vãng sanh thì phải tập buông xả. Buông xả đầu tiên là tiền bạc...

Có nhiều người thích ở cái nhà này, không chịu ở cái nhà nọ. Người con thì lại thích mẹ ở cái nhà nọ, chứ không muốn người mẹ ở nhà này. Cũng chỉ vì một sự cố chấp như vậy mà có thể đưa mẹ mình đến cảnh ngộ mất phần vãng sanh!...

Hiểu được chỗ này rồi thì chúng ta hãy tập coi nhẹ đối với tất cả mọi vấn đề. Coi nhẹ là chấp nhận hiện tượng đó một cách tự nhiên. Được vậy thì khi mình ra đi sẽ nhẹ nhàng lắm, thư thả lắm. Ví dụ như con cái, mình thương nhớ con cái, mình tưởng rằng đến lúc lâm chung mình có thể buông con cái được sao? Không đâu! Lạ lắm chư vị. Có những người trong cuộc đời của họ có một kỷ niệm sâu sắc nào đó, họ nhớ mãi cái kỷ niệm đó, đến lúc nằm xuống thì tự nhiên họ cứ nhắc mãi tới kỷ niệm đó, không quên được!...

Nhớ tới chuyện vãng sanh của bà Triệu Vinh Phương, có người đã kể lại rằng, bà có một sợi dây chuyền, sợi dây chuyền đó là một vật truyền đời trong gia đình bà. Tức là người mẹ truyền lại cho một người con, rồi người con phải đeo mãi sợi dây chuyền đó như vật bất ly thân, rồi trước khi chết lại truyền lại cho một người con của mình. Cứ truyền như vậy. Khi bà cụ đã ngộ ra đạo rồi, chín mươi tuổi mới ngộ đạo, bà biết rồi, bà cởi sợi dây chuyền ra... Sợi dây chuyền đó có ngọc hình Phật, đế Phật ngồi làm bằng loại cát ở sông Hằng-Hà bên Ấn Độ, quý lắm. Bà dặn mấy người con nhất định đừng bao giờ để cho bà thấy lại sợi dây chuyền một lần nữa. Đó gọi là buông xả.

Nếu chúng ta không có thực hiện sự buông xả ngay từ bây giờ, thì tới lúc mình nằm xuống rồi những cái chấp đó nó sẽ trói chặt tâm của mình lại!

Xin thưa rằng, buông xả không phải là liệng sợi dây chuyền ra ngoài cửa sổ đâu, mà hãy cho đứa con. Không phải là liệng tiền ra cửa sổ đâu, mà mình đừng có giữ tiền. Không phải là tất cả những cái gì mình có đều liệng hết đâu... Nhưng buông xả là giữ tâm thoải mái, không còn chấp nữa thì tự nhiên mình buông xả được.

Khi khai thị trước người bệnh, ta có thể nói: "*Bác ơi! Bác cố gắng buông xả hết nghen, vạn duyên buông hết nghen*". Thường thường là ta nói những câu đại ý như vậy, để giúp người bệnh quyết tâm niệm Phật. Nhưng bây giờ, trong lúc còn tỉnh táo này mà chúng ta không lo buông xả trước, đến lúc đó dù nói gì thì nói, không dễ gì ta buông được đâu! Lạ lắm!

Ví dụ như trong đời này mình ghét một người nào. Xin thưa với chư vị, khi đã biết đường vãng sanh về Tây Phương, thì nhất định phải buông liền sự ganh ghét này đi...

Hôm trước có một vị ở bên Thụy Sĩ nói một câu hay vô cùng, vị đó nói:

- Trời ơi! Hồi nào tới giờ tôi ghét người này không thể tưởng tượng được. Tôi thề không bao giờ nhìn tới mặt. Nhưng sau này tôi biết được đường vãng sanh Tịnh-Độ cần phải buông xả, tôi đã tới gặp và chào người đó. Tôi quỳ xuống ôm tay bà ta, tôi hôn tay bà ta và tôi xin lỗi. Từ trước tới giờ tôi không bao giờ nghĩ mình sẽ làm được như vậy... Nhưng khi làm được rồi, bắt đầu từ đó tự nhiên tâm hồn tôi mở rộng ra và tôi cảm thấy thoải mái không thể nào tả được...

Đó là buông xả. Nếu không buông xả, thì những vấn đề này nó trói mình lại, nó trói chặt cứng! Dễ sợ lắm chư vị ơi!... Khi đi hộ niệm, mình mới thấy vấn đề này.

Cũng có chuyện mắc cười lắm! Tôi gặp có nhiều người, tu thì cũng có tu, tu siêng lắm, mà hễ thấy một người nào làm một cái gì đó hơi nổi một chút thì bắt đầu tìm cách gièm pha. Thấy một người nào làm việc gì hay hay một chút thì nói xấu liền. Thực tế, không biết người đó

là xấu hay tốt, nhưng hễ thấy người ta làm được cái gì cũng nổi tâm cạnh tranh ganh tỵ!... Thì đây chính là tật đố! Nếu không xả tập khí này ra, nhất định đến lúc nằm xuống thì người này sẽ bị trở ngại! Nếu giả sử như mình tới hộ niệm cho người đó, chúng ta sẽ thấy... Lạ lắm?!... Mình thì khuyên: *"Bác ơi! Bác niệm đi"*. Nhưng người đó cứ thầm thầm chửi bới, giận dữ... Hình như đang cự lộn với người nào đó. Mà thật sự đối tượng đó không có mặt tại đó. Hoàn toàn không có! Phải chăng, oan gia trái chủ đã ứng hiện để phá đám, mà hoàn toàn người đó không hay!

Chính vì vậy mà hôm trước Diệu Âm có nói rằng, người niệm Phật thì:

- *Nếu sợ ánh sáng! Nay không được sợ nữa.*
- *Sợ bóng tối! Nay không được sợ nữa.*
- *Ghét một người! Nay không được ghét nữa.*
- *Chửi một người khác! Nay không được chửi nữa.*

Nhất định phải buông hết. Mình buông như vậy thì tự nhiên lúc nằm xuống, oan gia trái chủ có muốn trá hình ra để mà gạt gẫm mình, muốn trá hình ra để hãm hại mình, nhiều khi các ngài đó cũng đành chịu thua, khó có cách nào hại mình được.

Ví dụ như những người sợ "Ma"! Một khi sợ "Ma" thì nhất định oan gia trái chủ sẽ tìm cách ứng hiện thành "Ma", thành "Quỷ", họ dọa mình sợ chết luôn! Ấy thế, những người đang bị ứng hiện những cảnh "Ma", đang bị ma chướng vây hãm, nhưng nếu khi họ phát tâm vững mạnh, buông hết, không còn e sợ nữa, niệm câu A-Di-Đà Phật một ngày, hai ngày, ba ngày có thể giải tỏa ách nạn một cách trọn vẹn.

Tất cả những cảnh giới đều ứng hiện từ tâm mình, chứ không phải ở ngoài.

Muốn vãng sanh về Tây Phương mong chư vị cố gắng phân phát những tài liệu về hộ niệm, truyền bá những tài liệu hộ niệm cho người thân của mình, cho người bạn của mình... Cứ phát ra đi, đừng sợ tốn kém. Cố gắng phân phát ra đi thì nơi chốn đó sẽ có nhiều người biết hộ niệm, nhờ vậy mà ta đi hộ niệm cho người cũng dễ thành công. Thời gian vận động này phải cần ít ra một năm, hai năm sau nó mới có thành quả. Chứ đâu có phải mới phát ra bữa trước thì bữa sau có người vãng sanh liền. Không phải như vậy đâu!...

Phải cần có thời gian dài như vậy thì tự nhiên chúng ta mới cứu người được, mà cứu người được thì ta cũng được cứu luôn. Cứu người chính là cứu ta đó.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 14

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

*"**Hướng Dẫn - Khai Thị**"*, điểm đầu tiên là làm sao cho một người phát khởi *"**Tín***

Tâm". Muốn phát khởi tín tâm này không thể nào đợi cho tới lúc mê man bất tỉnh, hay nằm thoi thóp chờ từng giờ ra đi mà có thể phát khởi tín tâm được.

Cho nên tất cả đều phải lo trước. Muốn cho một người vãng sanh thì nhất định làm sao giúp cho người ta biết được phương pháp hộ niệm càng sớm càng tốt. Tại vì khi biết trước như vậy, nếu họ chưa phát khởi tín tâm thì ta mới tìm cách, gọi là thiện xảo phương tiện, để dẫn dụ, khuyên bảo họ phát tín tâm. Rồi từ tín tâm này họ mới niệm câu A-Di-Đà Phật và sau cùng ta hộ niệm mới được.

Nói về *"**Tín Tâm**"*, có một lần Hòa Thượng Tịnh-Không nói như thế này, lúc đó Ngài đã đi xuất gia rồi, nhưng khi đến gặp ngài Lý-Bỉnh-Nam, ngài Lý-Bỉnh-Nam nói với Ngài: "**Thầy phải tin Phật nghe**".

Một người cư sĩ mà nhắc nhở người xuất gia: "*Thầy phải tin Phật nghe*". Hòa Thượng cảm thấy ngạc nhiên! Nhưng sau cùng Ngài mới hiểu ra điều chí lý. Không dễ gì có người tin được kinh Phật đâu! Có nhiều người tu hành nhưng không tin lời Phật nói. Như chuyện niệm Phật vãng sanh, có nhiều người không tin. Một người không tu thì thôi không nói làm chi, ta tìm thiện xảo phương tiện để dẫn dắt họ. Có những người có tu hành nhưng mà không tin!...

Ví dụ như Hòa Thượng Tịnh-Không, Ngài luôn luôn nhấn mạnh đến phương pháp hộ niệm. Ngài long trọng tuyên bố rằng hộ niệm công đức vô lượng, vô biên, bất khả tư nghì. Ấy thế mà có nhiều người thường nghe pháp của Hòa Thượng, cũng lấy pháp Hòa Thượng để tu tập mà lại không tin chuyện hộ niệm, lại đi ra tuyên truyền rằng, không có cái chuyện hộ niệm vãng sanh, mà còn dám nói hộ niệm là tà pháp nữa. Cho nên, chữ "**Tín**" khó lắm, không dễ đâu!

Tại sao như vậy?... Hòa Thượng nói:

- Một người, đến giờ phút cuối cùng mà gặp được những người hộ niệm, gặp được ban hộ niệm, có một số người vây quanh mình hộ niệm là do cái phước đức của họ lớn lắm mới có, chứ không dễ đâu!

Đừng nghĩ rằng ta tu như thế này rồi sau cùng ta sẽ được người hộ niệm đâu. Nếu lòng tin của mình không có. Nếu mình có cái tâm chống đối việc hộ niệm, tức là mình không chấp nhận sự hộ niệm, thì lúc mình nằm xuống những người đến "Hộ Niệm" cho mình chính là những vị oan gia trái chủ tới đưa ta xuống tam ác đạo đó! Tại vì ta đã có ý tưởng bài trừ chuyện hộ niệm, thì những người tới niệm Phật sẽ làm cho ta nhức đầu, khó chịu, phiền não. Còn oan gia trái chủ đến thì họ không niệm Phật, mà dựa theo cái tâm nghi ngờ của mình để gạt mình. Chịu bị gạt dễ hơn là tin vào chánh pháp!

Niềm tin vĩ đại lắm! Không dễ gì mà đủ được niềm tin đâu!

Cho nên có người không hiểu vì lý do gì mà lại không tin? Trong khi Sư Phụ thì tuyên dương pháp hộ niệm, còn mình thì lại nói: "*Làm gì có chuyện hộ niệm vãng sanh!*". Tuyên bố như vậy lỡ một mai Sư Phụ nghe được, rồi khi mình đối diện với Sư Phụ, biết nói làm sao đây? Khó lắm đó chư vị ạ!

"***Y Giáo Phụng Hành***" là điều cần thiết. Ta là người phàm phu tục tử, tự mình nghĩ ra

cách tu hành, nghĩ ra phương pháp tu riêng chưa chắc gì mình làm đúng! Tốt nhất là chúng ta giữ cái tâm *"Chí Thành - Chí Kính"* vâng lời. Học kinh Phật thì y giáo kinh Phật, học Sư Phụ thì y giáo Sư Phụ. Ngài Ấn-Quang nói: ***"Một phần thành kính thì một phần lợi ích, hai phần thành kính thì hai phần lợi ích"***. Người thành kính thường thường là người y giáo phụng hành. Thật sự, chuyện vâng lời, chuyện y giáo phụng hành không phải dễ! Tin tưởng vào Phật pháp không phải dễ! Nhất định không phải dễ đâu! Người đã tin tưởng thì không bao giờ làm sai. Mà đã làm sai thì:

- Một là mê muội!

- Hai là phước báo quá tệ!

- Ba là vì cống cao ngã mạn, vì đố kỵ hay sao đó mà tự mình không chịu làm theo kinh Phật, không chịu y theo giáo pháp của chư Tổ Sư mà thực hành.

Muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc với pháp môn niệm Phật, đức Bổn Sư Thích-Ca luôn nhắc nhở người niệm Phật phải lấy một môn mà đi, phải lấy sự chuyên tu mà hành, giữ một câu A-Di-Đà Phật mà trì, thì đường vãng sanh vững vàng.

Ấy thế mà nhiều người không chịu thực hành. Sư Phụ dặn phải buông xả, mình không chịu buông xả. Sư Phụ dạy đừng có ganh tỵ, mình không chịu vâng lời, cứ để cái tâm đố kỵ càng ngày càng phát triển! Như vậy rõ ràng học thì nhiều mà làm chẳng có bao nhiêu. Thật là không tốt!...

Có nhiều người thường đưa ra vấn đề:

- Tại sao người này tu cả bảy tám chục năm mà không được vãng sanh?

- Tại sao người kia tu suốt đời mà không được vãng sanh?

- Tại sao người này giỏi quá mà không được vãng sanh?

Xin trả lời rằng:

- Tại vì thật sự họ không chịu y giáo phụng hành!

- Tại vì thật sự bên ngoài thì tưởng là y giáo phụng hành, nhưng bên trong họ lại đi lạc đường!

Ví dụ như một người nói, tôi quyết tâm tha thiết đi về Tây Phương, *Tín-Hạnh-Nguyện* đầy đủ... Ấy thế, tại Niệm Phật Đường thì niệm Phật, ra khỏi Niệm Phật Đường không còn niệm Phật mà niệm cái gì khác. Ở đây thì niệm Phật, về nhà không chịu niệm Phật. Thấy cái này hay quá cũng tu, thấy cái kia hay quá cũng tu. Tưởng vậy là hay, nhưng quên rằng:

- ***"Di-Đà giáo ngã niệm Di-Đà"***. Đức Di-Đà dạy ta niệm Di-Đà. Sáng cũng phải niệm A-Di-Đà Phật, trưa cũng phải niệm A-Di-Đà Phật, chiều cũng phải niệm A-Di-Đà Phật, tối cũng phải niệm A-Di-Đà Phật, gọi là nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật.

- ***"Khẩu niệm Di-Đà, thính Di-Đà"***. Miệng mình niệm Di-Đà, tai mình lắng nghe tiếng Di-Đà để tâm mình nhập vào trong chủng tử A-Di-Đà Phật thì mình mới có thể vãng sanh được. Thế mà mình không chịu nghe lời! Mình không chịu vâng lời tức là: Một là mình cống cao ngã

mạn, nghĩ rằng là mình giỏi hơn thầy! Nghĩ rằng là mình giỏi hơn Phật!... Thật ra trong khi đó thì bao nhiêu chướng ngại trùng trùng đang chờ trước mắt. Phật dành cho chúng ta con đường đi thẳng bưng để thoát nạn mà không chịu thực hành.

- *"**Di-Đà Di-Đà trực niệm khứ**"*, nghĩa là cứ câu A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật... thẳng bưng như vậy mà niệm đi, gọi là *"Trực niệm khứ"*. Cứ thẳng bưng như vậy mà niệm đi. Sáng cũng Di-Đà, trưa cũng Di-Đà, chiều cũng Di-Đà, tối cũng Di-Đà. *"Di-Đà Di-Đà trực niệm khứ"*. Trực là thẳng bưng, nghĩa là cứ một câu Di-Đà thẳng bưng như vậy mà niệm tới.

- *"**Nguyên lai Di-Đà niệm Di-Đà**"*. Lúc đó mới thấy thế nào gọi là **Niệm Phật Là Nhân - Thành Phật Là Quả - Niệm Phật Thành Phật**. Chứ nếu không chịu *"Trực niệm khứ"*, một đường như vậy mà đi, thì nhất định tâm này là tâm xen tạp! Pháp môn niệm Phật rất tối kỵ về xen tạp!

Chính vì vậy, để trả lời tại sao người này tu ba bốn chục năm mà không được vãng sanh?...

- *Là tại vì anh không chịu y giáo phụng hành.*

- *Tại vì anh chưa có trí huệ mà không chịu nghe lời Phật dạy.*

- *Tại vì anh không thấy được những cạm bẫy trên đường tu hành, mà cứ tự lấy tâm ý của mình nghĩ sao làm vậy.*

Xin thưa với chư vị, ở đây là Niệm Phật Đường tha thiết muốn đưa người vãng sanh về Tây Phương. Nhưng chư vị phải nhớ cho thật kỹ là phải y giáo phụng hành, đúng mực mà đi. Nếu không đúng mực thì đừng bao giờ trách rằng tại sao tôi tu ba bốn chục năm mà không được vãng sanh?...

Câu trả lời chung quy chính là vì anh đã xen tạp rồi! Vì anh đã mất niềm tin rồi! Ngài Mộng-Đông nói:

- *Tại sao xen tạp?...* **Niềm tin dở quá đi Cụ ơi!...**

- *Tại sao bị gián đoạn?...* **Niềm tin dở quá đi Cụ ơi!...**

- *Tại sao tôi tu nhiều thứ?...* **Tại vì niềm tin vào câu A-Di-Đà Phật không có!...**

Khi chúng ta đi hộ niệm, thấy một bà Cụ quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật, ta đoán thẳng bà Cụ được chín mươi phần trăm vãng sanh. Nếu bà Cụ nói: *"Chú ơi! Tôi muốn tụng bài này, tôi cần tụng bài nọ..."*, thì ta đoán rằng bà Cụ đã mất tới bảy mươi phần trăm rồi. Tại vì vạn pháp đều ở trong câu A-Di-Đà Phật hết mà người ta không hay!...

Muốn báo hiếu cho cha mẹ, phải niệm câu A-Di-Đà Phật. Niệm câu A-Di-Đà Phật hồi hướng cho cha mẹ, thì cha mẹ mình được siêu sanh Tịnh-Độ. Cha mẹ còn sống thì mình biết hướng dẫn cha mẹ niệm câu A-Di-Đà Phật, để một câu A-Di-Đà Phật ứng hiện trong tâm.

- *"**Nguyên Lai Di-Đà niệm Di-Đà**"*. Niệm Phật là nhân thành Phật là quả. Nếu lúc mẹ mình nằm xuống mà mẹ mình không biết câu A-Di-Đà Phật để niệm thì *"**Phật Tánh Lực**"* đâu có nữa! Dù có làm lành, làm phước thì lúc đó cái "Phước Lực" thì có, cái "Thiện Lực" thì có,

cái "Tam Thiện Đạo Lực" thì có, chứ còn cái "***Phật Tánh Lực***" làm sao xuất hiện được. Nghĩa là tự tánh A-Di-Đà không ứng hiện được. Không ứng hiện được thì yếu tố gì để mình được tiếp độ về Tây Phương?!...

Ngài Lý-Bỉnh-Nam nói, *"**Mình nói A-Di-Đà Phật tiếp độ mình về Tây Phương, chứ thật ra là chủng tử A-Di-Đà Phật trong tâm của mình ứng hiện ra mà tiếp dẫn mình đi về Tây Phương**"*. Lý đạo là như vậy. Hôm trước mình có nói, lực nhiếp thọ của A-Di-Đà Phật ví như một cục nam châm. Cục nam châm dù mạnh tới đâu đi nữa cũng chỉ hút được chủng loại nam châm mà thôi. Cùng chủng loại mới hút được, khác chủng loại không hút được. Lúc lâm chung mình cứ nghĩ đến làm thiện ư? Nghĩ đến làm thiện thì trong thiện đạo đó muốn đi sao đi, chứ làm sao trở về Tây Phương được? Chỉ có một chút lý đạo thế này mà nhiều người không hiểu! Muốn về Tây Phương thành đạo mà cứ chập chờn, chao đảo! Giảng nói tới cạn lời mà không chịu nghe!

Càng tạp loạn càng dễ bị mất phần vãng sanh! Càng tạp loạn càng dễ bị mất phần vãng sanh!...

Ví dụ như người thích tu pháp Sám Hối. Sám Hối có Lương-Hoàng-Sám Hối, có Từ-Bi-Thủy-Sám Hối, có Di-Đà Sám Hối, v.v... Mình tu Di-Đà tại sao không niệm Di-Đà để sám hối, mà lại đi sám hối những đường khác để bị lạc mất câu: *"**Nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh bỉ quốc**"*! Đang đi đường hướng Tây, lại lo lắng chuyện trở ngại của đường hướng Bắc... Sai lầm vô cùng!

Vấn đề hộ niệm, khai thị nó còn rất nhiều. Mong chư vị nên nhớ. Xin nhắc lại, nhất định một đường đi thẳng, đó gọi là đi tắt, đó gọi là đi chánh.

*"**Trụ Chánh-Định Tụ nhất định chứng ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề. Nhược Tà-Định Tụ cập Bất-Định Tụ bất năng liễu tri kiến lập bỉ nhân cố**"*. Chánh-Định-Tụ là niệm câu A-Di-Đà Phật sẽ được chứng đắc Vô-Thượng Bồ-Đề. Nếu không niệm Phật hoặc tu xen tạp thì nhất định khó có khả năng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Đây là lời Phật dạy trong kinh Vô-Lượng-Thọ.

"*Tà-Định Tụ*" là không chịu niệm câu A-Di-Đà Phật, đi xéo xéo. "*Bất-Định Tụ*" là cứ thấy cái gì hay hay cũng tụng hết, thấy cái nào hay hay cũng tu hết, tức là tu tạp.

Mong chư vị chộp lấy cơ hội này mà đi thẳng về Tây Phương Cực Lạc gặp A-Di-Đà Phật để thành đạo trong một báo thân này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 15

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong ngày hôm nay Diệu Âm có điện thoại qua bên Perth để hướng dẫn cho một người

bị bệnh ung thư chắc cũng sắp sửa ra đi trong ngày một ngày hai. Đó gọi là "*Khai Thị - Hướng Dẫn*". Trong mấy mươi phút nói chuyện cũng giải tỏa nhiều điều cho người bệnh. Người bệnh đã quyết lòng nguyện vãng sanh, chuẩn bị để đi về Tây Phương Cực Lạc, không có sợ chết!

Trong cuộc điều giải này đã giải tỏa được một vấn nạn mà người ta tưởng rằng không thể giải quyết được, đó là một sự xích mích rồi đưa đến tình trạng giận hờn với một người thân nào đó bên chồng và người bệnh đã thề lên thề xuống rằng nhất định suốt đời không thể tha thứ. Khi nói chuyện xong thì người đó đã quyết tâm tha thứ, quyết buông xả. Diệu Âm có nói:

- Bây giờ kêu người đó đến đây, chị quỳ xuống xin lỗi người đó. Không những là không trách người ta mà còn xin lỗi nữa. Chị chịu không?...

- Chịu!...

Rồi tôi nói với ông chồng:

- Bây giờ chị đã sắp chết rồi, anh đi kêu người đó tới đây, rồi bảo người đó rằng, vì một người sắp chết mà quỳ xuống trước mặt người bệnh, rồi cũng xin lỗi để hóa giải mọi sự giận hờn. Anh chịu không?...

- Chịu!...

Tôi nói, vậy là được rồi! Khai thị hộ niệm là vậy đó, không phải là giảng pháp, giảng kinh gì đâu. Mình nói hết sức là tình cảm, vui vẻ, không có gì phải lễ mễ hết. Cách nói cũng giống như đang trò chuyện với nhau, khuyên giải để xả bỏ cho được những gút mắt...

Chị đó là người sắp phải chết rồi. Trước khi đến, tôi đã được ban hộ niệm cho biết rằng chị vẫn còn chấp, vì một sự giận hờn nào đó mà không chịu buông tha. Đây là điểm cần phải chú ý. Để hóa giải vấn nạn này, khi nói chuyện tôi tìm cách khều chuyện này ra. Tôi nói:

- Bây giờ chị phải bỏ hết nghe không? Không lo lắng, không buồn phiền, không giận hờn ai, không thương nhớ ai hết nhé... Ông xã này cũng phải bỏ luôn nhé...

Tôi tìm cách khèo khèo cho ra chuyện này mà. Chị đó mới tự thú rằng:

- Nhưng có một người tôi ghét quá, không thể nào tha được!

Tôi nói:

- Nếu chị muốn đi về Tây Phương làm Bồ-Tát. Bồ-Tát thì phải có tâm đại từ đại bi, tâm quảng đại, không được ghét một người nào chứ. Muốn làm Bồ-Tát mà lại ghét người ta thì làm sao được!?... Chị căm ghét người ta, chị không tha thứ cho người ta, thì làm sao oan gia trái chủ có thể tha thứ cho chị?...

Chị nghĩ thử, người chị ghét đó dù có lỗi như thế nào đi nữa thì cũng chỉ nói sơ suất một chút xíu thôi, chưa động tới cái móng tay của chị, mà chị thề lên thề xuống giận hờn, căm ghét như vậy! Bây giờ những chúng sanh mà chị cắt cổ, mổ ruột, nhổ lông, xẻ thịt người ta ra để chị ăn... thì cái mối thù này làm sao người ta có thể tha cho chị?...

Cho nên, chị tha cho người ta thì oan gia trái chủ mới tha cho chị. Chị có tha cho người ta thì chị mới xứng đáng với cái tâm Bồ-Tát, chị mới có thể về Tây Phương thành Phật thành

Bồ-Tát được chứ!...

Nghe nói thấm quá chị mới chịu tha. Sau đó, chị đó lại ngỏ ý tha thiết muốn tôi đến hộ niệm cho chị. Tôi nói rằng, ở bên đó có ban hộ niệm, cứ theo y hệt như vậy mà làm đâu cần phải có tôi? Chị đó nói:

- *Nhưng mà tôi không an tâm!...*

Vì lòng tha thiết của người bệnh và gia đình, cho nên có thể ngày mai hay ngày mốt Diệu Âm phải bay qua đó một chuyến, có thể khoảng hai, ba ngày gì đó để cho người ta an tâm...

Đây là vấn đề tâm lý mà thôi, chứ thật ra tôi không có năng lực đặc biệt gì đâu! Người lạ đôi khi dễ nói chuyện hơn. Vì người ta tin tưởng vào tôi thì tôi nên đến. Tôi đến cũng nói như bao nhiêu người khác vậy thôi, nhưng vì lòng tin của họ vào tôi mà tôi có thể dễ làm cho người bệnh an tâm. Nhờ một chút an tâm như vậy mà có thể người ta được vãng sanh...

Thưa với Sư Cô cùng chư vị, chương trình hướng dẫn hộ niệm cho người bệnh đến nay có thể tổng kết được rồi để bước qua phần khác. Những điểm mình cần chú ý trong cách "*Khai Thị - Hướng Dẫn*" là:

- **Thứ nhất là người bệnh phải tỉnh táo**. Ví dụ như bà chị đó còn tỉnh táo. Dù rằng mặt chị đã sưng lên rồi, đây là triệu chứng báo cho biết là chuẩn bị sắp chết rồi, nhưng vẫn còn tỉnh táo, vẫn còn nói chuyện được. Nếu người bệnh bị mê man bất tỉnh thì thôi chịu thua, không có cách nào có thể hướng dẫn được.

Hiểu được chỗ này, muốn được hộ niệm, gia đình người bệnh phải liên lạc với ban hộ niệm càng sớm càng tốt, phải mời ban hộ niệm trong lúc người bệnh còn khỏe, còn tỉnh. Còn tỉnh thì mình mới dễ hướng dẫn người ta được.

Nói đến đây cũng như để nhắc nhở chúng ta biết rằng, khai thị cho người bệnh chính là khai thị cho chính mình. Tất cả những gì cần thiết về hộ niệm mình biết hết, thì lúc đến phiên mình khỏi cần phải khai thị nữa.

- **Một điểm cần phải chú ý nữa là làm sao cho người bệnh phát khởi niềm tin**. Hãy vận dụng tất cả những gì khôn khéo của mình ra để giúp cho người bệnh tin tưởng. Có nhiều khi mình muốn khuyến tấn người bệnh, nhưng người bệnh không phát được lòng tin, nhưng khi nhờ đến người khác giúp đỡ, như nhờ một người chú, người bác, người anh, người em tới nói thì họ lại nghe. Đó là vì có duyên với nhau. Nhiều khi chính mình không có duyên nhưng những người khác lại có duyên. Cần nên chú ý điểm này.

Mấy hôm nay Diệu Âm thường hay nói rằng, chúng ta cần phổ biến phương pháp hộ niệm, vận động cho rộng ra. Vì nhiều khi trong gia đình chúng ta nói hoài mà người mẹ không nghe, nhưng biết chừng đâu khi ra ngoài chợ, đi ra ngoài đường gặp một người nào đó nói:

- Trời ơi! Bây giờ già rồi! Trước sau gì cũng phải ra đi, mình phải cần tới hộ niệm. Hộ niệm hay lắm!

Chỉ cần một người ở ngoài nói một lời như vậy mà làm người mẹ của mình giật mình,

làm người cha của mình giật mình, làm người không tin đó giật mình... Nhờ duyên này mà người ta tin. Khi khởi phát niềm tin rồi thì tự nhiên thiện căn phước đức nảy nở lên, nhờ đó mình hộ niệm mới được.

Đi thuyết cho người ta tin, thì chính mình phải tin. Đã tin thì phải đi cho vững, đừng có đi chập choạng. **Pháp môn niệm Phật rất tối kỵ chuyện tạp tu**. Đó là sự thật. Ví dụ như chị đó ở Perth, thuộc một gia đình có chồng con theo Thiên Chúa Giáo, còn chị thì theo Phật Giáo. Thật ra thì lâu lắm mới tới chùa thăm một lần chứ đâu có tới chùa hoài. Như vậy thì đâu có tu hành gì! Nhưng cuối đời, nghe người hướng dẫn vãng sanh, tự nhiên phát lòng tin tưởng, quyết một đường mà đi, cứ câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Tôi hy vọng rất nhiều rằng chị sẽ ra đi để lại thoại tướng bất khả tư nghì cho chư vị coi...

Còn nếu chúng ta tu như thế này mà không vững lòng tin vào câu A-Di-Đà Phật, cứ tưởng rằng câu A-Di-Đà Phật là yếu, câu A-Di-Đà Phật là dở, nên thường vay cái này một chút, vay cái kia một chút! Không ngờ chuyện vay mượn này đã xác định rằng chính cái tâm của mình không vững vàng niềm tin. Không vững vàng niềm tin thì lực niệm Phật không mạnh, làm cho sau cùng chủng tử A-Di-Đà Phật không ứng hiện được. Đây là điều rất quan trọng, xin nhắc đi nhắc lại thật kỹ cho chúng ta nhớ, để khi chúng ta đi hộ niệm phải làm sao cho người bệnh thấy rằng một câu A-Di-Đà Phật là tất cả. Muốn được vậy, đầu tiên chính người hộ niệm phải vững cái tâm niệm này trước.

Một người tu càng tạp chừng nào thì chứng tỏ niềm tin vào câu A-Di-Đà Phật của người đó càng yếu chừng đó!

Sẵn đây xin nói thêm một điều nữa. Một pháp môn có một tông yếu riêng, có một pháp hành trì riêng. Chúng ta không nên phạm đến quy luật của pháp môn đó, thì sự tu tập của mình sẽ được nhiều thiện lợi.

Ví dụ như tu theo một pháp môn về tự lực, thì chủ yếu của họ là phải diệt cho sạch nghiệp chướng. Vấn đề nghiệp chướng đối với họ lớn vô cùng, bắt buộc họ phải tìm cách diệt cho sạch. Vì vậy, tâm tâm nguyện nguyện của người tu tự lực là diệt nghiệp, gọi là "*Đoạn Hoặc Chứng Chân*".

Còn pháp môn niệm Phật không phải lấy việc diệt nghiệp làm chính, mà lấy *Tín-Nguyện-Hạnh* làm chính. Từng câu A-Di-Đà Phật với *Tín-Nguyện-Hạnh* đầy đủ thì tự nó phá nghiệp, tự nó hóa giải chướng nạn. Giả như hóa giải chướng nạn không được, thì A-Di-Đà Phật cũng cho ta "*Đới nghiệp vãng sanh*", nghĩa là mang nghiệp đi về Tây Phương.

Người tu pháp môn niệm Phật được thành tựu chính là nhờ sự tiếp độ của A-Di-Đà Phật. Còn đối với các pháp môn khác thành tựu chính là tự lực tu chứng, nghĩa là phải diệt cho hết nghiệp chướng. Nghiệp chưa sạch, tình chưa không thì nhất định không có phần thoát vòng sanh tử. **Còn ở đây chúng ta nhờ lòng chân thành niệm Phật cầu vãng sanh mà được nguyện lực đức A-Di-Đà Phật tiếp dẫn về Tây Phương**. Xin nhớ cho vững nguyên tắc này.

Khi vững nguyên tắc này rồi, thì ngày ngày đêm đêm lo chuyên tâm niệm Phật. Để chi vậy? Giả sử như một cái thùng lô-tô, chứa đựng rất nhiều con số, số này, số nọ, hàng trăm hàng

ngàn con số, mình muốn được con số nào? A-Lại-Da thức của chúng ta giống như một cái thùng lô-tô vô đáy. Chủng tử ác, chủng tử thiện, chủng tử Phật, chủng tử Ma, chủng tử Quỷ,... đủ thứ chủng tử chứa đựng bên trong cái A-Lại-Da thức này. Có vô lượng vô biên chủng tử trong đó.

Đã biết rằng vô lượng vô biên chủng tử mình đã tạo ra từ trong vô lượng kiếp đều chứa trong đó rồi, mà bây giờ chúng ta còn sơ ý thì những chủng tử đó có thể nó ứng hiện ra, ứng hiện cái nào mình bị cái đó.

Như vậy bây giờ làm sao đây?... Bây giờ phải ngày ngày đêm đêm tranh thủ từng giờ từng phút mà tiêm chủng tử A-Di-Đà Phật vào trong A-Lại-Da thức, để chủng tử A-Di-Đà Phật càng ngày càng nhiều trong tâm, nó bao tất cả những chủng tử khác lại. Niệm Phật thì:

- *Tâm của mình luôn luôn hướng về Tây Phương.*

- *Tâm của mình luôn luôn nghĩ tới Phật.*

- *Tâm của mình lúc nào cũng đắm trong câu A-Di-Đà Phật, gọi là "**Tâm trú niệm Phật trung**".*

Để chi vậy?... Để cho khi mình nằm xuống, tất cả những chủng tử dù cho vô lượng vô biên tràn ngập từ vô lượng kiếp vẫn còn nguyên đó, nhưng tâm chúng ta đang duyên đến chủng tử A-Di-Đà Phật, để sau cùng ta vẫn nhớ và niệm một câu A-Di-Đà Phật. Chính cái niệm cuối cùng này là cái duyên đưa chủng tử A-Di-Đà Phật của chúng ta xuất hiện ra, gọi là "***Phật Tánh Lực***" của ta ứng hiện lên, thì A-Di-Đà Phật phóng quang đến tiếp độ được chúng ta đi về Tây Phương.

Còn nếu những người cứ sợ nghiệp! Bây giờ sợ nghiệp thì khi nằm xuống chắc chắn họ cũng sợ tới nghiệp! Mà tâm sợ nghiệp thì tâm duyên tới nghiệp. Tâm duyên tới nghiệp thì hàng vạn cái nghiệp sẽ ứng hiện trong tâm, nó sẽ dìm chủng tử A-Di-Đà Phật xuống. Chịu thua rồi!...

A-Di-Đà Phật chỉ có tiếp độ Tự Tánh Di Đà, nghĩa là chỉ tiếp độ chủng tử A-Di-Đà của chúng ta, chứ A-Di-Đà Phật không tiếp độ cái nghiệp của chúng ta. Những người tu hành càng xen tạp chừng nào, thì sau cùng càng khó vãng sanh chừng đó, nguyên do chính là ở chỗ này.

Mong chư vị hiểu được lý đạo này, mới biết rằng những người nào tu xen tạp sẽ rất khó vãng sanh! Muốn vãng sanh Tây Phương Cực Lạc mà tu xen tạp là một đại chướng ngại cho họ! Dù người đó tu hành có giỏi hơn cái bà ở trên thành phố Perth, nhưng chưa chắc đã hơn được bà! Chúng ta thấy rất rõ rằng bà ở thành phố Perth đâu có tu hành gì! Khi bà đó biết được niệm Phật là lúc đã bị ung thư sắp chết rồi. Gặp người hộ niệm nhắc nhở đường vãng sanh, bà mới phát lòng tin và chỉ cần từ đây niệm Phật. Họ nhắc rằng, bà phải nhớ Phật nghe, niệm Phật nghe, nghĩ tới Phật nghe, không sợ chết nữa nghe... Bà làm được như vậy thì tự nhiên Tự Tánh Di Đà ứng hiện, dù có thể bà niệm Phật một ngày thôi, chủng tử A-Di-Đà Phật chỉ thâm nhập có mười chủng tử thôi, nhưng mà bắt đầu từ lúc có cái chủng tử A-Di-Đà Phật đó, thì bà:

- *Luôn luôn nhớ tới A-Di-Đà Phật.*

- *Luôn luôn nghĩ tới A-Di-Đà Phật.*

- *Luôn luôn nhớ về Tây Phương.*

Thì cái niệm cuối cùng này nó duyên đến chủng tử A-Di-Đà Phật, vô tình chân tâm tự tánh của bà đó sẽ vẹt tất cả những nghiệp chướng, vẹt tất cả những đám mây mù mà ngoi lên. Được A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp dẫn về Tây Phương Cực Lạc.

Chính vì vậy chúng ta về Tây Phương là nhờ Phật tiếp độ chứ không phải là tự lực tu chứng. Xin chư vị nắm vững lý đạo này cho thật rõ ràng.

Ngài Ấn Quang Đại Sư nói *"**Chí Thành - Chí Kính là đạo nhiệm mầu để ta về Tây Phương, chứ không phải là tự chứng đắc**"*.

Mong cho chư vị hiểu được như vậy để chúng ta đi về Tây Phương không bị chướng ngại.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 16

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong mấy ngày hôm nay, chúng ta nói về *"**Khai Thị - Hướng Dẫn**"* cho người vãng sanh trong phép hộ niệm, thì mai này Diệu Âm phải đi qua bên tây Úc, để làm công việc này. Thật ra thì vị này đã có duyên, cách đây hai tháng trong lúc đi qua bên tây Úc đã gặp được chị. Chị bị bệnh ung thư đang nằm chờ chết, thì duyên may gặp được những người hộ niệm hướng dẫn, khai thị và chị đã phát lòng tin tưởng để đi về Tây Phương. Bản thân là tu học Phật, nhưng gia đình thì Thiên Chúa giáo. Điều này cũng có một chút ít chướng ngại! Nhưng mấy ngày qua Diệu Âm có điện thoại tới khuyên bảo, thì tất cả gia đình đều đồng ý giúp cho chị này được vãng sanh.

Như vậy *"Hướng Dẫn - Khai Thị"* hộ niệm chúng ta đã làm. Khi một người còn tỉnh táo thì mới thực hiện được sự khuyên bảo này, chứ đến lúc hấp hối, lâm chung thì không còn cách nào hướng dẫn được nữa. Chính vì vậy, xin nhắc lại là nếu trong đồng tu chúng ta có bà con, thân nhân, anh em... muốn được hộ niệm thì phải thông báo trước, phải cho biết trước. Gia đình phải khuyên nhủ trước để cho người bệnh chấp nhận sự hộ niệm. Gia đình cũng phải thông hiểu việc hộ niệm và hỗ trợ tích cực vào việc này thì ban hộ niệm mới có thể hộ niệm được.

Ví dụ như cách đây hơn một tuần, có một người bệnh ở gần đây, nhưng chúng ta không cách nào nhận đến hộ niệm được! Tại vì trong lúc còn tỉnh táo thì không chịu kêu, khuyên tu thì người đó không chịu tu, đến lúc đã mê man bất tỉnh trong bệnh viện rồi người thân mới kêu. Đã quá trễ! Chúng ta có đến cũng như không!...

Hôm nay chúng ta tiến thêm một bước nữa, là đang hộ niệm mà người bệnh hấp hối thì khai thị làm sao? Ví dụ khi tôi đi qua bên tây Úc, nếu vị đó ra đi trong dịp này thì chắc chắn rằng Diệu Âm phải làm công chuyện đó. Tương tự như coi trong các cuộn phim, các video hộ niệm vãng sanh, quý vị thường thường thấy người trưởng ban hộ niệm đứng bên cạnh người hắt

hơi sắp sửa ra đi, họ nói rất lớn lời này:

- Bác Trần văn X ơi! Giờ phút này Bác đã sắp sửa buông báo thân rồi. Mau mau nhiếp tâm lại niệm câu A-Di-Đà Phật để theo A-Di-Đà Phật vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Đây là cái giây phút hết sức quan trọng, đừng phân tâm, đừng chao đảo, cố gắng niệm theo chúng tôi, chờ A-Di-Đà Phật đến, theo A-Di-Đà Phật vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Thường thường nói câu đó. Xin nhắc lại, hãy nhắc nhở cho người bệnh biết rằng giờ phút xả bỏ báo thân đã đến.

- Bác Trần văn X ơi! Bao nhiêu năm qua Bác chờ đợi cái giờ phút này để theo A-Di-Đà Phật vãng sanh về Tây Phương thành đạo. Thì giờ phút này sắp đến rồi. Hãy vui vẻ lên! Nhiếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật để cơ hội này mình được vãng sanh thành đạo. Nhất định đừng có phân tâm nhé.

Nói chậm rãi, rõ ràng...

- Trong giờ phút này tất cả mọi cảnh giới chỉ là huyễn mộng!... Là giả!... Xin bác Trần văn X cứ việc nhiếp tâm niệm A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật. Tuyệt đối không theo một vị nào khác...

Quý vị hãy nghe thật kỹ những lời nói này. Mình phải nhắc hai-ba lần, chứ không phải chỉ nhắc một lần. Mỗi lần nhắc một chút thôi.

- Bác Trần văn X ơi! Một đời mình tu hành là chờ đến cái giây phút này để xả bỏ báo thân, xả bỏ những thứ vô thường của cuộc đời, đi về Tây Phương thành đạo. Thì đây là cơ hội thù thắng, Bác phải vui mừng lên, vững vàng, theo A-Di-Đà Phật. Nhớ niệm theo chúng con nhé...

Rồi bắt đầu niệm: "*A-Di-Đà-Phật... A-Di-Đà Phật...*". Rõ ràng từng tiếng, từng tiếng. Lúc hấp hối có thể mình sẽ thấy người bệnh thở từng hơi một rất là khó khăn. Chúng ta có thể nương theo hơi thở của họ mà niệm: "**A... Di... Đà... Phật...**". (Niệm theo hơi thở: Thở một hơi niệm **A**, thở một hơi nữa niệm **Di**, v.v...).

Sở dĩ những người sắp sửa xả bỏ báo thân thường hay há cái miệng ra thở và thở hắt hơi lên, vì lúc đó các cơ bắt đầu muốn ngừng rồi. Các cơ ngừng thì máu cũng theo đó mà chạy chậm lại, người bệnh cảm thấy ngộp, khó thở, cho nên phản ứng tự nhiên của họ là cố mở miệng cho thông cổ ra, mở cho thông đường khí quản ra, và họ chỉ còn thở được từng hơi thở một. Nếu họ thở từng hơi khá chậm, chúng ta cũng có thể nương theo từng hơi thở đó mà niệm: "**A-Di-Đà Phật**". Thở một hơi nữa: "**A-Di-Đà Phật**"... Trong lúc người ta xả bỏ báo thân thì niệm một trong hai cách này là tốt nhất. Niệm như vậy để giúp cho người bệnh nghe tiếng niệm của mình mà niệm theo. Một lần người ta hít hơi vô thở ra một cái, thì nương theo tiếng của mình họ niệm một tiếng... Phải niệm thật rõ ràng.

Trong giờ phút này rất cần người trong gia đình, con cháu quỳ xuống trước bàn thờ Phật, lạy Phật, cầu Phật tiếp độ. Nếu gia đình thành tâm thì trong những lúc này hãy cố gắng lạy Phật, lạy đến đổ mồ hôi mới hay! Có lạy như vậy mới chứng tỏ sự thành tâm cầu Phật gia trì, thành tâm cầu viện chư vị pháp giới chúng sanh hộ niệm cho người đó, thì tự nhiên sẽ có cảm ứng rất

là mạnh.

Trong những giây phút này rất là căng thẳng, không được để một người nào lạ không biết pháp hộ niệm đi vào trong phòng hộ niệm.

Tại vì nếu mà người ta sơ ý, nhất là những người bà con thân thuộc ở xa, nghe nói người bệnh sắp chết thì thường cứ điện thoại, nhắn tin trở về là điều không tốt! Tốt nhất mình cứ im lặng hộ niệm khi nào viên mãn xong rồi, tức là từ tám giờ đồng hồ mới bắt đầu điện thoại kêu. Nhờ vậy người ta muốn đi tới thăm thì ít nhất cũng hai hoặc ba tiếng đồng hồ nữa. Thời gian này đủ cho mình hộ niệm viên mãn...

Có nhiều người không biết hộ niệm, gần những lúc người bệnh sắp chết thì cứ kêu thân nhân về cho nhiều. Những người đang ở bên cạnh người bệnh thì đã biết về hộ niệm, đã từng học hỏi qua khai thị hướng dẫn, thì họ có thể giúp ích người bệnh niệm Phật. Còn những người thân khác ở từ xa bay về, thường người ta nhào vô quậy rối lên. Người ta ôm, nắm, níu, khóc... sẽ làm cho người bệnh bị trở ngại, không thể định tâm niệm Phật, nhất định khó được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Chính vì vậy, ở giây phút này ta phải hết sức chú trọng. Tất cả con cái nếu có thể mặc áo tràng để ngồi hộ niệm thì rất tốt. Nếu không có áo tràng cũng không sao. Cố gắng nhiếp tâm niệm đều đều câu A-Di-Đà Phật. Hãy phát tâm quỳ lạy Phật cho nhiều. Người trưởng ban hộ niệm lúc này luôn luôn phải ở tại hiện trường, lâu lâu thì nhắc nhở một lần:

- *Bác Trần văn X ơi! Vững vàng, vui vẻ niệm A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật. Nhất định trong cơ hội này vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.*

Nói ngắn gọn. Lúc hấp hối, có người khai thị cũng hơi giống như vậy, nhưng nói như thế này:

- *Bác Trần văn X ơi! Niệm Phật đi theo Phật... Theo Phật nghe Bác*.

Xin hỏi chư vị, câu này có gì sai không?...

- *Ráng niệm Phật nghe Bác! Niệm Phật để đi về với Phật nghe Bác! Đừng đi theo ai hết*.

Quý vị nghe thử câu này có gì sai không?...

- Có!... **Phải nói là: "Đi theo A-Di-Đà Phật". Không được nói "Đi theo Phật".** Không được nói "Đi theo Phật" một cách trổng trổng! *"Một đời mình tu, bây giờ phải theo Phật, về với Phật nghe*"! Nói trổng trổng như vậy rất dễ hướng dẫn người ta đi sai đường! Mà phải nói rõ ràng:

- **Đi theo A-Di-Đà Phật, niệm A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật để về Tây Phương với A-Di-Đà Phật.**

Nhắc đi nhắc lại, nhắc lên nhắc xuống câu "**A-Di-Đà Phật**", để tâm người bệnh xác định là chỉ được quyền đi theo "**A-Di-Đà Phật**".

Có nhiều người hộ niệm, nhưng vì còn thiếu kinh nghiệm, thường nói: *"Đi theo Phật,*

không được đi theo ai hết". Đây là những lời hướng dẫn vô cùng sơ ý, dễ làm cho người bệnh bị mất phần vãng sanh! Vì xin thưa rằng, trong pháp giới này có nhiều cảnh giới mà mình không thể lường trước được. Trong vấn đề nhân quả của chính mình, mình phải chịu lấy. Mình giết hại chúng sanh, mình gạt, mình đốt, mình bắt, mình làm gì đó,... tạo ra không biết bao nhiêu nghiệp sát. Nghiệp sát thì tạo ra oán thân trái chủ. Oán thân trái chủ thường thường họ theo sát bên cạnh mình để chờ đến giờ phút gọi là buông xả báo thân, sẽ tìm mọi cách để trả thù. Người hộ niệm có điều giải, nhưng chưa chắc gì đã điều giải hết được.

Ví dụ như có một ngàn người, mình điều giải được bảy trăm người, nhưng còn đến ba trăm, người ta không chịu tha thứ... Bên cạnh đó cũng có thể có những chúng sanh khác, họ không muốn người bệnh này đi về Tây Phương. Nếu sơ ý mình nói: *"Đi về với Phật, đi về với Phật"*. Nghe nói vậy, họ có thể ứng ra hình tướng một vị Phật liền, họ giả dạng ra liền, cũng đỏ đỏ, xanh xanh, trắng trắng, hồng hồng... bay phất phới. Người bệnh thích quá, tưởng là Phật đi theo liền!...

Thành ra, vì sơ ý một chút như vậy mà làm cho người bệnh bị lạc đường. Xin nhắc lại, mình phải nói:

- Bác Trần văn X ơi! Phật tử Y... gì đó ơi! ***Niệm A-Di-Đà Phật*** *với chúng con,* ***đi theo A-Di-Đà Phật****, nhất định không được đi theo một người nào hết. Có chúng con đang niệm Phật tại đây, quang minh của Phật đang phổ chiếu ở tại đây.* ***Hãy nhiếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật, chờ A-Di-Đà Phật đến, đi theo Ngài vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc****. Nhất định không thể lạc đường.*

Nói rõ ràng!

Nói vậy thì người bệnh đó dễ xác định, còn mình phải nhắc nhở, luôn luôn phải nhắc nhở đến tiếng "***A-Di-Đà Phật***" để cho người bệnh vững tâm.

- Bác Trần văn X ơi! Tất cả mọi cảnh giới đều là huyễn! Là giả! Dù có thấy gì cũng không sao hết. Có chư vị Phật tử đang ở sát bên cạnh hộ niệm cho Bác đây. Có quang minh của Phật đang che chở cho Bác đây. Bác hãy yên chí, không sợ gì cả!

Nói rõ ràng! Nhất định ngoài những câu nói này không được làm gì khác hết. Không được tụng một câu Chú, không được tụng một câu Kinh, không được tụng một cái gì khác. Hãy nhắc nhở, rồi cứ niệm **A**.. **Di**.. **Đà**.. **Phật** đồng thanh niệm đều, niệm mạnh, niệm từng tiếng **A**.. **Di**.. **Đà**.. **Phật**, **A**.. **Di**.. **Đà**.. **Phật**. Có nhiều người thiếu kinh nghiệm hộ niệm, trong lúc này lại đọc Chú này, đọc Chú nọ, có thể làm họ mất phần vãng sanh!

Mong chư vị khi biết được những chuyện này, ví dụ sau này người nhà của mình ra đi, thì áp dụng vững vàng như vậy. Chắc chắn rồi sau khi đi bên tây Úc về chúng tôi sẽ nói thêm về vấn đề *"Điều Giải - Khai Thị"* oan gia trái chủ. Đây là những điểm hết sức quan trọng. Sau khi đã hướng dẫn người bệnh, chúng ta cần nói về oan gia trái chủ. Xin chư vị nên cố gắng lắng nghe, để chúng ta có thêm chút ít năng khiếu hướng dẫn một người biết đường đi thẳng về Tây Phương khỏi bị lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 17

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong mấy ngày qua Diệu Âm đi qua tây Úc. Chuyến đi này có liên quan đến vấn đề "**Khai Thị - Hướng Dẫn**" hộ niệm. Hôm nay trở về đây xin báo cáo với chư vị tình hình ở bên tây Úc.

Trong ba ngày qua đó hộ niệm cho vị Phật tử này, dù rằng hiện tại bây giờ vị này chưa ra đi, tức là vẫn còn nằm trên giường bệnh, nhưng thật ra thì kết quả cũng bất khả tư nghì! Phải nói rằng, hộ niệm thật bất khả tư nghì! Khó có thể mà diễn tả nên lời!...

Trong ba ngày hướng dẫn cho vị đó, vô tình đã hướng dẫn cho cả gia đình vị đó luôn. Tại vì cả gia đình là một đại gia đình Thiên-Chúa giáo, hoàn toàn là Thiên-Chúa giáo, chỉ có một người bệnh đó là còn giữ được ít nét về đạo Phật mà thôi, chứ thật ra không có tu gì nhiều hết. Đến khi phát hiện bị ung thư thì hoảng kinh hồn vía, chạy tìm người cầu cứu, may mắn gặp được ban hộ niệm. Bây giờ thì đang trong giờ phút hơi nguy kịch, toàn thân thì đã phù lên rồi, nhưng riêng vị đó đã thật sự quyết tâm vãng sanh. Có nhiều lần giống như đang sắp sửa hấp hối, làm cho cả gia đình quýnh lên!... Nhưng sau ba ngày hướng dẫn khai giải, thì mọi người không còn luýnh quýnh nữa.

Tinh thần của vị đó khá vững và đã tin tưởng một cách mạnh mẽ, có thể nói là tin tưởng tới chín mươi chín chấm chín phần trăm (99.9%) và sự quyết lòng vãng sanh có thể lên tới chín mươi chín chấm chín phần trăm. Đầu tiên thì gia đình của vị đó không tin lắm. Người chồng trước đây có làm việc trong cộng đồng, nên quen thân rất rộng, toàn là bác sĩ, nhà văn, luật sư,... Con cái hầu hết cũng đều được đỗ đạt.

Sau ba ngày hộ niệm, trong những lúc gọi là *"Khai Thị"* đó thì Diệu Âm này có lẽ hơi lẻo mép, vừa khai cho người bệnh lại vừa khai cho gia đình luôn. Hướng dẫn ba ngày thì gia đình bắt đầu tin tưởng. Như ngày hôm qua đây mọi người đều bắt đầu phát tâm lạy Phật, có người lạy đến xỉu luôn! Ông chồng lạy Phật tới xỉu luôn. Một người Thiên-Chúa giáo mà lạy Phật! Ông phát nguyện và nói với người vợ như vầy:

- *Ngày hôm nay anh sẽ lạy Phật cho em một trăm lạy...*

Không biết ông lạy đã đủ chưa, mà giữa chừng thì thấy xỉu rồi! Còn các con cũng cùng nhau lạy, đứa nào đứa nấy cũng trầy trụa đầu gối hết trơn. Điều này chứng tỏ rằng họ đã phát tâm tin tưởng rồi đó...

Vấn đề những người quen thân tới thăm, ngày đầu thì vẫn còn vào nói chuyện lung tung!... Vì thân nhân, bạn bè quen biết nhiều quá, nào là bác sĩ, luật sư, nhà văn,... cứ tới thăm hoài. Một khi tới thăm thì đem toàn chuyện tình cảm của thế gian ra bàn tán. Đến ngày thứ hai, chính người bệnh đó đã nói như thế này:

- *Quý vị tới đây niệm Phật, thì tôi cho vào. Còn tới đây hỏi han, thì thôi đừng hỏi nữa. Lo*

niệm Phật đi...

Vững vàng lắm rồi, phải không nào?... Rất là vững vàng! Nói chung, hầu hết những gút mắt của gia đình, của người bệnh hình như đã được hóa gỡ trọn vẹn. Gia đình của chị đó cũng có mấy người ở bên Mỹ qua, ở bên Việt-Nam qua. Bây giờ mấy vị đó cũng đã lạy Phật cả rồi, lạy suốt như vậy, nhất là những lúc người bệnh giống như sắp sửa ra đi. Nên nhớ, người Thiên-Chúa giáo làm sao họ biết lạy Phật, tôi mới mời các vị đồng tu của ban hộ niệm làm gương lạy trước. Lạy làm mẫu. Sau cùng có thể nói là cả một gia đình đều lạy hết. Khá hay!

Những người thân ở bên Mỹ thường gọi qua hỏi thăm, thì chính người bệnh *"Khai Thị"* cho những người ở bên Mỹ luôn. Hay không? Chị nói:

- Bây giờ tôi đã quyết lòng tôi về Tây Phương rồi. Nói "Hé-lô" một tiếng rồi niệm A-Di-Đà Phật đi. Niệm Phật trên máy. Niệm Phật đi thì tôi nói chuyện, không niệm thì tôi không nói chuyện...

Người bệnh nói ngon lành vậy đó! Thấy vậy, trước khi ra về tôi nói rằng, với tinh thần này mà giữ vững, đều đều như vậy đó, thì tôi có thể đoán tới chín mươi lăm phần trăm (95%) thành công. Tôi không dám nói tới một trăm phần trăm. Tôi cũng dặn dò hết mọi người trong gia đình phải cố gắng hộ niệm. Để động viên tinh thần mọi người, tôi nói, tôi đoán tới chín mươi lăm phần trăm khi chị ra đi sẽ có hiện tượng bất khả tư nghì, trước mặt chư vị để cho chư vị cùng thấy. Còn năm phần trăm nữa thì tôi phải chừa cái ngõ thoát!... Nghĩa là, lỡ có gì trở ngại thì tôi *"Đổ Thừa!"*... Chứ biết làm sao hơn?

Tôi dặn người nhà phải "*Y giáo phụng hành*", nhất định đúng mực như vậy mà thi hành, không được làm điều gì khác hết. Toàn bộ ban hộ niệm cũng phải đúng mực như vậy mà hộ niệm, không được thêm bớt gì hết... Nếu được vậy, tôi nói, có thể bảo đảm được tới chín mươi lăm phần trăm thành công.

Ngày đầu tiên thì còn người này vô, người kia vô. Tôi nói với gia đình, vì ngày đầu tiên hoàn cảnh rất tốt, tinh thần vững vàng, nên tôi dám đoán sự thành công tới chín mươi phần trăm. Nhưng ngày thứ hai tôi thấy có sự lộn xộn, không hợp với việc hộ niệm, tôi xin đoán lại là xác suất được vãng sanh chỉ còn ba mươi phần trăm là cùng! Tại sao vậy? Vì người bệnh đã tiếp xúc quá nhiều người thân quen bên ngoài...

Mình thấy rõ rệt, vấn đề "*Hướng dẫn*" cho người bệnh vãng sanh quan trọng vô cùng, tinh tế vô cùng, chứ không phải hộ niệm là chỉ đến niệm: "*A-Di-Đà Phật! A-Di-Đà Phật!...*" Nếu giả sử như những lời khai thị cho vị đó mà không vững, thì cả gia đình đến hôm nay chưa chắc gì có một người nào cất lời niệm Phật đâu. Nhưng bây giờ thì người chồng ngồi suốt bên cạnh người vợ, niệm Phật ra tiếng đàng hoàng. Tất cả con cái đều niệm ra tiếng đàng hoàng. Mỗi người con đứng bên mẹ thỉnh thoảng dặn dò:

- Mẹ ơi! Mẹ quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật đi về Tây Phương nhé.

Tôi biết đây là một gia đình Thiên-Chúa giáo, nên khi khai thị cho người bệnh, tôi thường dùng những lời lẽ có tính hòa đồng tôn giáo mà nói. Tình thật tôi không có tâm phân biệt đạo giáo nào hết. Phải có tâm hòa đồng. Phải có thiện xảo phương tiện. Sau cùng mọi người nghe

qua hình như thấy rằng A-Di-Đà Phật chính là Thượng-đế, Thượng-đế chính là A-Di-Đà Phật. Tôi nói với mọi người, bây giờ quý vị niệm A-Di-Đà Phật chính là niệm Thượng-đế. Khi vào nhà thờ tôi sẽ lạy Thượng-đế tức là tôi lạy A-Di-Đà Phật. Nói đến đây thì người chồng có lẽ ngộ ra và nói rằng, *"Nay tôi mới hiểu được cái lý đạo này"*. Các người con hình như cũng thông cảm ra được chỗ này. Tôi nói:

- *Vậy thì, bây giờ chúng ta cứ thành tâm niệm A-Di-Đà Phật đi. A-Di-Đà Phật đã đưa ra quy luật niệm Phật để vãng sanh. Khi chị vãng sanh về Tây Phương rồi, lúc đó chị sẽ nói: "À! Thượng-đế cũng ở đó, Bồ-Tát cũng ở đó, mà Phật cũng ở đó luôn*".

Tôi nói tiếp:

- *Nếu chị này đi về Tây Phương rồi, bây giờ muốn cứu độ chúng sanh. Giả sử như có một số thân nhân ở bên nước Nam Phi, thì chị sẽ ứng hiện về Nam Phi để cứu độ. Lúc đó có thể chị ứng ra không phải là A-Di-Đà Phật, không phải là Bồ-Tát, mà ứng hiện với một cái tên hay một hình tướng thích hợp nào đó... Chỉ vậy mà thôi*.

Tôi nói đến đây thì tất cả các chư vị cảm thấy hoan hỷ, và kết quả là đến ngày thứ ba thì cả gia đình cùng nhau lạy Phật. Người chồng lạy đến nỗi muốn xỉu luôn. Đây là một thành quả rất là tốt.

Thưa chư vị, bắt đầu ngày mai thì mình tiếp tục chương trình: "*Điều Giải Oan Gia*". Trong suốt ba ngày qua, tôi đã điều giải oan gia rất là nhiều. Trước khi đến thì bà chị đó đau dữ dội lắm! Chị đau đến nỗi có nhiều lúc quằn quại, méo miệng, méo mồm! Nhưng sau ba ngày thì tự nhiên chị niệm mạnh hơn. Chị niệm Phật luôn ba tiếng đồng hồ. Mình niệm mà thấy mệt, muốn xin nghỉ, còn chị đó thì nói, "*Thôi nghỉ mười lăm phút rồi niệm tiếp*". Tức là người bệnh đó niệm mạnh hơn mình. Hình như có một sự gia trì nào đó. Mặc dù đôi lúc chị cũng bị đau, nhưng chị niệm Phật thật bất khả tư nghì! Phải nói rằng, đó là một người có nghị lực kiên cường. Đây quả là một sự khuyến tấn cho chúng ta. Hãy vững vàng lên! Hãy mạnh mẽ lên!...

Chị này đã không chịu dùng thuốc Morphine nữa. Quyết lòng! Vững vàng! Chị viết ra một tờ di chúc đàng hoàng, trong đó có dặn không đi vào bệnh viện nữa. Bệnh viện cho mượn cái giường đem về nhà để nằm. Chị niệm Phật suốt đêm. Mấy ngày tôi tới đó, không có đêm nào mà chị ngủ hết. Niệm Phật suốt đêm. Mình chỉ niệm có ba tiếng đồng hồ rồi về, còn chị thì niệm Phật suốt đêm như vậy. Những người con thì ngồi bên cạnh niệm Phật với mẹ. Chị niệm Phật liên tục mấy ngày nay rồi.

Đây là một cái gương về tinh thần quật khởi mạnh mẽ. Khuôn mặt của chị càng ngày càng sáng ra. Lạ lùng lắm! Cái môi của chị ửng hồng lên, dù rằng chị chưa ra đi, nhưng trông chị đẹp hơn lúc tôi gặp chị cách đây mấy tháng. Thật sự, chị rất kiên cường và rất sáng suốt. Tôi không biết tới lúc ra đi, chị còn giữ vững được sự sáng suốt này nữa hay không?...

Từ chuyện này, cũng là một tác động rất mạnh về vấn đề tâm lý. Khi mình đi hộ niệm, khai thị vững vàng cho người ta. Riêng tôi thì lúc nào tôi cũng nói những lời tích cực. Điểm này rất quan trọng. Trước đó các vị trong ban hộ niệm cũng có khai thị, nhưng vì gia đình quen biết lớn quá, toàn là bác sĩ, luật sư, những người tiếng tăm trong cộng đồng tới thăm không à, làm ban hộ niệm luýnh quýnh lên, không khai thị được. Quýnh quáng lên thì tinh thần bị chao

đảo!...

Còn gặp tôi thì tôi cứng rắn hơn, gặp các vị bác sĩ đang đứng nhìn không niệm, thì tôi mời các vị bác sĩ đó hãy vì thương kính người bệnh mà chắp tay cùng niệm Phật. Tôi không có bỏ sót một người nào hết. Lời nói của tôi thành tâm, nhưng cũng rất vững vàng. Mình phải vững vàng như vậy đó thì người chồng mới vững vàng. Những người con của người này đang làm đến chức trưởng phòng trong những công ty rất lớn trên cả toàn thế giới nữa. Họ toàn là người học thức.

Vấn đề tâm lý hết sức quan trọng, cần nên chú ý. Cũng là câu nói: *"Chị ơi! Chị niệm Phật đi"*. Nhưng mình nói mập mờ! Mình nói "Xìu-xìu"! Thì tự nhiên tâm ý của chị cũng xìu xuống. Còn mình nói cho mạnh lên...

- Chị biết không? Chị đi về Tây phương được là chị thành đạo, thành đạo rồi chị giác ngộ cho chồng chị, chị giác ngộ cho con chị, chị giác ngộ cho những người chung quanh. Tại vì những người chung quanh đang cần sự chứng minh của chị. Chị phải ra đi an nhiên tự tại... Làm sao an nhiên tự tại?... Tín chị đã vững rồi. Nguyện chị đã vững rồi. Niệm chị vững vàng nữa thì...

- Nhất định chị cảm ứng với A-Di-Đà Phật.

- Nhất định chị phải để lại thoại tướng bất khả tư nghì...

- Thì những người còn hồ nghi nhất định họ sẽ không còn hồ nghi nữa...

- Những người chồng, người con, hổm nay tôi thấy không có chịu niệm Phật, thì chị phải vững vàng nhé. Trong những cơn đau chị vững vàng niệm Phật lên thì chị hết đau. Hết đau thì những người chung quanh này mới giật mình tỉnh ngộ, tự hỏi: Tại sao không dùng thuốc mà lại hết đau?...

Mình cần phải ủng hộ tinh thần cho người bệnh. Nhờ vậy tự nhiên chị đó niệm ào ào lên. Trong những ngày sau không cần dùng thuốc Morphine nữa. Hay vô cùng, phải không nào!

Chị đó cũng yêu cầu là không dùng thuốc dùng thang gì nữa hết trơn. Phải nói là một tinh thần kiên cường. Bất khả tư nghì!

Sau cùng rồi thì tất cả mọi người trong gia đình đều phát tâm niệm Phật và ngày đêm túc trực bên cạnh để niệm Phật. Họ đều thành khẩn chắp tay. Trước đó, mấy ngày đầu họ không bao giờ chắp tay, nhưng mà những ngày sau lúc nào hồi hướng công đức đều chắp tay đàng hoàng, lạy Phật đàng hoàng.

Đây là một nguồn vui sơ khởi. Dù rằng người bệnh chưa ra đi, nhưng thấy cái hy vọng của một hiện tượng vãng sanh tại đó có vẻ rõ rệt. Thấy vậy tôi đoán tới chín mươi lăm phần trăm thành công, còn năm phần trăm nữa thì không biết sao? Xin quý vị hãy chờ coi...

Xin báo cáo với chư vị về chương trình ở bên ấy là như vậy, chứ không phải hiện tại đã được vãng sanh.

A Di Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 18

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đêm nay, sau khi cộng tu xong thì chúng ta sẽ đi thăm một người bệnh, chư vị nào có muốn đi thì đi, có liên quan đến vấn đề điều giải chư vị trong pháp giới chúng sanh. Nói chung là có trở ngại chút ít về vấn đề liên hệ với chư vị trong pháp giới. Sẵn đây Diệu Âm cũng xin thưa qua chuyện điều giải oan gia trái chủ, vì hai chuyện này có liên hệ với nhau.

Thành thật ra Diệu Âm không phải có nhiều kinh nghiệm lắm trong chuyện này đâu, nhưng khi đi hộ niệm thì thường xuyên trong cuộc hộ niệm nào chúng ta cũng phải lo điều giải chư vị hữu duyên trong pháp giới, duyên lành hay duyên chẳng lành hoặc là vô duyên không có liên hệ gì hết, chúng ta cũng đừng nên quên họ. Hãy cố gắng điều giải.

Không biết cái duyên như thế nào, trên Internet người ta thường email thổ lộ cho Diệu Âm những chuyện giống như liên quan đến vấn đề tâm linh, nhập thân,... nhiều lắm. Người ta thổ lộ nhiều nên mình biết nhiều. Biết được mới đem một chút kinh nghiệm này ra thưa thỉnh, chứ chưa chắc gì Diệu Âm đã lịch lãm chuyện này lắm đâu.

Đầu tiên để tránh vướng phải tình trạng này, xin chư vị cố gắng phòng bệnh hơn trị bệnh. Hầu hết những vấn đề có liên quan đến chuyện này, phải nói rằng, khởi đầu hơn chín mươi phần trăm là do chính người đang bị vướng đó làm sai lầm trước. Họ tự dẫn độ mình đến với trở ngại này.

Chúng ta nên biết, hàng ngàn người tu hành không phải người nào cũng bị như vậy đâu. Chỉ có một người, hoặc một vài người thôi. Không nhiều! Nhưng khi tìm hiểu kỹ, thì hầu hết vấn đề xảy ra có phần giống nhau. Có phần hơi giống nhau, chứ không phải là toàn bộ giống nhau.

Điểm thứ nhất cần nên chú ý là chính mỗi cá nhân chúng ta đều là phàm phu tục tử hết. Căn trí của chúng ta thật sự thấp lắm chư vị ơi! Không có cao đâu! Trí huệ của chúng ta không có bao giờ dễ dàng khai mở giống như người ta thường lý luận đâu.

Có câu nói như thế này: "***Tam tâm bất khả đắc, vạn pháp nhân duyên sanh***". Câu này hay lắm! "*Đắc*" có nghĩa là chứng đắc. "*Tam Tâm*" là chân tâm của chúng ta trải qua trong quá khứ, hiện tại, vị lai. Cái chân tâm của chúng ta không dễ gì tự chứng đắc được đâu! Khó lắm!... Chỉ có những vị đại Bồ-Tát, những vị đã "*Minh Tâm - Kiến Tánh*" mới được. Thật ra toàn bộ chư vị đều là Phật, Bồ-Tát tái lai không à, mới có thể đắc.

Còn chính chúng ta không đắc đâu! Không đắc mà chúng ta cầu cho đắc, thành ra do "Duyên Khởi" mà sinh ra những chuyện này. "*Vạn Pháp*" là tất cả những hiện tượng mà mình gặp đến. Vạn sự vạn vật gọi là vạn pháp, trong đó có những hiện tượng của chính mình. Do bởi chính cái tâm của mình duyên đến mà sinh ra như vậy!

Có nhiều người hồi giờ chưa biết Phật pháp, khi có cơ duyên thọ tam quy, thì tự nhiên họ có cảm ứng này, có cảm ứng nọ. Sau một vài năm tu tập thì thấy hình như có đắc này, đắc nọ!... Vạn pháp do duyên khởi mà sanh ra hết, chứ không phải chứng đắc dễ dàng như vậy đâu! Hầu hết do cái tâm cầu chứng đắc của mình quá mạnh! Bên cạnh đó, chưa gặp ai khai giải giúp mình biết rằng trình độ hiểu biết, trí huệ của mình đã bị vùi lấp trong khối nghiệp chướng lớn lắm!

Nghiệp chướng có hai phần, trong đó có cái phần gọi là oan gia trái chủ. Đây là do sự liên hệ với chư vị chúng sanh trong pháp giới đã bị xấu đi, do trong lúc chúng ta tu hành hoặc không biết đạo đã sơ ý tạo ra cái duyên chẳng lành với họ. Cái mối bất lành nó âm thầm theo sát bên mình. Nếu cái tâm của mình ***vui vẻ***, ***thoải mái***, ***khiêm nhường***, ***chí thành***,... thì thường thường có chư Thiện-Thần làm bạn lữ. Nếu người niệm Phật mà có tâm chân thành, chí thành thì trong kinh Phật nói có hai mươi lăm vị Bồ-Tát gia trì cho chúng ta. Cho nên người hành giả niệm Phật thường thường ít bị trở ngại.

Tuy nhiên, vì có nhiều người không hiểu được đạo lý căn bản này: "***Chí Thành - Chí Kính là đạo nhiệm mầu***" đối với người phàm phu tục tử, nên thường hay móng tâm cầu chứng đắc. Móng tâm cầu là tạo "***Duyên***", hay gọi là "***Tâm Duyên***". Tự mình duyên lấy tất cả. Khi móng tâm cầu chứng đắc thì thường thường sự chứng đắc có thể đến liền! Lạ lắm!... Chẳng tin quý vị làm thử coi. Hãy nhắm mắt lại, rồi nghĩ tới... À! Ví dụ, nghĩ tới người Mẹ, nghĩ tới người Cha... Cứ làm thử đi, chú tâm nghĩ cỡ chừng năm phút, thì tự nhiên mình thấy hình như người Mẹ của mình đang chờn vờn, chờn vờn hiện ra trước mặt. Bây giờ mình nghĩ tới một con bướm chẳng hạn. Hãy nhắm mắt lại rồi nghĩ tới con bướm một phút... hai phút... ba phút sau, nhiều khi mình thấy có con bướm nó bay bay, bay bay... Nếu cái tâm của mình tiếp tục duyên theo nó, thì tự nhiên con bướm hiện ra càng rõ!... "*Vạn Pháp Nhân Duyên Sanh*" là như vậy. Bây giờ hãy mở mắt ra đi, hãy xoa xoa cái đầu đi... Hiện tượng trên liền biến mất.

Hay nói rõ hơn, tất cả đều do ý nghĩ của mình mà có. Khi mình tưởng đến, mình mơ đến một sự việc, thì tự nhiên sự việc đó nó sinh ra! Chắc chắn như vậy. Ví dụ, quý vị nằm ngủ, nếu mình nghĩ... *À! Mình đang niệm Phật. Niệm Phật thì bên cạnh mình có những vị Bồ-Tát gia trì*, thì những tiếng gió reo, những tiếng động bên ngoài không làm cho mình giật mình. Mình không sợ! Nhưng giả sử như những người sợ "Ma", thường nghĩ tới "Ma", khi nghe một tiếng gió reo thì họ giật mình sợ hãi, thấy rờn rợn tóc gáy liền! Họ cảm thấy hình như đang có một hiện tượng bất thường nào đó hiện ra làm cho họ sợ hãi, bất an! Tất cả đều do chính cái tâm của mình ứng hiện ra đó thôi!

Trở về vấn đề những người thường bị hiện tượng này. Nếu là những người không tu thì thường đó là những người xấc lấc, hoang đường, ngỗ nghịch, không có tính khiêm nhường! Nếu là người có tu hành, thì thường thường tại vì không có cái tâm khiêm hạ, hay cầu mong chứng đắc, ham thích những điều lạ... Đối với hạng người này, Hòa Thượng Tịnh-Không nói khéo lắm, "***Trong thời mạt pháp này, đừng nên đóng cửa tự tu***".

Vì thế, khi tôi gặp một người nào cứ muốn đóng cửa tự tu, thì tôi luôn khuyên rằng: "*Đừng nên đóng cửa tự tu một mình, nhất là người tu tinh tấn*".

Hòa Thượng nói rằng, khi đóng cửa tự tu, tức là tự kiết thất một mình chỉ dành cho những người gọi là đã "***Khai Ngộ***". "***Đại Khai Ngộ***" rồi mới được quyền làm vậy. Chúng ta

chưa khai ngộ gì cả thì chưa được quyền đóng cửa tự tu. Còn dạng thứ hai nữa, sở dĩ người ta phải đóng cửa là vì những người này có thể nổi tiếng quá, bao nhiêu người cứ tới làm phiền họ hoài, đành rằng người ta phải đóng cửa trốn đi. Còn những người bình thường, Ngài nói, "***Thời mạt pháp này nên kết nhóm cộng tu với nhau, phải luôn luôn khiêm nhường, chí thành, chí kính***..."

Nghe đến những lời khai thị của ngài Ấn-Quang Đại Sư, ta thấy Ngài nói rõ từng chút, từng chút. Không có một lời nào Ngài lý luận cao siêu bóng bẩy trong đó cả, nhưng thật sự đây là những lời pháp tối vi diệu, rất sắc bén, vô cùng quý giá cho những người phàm phu tục tử như chúng ta dùng làm kim chỉ nam tu hành.

Để bắt đầu mở ra chương trình nói về chuyện này, đầu tiên kính xin chư vị hãy tự xác nhận cho rõ ràng rằng mình là hàng phàm phu tục tử. Quý vị cứ để ý coi, những người tự nhận mình là hàng phàm phu tục tử thì không bao giờ, hoặc hình như chưa bao giờ nghe qua là bị phải tình trạng này. Còn những người mà cứ cho rằng mình đắc này, đắc nọ... Trong mười người tự khoe chứng đắc, hết chín người rưỡi bị nạn rồi! Sau hai tháng, ba tháng, nhiều lắm một năm sau là bị trở ngại liền!...

Thì người mà chúng ta sắp đi thăm đây, cách đây hơn một năm tôi đã khuyên rồi:

- Đừng nên đóng cửa tự tu nghen! Đừng nên hiếu kỳ nhé! Nên đến kết hợp với đạo tràng niệm Phật, từ tốn, vui vẻ,... cộng tu với người ta.

Nhưng vị này không chịu nghe!...

Xin thưa với chư vị, tôi cũng biết có những vị rất quen muốn tự tu chứng đắc gì đó, nhưng mình không dám khuyên nhiều! Hòa Thượng Tịnh không nói, "***Không được quyền khuyên người ta tới ba lần***". Có một lần pháp sư Ngộ-Thắng nói, riêng Thầy không bao giờ khuyên ai quá hai lần. Nghĩa là, khuyên tới hai lần thì không dám khuyên nữa. Còn Diệu Âm thì mạnh dạn hơn một chút, sau khi khuyên tới hai lần rồi, mà còn nói lên nói xuống, nói xa nói gần, gặp nhau là nói, để cố gắng tỉnh ngộ nhau, chứ cũng không dám trực tiếp khuyên. Cố gắng làm vậy đó, nhưng nhiều lúc người ta không chịu nghe, nên cũng đành nhìn họ chịu đại nạn thôi! Đến lúc đó rồi, nhiều khi có thể cứu được, nhiều khi cũng đành chịu thua! Không còn cách nào có thể cứu được nữa!

Hiểu được như vậy, mong chư vị nhớ cho, những buổi cộng tu với nhau trong đạo tràng này vô cùng có giá trị. Ngay trong một đạo tràng, ta cũng không được quyền đóng cửa tự tu. Nghĩa là, những buổi cộng tu ta phải tu chung với đại chúng. Tuyệt đối đừng bao giờ sơ hở! Tại vì tâm cơ của chúng ta yếu vô cùng! Lực tu của chúng ta yếu vô cùng! Công đức của chúng ta chưa đủ để hóa giải tất cả mọi oán hờn của chư vị chúng sanh trong pháp giới nghịch duyên với chúng ta đâu!...

Chúng ta phải ***Thành Tâm, Chí Thành, Chí Kính*** nương theo từ lực của Phật, của chư đại Bồ-Tát, của chư Thiên-Long Hộ-Pháp gia trì cho mình. Càng được gia trì mình phải càng khiêm nhường. Càng gia trì thì mình càng có công đức. Ngày ngày hồi hướng công đức cho họ.

Chắc quý vị đã thấy rõ ràng, ở đây:

- Buổi sáng chúng ta hồi hướng công đức cho chư vị oan gia trái chủ.

- Buổi chiều chúng ta hồi hướng công đức cho pháp giới chúng sanh.

Luôn luôn hồi hướng công đức, đó là con đường hóa giải, gọi là phòng bệnh hơn chữa bệnh.

Mong chư vị cố gắng kết hợp với đạo tràng để chúng ta yên ổn tu hành, được các Ngài thông cảm và chúng ta được an nhiên tự tại vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 19

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang tọa đàm nói về cách thức điều giải oan gia trái chủ, thì đêm hôm qua vô tình chúng ta đi điều giải chuyện này. Bây giờ ngồi đây kể lại thì cũng cảm thấy vui vui. Theo tôi nhận xét, thì hình như cuộc điều giải ngày hôm qua không phải là oan gia trái chủ, tại vì nếu thật là oan gia trái chủ thì họ dữ hơn chứ không phải hiền như vậy đâu. Hôm qua họ hiền lắm!

Những sự cố hơi bất ổn ban đầu chẳng qua là một thử thách nhỏ nhỏ mà thôi. Sau cùng thì mình phát hiện rằng vị đó hình như cũng biết tu, cũng đang muốn kiếm công đức, vì mình đã hồi hướng công đức cho họ rồi mà sau đó còn đòi thêm nữa, chứng tỏ rằng cũng biết tu.

Nhưng vị đó dù biết tu hay không thì cũng vậy thôi! Việc tu hành chúng ta đừng nên có tâm háo kỳ. Sự háo kỳ thường là điều sơ ý, mở cơ hội cho các vị đó mượn cớ đi vào. Một khi đi vào rồi, thì thường thường họ ở với mình vui hơn, ấm cúng hơn là ở cảnh giới của riêng họ.

Về chuyện điều giải, có người thì mình khuyên được, có người khuyên không được. Nhiều người mình khuyên giải thì họ bỏ đi, nhưng họ vẫn tiếc lắm! Ví dụ, ngày hôm qua mình thấy rõ ràng, họ đã hứa với mình rằng họ sẽ ra đi và không bao giờ trở lại nữa. Nhưng mới vừa bỏ đi, ít phút sau lại quay trở về nhập vào nữa rồi. Thì đây cũng là cái kinh nghiệm về điều giải oan gia trái chủ.

Trong pháp hộ niệm của Tịnh-Độ Tông, một nguyên tắc căn bản là chúng ta cố gắng dùng tình thương, tâm từ bi, khiêm nhường... mà năn nỉ họ. Cố gắng khuyên can họ xả bỏ cái chấp đi để cùng nhau niệm Phật hộ niệm. Khuyên các vị đó nên niệm Phật để cùng về Tây Phương thành đạo.

Trong pháp khai thị oan gia trái chủ của Tịnh-Độ Tông không bao giờ được quyền dung một năng lực gì của mình để đàn áp họ.

Quý vị thấy sự kiện xảy ngày hôm qua không? Lúc mới tới, vị đó làm dữ với mình! Nhưng họ làm gì làm, chúng ta cũng đứng chắp tay niệm Phật. Nhiều khi gặp những trường hợp

người ta muốn lăn xả vô mình để sinh sự nữa là khác! Trước đây tôi đã gặp vài lần như vậy, thì mình hãy chắp tay niệm Phật lớn lên. Mình vững vàng nhìn họ, trong ánh mắt của mình chứng tỏ cho họ biết rằng:

- Tôi không chấp nhận anh hỗn với tôi... Tôi không hỗn với anh, nhưng anh cũng đừng hỗn với tôi!...

Mình không chấp nhận sự thách thức! Qua một cơn thử thách đầu tiên, thì có lẽ họ biết rồi, mình không phải là người cố tình đương đầu với họ. Cũng có đôi lúc, khi mình đến điều giải, mà họ xông xông vào tựa như muốn đánh mình vậy! Quý vị đừng có sợ! Không sao đâu! Chúng ta có hai ba người, người chụp tay, người chụp chân là xong, chứ không có gì đáng ngại đâu. Đừng có sợ! Những chuyện xảy ra hôm qua đây, theo tôi nghĩ rằng không phải là oan gia trái chủ, tại vì người đó hiền, biết tu, cũng biết nghe lời khuyên.

Thường thường muốn điều giải những chuyện này, chúng ta cần ít ra cũng phải hai đêm, ba đêm liền. Mỗi đêm khuyên giải họ sẽ giảm xuống một chút, một đêm họ giảm xuống một chút. Thường thường những người hiền hiền như vậy, có thể khuyên giải chừng hai-ba hôm thì bắt đầu họ vui vẻ. Khi họ vui vẻ chấp nhận rồi, ta mới bắt đầu tâm sự, mới khuyên can. Đem Phật pháp ra, lý luận ra, đem nhân quả ra khuyên can, khuyên dần, khuyên dần... Thì đến một lúc nào đó có thể họ sẽ chấp nhận...

Tại vì bấy lâu nay họ ở trong cảnh giới lạnh lẽo, cô đơn, khổ sở... Bây giờ mượn cái thân này họ cảm thấy ấm áp, sướng hơn, nên họ cứ bám theo hoài thôi. Họ nhập vào để sống, để hưởng lấy công đức của mình, chứ chưa chắc gì họ cố tình hại mình đâu.

Cho nên mình phải có tâm từ bi. Xin thưa với chư vị, mình nên lấy cái tâm từ bi, hỷ xả ra để cảm thông nỗi niềm khó khăn của họ, thì tự nhiên họ cũng dễ cảm thông với mình. Khi ra đi đôi lúc họ cũng buồn rướm nước mắt, vì hiện giờ đang an ổn quá, còn khi rời ra rồi thì họ không còn cách nào mượn được một cái thân an ổn nữa. Đang an ổn nhưng họ đành phải ra đi, vì họ đã hiểu được rằng, mượn thân của người khác để sống là họ tạo nghiệp!

Lấy ngay chuyện hôm qua ra để mình rút kinh nghiệm. Trong những cuộc điều giải, thường khi họ đang sử dụng cái thân hoặc là đang trả thù như vậy, tức là họ thỏa mãn lắm rồi, họ không muốn ai tới phá đám chuyện của họ. Thành ra, thường trong lần đầu tiên gặp phải, hầu hết là họ hay làm dữ với mình. Còn vị hôm qua không có gì là quá đáng, không có gì quá dữ hết! Tôi cũng cảm thấy an ổn. Đôi khi gặp phải những trường hợp họ dữ, mình cứ chắp tay lại, niệm Phật thật lớn lên. Nếu chung quanh mình có nhiều người cùng hộ niệm nữa, cùng niệm Phật nữa thì họ không làm được gì mình đâu.

Khi tôi điều giải oan gia của cô Trần Thị Kim Phượng, có trường hợp hơi giống như vầy. Nhưng cô Trần Thị Kim Phượng thì dữ hơn một chút. Cô xé áo, xé quần, liệng ném... dữ hơn chút, chứ không hiền như thế này đâu. Cô cũng muốn nhào nhào tới, nhưng tôi cũng cứ đứng im niệm A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật. Niệm thật lớn!... Khi họ xìu xuống một chút, thì mình khuyên liền, khuyên mạnh... vì lúc đó không còn nhiều thời giờ nữa. Sau khi họ đuối lý xong rồi, mình mới năn nỉ, khuyên họ nhưng vẫn thương họ. Mình thương hoàn cảnh của họ mà muốn rơi lệ vậy đó! Cái tình thương này sẽ bủa ra làm cho họ cảm động mà bỏ ra đi...

Cũng có những trường hợp mình điều giải, nhưng họ không bỏ, thì thôi, mình cũng đành chịu thua!

Có nhiều người đã có những ý nghĩ sai lầm trong cách điều giải với chư vị chúng sanh trong pháp giới! Ví dụ như dùng cái năng lực của mình, dùng chú, dùng bùa hoặc là vận công lực gì đó để quyết lòng trị tội chư vị oán thân trái chủ... Khi gặp những trường hợp này, thì Diệu Âm luôn luôn khuyên rằng không được làm như vậy. Chuyện Nhân-Quả của họ thì để họ tự giải quyết. Mình chỉ nên đem pháp Phật ra mà khuyên giải để họ ý thức rằng, ***nhân lành thì quả lành, làm điều thiện thì được hưởng phước, làm ác thì gặp nạn***... Trong cái nhân quả đó thì niệm câu A-Di-Đà Phật là đại nhân thiện lành có thể giúp cho chư vị trở về Tây Phương hưởng cảnh cực lạc. Khuyên họ hãy nương theo cơ hội này để giải thoát. Có cơ duyên gặp được câu A-Di-Đà Phật thì khuyên họ cùng nhau buông xả oán thù ra để niệm Phật, thì công đức của họ sẽ rất lớn. Thành tâm khuyên họ mau mau hồi đầu niệm Phật tu hành.

Xin thưa với chư vị, nói vậy chứ khi đối diện với vấn đề đôi lúc cũng khó lắm! Muốn điều giải mà nói không quen, nhiều khi mình quên hết, nói không nên lời! Ngày hôm qua tôi khai thị rất nhiều trong đó mà có thể chư vị không hay, vì chư vị cứ lo niệm Phật, còn tôi thì đứng sát bên cạnh vị đó, tôi phải nói, tôi năn nỉ họ để cho họ hạ cơn giận xuống. Muốn điều giải, mình nên tập nói cho quen miệng, thuận lý, nói cho tha thiết thì dễ làm cho họ cảm thông.

Khi hộ niệm, thường thường trong lần hộ niệm đầu tiên, dù rằng không có hiện tượng oan gia trái chủ hay nhập thân, nhưng mình cũng nên có lời điều giải oan gia trái chủ, đừng nên sơ ý quên chuyện này, cũng đừng nên chờ đến hôm sau mới điều giải.
Tốt nhất là hãy điều giải oan gia trái chủ ngay trong lần hộ niệm đầu tiên.

Bình thường mình nên khuyên người bệnh trước, để cho người bệnh niệm Phật, rồi chúng ta cùng niệm Phật để tạo khung cảnh trang nghiêm, có lực niệm, có quang minh của Phật gia trì. Tiếp theo chúng ta có thể bắt đầu điều giải. Trong phần điều giải này, thường thường nên nhắc cho người bệnh ý thức về nghiệp chướng của mình. Ví dụ nói:

- Bác ơi! Chị ơi! Bây giờ chị đang bệnh! Bệnh này chính là do nghiệp chướng sinh ra. Vì nhiều đời nhiều kiếp, cũng như trước khi biết tu, biết niệm Phật mình đã sơ ý làm điều sai lầm. Có thể mình tạo ra chướng duyên, nghiệp ác với chư pháp giới chúng sanh... Vì thế, bây giờ chị, anh, bác hãy thành tâm sám hối nhé.

Phải khuyến cáo người bệnh nhận rõ rằng mình có lỗi.

Nếu người bệnh bướng bỉnh, nói rằng: *Tôi không có làm điều gì có lỗi!*... Thì nhất định cuộc điều giải không bao giờ thành công! Nhất định, người đó khó có thể tránh khỏi bị trở ngại! Cho nên, trước khi điều giải mình phải nói làm sao cho người bệnh nhận ra được lỗi lầm của mình...

- Chị phải thấy, là rõ ràng chị có làm sai, phải không? Vậy nay chị xin sám hối đi nhé. Hãy chắp tay lại để sám hối.

Người đó nói:

- Dạ! Con xin sám hối...

Chỉ cần người bệnh thành tâm nói một câu như vậy là được rồi... Chư vị nên nhớ, pháp giới chúng sanh chung quanh đó người ta đều biết hết. Đừng nên nghĩ rằng, mình không thấy họ thì họ không có ở đó. Ví dụ hôm qua có quá nhiều biến cố xảy ra, nhưng mình có thấy các vị đó đâu? Vị đã nhập vào người đó, mình có thấy được đâu, phải không? Nhưng họ đã phản ứng khá mạnh khi biết mình đến vì họ...

Hình thức điều giải oan gia trái chủ khác với sự khuyến tấn người bệnh. Chúng ta phải luôn luôn chắp tay lại, thành khẩn...

- Chúng tôi đại diện cho gia đình, đại diện cho người bệnh, đại diện cho bạn đồng tu, hôm nay cúi đầu khấn nguyện, (Hoặc nói cúi đầu van xin chư vị, cúi đầu tha thiết...) ngưỡng mong chư vị suy xét. Bà Trần thị X dù thế nào cũng là một phàm phu tục tử, nên nhiều lúc mê muội đã tạo ra những nghiệp nhân chẳng lành với chư vị. Nhưng giờ đây bà Trần thị X đã thành tâm sám hối. Gia đình cũng thành tâm sám hối và chúng tôi cũng đang niệm Phật hộ niệm, bà cụ này cũng đang niệm Phật để cầu vãng sanh về Tây Phương. Khi về Tây Phương rồi thì bà cụ này mới có năng lực để về đây giúp đỡ chư vị, cứu chư vị để đền trả những gì sai lầm với chư vị. Nương theo cơ hội này xin chư vị buông xả oán thù cùng nhau niệm Phật đi về Tây Phương.

Mình nói những lời hết sức thành khẩn, hết sức khiêm nhường. Đừng bao giờ tỏ vẻ tự cao, tự đại. Nếu mình tự cao, tự đại dễ gây nên nghịch ý, oán thù... Không hay!

Thường thường chúng ta nói những nội dung tương tự như vậy. Ngày hôm qua tôi đã tha thiết nói những lời này:

- Chư vị ơi! Tôi biết chư vị là người hiền lành, nhưng đang khổ đau ở trong những cảnh giới rất lạnh lẽo! Rất thống khổ! Chư vị nương theo cái thân xác của anh này là chư vị có một chỗ nương tựa tốt hơn. Nhưng chư vị làm như vậy thì gia đình của anh này bất an! Anh này cũng bất an! Tội nghiệp cho họ. Thật sự thì sự nương nhờ này cũng không vững bền đâu!... Chư vị hãy buông ra đi để cùng với chúng tôi niệm Phật. Chư vị nhớ rằng, A-Di-Đà Phật có khả năng cứu được chư vị, còn chúng tôi thì không cứu được. Chúng tôi không dám xen vào chuyện Nhân-Quả của chư vị. Chúng tôi đến đây chỉ khuyên chư vị...

Mình nói những lời như vậy, cũng hơi giống như lời điều giải oan gia trái chủ, nhưng thật ra họ không phải là oan gia trái chủ của người bệnh đâu. Mình thấy rõ ràng, người hôm qua không phải là oan gia trái chủ, mà vấn đề là tại vì chính người bệnh luyện công một cách sai lầm! Tâm ý hiếu kỳ, thích thần thông, thích làm những điều lạ,... vô tình nó hợp duyên, đã mở cửa cho những vị đó đi vào giúp anh thỏa mãn mộng ý đó...

Ví dụ, như người bệnh thích luyện những thứ công năng lạ!... Muốn nhận được những năng lực phi thường... Vì tâm ý này mà hợp với những vị có năng lực đó, họ đến giúp cho anh được cái năng lực đó...

Có nhiều người tu hành mà không giữ tâm khiêm nhường, thanh tịnh... khi vừa tu thì tự nhiên thấy mình có năng lực này, có năng lực nọ, vui sướng quá! Mà thật ra vì hiếu kỳ mà bị dựa. Họ dựa vào để lấy đi công đức của mình. Người thích thần thông thì họ cho thần thông, năng lực họ tới đâu thì họ cho mình được chút đó. Đây cũng là một kinh nghiệm đáng giá giúp

cho chúng ta hiểu thêm rằng, pháp giới chúng sanh cũng giống giống như chúng ta chứ không có gì khác lắm.

Chúng ta tu hành thì cứ lo tu hành, đừng nên quá háo kỳ! Đi qua các nơi họ đang thờ cúng gì đó, chúng ta cũng không nên nói những lời lỗ mãng. Cũng không nên thấy người kia tu luyện được "Chứng đắc" gì đó hay quá mà mong cầu làm theo. Thấy người kia thần thông hay quá, cũng thèm muốn có được chút thần thông...

Những điều này sẽ không tốt cho đường tu hành đâu!

Mong cho chư vị cố gắng quyết tâm *Chí Thành - Chí Kính* niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ và hồi hướng cho pháp giới chúng sanh, thì tất cả chư vị đó sẽ cùng chúng ta trở thành bạn lữ trên đường siêu sanh Tịnh-Độ.

Nam Mô A-Di-Đà Phật!

---o0o---

Tọa Đàm 20

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Kính bạch Sư Cô cùng đại chúng. Điều giải oan gia trái chủ tức là ta hòa giải những chướng ngại vướng mắc giữa ta và pháp giới chúng sanh. Đi hộ niệm, sự điều giải oan gia trái chủ là hóa gỡ những mối thù hiềm, những sự trở ngại giữa chư vị trong pháp giới với người bệnh.

Vấn đề điều giải oan gia trái chủ có liên quan rất nhiều đến những sự nhập thân, những vị chúng sanh đến gây trở ngại cho mình. Đầu tiên mình phải nói rằng tất cả đều do chính cái tâm của mình tạo ra. Phật dạy là tất cả đều do tâm mình tạo ra hết.

- Khi tu hành, mình thật thà thì được chư Thiên-Long Hộ-Pháp gia trì.

- Khi mình hung dữ thì bị Quỷ nhập.

- Khi mình khiêm nhường thì được chư Bồ-Tát gia trì.

- Khi mình cống cao ngã mạn thì bị Ma dựa.

- Mình tu hành nếu biết buông xả thì lục đạo luân hồi không vướng mắc.

- Nếu mình cố chấp hẹp hòi, cạnh tranh, ganh tỵ... thì tất cả những nghiệp tam đồ lục đạo sẽ bám sát theo mình... Bây giờ đây chưa thành Ma, thì khi chết đi mình cũng lang thang trong cảnh giới Ngạ Quỷ!

Điều tốt nhất, muốn điều giải oan gia trái chủ, trước tiên mình nên điều cái tâm của mình trước, tức là trị cái nguyên nhân trước. Phòng bệnh hơn chữa bệnh, đó mới là điều hay! Chứ còn khi nằm xuống rồi, oan gia trái chủ trùng trùng, tam ác đạo trùng trùng bao vây mình thì nhiều khi điều giải cũng không thành công!

Chính vì vậy mà chúng ta nên "***Khiêm Nhường***", nên "***Thật Thà***", nên "***Chí Thành - Chí Kính***" để tu hành, thì tự nhiên đường ta đi êm xuôi phẳng lặng.

Ngài Ấn Quang Đại Sư dạy: "***Chí Thành - Chí Kính***". Ngài nói, *mình về được Tây Phương là do lòng chí thành chí kính này mà cảm thông với chư Phật, với A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây Phương, chứ không phải ta được chứng đắc*.

Ngài Tịnh Không dạy: *Tu hành cần phải giữ tâm thanh tịnh mà tu, đừng nên khởi tâm ngạo mạn, cống cao*. Ngài nói: *Tu hành không lo gìn giữ cái tâm thanh tịnh của mình, mà cứ nghĩ tới chuyện chứng đắc. Khi đã nghĩ đến chứng đắc thì không thể nào thanh tịnh cái tâm được... Khi mà quý vị thấy mình chứng đắc một cái gì, thì lúc đó quý vị đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi!...*

Nghe pháp của Ngài, mình phải cố gắng nắm bắt cho được những điểm quan trọng. Những cái điểm này chính các Ngài nói cho hàng căn cơ hạ liệt của mình. Thường thường Diệu Âm hay nói, khi nghe pháp chúng ta phải có tinh thần tuyển trạch. Nghĩa là không phải pháp nào cũng nghe. Nhiều khi chúng ta cứ muốn tiếp thu tất cả mọi pháp, nhưng những lời Ngài nhắc nhở cho chính hàng phàm phu thì mình lại không bắt giữ, mà cứ chạy bắt những lời mà các Ngài giảng cho hàng căn cơ cao thượng, thì coi chừng mình bị hỏng chân!... Không hỏng chân đi nữa, thì coi chừng cái tâm cao ngạo cũng dễ ứng lên. Một khi cái tâm cao ngạo ứng lên thì rất dễ tạo cơ hội cho "Ma" nhập vào, làm cho phát cuồng, thần kinh tê liệt! Hôm nay chúng ta đi điều giải một ách nạn nhập thân, đây là một sự chứng minh hết sức cụ thể.

Ngài Hạ-Liên-Cư thường dặn dò rằng: "***Niệm Phật không được cầu nhất tâm bất loạn***". Cầu nhất tâm bất loạn tức là cầu chứng đắc. Nếu ta sơ ý niệm Phật mà móng tâm cầu chứng đắc, thì nhất định cái tâm này không thể nào thuộc vào hàng thanh tịnh được. Tâm không thanh tịnh thì những vọng tưởng hão huyền mỗi ngày mỗi thâm nhập một chút, thâm nhập một chút... Đến một lúc nào đó nó vượt qua cái giới hạn kiểm soát của một phàm phu tục tử!... Nghĩa là hình như ta thấy chứng đắc thật... Nhưng mà "***Thật trong Giả***"!!!...

Theo ngài Tịnh-Không nói: *Khi mà chư vị thấy mình chứng đắc điều gì, thì đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi!* Nhưng thật sự, nhiều khi đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi mà không hay!...

Nếu tình trạng như vậy đưa vào trong bệnh viện thì tiêu đời rồi! Làm sao còn có cơ hội trở lại làm người bình thường nữa?!...

Cho nên, muốn điều giải oan gia trái chủ, thì bây giờ chúng ta hãy điều giải chính cái tâm của mình trước đi. Thường thường Diệu Âm hay nhắc lại lời nói của Hòa Thượng Tịnh-Không, "***Tu hành cần phải giữ tâm thanh tịnh***".

- Nếu mà mình thường hay nổi giận, khi mình nổi giận tức là "Địa Ngục" đã nhập vào tâm của mình. Nếu hàng ngày ta thường nổi giận, thì "Địa Ngục" trong tâm của ta càng ngày càng lớn. Địa ngục trưởng dưỡng thì cái tâm Phật của chúng ta sẽ bị dìm xuống dưới ách nạn đó! Ta sẽ hưởng cảnh địa ngục trước!...

- Tu hành mà tâm tham lam, cứ tiếp tục tham lam... thì cảnh giới của "Ngạ Quỷ" cứ tiếp tục thâm nhập vào tâm chúng ta. Ta tưởng rằng đang tỉnh táo, nhưng "Ngạ Quỷ" đã nhập sâu

vào tâm rồi mà không hay! Đến một lúc nào đó thân thì sống trong cảnh nhân gian, nhưng chính cái tâm của mình đang sống trong hàng Ngạ Quỷ! Thần kinh bị phân liệt là như vậy...

- Mình tu hành mà cứ cầu chứng đắc này, chứng đắc nọ, cầu những cái gì thần kỳ, diệu lý... Tự nhiên cái tâm hiếu kỳ này sẽ mở cửa cho những thứ thế lực gọi là "Oán Thân Trái Chủ" dựa vào. Họ dựa vào phá những người tu hành khác với cách dựa phá đối với những người không tu hành. Những người không tu hành dù có phá cũng uổng công! Tại vì sao?... Vì nhất định những người không tu hành thì "*Thiết Sàng tinh Đồng Trụ*" đã chuẩn bị sẵn rồi, đâu cần chi phải phá? Khi họ chết đi, họ tự nguyện chui vào đó rồi! Chỉ có những người tu hành mới có cái cơ duyên được thoát nạn. Muốn phá những người tu thì đâu phải dùng những đòn thế đơn giản có tính chất thô kệch như những người không tu được...

Khi chúng ta tu hành mà khởi cái tâm rằng mình đã chứng đắc, nghĩ rằng mình sẽ có một công năng hay thần thông gì đó... thì người ta sẽ đến giúp mình thỏa mãn những cái thứ đó. Đây chính là cách phá hại người tu!...

Ngài Tịnh-Không thường nhắc nhở rằng, trong thời mạt pháp này đừng nên đóng cửa tự kiết thất tu hành tinh tấn. Ngài thường nhắc nhở, mà nhiều người không chịu nghe nên đã bị nạn. Thì hôm nay chính chúng ta đã đến chứng kiến một cảnh trở ngại có liên quan đến vấn đề này. Thật sự đây là một bài pháp rất hay, là một bài khai thị rất tuyệt vời để cho chúng ta rút kinh nghiệm để tránh những ách nạn đó.

Có nhiều người Diệu Âm gặp qua, có quen biết, thấy họ có móng cái tâm đó mà khuyên không được! Thành thật nhiều khi mình tha thiết muốn cứu họ. Nhưng khổ một nỗi, "*Nói nhiều sanh sự*"! Hòa Thượng nói, sửa sai một người nào không được sửa quá ba lần. Còn các hàng đệ tử của Ngài nói rằng, không được sửa sai người ta quá hai lần. Nghĩa là nhiều lắm sửa tới hai lần thì ngừng, không được sửa nữa. Nếu sửa nữa, hướng dẫn nữa, thì chính mình tự gây ra nhiều khó khăn cho mình!...

Trên bước đường đi đây đi đó, Diệu Âm đã gặp quá nhiều, quá nhiều chuyện này. Quý vị có thể nghe lại những cuộc tọa đàm *"Khế Cơ - Khế Lý"*, *"Hộ Niệm Là Một Pháp Tu"*, hoặc là những lời tọa đàm khác, cứ hai-ba buổi tọa đàm thì Diệu Âm lại nhắc tới điểm này. Luôn luôn nhắc như vậy. Sở dĩ nhắc nhiều lần vì thấy sự trở ngại này đã xảy ra nhiều quá, muốn lợi dụng cơ hội tọa đàm này nhắc nhở người hữu duyên, chứ không có gì khác hơn!

Trong tuần qua vừa điều giải ở đây, mà phải vừa điều giải chỗ khác nữa, cũng trường hợp nhập thân tương tự như vậy. Thành thật xin thưa rằng, tại vì người ta bắt mình, nhờ mình điều giải những chuyện này, chứ lực của mình không đủ khả năng điều giải. Nhiều lúc Diệu Âm đành phải nói rằng, chư vị hãy nghe cho nhiều những lời giảng của Hòa Thượng Tịnh-Không đi, cũng có thể nghe những lúc Diệu Âm nhắc lại những lời giảng của các Ngài đi. Hãy tự ngộ ra, đừng tham đắm nữa, đừng hiếu kỳ nữa. Còn không nghe thì nhiều lúc đành chịu thua!...

- Thường thường những người tự tu "Tinh Tấn".

- Thường thường những người chê bai sự sinh hoạt của các đạo tràng.

- Thường thường những người không chịu nổi những cảnh cộng tu quá đơn giản của các nhóm cộng tu Niệm Phật... mới tách rời ra về nhà đóng cửa tự lập công phu tu tập riêng.

Những ngày tháng đầu tiên thấy họ tu hành, mình cũng rất kính phục ý chí của họ. Nhưng thường thường cỡ chừng sáu tháng trở về sau, hãy đến thăm họ một lần nữa, mình thấy hình như sắc tướng của họ đã biến rồi! Xin thưa rằng, khoảng chừng nửa năm sau mới đến thăm họ, thì lúc đó nhiều khi chúng ta cũng không còn cách nào có thể khuyên giải gì được nữa rồi! Khổ nạn bắt đầu chính vì chỗ khó khăn này đây!...

Thưa với chư vị, Phật dạy, "***Nhất Thiết Duy Tâm Tạo***". Tất cả đều do chính cái tâm của chúng ta tạo ra. ***Ma cũng tại tâm ta, Phật cũng tại tâm ta!*** Không phải ở ngoài.

- Khi ta chí thành niệm câu A-Di-Đà Phật, ta sẽ về Tây Phương thành Phật. A-Di-Đà Phật tiếp độ ta về đó để thành tựu.

- Khi ta cống cao ngã mạn niệm câu A-Di-Đà Phật. Câu A-Di-Đà Phật là Chánh Pháp, nhưng tâm ta là Tà, tâm Tà niệm câu A-Di-Đà Phật, thì niệm câu A-Di-Đà Phật cũng biến thành Tà Pháp luôn!

Chính vì vậy, Tà hay Chánh không phải là ở ngoài, mà chính là ở tại Tâm này. Hiểu được vậy, chúng ta phải nhớ tự tu sửa lấy. Ví dụ, nếu bây giờ chúng ta còn ghét một người nào, thì hãy mau mau bỏ cái ghét đi. Tại vì đố kỵ là Tà. Thương yêu mới là Chánh. Hòa Thượng Tịnh-Không nói, ***còn đố kỵ một người nào thì mình không thể trở về Tây Phương được***.

Mình bây giờ không nghĩ đến "*Chí Thành - Chí Kính*" để hội nhập với chư Thượng Thiện Nhân trên cõi Tây Phương, mà nghĩ rằng mình có khả năng chứng đắc, vô tình mình rời khỏi cái đại nguyện của đức A-Di-Đà. Niệm Phật là nhị lực, mình đã dùng câu Phật hiệu giống như một thứ "Thoại Đầu". Đây là cách tự lực mà đi, bỏ đại nguyện của Ngài. Bỏ đại nguyện của Ngài thì không ở trong quang minh tiếp độ của Ngài.

Như hôm trước mình nói, chính cái tâm của mình là một cái tấm ngăn, cái tấm vách, cái tấm chắn... Mình không tin đại nguyện của Ngài thì tự nhiên cái tâm của mình đã chắn, đã ngăn tất cả quang minh của Phật. Mà ngăn cản quang minh của Phật thì quang minh của chư vị Ma Vương tự do phổ trùm kéo mình về con đường tà đó.

Phật dạy "***Tất cả do tâm tạo***". Tà hay Chánh ở tại tâm mình. Mong chư vị hiểu chỗ này để chúng ta an nhiên thành tựu đạo quả...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 21

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta nói đến khai thị oan gia trái chủ, điều hay nhất là chúng ta nên điều giải chính cái tâm của mình, vì tất cả đều do cái tâm của mình tạo ra. Cho nên thay vì đợi cho đến lúc sự việc đã xảy ra rồi mình tới điều giải, thì không hay bằng chính mình lo điều giải cái tâm của mình trước.

Rõ ràng pháp môn niệm Phật vãng sanh Tây Phương rất đơn giản, dễ dàng, chắc chắn... Nhưng ta cần phải chí thành chí kính tu hành thì đường vãng sanh mới an toàn vững vàng hơn.

- Ta khởi lên một tâm cao ngạo thì Ma nhập vào!...

- Ta nổi lên một cơn giận dữ thì Quỷ nhập vào!...

- Ta nổi lên một ý niệm tham lam thì Ngạ-Quỷ chen vô!...

Rõ ràng ba đường ác đạo vẫn kèm sát bên người tu hành mà nhiều khi chúng ta không hay. Chính vì vậy mà các vị Cao Tăng, Đại Đức, chư Tổ Sư luôn luôn nhắc nhở chúng ta cần phải giữ tâm thanh tịnh mới là điều tối ưu. Đừng nên để vấn đề quá trễ rồi nhờ đến sự điều giải. Cần thiết thì cần thiết đó, nhưng có nhiều lúc cũng trở thành quá trễ!

Hôm nay muốn đi sâu vào chuyện điều giải, thì xin được đọc lời điều giải oan gia trái chủ của Hòa Thượng Tịnh-Không, Ngài soạn ra để làm cái mẫu cho chúng ta thực hiện. Đây cũng là điều chứng tỏ rằng Hòa Thượng rất coi trọng việc hộ niệm vãng sanh. Chư vị cố gắng nương theo cái mẫu này để học tập lời điều giải oan gia trái chủ vậy.

Bài khai thị oan gia trái chủ của Hòa Thượng Tịnh-Không:

*Phật nói, đời người ở thế gian, nhỏ là gia đình quyến thuộc, lớn là quốc gia dân tộc đều không ngoài báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ. Do bốn thứ duyên này mà tương hợp, huống chi là tập khí và nghiệp chướng của chúng sanh sâu nặng. Sống thiếu ân thiếu nghĩa, bố thí đức huệ thì ít, kết oán thì nhiều, do đó mà luân hồi trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay trong oan oan tương báo, khổ không kể xiết! Chúng ta nhờ nhiều đời vun trồng thiện căn, nên nay gặp được chánh pháp, cho nên phải một lòng quy y Tam Bảo, nghe lời Phật dạy đoạn ác tu thiện. Phật dạy: "**Tất cả pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc**". Cho nên phải trừ hết tất cả những oán kết của những gì đã qua, nhất là đối với những kẻ oán thù của ta khi họ bị suy yếu bệnh khổ, chúng ta có thể xả bỏ thù xưa, giữ tâm ý tốt, hộ trì giúp đỡ họ, lấy ơn báo oán, biến oán thành thân, dù sống trong biển nghịch mênh mông chúng ta vẫn bước lên con đường quang minh rộng lớn để lìa khổ được vui.*

Nguyện thường nghe kinh, niệm Phật không gián đoạn, nhất tâm cầu sanh Tịnh-Độ, tất sẽ được chư Phật hộ niệm, viên mãn Vô-Thượng Bồ-Đề. Duy nguyện chư nhân giả, y giáo phụng hành, hãy luôn nghĩ nhớ như vậy!

Hòa Thượng Tịnh-Không chứng minh.

Kính thưa chư vị, đây là cái lời điều giải của Hòa Thượng Tịnh-Không làm mẫu. Khi chư vị đứng trước một người bệnh nhân, nhiều khi chúng ta muốn mở ra một lời khấn nguyện để cầu xin chư vị trong pháp giới buông xả oán thù, cùng với chúng ta niệm Phật hộ niệm cho bệnh nhân, mà xin thưa thật rằng, nếu không quen hay chưa có kinh nghiệm lắm thì khi đối trước một sự việc cụ thể có thể tự nhiên chúng ta quên hết, trong tâm của ta tự nhiên trống rỗng, có nhiều lúc nó trống rỗng, ta muốn cất lên một lời năn nỉ cũng không biết lời nào để mà nói! Thì những bài mẫu này rất là quan trọng để cho chúng ta đọc lên. Chúng ta có thể cùng chắp tay lại khấn nguyện chư vị trong pháp giới, rồi mình giới thiệu cho họ: "**Đây là lời dạy của Hòa Thượng Tịnh-Không**", rồi mình trang nghiêm cùng nhau chắp tay đọc rõ ràng từng chữ từng chữ để cho chư vị trong pháp giới có duyên nghe được. Khi họ biết rằng đây là lời của Hòa Thượng Tịnh-

Không, là một vị có uy đức thì tự nhiên họ có cảm ứng rất tốt. Nhờ cái uy đức của Ngài mà các vị trong pháp giới có thể cảm động và họ giác ngộ ra đường tu hành. Đây cũng là cái lẽ tự nhiên.

Khi điều giải oan gia trái chủ, thường thường có những người điều giải rất hiệu quả, cũng có những người điều giải hoài mà oan gia trái chủ không nghe. Lạ lắm!... Ví dụ, cũng là một lời nói y hệt như vầy: "***Chư vị ơi, xin chư vị hãy bỏ oán thù đi cùng nhau niệm Phật***", mà mình nói cả chục lần, nhưng các vị oan gia trái chủ không nghe theo. Ấy thế, mà một vị Cao Tăng có đức độ, Ngài nói: "***Chư vị ơi hãy bỏ oán thù đi cùng nhau niệm Phật***". Ngài vừa nói dứt câu thì chư vị nhân giả trong pháp giới lại răm rắp nghe theo. Đây là sự thật chứ không phải là ngoa.

Chính vì vậy, khi đi hộ niệm, cái điểm quan trọng là chính người hộ niệm phải có tâm chí thành chí kính, phải có công phu tu học chánh pháp và cũng có cái tâm Bồ-Đề rộng lớn niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, thì lời nói của mình nói ra sẽ có một cái cảm ứng mạnh. Trong những lần trước Diệu Âm thường nói rằng, một người bệnh muốn được vãng sanh về Tây Phương thì phải có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh, vì có Tín-Nguyện-Hạnh thì lúc đó họ mới có tâm thành sám hối tất cả những nghiệp nhân xấu ác của mình làm ra. Nếu một người không có đủ Tín-Nguyện-Hạnh, thì thường thường:

- Họ niệm Phật chỉ là niệm thử. Niệm thử thì không có công đức!...

- Họ nguyện là nguyện cho lấy có, chứ tâm không chí thành.

- Họ tin thì tin lấy lệ, nên thiện căn phước đức của họ không khởi lên được.

Tín-Nguyện-Hạnh không khởi lên được thì đối với oan gia trái chủ họ đều biết trước hết tất cả rồi, dù lúc đó người đó có chắp tay lại nói rằng,*"Chư vị ơi! Xin tha cho tôi"*, thì lời nói này thật ra là trống rỗng! Họ không có lòng thành sám hối! Không có lòng thành sám hối nên rất khó hóa giải! Bên cạnh đó những người hộ niệm cũng không đủ Tín-Hạnh-Nguyện nữa, thì việc điều giải cũng không có hiệu lực gì đâu!

Cho nên nếu mình thấy rằng chính mình không đủ đức độ nào để cảm hóa đến chư vị oan gia trái chủ, thì tốt nhất là mình cầm cái bài khai thị của Hòa Thượng lên rồi trang trọng giới thiệu cho chúng sanh biết: "*Kính xin chư vị đây là lời nói của Hòa Thượng Tịnh-Không, đây là lời dạy của chư Tổ, đây là lời dạy của Phật, v.v...*"

Mình hãy lấy lời của các Ngài ra và trang nghiêm đọc cho chúng sanh nghe. Khi nghe đến, họ biết đây không phải là lời của ông Diệu Âm này nói đâu, mà lời này là của Hòa Thượng Tịnh-Không nói. Nghe tới danh của Hòa Thượng Tịnh-Không thì tự nhiên các ngài có thể rúng động liền, nhiều khi các ngài phải cúi đầu xuống đảnh lễ và nguyện y giáo phụng hành.

Cũng có nhiều khi mình muốn hóa giải oan gia trái chủ, nhưng không biết mình liệu có đủ đức độ để khai thị cho người ta nghe theo hay không, mà mình cũng không có một tài liệu nào bên cạnh hết, thì mình nên nói:

Chư vị ơi! ***A-Di-Đà Phật đã dạy như thế này, A-Di-Đà Phật đã phát thệ rằng...*** *nếu chư vị nghe danh hiệu của Ngài, tức là A-Di-Đà Phật, mà quý vị thành tâm niệm danh hiệu Ngài, nguyện vãng sanh về nước Ngài, buông xả tất cả thế trần ra, cụ thể là buông xả oán hờn người*

khác rồi niệm danh hiệu Ngài để cầu vãng sanh về Tây-Phương-Cực-Lạc, thì chư vị sẽ được A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây Phương hưởng đời an vui cực lạc. ***Đây là lời Phật dạy****!*

Quý vị thấy đó, rõ ràng mình là một người thiếu đức, nhưng mà mình nói cho họ biết rằng đây là lời Phật dạy, thì lời họ nghe đó là lời của Phật dạy, làm cho họ có cảm ứng mạnh hơn, nhiều khi họ phải rúng động! Cái âm hưởng của lời Phật sẽ cảm động đến họ và từ đó họ dễ giác ngộ hơn.

Như vậy, để điều giải oan gia trái chủ, rất cần đến Tâm Chân Thành, Tâm Thành Kính, Tâm Khiêm Nhường... Có thế mới điều giải được.

Có nhiều người lý luận rằng, muốn điều giải oan gia trái chủ thì ta phải tu cho đến một lúc nào ta thật sự có năng lực rồi mới được, vì có năng lực rồi nên ta nói một câu thì các vị đó phải rúng động, phải sợ oai mà thi hành! Chuyện này hôm qua chúng ta đã có khuyến cáo qua rồi. Khuyến cáo như thế nào?...
Khi xác nhận ta có năng lực gì đó, thì coi chừng ta đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi!...

Có nhiều người nói rằng, cần phải có năng lực, giống như một vị tướng ra giữa chiến trường hét lên một tiếng làm quân địch phải khiếp sợ! Khi mà nghĩ rằng ta có năng lực như một vị tướng, còn coi oan gia trái chủ giống như hàng binh quân, thì nhất định chính ta đã bị nạn rồi!...

Mong chư vị hiểu được chỗ này. Trong pháp điều giải của Tịnh-Độ Tông là luôn luôn **Khiêm Nhường** - **Kính Cẩn**, tự nhận tất cả những lỗi lầm về phần mình. Phải thành tâm sám hối, năn nỉ, cúi xin chư vị trong pháp giới thương tình, tự họ tự nguyện buông xả oán thù ra thì chúng ta mới kết được duyên lành với tất cả pháp giới chúng sanh, với người bệnh và ngay với oan gia trái chủ nữa. Đó là điều mà chúng ta nên làm. Ngoài ra không nên đi con đường gọi là đấu tranh để dành thắng lợi.

Xin chư vị nhớ cho, chúng ta "Điều Giải" trong hòa bình, chứ không phải là "Đấu Tranh" để dành phần thắng lợi.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 22

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

"***Khai Thị - Hướng Dẫn***" điều giải oan gia trái chủ cho người bệnh là để cho người bệnh được lợi, mà chư vị oan gia trái chủ cũng được lợi luôn, chứ không phải điều giải oan gia trái chủ là để cho người bệnh được lợi mà các vị oan gia trái chủ bị lỗ. Không phải như vậy!...

Rất nhiều người đã có cái tâm ý không được công bằng. Khi đối trước một người bệnh bị ách nạn về nhập thân, về việc bị các vị thù hằn trong pháp giới đang xử lý vấn đề... Người hộ niệm thường nghĩ rằng là làm sao cho người bệnh thoát nạn là được, không để ý gì đến tình

trạng của chư vị gọi là oan gia trái chủ. Điều này suy cho cùng lý thì không đúng với chánh pháp mấy! Vì thật sự như hồi sáng mình đọc lời khai thị mẫu của Hòa Thượng Tịnh-Không, Ngài nói là: *"Tất cả đều không ngoài báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ"*. Đó là bốn cái duyên tương hợp mà nó sinh ra hiện tượng này...

Mình nói nôm na cho dễ hiểu hơn thì tất cả đều có nhân có quả, chứ không thể đương nhiên mà sinh ra như vậy. Trước một vấn đề, nếu chỉ nghĩ có một chiều thì nhiều khi chúng ta tưởng rằng đang làm việc nghĩa, tưởng rằng có tâm từ bi, tưởng rằng giúp đỡ chúng sanh, nhưng coi chừng chúng ta đang làm những việc hình như bất nghĩa, mất sự công bằng, không có lòng từ bi!...

Ví dụ như một người bệnh đang bị chư vị oan gia trái chủ đánh phá. Truy nguyên ra thì họ đến để báo oán. Tại sao họ báo oán?... Là tại vì trong quá khứ chính người bệnh đã tạo ra oán nghiệp này, đã tạo ra cái nhân ác đối với họ, đã làm cho họ đau khổ!... Sự đau khổ của họ không phải là một năm, hai năm, một tháng, hai tháng. Nhưng nhiều khi đã trải qua từ đời này đến đời khác, nhiều khi họ chịu trong cảnh tam đồ ác đạo trải qua thời gian rất dài!

Mình sống trong nhân gian này thấy khổ, nhưng so với cái khổ của họ thì không thấm thía vào đâu hết. Như vậy thì người ta đến đòi nợ, báo oán đó là họ đòi lại cái quyền lợi của họ, nói về nhân gian tức họ lấy lại sự công bằng cho chính họ. Nguyên nhân vì người bệnh giết họ, hại họ, làm cho họ phải tan gia bại sản, mất cả sinh mạng, làm cho họ phải chịu đau khổ triền miên như vậy!

Bây giờ chúng ta đến điều giải mà cứ nghĩ chỉ làm sao cho người bệnh thoát khỏi cái ách nạn này, mà không chịu nghĩ là làm sao phải bồi đáp lại sự công bằng cho chính những vị oan gia trái chủ. Chính vì ý nghĩ thiên lệch, nên có nhiều người gọi là điều giải oan gia trái chủ, chứ thật ra họ lại dùng những thế lực mạnh để áp đảo chư vị thù nghịch.

Trong suốt thời gian nghiên cứu về pháp điều giải trong Tịnh-Độ Tông, Diệu Âm chưa bao giờ thấy cái vấn đề là dùng đến vũ lực để mà áp đảo hoặc bắt buộc những vị oan gia trái chủ phải cúi đầu. Không có như vậy. Chẳng tin bây giờ quý vị đọc lại những lời khai thị sẵn của Hòa Thượng Tịnh-Không trong các băng giảng hoặc là những bài mẫu của Ngài đưa ra coi. Từ trước tới nay Diệu Âm chưa thấy một nội dung là bắt buộc các vị đó phải cúi đầu. Không có!

Trong bài điều giải oan gia trái chủ của Hoà Thượng, sau cùng Ngài có nói một câu như thế này: "***Duy nguyện chư nhân giả y giáo phụng hành***". Đây là câu mình nên để ý. Ngài gọi các vị oan gia trái chủ là "**Nhân Giả**", thì cũng giống như mình thường gọi là: ***Chư vị, các Ngài. Kính thưa các Ngài***... ***Tôi xin các Ngài***... Đây là cách nói có ý nghĩa tương tự.

Ngài không bao giờ nói là: *"Tôi muốn bắt buộc các ngươi phải bỏ hết chuyện này đi"*. Không bao giờ!... Mà gọi là "***Duy nguyện***", là v*ới* lòng thành tôi thành khẩn, cúi xuống, cầu nguyện, xin chư vị nhân giả... Ngài tôn trọng người ta đến mức như vậy. Còn "***Y giáo phụng hành***" là sao? "*Y Giáo*" là y theo lời Phật dạy, vì trước đó Ngài có nói Phật dạy rằng: "*Đời người ở thế gian nhỏ là quốc gia, gia đình, quyến thuộc...*". Ngài nói đó là lời Phật dạy. Tức là rõ rệt rằng từng lời, từng lời Hòa Thượng dạy là lúc nào chúng ta cũng phải luôn luôn kính cẩn họ, khuyên răn họ, đem Phật pháp ra giảng cho họ biết, để họ hiểu mà quay đầu, bỏ đi oán thù

trở về với Phật pháp, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ...

Chúng ta đi điều giải oan gia trái chủ phải lấy đúng tinh thần đó mà làm. Không bao giờ sơ ý gây oán nghiệp với chư vị oán thân trái chủ. Được vậy, chúng ta càng hộ niệm, càng điều giải, chúng ta càng có thêm âm đức, có thêm lòng từ bi, có thêm cảm tình đối với khắp pháp giới chúng sanh. Chúng ta khỏi sợ cái nạn gọi là oán thù riêng với cá nhân chúng ta. Về mặt từ bi thì chúng ta làm trọn vẹn, vì thật sự chúng ta muốn cứu người bệnh mà cũng thành tâm tha thiết muốn cứu được chư vị trong pháp giới đang khổ vì người bệnh này. Hai bên đều lưỡng lợi. Đó là tinh thần của Phật giáo!...

Chính vì vậy, trong mấy ngày hôm nay tôi có nghe chư vị đồng tu kể lại những chuyện *"Điều Giải"* oan gia trái chủ hơi lạ ở đâu đó! Nào là bắt vong linh nhốt, hay dùng hình thức cưỡng ép gì đó... Có người dùng những thần lực gì của họ tra tấn vong linh, họ ép buộc, họ nhốt vong linh! Thì xin thưa với chư vị, có thể các vị đó có đủ năng lực, có đủ uy đức hay sao mình không biết! Nhưng riêng chính chúng ta đang niệm Phật thì không thể làm vậy. Theo pháp nào phải theo một pháp. Chúng ta tu Tịnh-Độ, tinh thần của người Tịnh-Độ là luôn luôn sống trong an định, hòa hài, hòa bình, thân ái... Không bao giờ được quyền bỏ cái chữ thân ái, thanh tịnh để đi vào con đường gọi là đấu tranh kiên cố. Hai cái vấn đề này khác nhau.

Giả sử như khi chúng ta điều giải một chuyện oán thân mà các vị oán thân đó quyết lòng không tha, quyết lòng không bỏ thì đó:

- Một là do cái đức của chúng ta yếu quá, chúng ta không có đủ đức để làm cho họ tin tưởng vào lời nói của chúng ta. Như hồi sáng mình nói là vì công phu tu hành của mình còn quá yếu, lời nói của mình không đủ cho người ta tin tưởng...

- Thứ hai là do vì họ quá chấp, họ không kể gì đến chuyện đọa lạc, họ không kể gì hậu quả vì sự trả thù này. Đó cũng là Nhân-Quả của chính họ... Họ kẹt trong cái nhân quả đó thì chúng ta cũng đành phải thuận theo cái nghiệp nhân quả báo của họ, chớ không thể nào cưỡng chế được.

Cho nên, xin thưa với chư vị, khai thị cho oan gia trái chủ đừng bao giờ để quá chậm, quá trễ. Thường thường những người mà để bệnh nhân đến cái lúc quá nguy kịch rồi, tức là mê man bất tỉnh trong bệnh viện, hoặc là sắp sửa hấp hối rồi mới kêu ban hộ niệm, mới nhờ tới sự điều giải... Thì nhiều khi một trăm phần mình tìm chưa ra được một phần thành công... Lúc đó tâm của người bệnh không còn nghe được nữa, người bệnh đó không biết làm sao để cất lên lời sám hối. Trong cảnh đấu tranh hận thù với nhau, chính người bệnh đang nằm trong đau khổ và cũng nằm trong sự thù hận luôn... Thù hận đang kèm theo thù hận! Thành ra chúng ta cũng đành chịu thua!...

Nói tóm lại, ***khi điều giải ta không được quyền có ý tưởng bắt buộc người bệnh phải được thuận lợi, bắt buộc oan gia trái chủ phải chịu thiệt hại****!...*

Nếu chúng ta làm vậy, nếu được thì có thể người bệnh được chút lợi gì đó! Nhưng coi chừng cái lợi này chỉ có một, còn cái hại có thể lên tới mười!... Nên nhớ, oan gia trái chủ mà đòi nợ người bệnh không được, sự oán thù có thể truyền qua người ép buộc họ phải bị thiệt hại, và sự oán thù có thể kéo luôn tới con cái về sau của người bệnh nữa... Điều này thật ra trước mắt

thì mình thấy rằng là lợi, nhưng mà sau cùng hình như không được lợi lắm!

Cho nên, thành tâm thành kính điều giải, đem tất cả cái lòng từ bi của mình ra giảng giải, khuyến hóa, gỡ lần, gỡ lần... Tìm mọi cách hóa giải trong hòa bình, ví dụ cụ thể như: Phóng sanh, làm thiện, làm lành, bắt người bệnh phải sám hối, bắt gia đình phải sám hối, rồi chúng ta nương theo Phật pháp mà hóa giải mối oán thù của họ. Khi mà tất cả đều chấp nhận sự điều giải thì tất cả đều vui vẻ. Làm vậy chúng ta luôn luôn có công đức trong vấn đề điều giải này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 23

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đang nói về cách khai thị, hóa giải oan gia trái chủ...

Khi đi hộ niệm cho bệnh nhân rồi gặp chuyện oan gia khuấy động, rất ít người chú ý phát tâm thương hại, cứu giúp, giải nạn cho oan gia trái chủ. Hầu hết là cứ tìm cách giải nạn cho người bệnh mà quên đi cái nạn của những vị mà bị người bệnh đó làm hại họ, tạo cho họ phải sống trong những cảnh giới rất là đau khổ! Có nhiều khi những vị đó trải qua nhiều đời nhiều kiếp khổ sở vì chính người bệnh này gieo cho họ.

Cho nên không phải chỉ cứu được người bệnh thoát được cái nạn oán thân trái chủ là chánh pháp đâu. Không phải! Mà ta phải có cái tâm vừa cứu được người bệnh, mà còn cứu được cái người đang hại người bệnh đó nữa. Tại vì oan gia trái chủ họ chỉ đến để đòi lại sự công bằng cho họ. Nguyên nhân vì sự sai lầm của người bệnh mà họ đã chịu qua nhiều đời nhiều kiếp trong những cảnh hết sức là khổ đau!...

Đạo Phật chúng ta có tâm đại từ đại bi, thương chúng sanh một cách bình đẳng. Ta học theo pháp của Phật thì ta cũng phải có cái tâm từ bi thương chúng sanh một cách bình đẳng. Chúng ta đang dựa theo lời khai thị oan gia trái chủ của Hòa Thượng Tịnh-Không để mình thấy rằng từng lời, từng ý của các Ngài đều có mục đích rõ rệt và trong đó đã lộ ra đạo lý từ bi bình đẳng. Các Ngài không có ép buộc ai hết.

Ví dụ như trong lời khai thị oan gia trái chủ thì Hòa Thượng có nói một câu này: *"**Phật dạy tất cả pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc**"*. Ngài lấy câu này để dạy cho oan gia trái chủ. Câu này đạo lý hay lắm! Cũng giống như hôm trước chúng ta có nói là: *"**Tam tâm bất khả đắc, vạn pháp nhân duyên sanh**"*. Những câu này có ý nghĩa tương tự với nhau. Có câu khác như: *"**Vạn pháp giai không, nhân quả bất không**"*, cũng giống giống như vậy.

Tại vì trước khi mở đầu hóa giải cho oan gia trái chủ, Hòa Thượng có nói là: *"Tất cả không ngoài báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ"*. Nếu mà đem câu: *"Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc"*, cộng với câu: *"Báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ"*, thì đúng là nội dung của câu: *"Vạn pháp giai không, nhân quả bất không"*.

Ý nghĩa hàm chỉ rằng, bây giờ nếu mà quý vị có trả thù, có quyết lòng hãm hại người bệnh thì thật sự chư vị cũng không được gì cả, gọi là *"Tất cánh không"*. Sau cùng rồi quý vị cũng không hưởng được một sự lợi lạc nào cho chính quý vị, mà tiếp theo đó: *"Nhân quả bất không"*!... Cho nên Ngài mới nói là *"Oan oan tương báo đời đời kiếp kiếp không có thể thoát nạn được"*. Dựa vào những lời của Ngài mà mình đi khai thị cho chư vị oan gia trái chủ.

Thường thường khi đến trước một bệnh nhân còn tỉnh táo, mình chưa thấy có một hiện tượng gì gọi là oan gia trái chủ báo hại, nhưng hôm trước mình cũng có đề nghị qua, là ngay trong buổi hộ niệm đầu tiên lúc nào ta cũng nên điều giải chư vị hữu duyên với người bệnh hết. Không nên quên chuyện này. Thì thường thường Diệu Âm mời tất cả chư vị đồng tu chắp tay lại, rồi thành khẩn thưa như vầy:

- Chúng tôi xin thành khẩn cúi đầu khấn nguyện chư vị, xin thưa chư vị là trong đời này chư vị có duyên với ông Trần Văn X, dù là lành hay là ác cũng là duyên. Nếu là lành thì xin chư vị tiếp tục hỗ trợ để cho ông Trần Văn X được thuận buồm xuôi gió vãng sanh. Nếu là duyên ác thì xin thưa với chư vị rằng, ông Trần Văn X dù thế nào cũng là phàm phu tục tử, đã là phàm phu tục tử thì ai cũng có lúc mê mờ làm điều sai trái, kết nên nhân chẳng lành với chư vị. Nhưng bây giờ ông Trần Văn X đã thành tâm sám hối, đang niệm Phật cầu về Tây Phương, ngưỡng mong chư vị tha thứ, buông xả oán thù để cho chúng ta cùng nhau kết thành bạn lữ đi về Tây Phương...

Đại khái như vậy...

Cái điểm quan trọng trong câu nói này là ông Trần Văn X đã phát lồ sám hối, đang thành tâm sám hối, đang kiệt thành sám hối và đang niệm Phật cầu về Tây Phương để thành đạo cứu độ chư vị... Nếu trường hợp mình đi hộ niệm cho một người đã bị mê man bất tỉnh thì mình nói câu này không được! Vì người ta mê man bất tỉnh làm sao biết ông đó có sám hối hay không? Mà chính sự sám hối của người bệnh là điểm quan trọng nhất để giúp cho ta điều giải được chuyện oán thân trái chủ.

Nếu người bệnh mà không có cái tâm sám hối, thì xin thưa thẳng thắn rằng, ta dùng cái tà pháp, ta dùng cái nội lực, ta dùng cái chưởng lực gì đó để đánh phá người ta, bắt họ phải bỏ đi thì được!... Chứ còn nói điều giải thì khó nói cho thuận lý! Mà một khi dùng đến cái lực gì của mình để đánh phá họ, bắt buộc họ phải ra khỏi cái vị trí này, thì sự ép buộc này không thể nói là chánh pháp, dễ gây oán thù truyền đời không tốt về sau!...

Cho nên quý vị cứ để ý coi, những người có cái pháp thuật gì đó để *"Trừ Ma Yểm Quỷ"*, hay là có những đạo lực gì đó liên quan đến vấn đề này thì cuối đời thường thường bị nạn rất dễ sợ! Nghĩa là người ta bị phá không phải là đời này mà còn bị phá tới đời con, đời cháu, đời chít nữa... Nhiều khi bị diệt tộc luôn chứ không phải là chuyện thường!...

Vậy thì, là người học Phật tuyệt đối mình không nên có tâm ý dùng cái lực gì đó để đàn áp họ.

Những người hộ niệm mà học tập không kỹ thường thường cũng có thể vướng chuyện này. Tại vì một ban hộ niệm như vậy có thể đông đến một trăm người. Một trăm người đang ngồi trước bệnh nhân để niệm Phật. Nếu một trăm người đều phát cái lời nguyện lên *"Quý vị ơi,*

*quý vị **PHẢI** ra đi"*, thì người oan gia trái chủ cũng phải chịu thua, cũng phải ra đi vì áp lực của những người hộ niệm mạnh quá. Vì lực của người hộ niệm mạnh quá nên không cần điều giải mà oan gia trái chủ đã chạy rồi!...

Có nhiều người không để ý chỗ này, cứ tưởng như vậy là mình ngon, như vậy là mình có năng lực!... Có một lần Diệu Âm đi về Việt Nam, đến lắng nghe xem người ta hộ niệm như thế nào? Thì người hộ niệm đã điều giải mà nói dữ dằn quá!...

- Tôi nói một là một, hai là hai... Quý vị có nghe hay không?

Có một lần khác, một vị đó nói:

- Bây giờ tôi nói mà không ra hả? Nếu không ra thì chính trị không xong, tôi dùng đến quân sự, chứ tôi sợ à!...

Có những chuyện đã xảy ra như vậy! Diệu Âm cảnh cáo một cách thẳng thắn rằng, bây giờ chư vị có năng lực như thế nào đi nữa tôi không biết!... Nhưng làm như vậy thì đây không phải là cuộc điều giải, mà gọi là áp lực, bắt buộc, chỉ định, ra lệnh... thì đúng hơn, chứ không thể nói là điều giải được. Điều giải hay là hòa giải tức là làm cho hai bên đều thông cảm với nhau, đều tự nguyện buông xả thì mới gọi là điều giải.

Có một lần có một vị tới điều giải oan gia trái chủ đang nhập thân vào người bệnh đó, mà người bệnh đó cũng sắp chết rồi. Điều giải cả từ sáng đến chiều nhưng không thành công. Vị nhập thân đó có vẻ dữ quá, hỗn hào quá, không nể nang gì hết trơn. Người hộ niệm đó mới nói:

- Chính ta nói mà cũng không nghe nữa hả? Bây giờ có ra hay không?... Không ra thì đem tới chùa đó cho ta. Ta có cách trục ra!...

Cuộc hộ niệm này tôi không có chứng kiến tại chỗ, nhưng người ta kể lại rằng, khi nghe nói vậy, vị oan gia trái chủ đang nhập thân đã giận trợn con mắt lên!... Người hộ niệm đó nói:

- Được rồi bây giờ ta chuẩn bị trục...

Nói xong người đó ra về để chuẩn bị trục gì đó? Khi người hộ niệm đó vừa ra về, thì người bệnh đó chết!... Sau đó người ta cũng niệm Phật để hộ niệm, nhưng người chết không có một hiện tướng nào mà gọi là tốt đẹp hết!...

Người bệnh bị chết này trước đó chừng bốn năm tháng Diệu Âm có gặp qua, có nói chuyện khuyên nhắc và người bệnh đó đã bắt đầu phát tâm niệm Phật cũng khá tốt. Nhưng khi vị đó ra đi thì Diệu Âm đã về lại bên Úc rồi.

Hộ niệm mà điều giải như vậy là một điều hết sức sai lầm! Sau này, có lần chính Diệu Âm đi hộ niệm và cũng gặp một trường hợp rất giống như vậy, nghĩa là vị oan gia trái chủ nhập thân, cũng khá dữ dằn, cũng không chịu nghe lời, còn lý luận, cãi lại nữa... Nhưng mà Diệu Âm cứ một lòng chắp tay thành khẩn năn nỉ, nghĩa là họ la gì la, mình cũng cứ thành tâm nói:

- A-Di-Đà Phật! Chúng tôi xin thành tâm ngưỡng cầu chư vị xét suy. Bà này đang thành tâm sám hối rõ rệt. Chúng tôi cũng không dám xen vào chuyện nhân quả của chư vị. Chúng tôi chỉ muốn thành tâm cứu giúp chư vị, nhưng mà thực lực của chúng tôi cứu không được. Xin chư

vị nghe lời chúng tôi niệm A-Di-Đà Phật thì tự chư vị được quang minh của Phật cứu độ. Bây giờ chư vị hãy buông oán thù này xuống đi thì nhất định cái oán thù này biến thành phước đức, biến thành thiện lành, biến thành đại từ đại bi... Chư vị nương theo lòng đại từ đại bi của A-Di-Đà Phật mà trở về Tây Phương Cực lạc, liễu đoạn sanh tử hay hơn là trả thù nhau để đời đời tương oán, tương thù mà cùng chịu nạn...

Người ta làm gì làm mình cũng phải năn nỉ. Tôi nói tiếp:

- Nếu mà chư vị không tha thì đây là chuyện nhân quả của chư vị. Tôi đã hết lời, quyết không dám nói nữa. Nhất định tôi không ép buộc chư vị, nhưng chư vị hãy nghĩ coi, báo thù với nhau lợi ích gì?...

Nói theo Hòa Thượng Tịnh-Không là:

- Xin chư vị hãy nghe lời Phật dạy, quy y Tam Bảo, đoạn ác tu thiện....

Rõ ràng những lời nói của Ngài thấm thía lắm! Mình nên nương theo đó nói những lời có nội dung tương tự như vậy.

Tôi điều giải hơn một tiếng đồng hồ thì thành công. Các vị hộ niệm nói:

- Trời ơi! Hay quá!... Bây giờ xin Anh làm sao cho chúng tôi học nghề.

Tôi nói:

- Cứ nhìn đó mà làm theo đi.

Có nhiều người nói:

- Từ nay về sau tôi biết cách rồi, gặp trường hợp này tôi làm y hệt như vậy thì có thể thành công.

Tôi nói:

- Đúng đó! Phải thành khẩn, phải tha thiết, là phải cúi xuống mà lạy họ, chớ đừng có nghĩ là mình có cái năng lực nào đó mà đàn áp người ta.

Khi tôi nói đến chuyện này, thì có nhiều ban hộ niệm giật mình! Tại vì cũng có ban hộ niệm vướng phải sai lầm! Nhiều khi vì lực lượng của ban hộ niệm đó mạnh quá, bảy tám chục người, họ tỏ ra trấn áp... Đây là điều không hay! Thật ra, với oan gia trái chủ, thì hai người ba người là có thể kềm chế họ được rồi chứ cần gì tới bảy, tám chục người. Những vị oan gia trái chủ đó không phải mạnh lắm đâu. Chỉ vì họ quá khổ sở, họ quá căm thù, họ quá đau đớn mà họ phải làm như vậy. Họ lựa thế để trả thù, chứ thật ra là họ không có mạnh lắm.

Ta đã mạnh rồi, ta đã sung sướng rồi mà không thương hại họ lại còn chèn ép họ nữa, thì đây thật là điều không nên! Cho nên nếu ta sơ ý trong việc khai thị, điều giải, dùng cái năng lực nào đó ép uổng họ, thì có thể gây ra những oán thù không hay!...

Hiểu được chỗ này rồi, mình hãy nghe lời các vị Đại Sư trong Tịnh-Tông, là luôn luôn lấy lòng chí thành, chí kính của mình mà năn nỉ họ. Muốn khuyên giải họ được thì người bệnh phải còn tỉnh táo và phải nói lên lời này:

- *Nam Mô A-Di-Đà Phật! Tôi xin thành tâm sám hối tất cả lỗi lầm của mình*.

Lấy lời này, dựa vào cái cớ này, mình mới khuyên được oan gia trái chủ.

Cho nên khi muốn được hộ niệm, người bệnh không nên để đến lúc mê man bất tỉnh rồi mới mời ban hộ niệm. Trễ rồi! Trễ quá nhiều khi chúng ta có điều giải đi nữa cũng khó thành công! Điều giải oan gia trái chủ không được cảm thông, còn về phần người bệnh thì không còn nghe được nữa, thành ra cuộc hộ niệm coi như thất bại!...

Mong cho tất cả chư vị hiểu được chỗ này, chúng ta sẽ chuẩn bị phát tâm hộ niệm cho nhiều người được phước phần vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 24

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Niệm Phật Đường chúng ta đang nói về hộ niệm, thật sự là để nhắc nhở cho chúng ta biết cuộc đời này quá sức vô thường. Vô thường đến nỗi mình chưa kịp nghĩ tới mà vô thường đã đến rồi!...

Ở bên tây Úc có một vị kia gia đình cũng rất là khá giả, mới có năm mươi mấy tuổi đang rất là khỏe mạnh, đùng một cái cảm thấy bệnh bệnh trong người, vào bệnh viện bác sĩ phát hiện ra ung thư không còn cứu được nữa. Thời gian chóng vánh mới đây thì hôm nay đã ra đi rồi. Quá sức là vô thường. Chị Chín mới tuần trước còn đi niệm Phật, thì ngày hôm nay cũng khá nặng trong bệnh viện rồi không biết là sẽ như thế nào?... Quá sức là vô thường. Ở bên Darra bà bác kia tám mươi mấy tuổi bệnh xuống, mình tới năn nỉ:

- *Bác ơi, niệm Phật đi bác, niệm được bao nhiêu thì niệm*.

Bà bác nói:

- *Tôi bệnh ba mươi mấy năm nay chưa chết, bây giờ không sao đâu, thủng thẳng đã*...

Hẹn!... Niệm Phật mà hẹn! Chúng ta chưa kịp đến thăm lần thứ hai thì bà đã vào nhà quàn nằm rồi. Quá sức vô thường!

Thấy như vậy mà khuyên người ta niệm Phật, nhiều người còn cứ nói: *"Để coi đã?"*. Không biết họ muốn để coi cái gì đây? Chẳng lẽ chờ coi nghiệp chướng nó ứng hiện như thế nào sao?... Chẳng lẽ để coi oan gia trái chủ hành động như thế nào sao?... Và lúc đó, khi vô trong bệnh viện nằm mê man bất tỉnh rồi, thì chúng ta tới đó cũng để coi thử cái xác đó chừng nào rã đây? Chứ còn biết cách nào khác hơn!...

Sau khi liệng báo thân nhất định không có con đường thoát nạn!... Ấy thế mà việc tu hành thì cứ hẹn *"Để coi thử!"*... Để coi thử một vài hôm rồi vạn kiếp sau:

- Ai coi cho mình?...

- Ai thử cho mình?...

- Ai than cho mình trong cái cảnh đọa lạc triền miên trong tam ác đạo?...

Ngài Ưu-Đàm Đại Sư nói rằng, ***niệm Phật phải miên mật, niệm Phật phải dính chặt với câu A-Di-Đà Phật***. Nghĩa là:

- Lúc buồn phải niệm Phật.

- Lúc vui phải niệm Phật.

- Lúc ở nhà phải niệm Phật.

- Lúc đi đường phải niệm Phật.

- Lúc nhức đầu phải niệm Phật.

- Lúc bị người ta chửi phải niệm Phật.

- Lúc người ta khen phải niệm Phật...

Phải niệm Phật bất cứ giờ phút nào. Có như vậy mới mong cứu được cái huệ mạng của mình.

Cái cục thịt này là vô thường, thì nhất định phải trả về cho vô thường. Hòa Thượng Tịnh-Không khai thị cho oan gia trái chủ, Ngài nói câu này:

- *"**Phật dạy nhất thiết pháp vô sở hữu**!"*.

Có nghĩa là mình không chiếm được một cái gì hết, ngay cái thân này mình chiếm hữu cũng không được luôn. Mình chỉ mượn tạm nó thôi, rồi đến lúc liệng phải liệng, giữ không được.

- *"**Tất cánh không**!"* Nhất định nó sẽ là zero. Chạy theo zero làm chi?...

- *"**Bất khả đắc**!"* Không có cái gì mà mình được hết, chỉ có một cái là cái nhân quả, là cái nghiệp chướng nó sẽ đi theo mình, nó đi theo đến cùng luôn, liệng không được!...

Ấy thế mà một câu A-Di-Đà Phật có thể khai trừ được, phá tan được trùng trùng nghiệp chướng từ trong vô lượng kiếp, để sau khi liệng cái báo thân tệ hại này mình về Tây Phương thành đạo Vô-Thượng lận chư vị. Thế mà tại sao không ngộ ra?...

Hôm trước đi về Việt Nam có một vị vì cảm mến nên mời Diệu Âm lên làm đại biểu trong một cái khóa diễn đàn về Phật pháp. Khi gọi đến thì Thầy không có nói gì đến việc làm đại biểu hết. Mình vô tình đi đến mà bị "*Vướng Nạn*", bị bắt phải ngồi hàng ghế đại biểu! Trong khi ngồi đó thì... Trời ơi! Các vị khác lên nói thao thao, diễn tả hết đề tài này đến đề tài nọ, còn Diệu Âm thì ngậm câm từ sáng cho đến chiều. Vị đó đến nói:

- Cư sĩ Diệu Âm nói đề tài gì?...

- Dạ bạch Thầy, con không có đề tài gì để nói hết.

Biết đề tài gì mà nói bây giờ? Đành phải làm thinh! Nhưng vô tình im lặng vậy cũng hay, chứ nói nhiều làm chi?... Cần niệm Phật miên mật:

- Lúc người ta nói mình niệm Phật.

- Lúc người ta chửi mình niệm Phật.

- Lúc người ta khen mình niệm Phật.

- Lúc nhức đầu mình niệm Phật.

- Lúc vui vẻ mình niệm Phật...

Lo niệm Phật không kịp thì làm sao mà nói? Nếu mình nói lên thì làm sao mình niệm Phật? Nếu mình suy nghĩ chuyện này, suy nghĩ chuyện nọ thì làm sao niệm Phật?... Tại vì vô thường quá chóng vánh! Chóng vánh đến nỗi mà bà bác kia nói:

- Tu hành, tôi biết chứ! Một trái cà tôi không lấy, một trái ớt tôi không lấy, đó không phải là tu rồi hay sao?

Vô cùng sai lầm! Tu cái kiểu gì lạ vậy!... Trái cà mình không lấy, trái ớt mình không lấy, nhưng mà cái sinh mạng người ta mình lấy. Mình không nghĩ chuyện đó sao?... Xẻ bụng người ta ra để ăn thịt trong khi người ta đang sống. Như vậy mà mình không nghĩ đến sao?...

Cho nên, *"Để coi đã!"*... Phải chăng oan gia trái chủ khuyên mình *"Để coi đã"* đó! *"Để chờ một chút"*... Oan gia trái chủ dạy cho mình chờ một chút đó. Để chi?... Một sớm một chiều khi nằm xuống rồi thì sẽ thấy, bạn sẽ chờ tới vô lượng kiếp nữa chưa chắc gì thoát khỏi địa ngục! Kinh khủng vô cùng!...

Chúng ta đang nói về hộ niệm, thật ra là để chúng ta biết cách làm sao cứu cho kịp một người sắp sửa xuống địa ngục được về Tây Phương Cực Lạc. Biết được hộ niệm trước một ngày là ta lo một ngày niệm Phật. Ta biết được phương pháp điều giải một ngày, là ta có thể cứu được biết bao nhiêu chúng sanh có duyên với ta từ ngày đó. Cho nên cứu người là cứu ta. Không phải học hộ niệm là chỉ để đi cứu người khác, mà thật sự chính là để tự cứu lấy mình.

Hôm trước Diệu Âm nói rằng, điều giải oan gia trái chủ, điều giải ma chướng, điều giải vong linh nhập thân... Nhưng thật ra tất cả đều ở chính tại tâm mình chứ không phải ở ngoài. Thành ra, muốn điều giải họ thì phải điều giải cái tâm mình trước.

- Cái tâm mình giải đãi! Điều giải chưa? Chưa điều giải thì đừng bao giờ nghĩ tới chuyện thoát nạn.

- Mình cạnh tranh ganh tỵ người ta! Điều giải chưa? Chưa điều giải thì ngày ngày có tu hành, nhưng Ma chướng vẫn cứ nhập vào trong tâm mình. Rõ ràng Ma tại tâm chứ đâu phải Ma ở ngoài.
Nhất thiết pháp, vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc.

Đã biết không có đắc gì hết! Mà cứ móng tâm cầu đắc cái này, đắc cái nọ... Đắc riết đến nỗi "Ma" nhập luôn! Thật sự Phật dạy chúng ta không có đắc được gì hết, tại vì tất cả đều ở tại trong tâm chúng ta thôi. Chúng ta mà trở về được với chân tâm tự tánh của chúng ta là chúng ta

được tất cả. Như vậy được tất cả tức là được cái chân tâm của chính ta. Chân tâm ở tại nơi ta chứ đâu phải ở ngoài mà cứ chạy tìm "Chứng Đắc"?...

Trong pháp niệm Phật, Phật dạy khuyên chúng ta là "***Nguyện vãng sanh***" về Tây Phương Cực Lạc chứ không phải nguyện chứng đắc, tại vì ở tại Tây Phương Cực Lạc là pháp tánh độ, là nơi A-Di-Đà Phật đã ứng hóa ra, để cho chân tâm chúng ta ứng hiện ra. Ta cứ về đó đi, tự nhiên không đắc cũng đắc. Còn ở đây mà cứ chờ đắc cái này đắc cái nọ, đắc cái này đắc cái nọ... Thì rõ ràng là "***Vô khả đắc***", nghĩa là không thể đắc được gì cả! "***Tất cánh không***" là không có gì cả! Nếu cứ chạy tìm những cái hão huyền, để sau cùng bị đọa lạc! Đọa lạc một cách trắng trợn trước mắt mà không chịu lo, không chịu tu!...

Lời ngài Ưu-Đàm Đại Sư nói có ý nghĩa rằng:

- *Con cái hỗn hào!... Ta niệm Phật...*

- *Chồng ta la rầy!... Ta niệm Phật...*

- *Vợ ta kình cãi!... Ta niệm Phật...*

- *Ta bị mất việc!... Ta niệm Phật...*

- *Ta được việc làm!... Ta niệm Phật...*

Ngài nói không biết bao nhiêu thứ để cho chúng ta niệm Phật... Cứ một vế phía trước đưa ra, phía sau Ngài nói: *"**Ta niệm Phật**"*.

- *Ta giàu có!... Ta niệm Phật...*

- *Ta nghèo nàn!... Ta niệm Phật...*

Quý vị triển khai tiếp đi... triển khai cho đến bao nhiêu cũng được hết. Đó là lời dạy của ngài Ưu-Đàm. Ngài nói rằng:

Tại vì nếu mà không dính chặt vào câu A-Di-Đà Phật thì nhất định lục đạo luân hồi nó sẽ tiêm vào trong tâm chúng ta.

Chứ đâu phải tìm vài phút rảnh rỗi để niệm vài câu Phật hiệu gọi là tu!... Tu kiểu gì lạ lùng vậy?...

Cho nên mình nói về hộ niệm, nói về điều giải oan gia trái chủ, chứ thật ra thì oan gia trái chủ không phải chỉ là những người vô hình đâu à, mà là những người hữu hình nữa. Khổ vậy đó!

- *Mình ra ngoài shop, ở đó người ta nói: Trời ơi!... Đời này mà tu làm chi? Thế là mình bỏ tu luôn.* Đây là oan gia trái chủ!

- *Mình có đứa con, đứa con nói: Trời ơi!... Con học, con biết được bây giờ người ta lên đến cung trăng rồi, má tu làm chi? Nghe con mình nói có lý, mình bỏ tu.* Con mình là oan gia trái chủ!

- *Mình đang tu, ông chồng mình la một tiếng: Tại sao không nấu cơm? Tu cái gì mà tu? Mình sợ làm buồn ông xã, thôi bỏ tu để theo ông xã đánh Casino.* Ông xã mình là oan gia trái

chủ!...

Trùng trùng điệp điệp những cái chướng ngại nó ngăn cản chúng ta mà không hay. Chính vì vậy mà chư vị Tổ Sư cứ nói rằng, *Ma chính tại tâm này chứ không phải Ma ở ngoài đâu à!...*

- *Giải đãi là Ma!*
- *Giận dữ là Ma!*
- *Đố kỵ là Ma!*
- *Buồn rầu là Ma!*
- *....*

Khi biết được như vậy rồi, xin chư vị hãy ráng tập buông cho nhiều. Hòa Thượng dạy ta là buông cho nhiều, cứ tập buông, tập buông, tập buông đi...

Mỗi lần có điều gì khó chịu một chút là mau mau tìm cách bỏ liền, mau mau học theo ngài Ưu-Đàm Đại Sư niệm Phật liền.

- *Lúc buồn niệm Phật,*
- *Lúc giận niệm Phật,*
- *Lúc vui niệm Phật,*
- *Lúc sướng niệm Phật,*
- *Lúc khổ niệm Phật,*
- *Lúc tắm niệm Phật,*
- *Lúc ngủ niệm Phật...*

Thì tự nhiên câu A-Di-Đà Phật ứng hiện trong tâm chúng ta, ta sẽ về Tây Phương thành đạo Vô Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 25

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

*"**Khai Thị**"* trong phương pháp hộ niệm đóng một vai trò rất là quan trọng. Một cuộc hộ niệm thành công hay không là nhờ người hướng dẫn khéo léo, uyển chuyển, phương tiện để gỡ được những điều khó khăn hay chướng ngại đang hiện hành cho người bệnh hay không!...

Trong ngày hôm qua ở tại đây chúng ta có một cuộc hộ niệm, đồng thời ở bên tây Úc cũng có một cuộc hộ niệm. Bên tây Úc thì một vị đó đã ra đi, ở đây thì vị đồng tu chỉ bệnh mà thôi. Trong khi cuộc hộ niệm ở bên tây Úc thì Diệu Âm đã đến đó tham gia qua ba ngày và trở về đây đã mạnh miệng nói rằng, vị này có cái xác suất thành công đến chín mươi lăm phần

trăm. Dù rằng là vị đó hồi giờ tình thật là một câu kinh cũng không biết, một tiếng niệm Phật cũng chưa niệm qua. Khi bác sĩ phát hiện bệnh ung thư mới hoảng kinh hồn vía chạy lung tung hết, vô tình lại gặp được những người trong ban hộ niệm chỉ dẫn khuyến khích niệm Phật. Vị này đã phát tâm niệm Phật một cách hết sức dũng mãnh. Thật là ban đầu không biết gì hết trơn, khi gặp lại gặp ngay vô câu A-Di-Đà Phật...

Ấy thế mà tối hôm qua đi hộ niệm về thì mới nghe một cái tin làm choáng váng mặt mày. Họ báo tin cho biết là vị này không được vãng sanh. Trong khi đó, lúc đang hộ niệm cho vị ở đây thì Diệu Âm đã nói rằng, bây giờ đây dù là chưa biết kết quả ở đó như thế nào, nhưng tôi vẫn giữ lời nói là chín mươi lăm phần trăm người đó được thành công.

Xin thưa thật với chư vị, khi mà nghe tin đó làm cho Diệu Âm thấy quá ngỡ ngàng!...

Kỳ thật ra là khi hộ niệm cho vị đó Diệu Âm đã hướng dẫn hết sức là cặn kẽ. Trong ba ngày hộ niệm đó, Diệu Âm đưa ra vài câu trắc nghiệm giống như bài thi, *"Bài thi vãng sanh!"*, để coi thử là vị này có còn vướng cái gì không? Thì hoàn toàn là ba lần trắc nghiệm như vậy thì đều chấm là một trăm phần trăm được vãng sanh, không có một cái gì gọi là trở ngại hết. Trước khi ra về, vị đó còn hứa là nhất định tôi phải đi về Tây Phương: *"Tôi phải làm gương cho cả gia đình tôi biết..."*, vì cả gia đình của chị đó là người Thiên-Chúa giáo.

Ấy thế mà khi nghe cái tin là sau khi hộ niệm hơn tám tiếng đồng hồ thân tướng không tốt mà nóng tại bụng, làm cho Diệu Âm giật mình, ngỡ ngàng, mới liền điện thoại qua điều tra thì mới biết đã xảy ra một sự việc như thế này:

Một ngày trước khi tắt thở, người anh chị em gì đó trong gia đình đã bắt buộc người bệnh phải thay đổi tờ di chúc, trong đó có liên quan về tiền bạc.

Quý vị nghĩ thử coi, một người sắp chết nằm trên giường bệnh cất cái tay lên không nổi, làm sao mà đặt bút xuống ký vào tờ di chúc, trong khi tờ di chúc xóa đi thì luật sư không chịu. Họ nói rằng nếu xóa bỏ, sửa chữa thì không có giá trị, nên phải đánh lại cái tờ di chúc khác, rồi nhờ người làm chứng ký vô, rồi ép buộc người bệnh ký vào. Sự ép buộc này đã làm chị quá bức xúc mà thành ra bị trở ngại!...

Khi biết được tình trạng như vậy!... Thật sự hồi hôm tôi điện thoại qua bên đó tôi làm dữ! Làm dữ không kiêng nể, đến nỗi tôi la cả những người hộ niệm, tôi trách luôn người đồng tu đứng ra làm chứng, rồi tôi trách luôn ông chồng. Tôi nói cứng lắm! Tất cả mọi người thấy tôi làm dữ quá, cho nên ai cũng đành nhận lỗi hết, không ai dám cãi lại. Rồi cuối cùng tôi nói với người chồng, bây giờ hãy để tôi nói với hương linh. Tôi nói, hãy lấy cái điện thoại mở cho lớn ra, trong khi ở đó thì đang có mười mấy người hộ niệm đứng chung quanh. Tôi mới bắt đầu khai thị cho người bệnh.

Bây giờ đây kể lại thì tôi quên rồi. Nhưng mà lúc đó mà chúng ta có ở tại đó, thì tôi nghĩ rằng tiếng điện thoại dù nhỏ nhưng chư vị có thể nghe tiếng nói của tôi vang ra có thể động luôn cả cái phòng hộ niệm! Tại vì tôi nói rất mạnh. Tôi biết rằng, qua lời khai thị này nếu mà không có tác động gì đến cái vị đang nằm xuống hơn tám giờ đồng hồ đó, thì sau đó vĩnh viễn không còn cách nào có thể cứu được nữa. Chắc chắn sau đó không còn ai đứng ra khai thị hướng dẫn

nữa đâu. Nghĩ vậy, nên tôi bắt buộc phải nói những lời rất mạnh! Tôi nói:

- Tôi là Diệu Âm, không phải ở sát bên chị. Nhưng mà trước khi tôi đi về chị đã hứa với tôi là chị ra đi theo A-Di-Đà Phật và chị đã hứa là chị sẽ làm gương cho tất cả gia đình của chị về pháp Phật nhiệm mầu. Tại sao bây giờ đây chị đã xả bỏ báo thân hơn tám tiếng đồng hồ rồi mà còn vướng nạn?... Một đời này gặp được câu A-Di-Đà Phật, nói thẳng rằng là trong vô lượng kiếp qua chị chưa bao giờ gặp được trường hợp này đâu. Nó quý giá như vậy đó, hy hữu như vậy đó, thì tại sao... lý do gì mà không chịu theo A-Di-Đà Phật để về Tây Phương, mà bây giờ còn ở lại đây?... Có phải vì một ít tiền bạc vô thường mà chị đành đoạn chấp nhận vô lượng kiếp nữa trong khổ đau? Có đáng không?... Chị hứa là chị sẽ về Tây Phương để cứu cả ông bà, cha mẹ, cửu huyền thất tổ. Bây giờ chị đọa lạc thì ai cứu chị đây?... Chị muốn làm gương cho cả chồng con, những người thân về Phật pháp nhiệm mầu. Chị không vãng sanh thì ai thay cho chị làm gương bây giờ đây?...

Tôi nói rất là mạnh! Nói mạnh lắm!... Tôi nói tiếp:

- Mau mau tỉnh ngộ kịp thời... Nhất định niệm A-Di-Đà Phật về Tây Phương Cực Lạc, không được chần chờ một phút giây nào hết.

Tôi nói rất mạnh!... Không biết làm sao lúc đó tôi không kềm được, tôi nói mạnh lắm! Rồi tôi mời chư vị đồng tu tiếp tục niệm Phật hộ niệm cho chị thêm bốn tiếng đồng hồ nữa.

Thật ra thì ngay cả đêm hồi hôm tôi nằm mà thấy bức xúc quá! Tôi không ngờ rằng một người đã phát tâm rất là vững vàng, rất là mạnh mẽ, kiên cường đến nỗi mà tôi nghĩ không có sự kiên cường nào qua được sự phát tâm dũng mãnh của chị, ấy thế tại sao lại bị vướng như vậy?...

Suốt đêm hồi hôm tôi nằm trằn trọc, không ngủ được. Tôi định chờ sáng ra tôi sẽ bắt điện thoại gọi tiếp... Nhưng nghĩ lại, lúc này người ta đang bị rối rồi, mà mình la một lần nữa thì thật là không nên! Cho nên tôi cố gắng dịu lại, chờ thêm tin mới thử coi?...

Thì một chuyện đã xảy ra bất khả tư nghì! Sau bốn tiếng đồng hồ niệm Phật tiếp, chị đó lại chuyển đổi một trăm phần trăm. Thân tướng hồng hào mềm mại và hơi ấm thoát ra tại đỉnh đầu... Một hiện tượng đã xảy ra thật bất khả tư nghì! Người chồng là một người Thiên-Chúa giáo mà cũng quá cảm kích, phục xuống quỳ lạy ban hộ niệm...

Cho nên, mình thấy rõ rệt, pháp hộ niệm bất khả tư nghì! Quý vị cứ tưởng tượng đi. Phật dạy: "***Vạn pháp nhân duyên sanh***". Có nhân, có duyên sanh ra vạn pháp. Chị đó từ một người không biết tu, gặp cái duyên bị bệnh, phát khởi tu, đây chắc có lẽ là do trong nhiều đời nhiều kiếp đã tu, có nhân rồi, gặp cái duyên là bị bệnh, hoảng kinh hồn vía, chạy cầu cứu lung tung... Gặp những người hộ niệm người ta chỉ câu A-Di-Đà Phật. Rõ ràng là duyên. Nhờ cái duyên này mà phát khởi niệm Phật, quyết lòng đi về Tây Phương. Đường đi về Tây Phương đã gặp những người hộ niệm hướng dẫn cụ thể. Trước những giờ phút nằm trên giường bệnh chờ chết, có vài trở ngại với gia đình không tự hóa giải được, nhưng mà nhờ chúng tôi tới khuyên giải đã giúp chị hóa gỡ hầu như hoàn toàn, nghĩa là coi như là buông bỏ hết không còn vướng mắc nữa.

Rõ ràng đang thuận buồm xuôi gió đi về Tây Phương, đúng ra người này rất là thuận

duyên để thành tựu, không có trở ngại. Ấy thế mà trước những giờ phút tắt hơi lại bị cái chướng nạn do người trong gia đình ép buộc phải đổi tờ di chúc làm cho bức xúc. Vì sự bức xúc này mà đành bỏ con đường Tây Phương không chịu vãng sanh, làm cho ban hộ niệm đó hoảng kinh hồn vía, không biết làm sao mà giải quyết!...
Rõ ràng cực lạc cũng trong một niệm, mà đọa lạc cũng trong một niệm.

Giả sử như trong cảnh đọa lạc, hiện tượng thân xác nóng tại bụng tức là đang cảm ứng tới những cảnh giới rất xấu trong tam ác đạo, nếu không có một người nào vững vàng, biết hộ niệm hướng dẫn khai thị cụ thể, thì làm sao mà vực cái tâm của người đó dậy để kịp hồi đầu đi về Tây Phương?...

Rõ ràng... ***Một niệm giác ngộ đi về Tây Phương. Một niệm mê mờ đành phải chấp nhận thương đau vạn kiếp!***...

Cho nên xin thưa với chư vị, pháp hộ niệm quá ư là tuyệt vời! Vi diệu không tưởng tượng được!

Một vị đó bây giờ dù có phát tâm như thế nào đi nữa, có giỏi như thế nào đi nữa, nhưng gặp phải những cảnh nghịch duyên, bức xúc trước khi ra đi thì làm sao mà thành đạo đây?... Làm sao mà giải thoát đây?... Vậy mà, chỉ cần một câu khai giải, chỉ cần một người hộ niệm vững có thể cứu vãn vấn đề. Phương pháp hộ niệm đã cứu người này vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Tổ Ấn-Quang nói: *"**Cứu một người vãng sanh Tây Phương công đức vô lượng vô biên, hơn hẳn gieo duyên cho vạn người tu hành**"*.

Cho nên ở tại đây đã gặp được cái cơ hội niệm Phật, chúng ta đã biết giảng giải với nhau về phương pháp hộ niệm, về cách khai thị. Xin chư vị trân quý cơ hội này để chúng ta cứu nhau, cứu bà con chúng ta, cứu anh em chúng ta, cứu đồng tu chúng ta, mà sau cùng cứu chính mình nữa.

Gặp một buổi hộ niệm xin đừng bỏ qua. Bỏ lỡ một dịp hộ niệm cứu người vãng sanh thành đạo uổng lắm! Sau này nghe người ta kể lại, dù kể rành mạch đến đâu đi nữa thì mình không thể nào cảm nhận đúng mức được đâu! Mà chỉ cần tham gia, có chứng kiến sự việc thì tự nhiên mình biết, mình hiểu, tự nhiên mình thực hành một cách đúng đắn, hộ niệm thật vững vàng, chính xác, cứu người thoát nạn trong tầm tay.
Nguyện mong chư vị quyết lòng niệm Phật cứu người vãng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 26

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong chương trình nói về "***Khai Thị - Hướng Dẫn***" cho bệnh nhân, chúng ta đã đi được

một nửa đoạn đường. Mỗi lần chúng ta nghe được một tin vãng sanh, tự nhiên mình thấy có một nguồn an vui, sung sướng! Hơn nữa chuyện vãng sanh này chúng ta có đóng góp công sức vào đó, dù nhỏ hay lớn cũng làm cho mình thấy vui và niềm tin vãng sanh càng được vun bồi...

Có một điều đáng nói trong cuộc vãng sanh ngày hôm kia là một điều hơi bất cẩn của Diệu Âm! Biết rõ rằng người bệnh đó hồi nào tới giờ chưa biết tu, gia đình lại là Thiên-Chúa giáo, ấy thế mà dám tuyên bố trước rằng xác suất của vị này được vãng sanh lên tới chín mươi lăm phần trăm.

Rõ ràng đây là một điều hơi bất cẩn! Nhưng cũng rất may mắn là sau cùng kết quả vị này đã vãng sanh thật, để lại những thoại tướng bất khả tư nghì! Như vậy mình đoán mò nhưng vẫn đúng, kết quả nằm trong số chín mươi lăm phần trăm đó, còn chừa lại năm phần trăm là dành cho những gì sơ suất!...

Tại sao Diệu Âm lại dám mạnh miệng nói người này có xác suất chín mươi lăm phần trăm vãng sanh?
Xin thưa, vì "**Tín-Nguyện-Hạnh**".

Thường thường thì người ta chú ý nhiều về thời gian tu tập lâu, về công phu hành trì tốt, về kiến thức Phật học cao... Trong khi đó thì người vừa mới vãng sanh cách đây hai ngày lại hoàn toàn không có những chuyện đó!

Một người đi theo học Phật chỉ đâu khoảng ba tháng. Suốt cả một cuộc đời sống trong một gia đình Thiên-Chúa giáo, ấy thế mà cuối đời lại gặp được cơ may, đã phát tâm niệm Phật cầu về Tây Phương, và Diệu Âm dám mạnh miệng đoán rằng người này có thể chín mươi lăm phần trăm sẽ được vãng sanh...

Tại sao vậy?... Xin thưa thật, tại vì người này đã có đủ *"**Tín**"*, đủ *"**Nguyện**"*, đủ *"**Hạnh**"*. Dù rằng trước đó người này sống như thế nào mình không biết, nhưng cuối đời có cơ duyên gặp được người khuyên nhủ, họ tự nhiên đã phát tâm niệm Phật với *"Tín-Nguyện-Hạnh"* một cách đầy đủ, vững vàng.

Như vậy, muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, thì một người phải bảo đảm ba điểm *"Tín-Nguyện-Hạnh"* đầy đủ. Đây là yếu tố được vãng sanh, chứ không thể khoe công phu giỏi như thế này, kiến thức tốt như thế kia... mà dành phần chắc chắn vãng sanh được đâu! Không phải! Có nhiều người tu rất giỏi, tu rất lâu... Nhưng hỏi rằng, có được vãng sanh hay không? Nhiều khi thật sự không dám trả lời! Vì sao vậy? Vì xét kỹ, người này không có đủ Tín, không có đủ Nguyện, không có đủ Hạnh!

Ví dụ, chúng ta đang niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Tôn chỉ của Pháp môn niệm Phật là **Tin tưởng**, **Nguyện vãng sanh** và **Niệm câu A-Di-Đà Phật**. Nếu mình thấy rằng, pháp môn niệm Phật này quá đơn giản, không xứng đáng với cái trí tuệ thông minh của mình, thì xin tùy duyên!... Có người ở đây thì giả vờ niệm Phật, về nhà thì thêm cái này một chút, thêm cái kia một chút... Tại sao thêm vậy? Tại vì lòng tin vào câu A-Di-Đà Phật quá yếu!

Khi biết một người không dám mạnh mẽ tin tưởng vào câu A-Di-Đà Phật! Nếu hỏi rằng, người này xác suất vãng sanh được bao nhiêu? Xin thưa rằng, không dám đoán!...

Phải chuyên mới mạnh. Đi đường nào phải chuyên một đường thì mới dễ thành đạo được.

Đi hộ niệm, *"**Hướng Dẫn - Khai Thị**"* chính là phải:

- Làm sao cho người bệnh đó phát khởi niềm tin vững vàng.

- Làm sao cho người bệnh quyết lòng tha thiết vãng sanh.

- Làm sao cho người bệnh chuyên nhất niệm một câu A-Di-Đà Phật.

Mình muốn cho người bệnh có niềm tin vững vàng mà chính mình không có niềm tin vững vàng, xin nói thẳng rằng, dù chư vị tới khai thị, diễn nói một tháng đi nữa cũng không dễ gì có cảm ứng đâu! Nhất định! Người hộ niệm có niềm tin không vững, thì làm cho người bệnh cũng khó phát khởi niềm tin được! Tại sao? Tại vì chính niềm tin của mình không vững, thì tư thái của mình cũng không vững! Sắc mặt của mình cũng không vững! Lời nói của mình cũng không vững!...

Đã không vững, dù có nói gì đi nữa thì từ trường của sự hồ nghi vẫn tỏa ra và ảnh hưởng không tốt đến người bệnh, làm cho người bệnh hồ nghi luôn! Đã hồ nghi rồi thì thôi chịu thua, không có thể nào phát khởi tín tâm được! Phát khởi tín tâm không được, thì không có cái nhân để hội tụ được thiện căn phước đức... Chính vì thế, mình nói về khai thị hướng dẫn cho người bệnh, chứ thật ra là để củng cố cho chính mình vậy.

Thế thì, nếu chư vị có "***Tin***" thì phải tin cho vững. Tin rằng lời Phật dạy không bao giờ sai.

- Chỉ có là chúng ta nghĩ sai!

- Chúng ta hiểu sai!

- Chúng ta thực hành sai!

- Mình có cái sai trong đó mà không thấy đó thôi!

Ví dụ như hôm trước, chúng ta nói rằng, một người đi theo con đường *"**Tự Lực**"*, thì nhu cầu tiên quyết của họ là phải phá nghiệp, phải đoạn cho hết nghiệp, phải diệt cho sạch nghiệp gọi là *"**Đoạn Hoặc, Chứng Chơn**"*. Nếu mà người đó không đoạn nghiệp hoặc, tức là nghiệp mà không sạch, tình mà không trụi lủi, thì nhất định họ phải vướng lại trong lục đạo luân hồi. Vì thế, đối với họ cái nhu cầu đầu tiên là phải diệt cho hết nghiệp. Chắc chắn phải tận diệt nghiệp chướng!...

Còn chúng ta đi con đường *"**Nhị Lực**"*, (Tức là niệm Phật, cầu Phật tiếp độ vãng sanh Cực Lạc), nếu vừa nghe những vị đó đưa ra vấn đề phải tận diệt nghiệp chướng, ta thấy lý luận đó quá đúng, ta cũng bắt chước theo để tìm cách quyết diệt cho hết nghiệp chướng, thì chúng ta đi lệch đường rồi! Tại sao vậy? Vì nhu cầu chính của người niệm Phật là *"Tín-Nguyện-Hạnh"* chứ không phải đoạn nghiệp.

Ví dụ cho dễ hiểu, muốn đi từ Hà Nội vào Sài Gòn, có người nói rằng phải bước đi từng bước, từng bước,... Có như vậy thì đoạn đường sẽ ngắn lại, và sau cùng ta mới có thể tới đích. Đúng không? Đúng!...

Bước đi như vậy, ta phải tránh hố này, dọn đường nọ... Phải phá tất cả những hầm hố chông gai. Ta phải san bằng hết những chướng ngại trên đường đi. Đúng không? Đúng!...

Còn đối với tôi, tôi nói, tôi không bước một bước nào theo con đường đó hết, mà tôi sẽ mua một chiếc vé máy bay. Tôi ngồi trên máy bay, tôi ngã ngửa ra trên chiếc ghế nệm để nghỉ. Anh trải qua nào là núi này sông nọ, hầm này hố nọ, anh phải tự san bằng hết tất cả những thứ đó, còn tôi thì không cần. Tôi đang đằng mây, lướt gió, tôi không gặp phải những chướng ngại như anh. Anh tự bước đi thì anh phải giải quyết tất cả những hầm hố, chông gai đó. Còn ở đây tôi đã leo lên chiếc máy bay rồi, tôi không cần san bằng những thứ đó làm chi. Tất cả đều sẽ đi đến Sài Gòn, là một điểm, nhưng rõ ràng phương tiện khác nhau.

Cái phước báo của người tự lực đi bộ chính là trí huệ sắc bén, đầu óc thông minh, ý chí kiên cường. Cái phước báo của người đi trên máy bay, chính là có chút tiền bạc. Có tiền bạc, đó là phước báo của tôi. Anh muốn đi bộ là do sức khỏe của anh tốt, đó là phước báo của anh. Anh khỏe mạnh, anh mới đi được như vậy. Anh có thể tới đích đó, nhưng anh cũng nên coi chừng!... Đường đi quá dài, nhiều khi anh đành phải ngã quỵ trong một lùm cây nào đó ở đèo Hải Vân!... Anh ngã quỵ khi chưa tới đích!

Còn tôi thì sao?... Dù sức khỏe tôi yếu, nhưng tôi mua một chiếc vé máy bay. Tôi lên máy bay, tôi ngồi đàng hoàng... Chiếc máy bay sẽ chở tôi tới đó.

Người nào muốn đi máy bay thì hãy mua vé máy bay. Chúng ta chỉ cần bỏ tiền ra là đủ, không cớ gì phải lo san bằng những hầm này hố nọ làm chi! Rõ ràng chúng ta bay qua trên những hầm hố đó. Còn người nào muốn đi bộ, thì bắt buộc họ phải toan tính cẩn thận để san bằng tất cả những chướng ngại trên đường đi!...

Như vậy, xin hỏi rằng một người ở dưới đất đang đi từng bước, từng bước thì làm sao họ thấy được những cảnh thù thắng ở trên mây. Còn một người bay trên mây thì tại sao bắt họ phải xóa tan những thứ gai góc ở dưới đất làm chi? Rõ ràng là như vậy. Đúng là như vậy.

Xin thưa với chư vị, *"**Thiện Căn - Phước Đức - Nhân Duyên**"* tất cả ai cũng có cả, tiền bạc chúng ta cũng đều có cả, nhưng người nào khôn khéo biết dùng niềm tin sâu sắc để gom hết tất cả những thiện căn, phước đức trong nhiều đời nhiều kiếp lại mà mua một chiếc vé máy bay. Có chiếc vé máy bay thì hãy lên máy bay mà đi. Còn nếu niềm tin cạn cợt thì không gom tụ được thiện căn, phước đức đâu. Nhiều khi tiền bạc vẫn có nhiều quá rồi, nhưng nó đang nằm rải rác khắp nơi. Oan uổng hơn nữa, nhiều khi đã gom đủ tiền, nhưng lại lý luận rằng, một vật bằng sắt làm sao có thể bay lên không được? Sự suy tư này nghe qua có vẻ vững chắc quá, nên quyết định dùng số tiền đó mua sắm lương thực dự trữ để tự lực bước đi... Thôi! Cũng đành chịu khổ vậy!...

Hôm qua mình nói chuyện "***Vạn Pháp Nhân Duyên Sanh***" có liên quan đến vấn đề này. Nhất định chúng ta phải sáng suốt biết lựa con đường nào dễ thành tựu mà đi!...

Trở lại chuyện tại sao một vị đó hồi giờ chưa biết tu hành gì nhiều, nhưng khi gặp lời khuyên, người đó quyết lòng đi, nhất định đi, họ không còn tha thiết gì hơn nữa cả, mình dám đoán trước sự vãng sanh lên đến chín mươi lăm phần trăm?

Dễ hiểu thôi! **Vì họ có Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ**. Trong đó niềm tin là khởi đầu tất cả.

Như vậy, chúng ta có tu hành, tu nhiều hơn họ, ngày nào cũng có đi tu... Nhưng có chắc chắn được vãng sanh không? Xin tự mình hỏi lại rằng, niềm tin đã vững vàng chưa?

Nếu niềm tin đã vững vàng, thì một câu A-Di-Đà Phật hoàn thành tâm nguyện đi về Tây Phương Cực Lạc.

Nếu tin không vững, thì thường phải thêm cái này một chút, thêm cái kia một chút... Có nghĩa là chúng ta tự tạo thêm chướng ngại cho chính mình, làm cho đường về Tây Phương Cực Lạc sẽ còn xa vời vợi!*...*

Vì niềm tin không đủ, nên phát khởi thiện căn phước đức không được. Từ đó tâm hồn cứ chập chờn, chập chờn nửa ở nửa đi, làm cho đường đạo tự nhiên bị nhiều trở ngại! Trở ngại chính vì tại tâm này đã thiếu hẳn niềm tin!...
Nam Mô A-Di-Đà Phật

---o0o---

Tọa Đàm 27

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hướng dẫn về Tây Phương, thật ra có lẽ tất cả chúng ta ở đây đều nắm vững rồi. Hôm nay Diệu Âm xin tổng kết lại những điểm chính trong cách hướng dẫn bệnh nhân.

Thật ra, mình nói hướng dẫn bệnh nhân, chứ đúng ra là hướng dẫn đồng tu, tại vì đừng bao giờ đợi cho đến khi bệnh rồi mới hướng dẫn, đây là điểm đầu tiên chúng ta xin nhắc nhở. Tuyệt đối đừng bao giờ để cho đến lúc sắp lâm chung rồi mới mời ban hộ niệm, lúc đó muốn hướng dẫn cũng không hướng dẫn được. Phải lo càng sớm càng tốt.

Trong lúc chúng ta tu như vầy phải lo chuẩn bị trước. Về *"Tín"*, về *"Nguyện"*, về lập *"Hạnh"* phải lo trước. Những chuyện liên quan đến tiền bạc, tài sản cũng nên lo trước đi. Đừng để như trường hợp của chị ở trên Perth, tất cả đều đã sắp sẵn, khá gọn gàng, nhưng sau cùng chỉ một chút sơ ý, vì người nhà không biết đạo gây điều phiền não mà suýt nữa là chị phải chịu đọa lạc. Cho nên phải lo liệu trước, điều này rất quan trọng.

Trong phần *"Khai Thị"* cho người bệnh, mấy ngày qua chúng ta có đi hộ niệm mấy lần, mình thấy rõ rệt rằng, nói là "*Khai Thị*", chứ thật ra là tới tâm sự, nói chuyện với người bệnh một cách hết sức tự nhiên. Có nhiều lúc mình nói rất bình thường, vui vẻ, thoải mái, cầm tay, vỗ vai như tâm sự với nhau. Đó là cách khai thị tự nhiên, giống như nói chuyện cho vui. Tư thế của người hộ niệm lúc nào cũng nên vui vẻ, thoải mái.

Như hôm qua mình nói, điểm quan trọng nhất chính là ***"Niềm Tin"*** **của người hộ niệm phải *vững***. Khi mà có lòng tin vững vàng, tín tâm của mình vững vàng, thì tự nhiên những lời nói của mình sẽ vững vàng. Tư tưởng và lời nói của người hộ niệm vững vàng dễ xóa tan đi những mối nghi ngờ và sự khổ đau của người bệnh.

Ví dụ như thấy người bệnh đang trong cơn đau đớn, thì mình hãy làm sao biến sự đau đớn thành cái hạnh phúc cho họ mới là hay. Chứ không nên đến nói như thế này:

- Chị đau lắm phải không? Thôi ráng lên, ráng niệm Phật nhờ Phật gia trì là hết đau nghe chị.

Nếu mình nói một câu như vậy, thì vô tình mình đã làm sai nguyên tắc hộ niệm. Dù người đó có bắt đầu niệm Phật, nhưng họ cứ cầu A-Di-Đà Phật giúp cho hết đau, cái tâm của họ cứ chìm vào trong những cơn đau đó... Nghĩ tới cơn đau thì không cách nào hết đau được! Mà khi tâm họ đã lạc vào trong cơn đau rồi, không còn cách nào có thể vãng sanh Tây Phương được!

Do đó, thay vì nói vậy, thì mình nên nói:

- Chị đau lắm phải không? Đây thật ra là một bài pháp hết sức quý giá đó chị. Phật nói đời là khổ! Cái khổ đau này chưa thấm thía gì đâu chị! Nếu trong cơn đau này mà chị không về Tây Phương được, lỡ bị đọa lạc thì chị sẽ còn đau đớn nhiều hơn gấp vạn lần! Xuống dưới cảnh địa ngục mình bị tra tấn thống khổ không thể tả được đâu! Bây giờ, đau đớn này là Phật điềm chỉ cho chị đó. Hãy quyết lòng lên, càng đau chứng tỏ là mình sắp buông xả báo thân, mình sắp về với Phật rồi. Mừng lên chị! Càng đau càng niệm Phật. Quyết lòng đi về Tây Phương.

Mình nói những lời vững vàng như vậy thì tự nhiên người bệnh được vực lên. Càng đau người ta thấy càng phải vững.

- À! Đau như vậy mà mình chịu không nổi. Nếu giả sử như qua cơn đau này mà mình không về Tây Phương được, thì mình sẽ còn bị đau đớn gấp bội, chịu sao nổi!

Nghĩ vậy, từ cơn đau đớn này họ vực khởi lên niệm Phật. Quý vị để ý coi, nếu một người biết khai thị giỏi, một người biết hộ niệm giỏi, làm cho những người bệnh đau quằn quại trên giường, nhưng họ không có than đâu à. Họ đau đớn đến quặn người lại, đau đến uốn người lại, nhưng miệng họ vẫn niệm "**A**... **D**i... **Đà**... **Phật**". Lạ lắm! Nghĩa là họ đã quyết lòng đi vãng sanh. Khi tâm của họ đã mạnh như vậy rồi, mình mừng vô cùng. Đây là những người rất dễ được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Trong những băng đĩa hộ niệm, quý vị có thể nghiên cứu những cách điều giải, cách khai thị của chị Thu Hương ở ngoài Đà Nẵng. Chị đó có phương pháp hộ niệm khá hay, có cách khai thị rất vững. Xin thưa thật rằng, tôi cũng học tập ở chị đó, chứ không phải là tôi giỏi lắm đâu. Tôi hướng dẫn cho chị hộ niệm, nhưng mà tôi học cách khai thị của chị. Cách khai thị của chị mạnh. Nhờ mạnh và vững như vậy mới vực cái tâm người ta lên được.

Khi khai thị cho người bệnh, chớ nên hỏi người bệnh nhiều quá. Nhưng trong lúc nói chuyện với nhau, đôi khi ta cũng cần phải hỏi. Nhưng phải nhớ một điều này, lỡ mình hỏi qua mà chỉ cần một giây sau, hai giây sau mà người bệnh trả lời không được, thì người hộ niệm phải lo trả lời cho người bệnh liền, phải giải quyết liền cho họ, đừng để họ bị lúng túng. Nếu làm cho họ lúng túng, thì một là có thể người ta mắc cỡ, buồn phiền; hai là làm cho tâm người ta bị rối trong những vấn đề đó.

Mong chư vị khi hướng dẫn cho người bệnh đừng nên đặt ra quá nhiều vấn đề. Đừng nên hỏi bệnh nhân quá nhiều. Thứ nhất vì sức khỏe của họ yếu lắm, họ cất tiếng trả lời mình không phải dễ đâu! Giả sử nhiều khi mình sơ ý buông một câu hỏi mà vừa thấy người bệnh ấp a, ấp úng... thì ngay lập tức mình phải trả lời cho họ liền. Chú ý đừng bao giờ để cho họ vướng mắc bất cứ một cái gì hết.

Ví dụ như trước đây, tôi đã gặp một ban hộ niệm đang hộ niệm cho một ông già. Ông già đó thường quên, ngay tuổi tác của mình ông cũng quên luôn. Ban hộ niệm thấy vậy cứ gặp ông thì hỏi: *Bác ơi! Tuổi bác bao nhiêu?*... Hỏi thử cho vui! Bữa thì ông nói bẩy mươi tám, bữa sau thì ông nói năm mươi tám... Hỏi cho vui để cùng cười đó mà! Thấy vậy, tôi ý kiến liền. Tôi nói:

- *Chư vị không được đùa giỡn như vậy! Nếu mà ông cụ đã quên cái tuổi của mình, thì cứ để ông cụ quên luôn đi! Tại sao phải nhắc cho ông cụ nhớ đến cái tuổi làm chi?... Phải giúp cho ông cụ nhớ câu A-Di-Đà Phật mới tốt*.

Cứ nhắc hoài tới chỗ yếu tức là làm cho ông cụ mắc cỡ! Thật ra, vì tâm trí của ông đã bị mệt rồi, đã mê rồi. Thành ra, khi vừa gặp mình thì ông đã mắc cỡ rồi! Mỗi lần gặp nhau thì ban hộ niệm hỏi tới tuổi ông ta. Một lần hỏi là một lần ông nói sai! Mỗi lần trả lời sai thì bị cười. Bị cười thì mắc cỡ! Thế mà người hộ niệm cứ hỏi hoài. Tôi nói:

- *Không bao giờ được quyền làm như vậy! Làm như vậy, vô tình làm cho ông cụ đó bị vướng trong vấn đề này, làm cho ông cứ nghĩ mãi đến cái tuổi của mình. Nghĩ mà không nhớ nổi, không biết là tuổi gì?... Tuổi gì?... Tuổi gì?... Kẹt vào đây, sau cùng rất khó vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc*.

Trong vấn đề khai thị, nhiều khi mình nắm tay người bệnh rất có tác dụng, nhất là những người thường bị chìm trong những cảnh mộng mị, những cơn ác mộng. Nói chung, có thể là do oan gia trái chủ, hay bị đau đớn, hoặc thấy này thấy nọ, những người thường bị giật mình... mình nên nắm tay người bệnh làm cho họ tỉnh táo, tin tưởng. Nên nhớ, lúc đó họ còn tỉnh mà, còn đang bệnh, chưa phải là chết đâu. Mình nắm tay người bệnh để niệm Phật giống như "Truyền điện" vậy mà! Thật ra là truyền cái niềm tin, truyền cái ý chí vững vàng để cho họ an tâm. Chúng ta có thể làm như vậy.

Nhắc với gia đình, nếu như người bệnh nằm lâu quá thì cũng nên thường xuyên thay đổi tư thế nằm cho người bệnh. Nên thường nhẹ nhàng xoa bóp, xoa cổ, xoa vùng vai, bóp tay, bóp chân... Làm vậy người bệnh thích lắm, vừa để tránh lở lưng khi nằm lâu, vừa giúp cho máu huyết lưu thông, vừa giúp người bệnh tỉnh táo.

Có thể cho người bệnh uống thuốc bổ, hoặc những gì bổ dưỡng. Nên theo lời khuyên của bác sĩ mà áp dụng. Nói chung những gì có thể giúp cho người bệnh khỏe lên, đều có thể cho người bệnh dùng. Bóp tay, bóp chân, xoa đầu, xoa huyệt, v.v... đều có thể áp dụng được để giúp cho người bệnh được tỉnh táo, thoải mái.

Nên nhớ, ngày giờ ra đi của mỗi người đã có sẵn, chúng ta không thể nào bắt người ta phải chết đói, bắt người ta phải chết khát! Không những như vậy, nếu bác sĩ nói, thứ thuốc này bổ dưỡng giúp cho người bệnh khỏe lên, thì nên cho uống. Nếu người bệnh còn uống được thì cứ cho uống. Uống thuốc đó làm cho sức khoẻ người bệnh tốt hơn, nhờ thế người bệnh mới

niệm Phật được, nhờ chất thuốc đó người bệnh không bị nhức đầu, không bị chóng mặt... Người ta sẽ niệm Phật tốt hơn. Chuyện này không có gì phải e ngại!...

Khi hộ niệm, nên có một ly nước ở sát bên cạnh. Khi thấy người bệnh liếm liếm môi thì biết là họ đang khát nước, phải nhỏ một chút nước liền. Khi nào người bệnh không uống được nữa thì thôi. Đôi lúc người bệnh vì quá yếu không thể uống được, nhưng họ vẫn bị khát, ta nên dùng miếng bông chấm nước quét quét lên môi. Nếu để ý mình có thể thấy được người bệnh đang cố gắng mút mút giọt nước đó, nghĩa là họ bị khát nước!

Kinh nghiệm quan trọng lắm. Một lần đi hộ niệm chúng ta học thêm một kinh nghiệm. Ví dụ như hôm trước chị Chín nói, có lúc chị thấy trời đất tối mù mịt hết trơn làm cho chị sợ! Thì đây là những điều mình cần phải chú ý. Thấy người bệnh lo sợ điều gì, mình giải điều đó ra cho họ.

Có nhiều người sợ con rắn, có nhiều người sợ con giun, có nhiều người sợ bóng đèn đỏ, v.v... mình cũng cần phải chú ý tránh những hình tượng đó, đừng để họ gặp phải. Bên cạnh đó, hay nhất là dụ dỗ, khuyến tấn, động viên tinh thần họ vững lên, đừng nên sợ những chuyện đó nữa.

Xin thưa rằng, nếu một người sợ bóng tối chẳng hạn, nhiều khi trong phòng thì đèn mở sáng trưng, nhưng riêng người đó thì sống trong bóng tối! Lạ lắm!... Một người sợ con rắn thì đến những giây phút sắp sửa lâm chung thường thấy rắn hiện ra! Những người ganh ghét một người nào, thì khi sắp sửa nằm xuống thường hay thấy những người đó ứng hiện về trước mặt!... Những chuyện này, ngày mai chúng ta sẽ mổ xẻ thêm cho tường tận hơn.

Tốt nhất là bây giờ phải cố gắng tập có những lời khai thị ***Vui vẻ! Vững vàng! Dứt khoát!***

Có nhiều người khai thị cho người bệnh mà nói nhanh quá! Nói giống như cái máy vậy! Không hay lắm! Hãy nói chậm rãi. Nói nhẹ nhàng. Lâu lâu nên pha trò vui một chút, cầm tay chút... Rồi khi người bệnh đó phát tâm vững vàng thì mình nên vỗ tay khen thưởng họ. Đây chỉ là những phương tiện thiện xảo, thật ra là những thủ thuật thôi chứ không có gì là đặc biệt hết, nhằm giúp cho người bệnh vui vẻ lên, giúp cho họ thấy cái chết như là một ân huệ. Nhờ vậy mới thoát được sự khủng bố mà an lành niệm Phật cầu nguyện vãng sanh, giải thoát.

Tóm lại, tất cả chúng ta ở đây ai cũng có khả năng khai thị được rồi. Trong những lần hộ niệm tới mong chư vị lần lượt đứng ra đảm trách điều hành các cuộc hộ niệm, để khi chính trong gia đình mình nếu gặp một trường hợp phải hộ niệm, mình có thể đứng ra xử lý một cách gọn ghẽ, đừng để sơ suất mà chính người thân của mình bị thiệt hại vì sự sơ ý trong vấn đề khai thị này.
Mong chư vị phát tâm cứu độ chúng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 28

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Cái điểm tối quan trọng mà chúng ta cần lưu ý về "***Khai Thị***" trong pháp hộ niệm là làm sao gây được "***Tín Tâm***" vững vàng cho bệnh nhân. Gây được cái tín tâm vững vàng cho họ thì coi như tất cả những gút mắt sau đó sẽ được hóa giải dễ dàng.

Ngày hôm qua, trên Internet có một vị hỏi như thế này:

- *"Cha tôi đã già rồi, bây giờ tụng kinh nào để cho một người già được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc?"...*

Diệu Âm trả lời rằng, không có tụng kinh nào để cho một người được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc hết, ***chỉ có niệm câu A-Di-Đà, với Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ thì được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc***.

Cách đây gần bốn tháng, khi Diệu Âm đi qua tây Úc, thì có duyên gặp một vị bị ung thư, chính là Phật tử Đặng Hồng Khanh. Nhờ chư vị giới thiệu, Diệu Âm tới thăm, gặp chị này đang ngồi trên cái ghế bành, ôm chiếc gối, mặt thì xanh mét, nói không ra lời, và đang trong cơn đau đớn! Chị bị ung thư! Chị đó cũng có hỏi:

- *Bây giờ tôi phải trì tụng kinh nào để được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc*?

Thì Diệu Âm cũng nói là:

- *Chỉ có một câu A-Di-Đà Phật niệm ngay từ bây giờ, cho đến ngày chị tắt hơi ra đi, thì chị có hy vọng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ không có kinh nào giúp cho chị vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc hết*.

Chị đó, như mình đã biết qua, là một gia đình Thiên-Chúa giáo, nhưng chính chị còn giữ được niềm tin Phật giáo. Nhờ vậy nên có cơ may gặp người khuyên nhủ, chị phát khởi lòng tin vững vàng và quyết thề niệm một câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh. Xin thưa thật, nếu lúc đó mà chị đó còn đòi hỏi tụng cái này, tụng cái nọ, niệm cái này, niệm cái nọ... thì chắc rằng sau đó Diệu Âm không dám can đảm bỏ năm ngày công phu ở đây đi qua bên đó, cách xa bốn ngàn cây số để hộ niệm cho chị ta đâu.

Khi đi hộ niệm cho chị, mình mới thấy cái lòng tin của chị vững như tường đồng, vách sắt. Mình thì nói qua đó khai thị cho chị, nhưng thật ra chính chị đó đã khai thị cho mình. Nhờ niềm tin vững vàng nên chị ta chuyên nhất... Hồi giờ chưa biết tu, bây giờ gặp phải một câu A-Di-Đà Phật, chị cứ vậy mà niệm, quyết lòng đi. Chính chị đã đạt được một thành quả bất khả tư nghì! Đây chính là một lời khai thị sắc bén cho chúng ta.

Không biết là khi nghe đến những chuyện này, trong đồng tu chúng ta có vị nào phát khởi niềm tin vững vàng vào câu A-Di-Đà Phật hay không? Vì đây là cái mấu chốt để cho chúng ta san bằng tất cả những ách nạn mà mình có thể gặp phải.

Thường thường cái tâm của chúng ta nó nhảy lăng xăng giống như một con khỉ! Cái ý của chúng ta nó chạy khắp nơi giống như con ngựa! Phật gọi là *"**Tâm Viên Ý Mã**"*. Sở dĩ tâm viên ý mã là vì ta thiếu một niềm tin! Thiếu niềm tin thì cái tâm của chúng ta không có chỗ

định, cái ý của chúng ta không có chỗ dựa, tâm ý thường phân vân, chao đảo!

Ngài Liên-Trì Đại Sư khi ngộ ra được đường đạo, Ngài nói như vầy: *"**Tam tạng thập nhị bộ, ai muốn ngộ cứ ngộ. Tám vạn tứ thiên hạnh, ai muốn hành cứ hành. Còn ta thì một câu A-Di-Đà Phật**"*. Ngài đã nói như vậy. Ba tạng kinh điển, mười hai phần giáo, ai muốn ngộ thì cứ nghiên cứu mà ngộ đi. Tám mươi bốn ngàn pháp môn tu, ai muốn tu thì cứ tu đi. Còn Ngài thì một câu A-Di-Đà Phật, bốn chữ, Ngài thành đại Tổ Sư.

Không biết rằng khi nghe lời khẳng định của Ngài, chư vị có ngộ ra đường vãng sanh Tây Phương Cực Lạc chưa?

Có nhiều người tu...

- *Thấy người ta niệm Phật, mình cũng tới niệm Phật.*
- *Thấy vị kia tu Thiền, thì mình cũng lo kiếm một câu thoại đầu để trì giữ.*
- *Thấy vị nọ trì Chú, thì mình cũng nhào vô trì Chú.*
- *Thấy người nọ tu Khổ Hạnh, thì mình cũng bắt chước ôm bình bát...*

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói: "***Việc việc không xong, sự sự không thành.* Đây là điều đáng thương nhất của người học Phật!**" Nhất là thời mạt pháp này.

Ngài nói một câu A-Di-Đà Phật...

- *Bao gồm ba tạng kinh điển trong đó.*
- *Bao nhiêu tế hạnh cũng bao gồm trong đó.*
- *Hàng ngàn công án cũng bao gồm trong đó.*
- *Tất cả tông phái cũng bao gồm trong đó luôn.*

Một vị đại Tôn Sư nói như vậy đó. Khi nghe Ngài nói vậy, không biết mình giữ vững niềm tin vào câu Phật hiệu A-Di-Đà hay chưa?...

Ngài Tịnh-Không nói: *Có nhiều người ưa lý luận, có nhiều người ưa nói cao siêu, có nhiều người thích nghiên cứu đủ các pháp. Diễn giảng thì hay lắm! Nhưng chúng ta biết rằng nhất định người đó không phá được nghiệp hoặc. Mà không phá được nghiệp hoặc, thì nhất định phải theo nghiệp thọ báo. Bây giờ đây thì nói hay lắm, được nhiều người khen, nhưng coi chừng sẽ thua một bà già lão lão thật thật niệm Phật. Bà già đó một đời vãng sanh về Tây Phương thành đạo. Khi thành đạo rồi thì bà đó mới trở về đây, cứu độ những người ưa nghiên cứu, tâm ý mông lung, đi không có đường.* Ngài nói như vậy!...

Khi chúng ta nghe như vậy, không biết là ngộ được chưa? Nếu còn chưa ngộ, thì hãy lấy cái gương của chị Đặng Hồng Khanh ở bên Perth mới vừa vãng sanh đây. Chị đó thật sự là một người hoàn toàn không biết gì cả, chỉ biết rằng mình bị ung thư, đã đến con đường cùng rồi, chỉ cần khi nghe một câu A-Di-Đà Phật, không còn tha thiết cái gì khác nữa, lão lão thật thật niệm câu A-Di-Đà Phật. Nhất định như vậy. Sau cùng chị vãng sanh bất khả tư nghì!

Tất cả những chuyện này là bài pháp tuyệt vời, là một sự khai thị tuyệt vời để cho chúng

ta khẳng định đường đi, để cho chúng ta nhất định được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.
Một là tất cả. Tất cả là một.

Nhiều người ưa nghiên cứu khắp nơi, muốn tìm hiểu đủ thứ, muốn tất cả những thuật ngữ nào cũng đều hiểu cho thấu đáo... Nhưng tại sao không hiểu được một câu hết sức đơn giản mà Phật đã nói cho chúng ta: "**Một là tất cả. Tất cả là một**".

Tại sao không chịu hiểu câu này? Nếu muốn ngộ, hãy ngộ ngay câu này đi, thì tự nhiên ta thấy đường thành tựu đang ở ngay trước mắt. Không xa!...

"**Một**" là sao?... Là chuyên nhất một đường mà đi. Một câu danh hiệu A-Di-Đà Phật mà niệm thì sau cùng chư vị sẽ có "**Tất Cả**". Còn nếu sơ ý đi theo đường "**Tất Cả**" để trở về "**Một**", thì xin thưa thẳng rằng, nhiều khi mình tu suốt đời, tu đến vô lượng kiếp nữa cũng chưa chắc gì đạt được một phần ngàn của cái "**Tất Cả**" mà Phật đã nói đâu!... Xin hỏi, muốn được tất cả, mà không đạt được tất cả, thì mình sẽ đạt được cái gì?... Chắc chắn sẽ tiếp tục trong vô lượng kiếp nữa để tu hành! Mà phải tinh tấn tu hành nhé, chứ không phải tiến-lùi, tiến-lùi... mà đạt được đâu!...

Tất cả đều có đạo lý của nó. Nếu chúng ta quyết định một câu A-Di-Đà Phật mà đi, tức là chúng ta đi con đường "**Một**" để được "**Tất Cả**". Làm sao để được?... Niệm một câu A-Di-Đà Phật thì ta vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì ta thành đạo. Thành đạo thì ta có tất cả. Nếu bây giờ ta muốn có "**Tất Cả**", thì ở tại cõi ta bà này nhất định cái tất cả mà chúng ta tìm được đó, xin thưa thẳng rằng: **Huyễn Mộng! Vô Thường! Không có gì là thật cả!** Vậy xin hỏi rằng, làm sao chúng ta có thể trở về được cái "**Một**" để thành tựu?...

Cho nên, "**Một**" chính là một câu "**A-Di-Đà Phật**". Thành tựu tại cõi Tây Phương là trở về cái Chân Tâm Tự Tánh của mình. "***Hà kỳ tự tánh, bổn lai cụ túc***". Đúng là trở về được cái Chân Tâm thì ta có "**Tất Cả**".
Một câu A-Di-Đà Phật mà đi. Thành tựu Vãng Sanh thì sẽ có tất cả vậy.

Nam Mô A Di Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 28

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay tiếp tục trở lại chuyện hộ niệm. Hôm trước chúng ta có nói đến chỗ người bệnh đang trong cơn hấp hối. Thường thường trong cơn hấp hối, thì người bệnh thở dốc, tức là người ta không thở bằng mũi nữa, mà phải há miệng ra để thở. Người ta thở từng cơn, từng cơn một, chứ không thở liên tục đều đặn như chúng ta và một lần họ thở như vậy có vẻ khó lắm! Nhìn thấy mình biết liền.

Trong lúc người ta thở như vậy, có nhiều người kéo dài khoảng chừng vài phút, có nhiều

người ba bốn chục phút, cũng có nhiều người phải trải qua ba bốn giờ...

Người hộ niệm chúng ta thấy như vậy là bắt đầu phải khai thị, hướng dẫn cho họ biết liền. Thường thường là người trưởng ban hộ niệm nên nhắc nhở cho người bệnh biết là họ sắp sửa rời bỏ báo thân rồi, nên nói với họ:

- *Bác hãy bình tĩnh, vui vẻ, mừng lên, vì đây là cơ duyên mà bác đã chờ trong bao nhiêu ngày tháng qua, bây giờ vững vàng, tin tưởng, nhiếp tâm lại, niệm Phật theo đồng tu.*

Nhắc nhở cho họ là luôn luôn nghĩ đến A-Di-Đà Phật, niệm A-Di-Đà Phật, tất cả những cảnh giới gì hiện ra trong lúc đó, cứ tự nhiên, không cần để ý đến, cứ lo niệm Phật.

Trong lúc này, nếu thấy người bệnh nằm sát mé giường quá, thì mình lo sửa giùm cái thân người ta trước đi. Nhẹ nhàng. Nằm với cái giường của bệnh viện cho mượn thì đơn giản lắm, không sao. Còn nằm cái giường riêng ở nhà, nếu mà họ nằm sát mé quá, thì lúc tắt hơi ra đi có thể họ ưỡn mình hay sao đó, đôi lúc lỡ lọt xuống dưới giường, thì cũng kẹt lắm! Cho nên, trong giờ phút này, nếu mình nghĩ rằng người bệnh có thể sớm ra đi, thì nên nhẹ nhàng chuyển họ vô giữa giường. Trong lúc chuyển nên nhắc nhở cho họ quyết tâm tranh thủ từng hơi thở để niệm Phật. Có thể khai thị như vầy:

- *Bác Trần văn X ơi! Cố gắng niệm Phật theo chúng con nhé.*

Lúc này chúng ta không nên niệm Phật theo âm điệu nữa, mà nên niệm từng tiếng, từng tiếng thật rõ ràng. Diệu Âm đề nghị có hai cách niệm có thể ứng dụng được trong lúc đó:

Một là nếu họ thở quá chậm, thì cứ một chu kỳ họ hít vô rồi thở ra thì ta niệm "**A**.. **Di**.. **Đà**.. **Phật**". Rõ ràng. Đừng nên niệm nhanh quá, cũng đừng nên niệm theo âm điệu *"A-Dí-Đà Phật. Á-Dí-Đà Phật"*nữa. Không tốt lắm.

Có những người hắt hơi ra mà nhanh hơn một chút, thì ta có thể niệm như vầy: Mỗi một câu hắt hơi niệm một tiếng "**A**", rồi một câu hắt hơi niệm một tiếng "**Di**", một câu hắt hơi niệm một tiếng "**Đà**", một câu hắt hơi niệm một tiếng "**Phật**"... Nương theo hơi thở người ta. Hai cách này là hay nhất vì người bệnh có thể nương theo mình mà niệm theo được.

Ví dụ như, nếu họ thở hơi ra: "Hà-à... Hà-à..." (Cỡ hai giây một cái hắt hơi ra) thì cứ một lần hắt hơi mình niệm cho họ một tiếng "**A**...", rồi một tiếng "**Di**...", rồi một tiếng "**Đà**...", rồi một tiếng "**Phật**...". Tất cả đều niệm thật là đều, thật là mạnh như vậy, để cho người đó niệm theo.

Cũng có những người bệnh, người ta thở chậm lắm, thì mình cũng nên nương theo hơi thở mà niệm trọn câu. Người ta hít vô rồi thở ra một cái, ta niệm "**A**.. **Di**.. **Đà**.. **Phật**", "**A**.. **Di**.. **Đà**.. **Phật**". Tại vì chậm nên thời gian đủ cho người ta niệm bốn chữ. Có thể lấy hai cách này mà ứng dụng.

Trong khi đồng tu tiếp tục niệm mạnh, thì người trưởng ban hộ niệm chắp tay lại thành tâm khấn nguyện, cầu xin chư vị hữu duyên trong pháp giới. Nói chung, nếu là những vị thuận duyên, thì mình khấn nguyện, khuyên họ nên thành tâm niệm Phật để trợ duyên cho Phật tử Trần văn X... Nếu là chư vị oan gia trái chủ, nói chung là những vị nghịch duyên, thì mình cũng

khấn nguyện với chư vị:

- Cầu xin chư vị đừng nên cản trở con đường vãng sanh của Phật tử này. Ngưỡng mong chư vị xóa bỏ tất cả hận thù, cùng nhau kết duyên lành với người này, giúp đỡ cho người này vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Thì đây là công đức vô lượng vô biên để cho chư vị được an lành, nhờ công đức này mà chư vị cũng được thiện lợi sau này.

Tổng quát, trong giờ phút này cần khuyên nhắc người bệnh niệm Phật. Cứ chừng mười lăm hay hai mươi phút thì người trưởng ban hộ niệm nên nhắc cho người bệnh:

- Bác Sáu ơi! Cố gắng tranh thủ từng giây niệm Phật. Kiên cường, vững mạnh nhé. Có tụi con đang ở chung quanh Bác hộ niệm đây. Vững vàng!... Có quang minh chư Phật đang phổ chiếu tại đây. Mau mau nhiếp tâm niệm niệm Phật để theo A-Di-Đà Phật về Tây Phương Cực Lạc.

Nên nhớ cho kỹ là phải luôn luôn nhắc đến câu "**A-Di-Đà Phật**", đừng nên nói chữ Phật không. Nói trổng trổng sẽ không tốt! Người hộ niệm thường chắp tay, khẩn cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ. Khi khẩn cầu Phật tiếp độ xong, thì liền sau đó nên khẩn cầu chư vị pháp giới cùng hộ niệm. Đây là nhiệm vụ của người trưởng ban hộ niệm.

Trong những giờ phút này, nên khuyên con cháu, thân nhân trong gia đình đồng lạy Phật. Nên dành một chỗ nhỏ nhỏ để lạy Phật. Nếu phòng chật quá thì có thể ra phòng ngoài lạy cũng được, không sao. Ví dụ như mình hộ niệm trong phòng này, và người nhà lạy Phật ở phòng kế bên cũng được, không sao. Nói với tất cả người trong gia đình cùng lạy Phật, cầu Phật phóng quang tiếp độ. Đây là những điều nên làm.

Người trưởng ban hộ niệm trong những giây phút này phải chú tâm theo dõi động mạch cổ của người bệnh, vì có thể người ta ngưng hơi thở bất cứ lúc nào. Nếu mà người ta ngừng thở, ví dụ như họ đang thở hắt hơi... hắt hơi như vầy, rồi người ta ngưng lại khoảng chừng một phút, mình chưa vội gì quyết định, vì nhiều khi người ta ngừng thở ba mươi giây, rồi họ tiếp tục thở lại, lạ lắm! Lúc đó mình vẫn tiếp tục nhắc:

- Bác Sáu ơi! Bác Chín ơi!... Giờ phút ra đi đã sắp tới rồi. Hãy kiên cường, dũng mãnh, vui vẻ lên, niệm Phật theo chúng con. Quyết đi theo A-Di-Đà Phật. Nhớ nhé! Giờ đây chỉ còn niệm A-Di-Đà Phật. Quyết buông hết tất cả.

Nói những lời đại ý giống giống như vậy. Khi thấy người đó ngưng hơi thở, cỡ chừng hai phút, tức là biết chắc đã buông báo thân rồi, thì lúc đó người trưởng ban phải khai thị cho họ, nói lớn một chút:

- Bác Trần văn X... (Hay là) Phật tử Trần văn X, pháp danh Y, giờ phút xả bỏ báo thân đã đến rồi. Thân xác vô thường thật sự đã bỏ rồi, giờ phút này là tối quan trọng để đi về Tây Phương Cực Lạc, nhất định tất cả mọi hiện tượng gì xảy ra trong lúc này đừng để ý tới. Nhiếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật, theo quang minh của A-Di-Đà Phật về Tây Phương. Phật tử nhìn đây là ảnh tượng của A-Di-Đà. Chỉ được theo A-Di-Đà Phật, vị giống như ảnh tượng này để về Tây Phương. Ngoài ra không được theo bất cứ một vị nào khác nào hết.

Mình nói rõ ràng. Lúc đó hãy niệm *"**A**.. **Di**.. **Đà**.. **Phật**"* mạnh lên. Tất cả niệm niệm đều

đều như vậy. Niệm mạnh lên! Có thể trong giờ phút này mà có được khoảng chừng hai mươi người, ba mươi người cùng nhau niệm Phật rất là tốt.

Khai thị xong rồi, thì đứng lên nhẹ nhàng chuyển cái ghế ra xa một chút. Cẩn thận đừng để gây ra tiếng động. Thật ra, khi người bệnh bắt đầu thở dốc, thì mình đã chuẩn bị chuyển những cái ghế ra xa một chút, chỉ còn có một người đại diện đứng gần hơn để khai thị nhắc nhở mà thôi. Những chiếc ghế cách xa người lâm chung cỡ hai thước, hay một thước rưỡi cũng được, tùy theo cái phòng. Đừng nên ngồi sát bên thân xác quá không tốt. Cần giữ một khoảng cách tối thiểu và chúng ta thành tâm bắt đầu niệm Phật.

Trong những giờ phút này, những người hộ niệm có thể đứng lên chắp tay niệm Phật cho có lực mạnh hơn. Cỡ chừng mười lăm phút, thì người trưởng ban hộ niệm lại tiến đến gần bên một chút, cúi xuống nhắc lại thêm một lần nữa, nói không cần lớn lắm.

- Phật tử Trần văn X, nên nhớ rằng, thật sự đã buông xả báo thân rồi. Nhất định không được lưu luyến cái thân. Nhất định không được lưu luyến gia đình con cháu. Nhất định phải nhiếp tâm lại niệm câu A-Di-Đà Phật. Giai đoạn này vô cùng quan trọng. Đừng sơ ý, đừng phân tâm mà lỡ luống qua cơ hội này thì ngàn vạn kiếp sau bị khó khăn! Quyết tâm đi về Tây Phương. A-Di Đà Phật đang phóng quang tới đây, mau mau theo A-Di-Đà Phật để về Tây Phương Cực Lạc nhé.

Nói rõ ràng như vậy rồi tiếp tục niệm Phật. Khi niệm Phật khoảng chừng được ba mươi phút, thì ra dấu tất cả mọi người ngừng lại một chút để mình khai thị nhắc nhở tiếp. Sau lần nhắc nhở này mình có thể đổi cách niệm theo tông điệu thường niệm để mọi người cảm thấy thoải mái hơn, dễ nhiếp tâm hơn, vì niệm mạnh như khi vừa tắt hơi bị tổn sức nhiều, niệm lâu không nổi.

Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục nói thêm về việc phải làm gì trong khoảng thời gian hấp hối và tắt hơi, chương trình khai thị sẽ đi vào cụ thể hơn, để chúng ta giúp người vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 30

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hồi sáng này, Diệu Âm có được một người ở bên Đức điện thoại qua, Diệu Âm có hỏi thử bên đó mấy giờ rồi? Vị đó nói bây giờ là mười hai giờ khuya. Diệu Âm mới hỏi, tại sao anh thức khuya vậy? Thì anh đó nói rằng, hằng đêm, tôi phải thức đến một giờ sáng để chờ nghe những bài nói chuyện về hộ niệm của anh gửi lên Internet.

Nghe nói như vậy làm cho Diệu Âm rất là cảm động! Vị đó là một người phát tâm hộ niệm khắp Âu Châu. Anh ta đã có những thành tựu rất đáng kể trong những năm qua. Tinh thần của anh khá khiêm nhường và đã học hỏi về hộ niệm rất cặn kẽ. Diệu Âm nghĩ rằng vị này chắc

chắn sẽ là một người hộ niệm lừng danh trong tương lai. Tất cả những người hộ niệm giỏi ở Việt Nam nổi tiếng hiện giờ, hầu hết đều có cái đức hạnh này. Thật sự là đáng quý.

Hộ niệm để cứu huệ mạng của một người, không phải là đơn giản. Nhiều người sơ ý tưởng là dễ nên vô tình cứ vấp phải những lỗi hết sức là đơn giản nhưng đối với phương pháp hộ niệm lại là tối quan trọng, vì cứ một lần sơ suất như vậy là một người mất phần vãng sanh. Nếu không thay đổi mà tiếp tục như vậy thì chắc rằng sẽ còn có người bị nạn vì sự sơ suất của mình.

Cho nên khi hộ niệm, xin chư vị cố gắng chú tâm vì đây là pháp cứu cả huệ mạng của một người chứ không phải chỉ cứu một người hết bệnh. Cứu huệ mạng rất là quan trọng!...

Trở lại chuyện khai thị cho những người trong những lúc hấp hối, tắt hơi. Khi mà mình thấy một người đang trong cơn hấp hối, tức là họ có thể ra đi bất cứ giây phút nào, thì người trưởng ban hộ niệm cũng cần phải chú ý nhạy bén đến điểm này, là coi thử người thân trong gia đình, có người nào dễ rơi nước mắt hay không? Có người nào dễ cảm động hay không?

Trong lúc hộ niệm, nếu thấy có người ưa khóc, ưa mủi lòng thì chúng ta phải chú ý, trong những giây phút đó phải cố gắng tìm cách kéo người đó ra khỏi hiện trường. Nên nhớ cho, ban đầu thì người ta hứa với mình là họ vững lắm, nhưng khi thấy người thân vừa tắt hơi, nhiều khi họ cầm lòng không được. Vì quá đau khổ, có thể họ nhào vô ôm lấy cái thân, hoặc là kêu khóc lên... Đây là điều tối kỵ trong pháp hộ niệm.

Mình đã biết rằng trong những giây phút hấp hối, tắt hơi, điều tối kỵ cho người ra đi là bị đụng chạm vào thân thể, bị con cái khóc la kêu réo, làm cho tâm thần của người ra đi bị dao động. Nếu một người chưa biết tu, chưa từng được hướng dẫn qua hộ niệm, gặp phải những cảnh ngộ này thì chắc chắn rất khó có thể cứu được họ.

Một ví dụ như ở bên Perth, người đó đã được khai thị, được hướng dẫn rất cụ thể, rất vững, dù rằng người đó hồi giờ chưa biết tu. Thật ra là Diệu Âm đã gặp trước vị này trong những ngày qua bên Perth, có nói chuyện qua và cũng giải tỏa rất nhiều, tinh thần chị đó cũng rất vững. Nhưng trước những giờ phút ra đi, chỉ cần một sự phiền não xảy ra, như mình đã thấy, một chút nữa là chị có thể phải chịu cảnh đọa lạc! Khi đọa lạc rồi... Chỉ nghĩ tới thôi mà cũng muốn rợn tóc gáy!... Vì thế, khi hộ niệm, chúng ta phải hết sức sáng suốt và nhạy bén trong vấn đề này.

Những người hộ niệm mà có tâm từ bi quá cao, quá lớn, nhiều khi cũng không tốt! Ví dụ như có người hộ niệm cho bệnh nhân, khi thấy bệnh nhân có những chướng ngại, mất vãng sanh, thì chính người hộ niệm lại khóc, lại than, lại có những động tác tỏ ra vô cùng bức xúc, đau khổ!... Xin thưa thẳng rằng, hiện tượng này cũng không tốt! Tại vì tâm trạng này có thể ảnh hưởng đến người ra đi, mà sau cùng cũng có thể ảnh hưởng đến chính mình nữa. Đây là điều không tốt!

Khi đi hộ niệm, một người được vãng sanh là do phước phần của họ, mà không được vãng sanh cũng là do phước phần của họ. Riêng nhiệm vụ của mình là nghiên cứu cho thật kỹ, áp dụng cho thật đúng, đừng có để xảy ra sự sơ suất, đó là tròn nhiệm vụ của mình rồi, chứ

không phải là hộ niệm cho bất cứ một người nào thì người đó cũng được vãng sanh hết.

Nên nhớ, chỉ khi người bệnh có đầy đủ *Tín-Nguyện-Hạnh* thì mới được vãng sanh. Những người bệnh mà không có "*Tín*", không có "*Nguyện*", không có "*Hạnh*" đầy đủ thì đó là do phước phần của họ. Thiện căn phước đức của họ không đủ đó là duyên phần của họ, chứ không phải mình. Mong chư vị chú ý chỗ này để tránh những chuyện không tốt xảy ra cho người bệnh và làm cho tâm hồn của mình bị phiền não, âu sầu. Đây là điều cũng không hay.

Trở về vấn đề khai thị, hướng dẫn cho người bệnh trong những giây phút buông xả báo thân. Hôm qua thì mình nói tới chỗ là trong ba mươi phút sau khi người bệnh buông bỏ báo thân, tức là lúc đó mình nói tất cả mọi người ngưng lại để mình khai thị cho người bệnh một chút. Thì thường thường Diệu Âm hay nói như thế này:

- Phật tử Trần văn X..., pháp danh Y... bây giờ đã ba mươi phút xả bỏ báo thân. Trong giờ phút này thật sự là một bài pháp rất là thấm thía cho Phật tử. Rõ ràng là mình đã bỏ cái báo thân, là mình đã bỏ cái cục thịt nhơ bẩn vô thường của thế gian, nhưng chính Phật tử còn đang sống, còn đang nghe... Như vậy rõ ràng Phật tử không có chết. Trong giờ phút này mà còn ở tại đây tức là bị trở ngại! Hãy mau mau nhiếp tâm lại, một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, quyết lòng theo A-Di-Đà Phật...

Khi nói tới đó, mình thường chỉ tay về hướng ảnh tượng đức A-Di-Đà.

- Phật tử phải nhiếp tâm lại niệm Phật để theo A-Di-Đà về Tây Phương Cực Lạc. Nhất định đừng chao đảo, đừng luyến lưu, đừng phân tâm, đừng để bất cứ một điều gì chi phối mà quên lãng con đường về Tây Phương.

Nói cho rõ ràng, sau đó thì mình mời:

- Bây giờ xin Phật tử nhiếp tâm lại, niệm Phật đi theo A-Di-Đà Phật.

Nói đại khái như vậy...

Từ lúc tắt hơi đến giờ phút này mình niệm "***A***.. ***Di***.. ***Đà***.. ***Phật***" khá mạnh. Thường thường cách niệm này dễ làm cho người hộ niệm bị khan cổ lắm nên niệm lâu không được. Cho nên mình trở lại cách niệm bình thường, ví dụ như cách niệm bốn chữ năm câu, (cách niệm với địa chung), cách này rất là hay, nó có cái lực mà tất cả mọi người đều niệm nhanh và niệm mạnh được. Vậy thì mình có thể bắt lại cách niệm này: "*A-Dí-Đà Phật,... A-Di-Đà Phật...*", bắt mạnh lên, chậm một chút nhưng mạnh lên, thì tất cả mọi người đều hùa nhau cùng niệm theo rất là mạnh.

Thường thường trong vòng khoảng chừng hai tiếng đầu từ khi tắt hơi, nếu là những người mà trước đó đã được khai thị vững vàng rồi thì chúng ta không cần phải khai thị nhiều nữa, cỡ chừng ba mươi phút mình nhắc một chút là được. Nhưng với một người hồi giờ chưa biết hộ niệm, ít được khai thị, thì có thể là từ mười lăm hay hai mươi phút, người trưởng ban nên hướng dẫn một lần. Trong lúc hướng dẫn như vậy thì mình mời các vị đồng tu cứ niệm Phật đều đều, còn mình thì chấp tay lại khai giải với bệnh nhân.

Ví dụ như Diệu Âm đưa ra những cách khai thị mẫu:

- Nam Mô A-Di-Đà Phật, hương linh Trần văn X... Đời này vô thường, sống tạm, ta lìa báo thân thì về Tây Phương thành đạo. Phật dạy: Chân tâm tự tánh của ta là Phật, là Phật thì mau mau giác ngộ, bỏ hết tất cả những cái gì vô thường, theo A-Di-Đà Phật để thành đạo. Nếu ngay từ bây giờ mà không ngộ ra, còn luyến lưu chuyện này, luyến lưu chuyện nọ, thì vô lượng kiếp phải chịu trầm luân. Đây là một cơ hội vô cùng quý giá quyết định vạn kiếp trong tương lai, nhất định phải sáng suốt, nhất định phải buông vạn duyên xuống để niệm câu A-Di-Đà Phật đi về Tây Phương. Trong những giây phút này, tuyệt đối không để ý gì đến những cảnh giới chung quanh. Nhiếp tâm lại, đừng có ngại, có chúng tôi bảo vệ đây, có chúng tôi niệm Phật, có quang minh của Phật ở tại đây, niệm A-Di-Đà Phật, tất cả đều được an toàn theo A-Di-Đà Phật về Tây Phương.

Cứ nhắc nhở đại khái như vậy. Cỡ chừng hai mươi phút, mình phải nhắc lại nữa. Người khai thị là người trưởng ban luôn luôn theo dõi từng chút từng chút sự chuyển biến trên khuôn mặt người ra đi. Nếu một người đang vướng cái gì đó mà khai thị đúng chỗ, thì có thể mình thấy ngay hiện tượng là nét mặt của họ chuyển liền, chuyển lạ lắm. Có nhiều trường hợp chuyển rất nhanh.

Khi thấy những trường hợp chuyển nhanh như vậy thì mình mừng, an tâm hơn, vì mình đã khai đúng chỗ. Còn khi thấy hiện tượng xấu, mình khai giải mà không chuyển biến nhiều lắm, thì có thể cứ để mọi người hộ niệm tiếp tục niệm Phật, còn mình lặng lẽ gọi người thân nhân ra chỗ xa xa để hỏi thêm, nhiều khi có thể phát hiện thêm những chướng ngại khác.

Thôi thời gian cũng đã hết rồi. Ngày mai, chúng ta sẽ tiếp tục nói về giai đoạn này, rất là quan trọng để cứu người. Mong chư vị cố gắng lắng nghe để khi đối diện với thực tế, chúng ta sáng suốt cứu người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 31

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Mình bỏ một cái thân thì giống như mình liệng một chiếc áo, rồi mình thọ một cái thân khác cũng giống như mình mua một chiếc áo mới. Nếu hiểu được chút đạo ra thì rõ ràng chỉ là như vậy, chứ không có gì khác mấy...

Người không hiểu đạo khi bỏ một cái thân thì họ tiếc rẻ, đau buồn!... Vô tình chiếc áo rách nó gói cả cái huệ mệnh của mình, mình phải chịu đau khổ! Mình mạnh dạn liệng cái áo cũ để lấy cái áo mới, thì mình không làm con rệp nấp trong cái áo cũ đó, mà mình hưởng sự thoải mái trong một cái áo mới tốt hơn...

Nếu chúng ta biết tu thì mỗi đời ta có mỗi cái thân tốt đẹp hơn. Nếu không biết tu, đời này ta làm người, nhưng khi bỏ chiếc áo người này ta lại mặc chiếc áo thú vật, chiếc áo ngạ quỷ, chiếc áo địa ngục... vô cùng đau khổ! Người biết niệm Phật thật sự thì khi liệng chiếc áo

của lục đạo luân hồi này ta đi lượm chiếc áo của chư Thánh Chúng, của chư Phật, màu sắc óng ánh, có quang minh, có trí huệ. Tốt hơn nhiều.

Cho nên người mà biết đạo một chút thì đứng trước cái chết họ an nhiên tự tại. Vì an nhiên tự tại như vậy nên họ thành đạo dễ lắm.

Ngày hôm qua chúng ta nói về hộ niệm, thì hộ niệm là một cái pháp cứu độ huệ mạng của chúng ta, chứ không phải là giải quyết cái chuyện bệnh hoạn hay nhằm vá chấp chiếc áo cũ. Mình biết hộ niệm thì mình thấy được con đường vãng sanh trước mắt, mình thực hiện dễ dàng. Người thân của mình mà biết hộ niệm thì mình hộ niệm cho người thân của mình rất dễ. Nếu người thân của mình không biết hộ niệm, thì xin thưa thật, khi mà sự cố đã xảy ra cho người thân, mình hộ niệm cho họ cũng khó khăn vô cùng!

Chính vì vậy mà trong những thời gian qua Diệu Âm tha thiết rằng, làm sao chúng ta phải vận động phương pháp hộ niệm cho rộng rãi để nhiều người biết cách hộ niệm, có được vậy thì ta sẽ cứu được nhiều người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Một bằng chứng cụ thể là cách đây chưa tới hai tuần một vị ở tại tây Úc, trước đó không biết gì cả, lại là một gia đình Thiên-Chúa giáo, ấy thế mà khi gặp phải bệnh ung thư mới hoảng kinh hồn vía lên! Trong lúc than thở u buồn như vậy, vô tình lại gặp được những người hộ niệm, người ta hướng dẫn cho niệm Phật. Khi Diệu Âm tới đó cũng may mắn gặp được và khuyên bảo. Chị đó đã quyết lòng niệm Phật, bốn tháng thôi, một câu A-Di-Đà Phật mà đi, ngày ngày thèm muốn được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, vậy mà được thành tựu khá tốt... Dù cho trong lúc xả bỏ báo thân vì gia đình sơ ý đã tạo ra một cảnh oan uổng làm cho chị phiền não! Nhưng có lẽ nhờ thời gian bốn tháng huân tu câu A-Di-Đà Phật, quyết lòng vãng sanh, nên trước cái ách nạn như vậy chỉ cần mình nhắc một câu thì tự nhiên người đó giật liền mình, nhớ lại niệm câu A-Di-Đà Phật... Ấy thế mà ra đi để lại thân tướng bất khả tư nghì.

Vãng sanh có nghĩa là người đó đã liệng một chiếc áo cũ, chiếc áo cũ ung thư tàn tạ! Rồi lượm một chiếc áo mới, chiếc áo mới của chư đại Thánh Chúng trên cõi Tây Phương Cực Lạc.

Thưa thật với chư vị, ***đọa lạc hay cực lạc nó nằm ngay tại cái tâm này.*** *"**Ngộ!**"* Ta đi về Tây Phương. *"**Mê!**"* Thì chư vị cứ kiểm lại coi, nhất định đời này xả cái thân này rồi, lượm lại cái thân người không được đâu!... Chắc chắn!... Cho nên chúng ta cần phải ngộ! Ngộ cấp thời để kịp tự cứu lấy ta và cứu lấy người thân của ta.

Hôm nay xin tiếp tục chương trình của ngày hôm qua, chúng ta khai thị nhắc nhở cho người đã tắt hơi được một tiếng đồng hồ. Thường thường thì trong một tiếng đồng hồ, nhu cầu nên khai thị hướng dẫn cho họ từng mười lăm phút một. Hôm qua chúng ta đã nói tới nửa giờ đầu, cứ khoảng chừng mười lăm phút thì ít ra gì người trong ban hộ niệm nên nhắc nhở thần thức của người ra đi một lần nữa:

- Hương linh Trần Văn X ơi! Mau mau định tâm lại, đừng phân vân nữa, niệm A-Di-Đà Phật nhé, nhất định theo A-Di-Đà Phật về Tây Phương Cực Lạc.

Nói rõ, **nói chậm**, **nói ngắn** trong khi mọi người đang tiếp tục niệm Phật. Tức là mình đã nhắc nhở nhiều rồi nhưng vẫn sợ người đó còn chao đảo, còn phân vân, còn do dự điều gì đó.

Hễ còn một niệm do dự thì không được vãng sanh. Mình cố gắng làm sao cho người chết đó giật mình ngộ ra một cái, họ nhiếp tâm lại niệm Phật thì tự nhiên liền cảm ứng đến quang minh của A-Di-Đà Phật.

Chư vị nên nhớ cho, trong những lúc đó những vị hộ niệm chung quanh họ đang niệm Phật mạnh lắm. Nhờ niệm Phật mạnh như vậy nên quang minh của A-Di-Đà Phật đang phủ tràn nơi đó, sát bên cạnh người bệnh chứ không đâu xa hết, chỉ cần giờ phút nào người chết giật mình tỉnh ngộ, nhiếp tâm niệm câu A-Di-Đà Phật thì tự nhiên tiếp xúc với quang minh của A-Di-Đà Phật, nhất định một niệm tất sanh.

Nhưng nếu họ chờn vờn, họ so đo, họ phân vân, họ cứ lo nghĩ: *"Tại sao ta như thế này? Tại sao ta như thế nọ?... Tại sao ta lại ở đây?"*... Người ta ở trong cái cảm giác hình như không biết là thật hay là hư? Cho nên ta cần phải xác định là:

- Hương linh Trần Văn X ơi! Đã bỏ báo thân rồi, không còn lý do gì để mà chần chừ do dự. Phải định cái tâm lại đừng phân đo nữa. Niệm A-Di-Đà Phật với đại chúng, theo A-Di-Đà Phật về Tây Phương Cực Lạc...

Nói mạnh một câu này. Nhiều khi chỉ cần một lời khai thị như vậy mà họ được vãng sanh. Vãng sanh thì tự nhiên thoại tướng chuyển biến liền.

Đến khoảng chừng một tiếng đồng hồ thì có thể mình cho đại chúng ngưng lại một vài phút, ta bắt đầu nhắc nhở nữa. Đó là cái khoảng thời gian một tiếng đầu:

- Nam Mô A-Di-Đà Phật. Hương linh Trần Văn X ơi! Giờ phút này nhất định hương linh phải nhớ cho rõ, đã xả bỏ báo thân một tiếng đồng hồ rồi. Thân xác này không còn lệ thuộc vào Phật tử Trần Văn X nữa đâu. Mau mau tỉnh ngộ. Giờ này nhất định phải niệm câu A-Di-Đà Phật cấp kỳ, không được chần chờ nữa! Một niệm giác ngộ niệm câu A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật thành đạo Vô Thượng. Còn nếu mê mờ tham chấp thân xác, còn mê mờ nghĩ đến đứa con, còn mê mờ nghĩ đến gia đình, tiền bạc... thì vạn đời vạn kiếp sẽ bị đọa lạc, khổ đau! Trong bao nhiêu ngày tháng qua ta chờ cái giờ phút này để đi về Tây Phương, thì không có gì mà bây giờ phải chần chừ, lo nghĩ. Niệm A-Di-Đà Phật, quyết lòng theo A-Di-Đà Phật đi về Tây Phương.

Nói như vậy! Thật mạnh! Sau đó có thể tất cả chư vị cùng chắp tay lại nguyện cầu Phật tiếp độ. (Nên đọc từng bốn chữ một cho được đều):

Đệ tử chúng con,
Thành tâm cầu nguyện.
A-Di-Đà-Phật,
Quán-Âm Thế-Chí.
Đại từ đại bi,
Phóng quang tiếp độ.
Hương linh Trần Văn X
Pháp danh là Y.
Vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Mình có thể cùng đọc câu đó cũng được rồi bắt đầu niệm: "**A-Di-Đà Phật**..." Nhưng

cũng nên nhớ là sau những lúc khai thị cho người bệnh thì người trưởng ban luôn luôn phải chắp tay lại thầm khẩn nguyện chư oan gia trái chủ liền:

- Nam Mô A-Di-Đà Phật. Ngưỡng mong chư vị trong pháp giới hiện hữu nơi đây đừng nên chống phá hương linh Trần Văn X, mà nên kết duyên lành với hương linh để hộ niệm cho hương linh Trần Văn X sớm được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, công đức này vô lượng vô biên. Xin chư vị vì vấn đề liễu đoạn sanh tử, mong chư vị phát tâm Bồ-Đề cùng với chúng tôi niệm A-Di-Đà Phật, hộ niệm cho hương linh sớm vãng sanh về Tây-Phương-Cực-Lạc, nhờ công đức này chư vị cũng được vãng sanh về Tây-Phương.

Cũng xin nhắc nhở rằng, biết hộ niệm thì cũng biết tự hộ niệm. Chúng ta nên dự phòng hết. Nghĩa là đặt mình vào trong trường hợp đến ngày xả bỏ báo thân. Nếu thường ngày mà mình nghe được những lời khai thị hướng dẫn về hộ niệm này, thì đến lúc đó chỉ cần nhắc sơ: *"Anh Trần Văn X ơi!... Mau mau niệm Phật"*. Vừa nghe đến thì mình giật mình liền, mình tỉnh ngộ liền, mình niệm Phật nhanh lắm. Còn giả sử như khi lâm chung mà không được khai thị, thì nhờ trong đời đã được sự khai thị trước mà có kinh nghiệm sẵn, nên khi xả bỏ báo thân, mình cũng dễ biết được đạo lý, dễ giật mình tỉnh ngộ. Mình không còn chờn vờn, không cỡi gió đi mây nữa. Thần thức của mình không còn lảng vảng lảng vảng, không còn bị ngỡ ngàng nữa. Cái tâm mình đã định lại rồi...

Vì thế, thông thường một người đã biết hộ niệm trước, thì ta hộ niệm cho người đó dễ được vãng sanh lắm. Còn người không biết gì về hộ niệm, thì khi họ lâm chung ta hộ niệm cho họ rất là khó!

Quý vị đừng nên nghĩ rằng, chúng ta cứ niệm Phật như thế này rồi sau cùng dễ vãng sanh. Không có đâu! Chắc chắn không dễ như vậy! Chính Diệu Âm này đã có một số kinh nghiệm về hộ niệm cho những người đã tu qua nhiều Phật Thất, mười mấy cái Phật Thất, hai chục cái Phật Thất vậy đó, tu được mấy chục năm qua, có ăn chay trường... nhưng sau cùng rồi không được vãng sanh. Lý do có lẽ vì trong suốt thời gian niệm Phật đó, không có người nào giảng giải cho họ cái đạo lý vãng sanh, họ không biết qua phương pháp hộ niệm vãng sanh!...

Vấn đề thiếu sót là: Họ không bao giờ được giảng giải về Niệm Phật - Hộ Niệm - Vãng Sanh là như thế nào?... Lúc xả bỏ báo thân cần được trợ duyên như thế nào?...

Cho nên trong lúc tu hành thường thường có những cái vọng tâm khởi ra nhiều quá! Có người thì ham lý này luận nọ! Có người thì nghiên cứu sách này sách nọ! Có người thì cầu mong chứng đắc này chứng đắc nọ!... Những cái ý niệm này nó sẽ biến thành những chủng tử tiêm vào trong đầu óc của họ. Khi mà nằm xuống thì nào là bị đau khổ, rồi nạn oan gia trái chủ, nào là những cảnh giới chập chờn thay đổi liên tục... làm cho tâm họ rối đi, không cách nào định được! Trong khi đó những người biết hộ niệm thì họ đã đoán biết trước những chướng nạn này, người ta giảng giải thẳng vào cái chỗ này.

Ví dụ, trước khi mình chưa bị bệnh thì họ đã dặn là khi ra đi phải theo A-Di-Đà Phật nhé. Lúc bệnh xuống họ dặn phải niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, đừng bao giờ niệm A-Di-Đà Phật mà cầu hết bệnh nhé. Vì sao vậy? Vì niệm A-Di-Đà Phật để cầu cho hết bệnh thì cái chủng tử *"Hết Bệnh"* nó nhập vào trong tâm của mình. Lúc đó mình sẽ nghĩ rằng

mình chỉ bệnh sơ thôi, chứ chưa phải là chết đâu. Tâm mình cứ nghĩ đến cơ may hết bệnh. Oan gia trái chủ trùng trùng điệp điệp, sẽ nương theo cái tâm sợ chết của mình, mà cài mình vào những cạm bẫy làm cho mình lạc đường!...

Chính vì thế, tại sao những người biết hộ niệm lại được vãng sanh dễ dàng?... Người ta có thể vãng sanh dễ dàng hơn những người tu giỏi nữa là khác. Tại vì từng điểm, từng điểm quan trọng trong pháp hộ niệm họ đã nắm vững, rõ ràng, cụ thể rồi... giống như một với một là hai, hai với hai là bốn vậy. Pháp hộ niệm đã hướng dẫn họ vững vàng như vậy, nhờ thế khi ứng dụng đến họ được vãng sanh bất khả tư nghì. Thật sự như vậy.

Mong chư vị quyết lòng củng cố về kiến thức hộ niệm, về ý niệm hộ niệm, về phương thức hộ niệm cho vững để chúng ta cứu người vãng sanh, cứu chính chúng ta vãng sanh về Tây Phương thành đạo Vô Thượng...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 32

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Buổi chiều hôm nay Diệu Âm có liên lạc với một người bệnh ung thư cũng sắp ra đi ở Tuy Hòa. Sau một vài mươi phút nói chuyện thì người bệnh này đã quyết thề niệm một câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh.

Ở tại đó chưa có ban hộ niệm, nhưng nghe nói hôm nay có hẹn Diệu Âm gọi về nói chuyện về Hộ Niệm, nên có khoảng mười mấy người tới nghe. Sau khi nói chuyện xong, Diệu Âm mời các vị đó mỗi tuần bỏ ra một vài buổi tới niệm Phật hộ niệm cho người bệnh được không? Tất cả mọi người đều nói: "Được! Chúng tôi sẵn sàng". Sẵn cơ hội đó tôi kêu gọi thành lập một Ban Hộ Niệm tại chỗ luôn. Quý vị mừng quá, vỗ tay. Ấy thế mà mấy năm qua tại nơi đó muốn thành lập ban hộ niệm mà thành lập không được.

Tôi có hỏi người bệnh:

- *Trong thời gian qua chị nghe kinh nào?*

Chị nói:

- *Tôi không có nghe kinh nào hết. Nhưng có một vị đạo hữu hai tuần nay đem biếu bộ tọa đàm "Hộ Niệm Là Một Pháp Tu" của Diệu Âm. Tôi đang nghe cái đĩa đó.*

Tôi nói:

- *Tốt! Nhưng bắt đầu từ hôm nay chị nên giao cái đĩa đó cho chồng của chị, con của chị và ban hộ niệm họ nghe, riêng chị không nên nghe, tại vì nếu chị nghe như vậy thì tôi sợ rằng chị không có đủ thì giờ để niệm câu A-Di-Đà Phật.*

Chị đó nói:

- Nhưng mà cái băng này hay quá.

Tôi nói:

- Vì hay cho nên chị mới thích. Vì thích nên chị mới tham. Vì tham nên chị mê những đoạn băng này mà coi chừng câu A-Di-Đà Phật bị hững hờ không nhập vào tâm được. Tôi nói tọa đàm này là để cho những người không biết hộ niệm, chưa biết hộ niệm, chưa tin vào phương pháp hộ niệm họ nghe. Người ta nghe để biết cách hộ niệm cho chị. Chớ bây giờ chị đang nằm trên giường bệnh, bác sĩ nói còn một vài tháng nữa là chết, thì còn thời gian đâu nữa mà chị nghe những lời này. Chính những lời tôi nói mà tôi cũng cấm chị nghe. Chị có quyết thề với tôi là chỉ niệm một câu A-Di-Đà Phật, nửa đêm thức giấc đau mình, chị cũng phải niệm câu A-Di-Đà Phật, không than không thở gì hết, quyết lòng nguyện vãng sanh.

Tôi nói chuyện với chị xong, rồi tôi khuyến tấn tiếp, chị sắp sửa được về Tây Phương gặp A-Di-Đà Phật rồi, hãy mừng đi, vỗ tay lên... Chị vỗ tay. Người chồng cũng ủng hộ trong tinh thần đó.

Tôi nói tiếp:

- Được rồi! Ban hộ niệm của quý vị khỏi cần tới tôi hướng dẫn. Tôi sẽ giới thiệu chị Thu Hương ngoài Đà Nẵng vào trực tiếp hướng dẫn cho chư vị.

Sau đó tôi bắt điện thoại gọi chị Thu Hương... Chị Thu Hương là người hộ niệm rất là tuyệt vời ở Việt Nam. Chị đã hộ niệm được trên một trăm người đã vãng sanh bất khả tư nghì, có nhiều người còn ngồi được để vãng sanh, có những người niệm Phật tới giờ phút chót vãng sanh nữa. Chị là người rất cứng rắn trong điều lệ hộ niệm. Giả sử như vị ung thư đó mà tham cái này, tham cái nọ, còn nghiên cứu cái này nghiên cứu cái nọ, còn muốn đọc này đọc nọ... Khi chị tới hỏi một vài tiếng mà người bệnh không buông bỏ thì có thể chị rút lui liền lập tức. Tính tình của chị cứng lắm. Trải qua hằng trăm cuộc hộ niệm rồi, chị đã nắm khá vững những yếu tố nào được vãng sanh, yếu tố nào sẽ bị trở ngại.

Chính vì vậy, những lời tọa đàm của Diệu Âm này chẳng qua là nói với những người có niềm tin yếu về chuyện vãng sanh, nói với những người mà niềm tin không vững rằng pháp hộ niệm có thể giúp người vãng sanh. Cho nên những cuộc tọa đàm này là mong cho nhiều người có duyên nghe được những lời này mà giật mình tỉnh ngộ. Còn những người đã quyết lòng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì còn thì giờ đâu mà nghiên cứu, còn thì giờ đâu mà nghe cái này nghe cái nọ, còn thì giờ đâu mà đọc cái này đọc cái nọ! Đọc một cái gì là một chủng tử đi vào trong tâm của mình. Đọc nhiều thứ quá thì câu A-Di-Đà Phật nhất định không sáng suốt trong tâm của mình được.

Nên nhớ, bây giờ đây mình có thể lý luận. Nhưng khi nằm xuống rồi quý vị mới thấy rằng không còn lý luận được nữa đâu. Chủng tử A-Di-Đà Phật mà yếu thì nhất định những chủng tử khác sẽ mạnh, nó sẽ lấn hết tất cả. Bên cạnh đó, nghiệp chướng, oan gia trái chủ sẽ thừa cơ lồng vào thì chịu thua! Lúc đó không có cách nào có thể cứu vãn được!

Cho nên, nếu người bị bệnh ở Tuy Hòa chỉ cần vững tâm như vậy, tôi có thể dám mạnh

dạn bảo đảm rằng chín mươi lăm phần trăm vãng sanh. Còn bây giờ mà không chịu nghe, đối với chị Thu Hương, thì vấn đề này chị xử lý cứng lắm. Thường gặp bệnh nhân chị hỏi rằng: "Chị có thề với tôi là trì giữ một câu A-Di-Đà Phật không?". Không quyết định thì chị rút về liền, chị thẳng thắn như vậy. Vì cái kinh nghiệm của những người hộ niệm quý giá vô cùng, còn mình ngồi đây nói chẳng qua là sự lý luận theo sách vở, hoàn toàn chưa chứng nghiệm một cái gì hết.

Hiểu được như vậy, mình muốn đi về Tây Phương Cực Lạc thì cần phải *"**Tịnh niệm tương kế, tự đắc tâm khai**"*. Tâm mình tự nó sẽ khai ra... Nhất định như vậy. Đây mới chính là sự hiểu biết đúng đắn của mình đó, còn tất cả những gì ở ngoài đưa vô chẳng qua là thứ đối trị với những người không tin mà thôi.

Ba điểm *"Tín-Nguyện-Hạnh"* là tông chỉ. Muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc mà cửa ải "***Tin***" này cứ chập chờn chập chờn thì...

- *Làm sao có thể thâm nhập vào đường đạo?...*

- *Làm sao mà phát nguyện được tha thiết?...*

- *Làm sao mà niệm câu A-Di-Đà Phật được chí thành?...*

Chính vì thế, nghiệp chướng phá không nổi! Mà muốn phá, phá cũng không xong!

Hôm nay chúng ta nói thêm về *"**Khai Thị - Hộ Niệm**"*. Thật ra là chỉ để khai thị cho những người có niềm tin quá bạc nhược! Vì người sắp chết đó niềm tin không đủ, nghiệp chướng sâu nặng, nên mình phải tìm phương tiện gỡ lần, gỡ lần, gỡ lần cho họ. Chứ nếu như niềm tin đã vững vàng, thì chúng ta cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, không còn xen cái gì khác. Bảo đảm lúc đó khỏi cần khai thị nữa, chỉ cần nói, *"Anh Hai ơi! Niệm Phật đi"*, là tự nhiên người bệnh niệm leo lẻo. *"Quyết tâm nghe anh Hai..."*. Thế thôi, khỏi cần gì khác.

Chứ còn người mà khuôn mặt chập chờn chập chờn, nửa đỏ nửa xanh, mộng này mị nọ... Thành ra mình đành phải cứ khai, khai, khai hoài là vì vậy. Mong rằng ai muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì "***Tín-Nguyện-Hạnh***" phải nhập vào tâm, đừng để tâm hồn chập chờn bên ngoài. Tất cả những thiện căn phước đức nó nằm ở ngay tại chữ "***Tín***" đó. Mình tin không vững chứng tỏ thiện căn mình không đủ! Thiện căn không đủ mà còn không vững tin nữa, thì nhất định thiện căn sẽ bị tản mạn khắp, nhất là đối với những người tu hành, oan gia trái chủ sẽ có cách phá tinh vi vô cùng!

Mong chư vị nào muốn vãng sanh thì nhứt định nên nghe những người hộ niệm, vì họ đã từng hộ niệm hằng trăm người rồi, họ đã nắm vững rất nhiều yếu tố để thành công rồi. Chúng ta đang nói đến *"Khai Thị - Hướng Dẫn"* đây chính là để củng cố niềm tin cho những người còn chập chờn đó thôi, chứ không có gì khác. Mình đâu có thể đợi tới lúc hấp hối xuống mới củng cố niềm tin. Xin hỏi rằng, lỡ bị đọa lạc rồi thì làm sao đây?... Cho nên phải củng cố niềm tin trước. Để chi vậy?... Để lúc đó chúng ta không cần phải khai thị với nhau nữa.

Hôm qua chúng ta nói đến thời điểm một tiếng đồng hồ sau khi tắt thở. Bây giờ chúng ta nói đến chỗ hai tiếng đồng hồ. Thời gian từ một tiếng đến hai tiếng thì chúng ta kéo cái thời gian khai thị giãn ra. Trong vòng một tiếng sau khi tắt thở thì chúng ta nên khai thị cứ khoảng

mười lăm phút một lần. Một tiếng đến hai tiếng thì kéo ra, ba mươi phút một lần. Làm vậy thật ra là để ngừa rằng người đó còn mắc nạn. Còn giả sử như bây giờ chúng ta đã nghe, đã hiểu hết trơn rồi, thì từ một tiếng đến hai tiếng khỏi cần phải khai thị nữa, nhắc sơ một chút là niệm tới.

Trong những khoảng thời gian này luôn luôn nhắc nhở người bệnh là phải nhiếp tâm lại niệm Phật đừng có phân vân. Hãy nói cho họ biết rằng, trong vòng bốn mươi chín ngày bác Trần Văn X cũng có thể được vãng sanh. Tuy nhiên càng về sau càng khó khăn. Đến giai đoạn này mà còn chập chờn ở đây...

- *Là tại vì niềm tin đã bị chao đảo!*

- *Là tại vì tâm đã phân vân!*

- *Là tại vì còn tham chấp cái này, còn tham chấp cái nọ...*

Mau mau hối thúc họ nhiếp tâm lại niệm Phật để đi về Tây phương, không có thể nào còn sơ ý nữa. Có những người vì quyến luyến tình thân, ví dụ như thương con nhớ cháu, những chuyện này mình nên hỏi gia đình để biết rõ hơn.

Có nhiều người nói rằng, nếu người bệnh thương đứa cháu quá thì đừng có cho đứa cháu đến trước mặt. Sự việc này trong các ban hộ niệm người ta ứng dụng thì có nhiều lúc đúng, cũng có nhiều lúc không được đúng mấy!

Đúng là khi người chết đó đã được hướng dẫn, họ quyết lòng hứa là không còn tha thiết gì đến đứa cháu nữa, thì lúc đó mình hãy nói với đứa cháu đó đừng tới, vì nó tới nhiều khi làm cho người bệnh sanh tâm luyến lưu.

Còn có hạng người khác họ quyết lòng nhớ, họ quyết lòng thương, họ quyết lòng muốn cầm cho được tay của đứa cháu... Đối với những người này thì tốt nhứt là mình nên kêu đứa cháu đó tới, nhưng phải dặn dò trước. Nhiều khi chính đứa cháu đó mới thật là nguồn khai thị quý giá vô cùng cho người sắp chết. Mình nói:

- *Cháu ơi! Cháu thương bà nội, bà nội thương cháu. Nếu bây giờ mà bà nội tiếp tục thương nhớ cháu thì bà nội sẽ bị đọa lạc, đau khổ lắm! Bây giờ cháu thương bà nội thì cháu tới cứu bà nội đi nhé. Cháu tới nói với bà nội như vầy:* ***Bà nội ơi! Cháu tới đây niệm Phật cho bà nội nè. Bà nội thương cháu, bây giờ bà nội hãy niệm Phật đi. Bà nội niệm Phật tức là bà nội thương cháu. Nếu bà nội không niệm Phật, bà nội không được về Tây Phương là bà nội không thương cháu. Cháu đang hộ niệm cho bà nội vãng sanh đây****.*

Nếu dạy được đứa cháu nói một câu như vậy tức là mình có thể gỡ được ách nạn cho người bệnh. Oan uổng thay, nếu đứa cháu đó không chịu nói vậy! Ngược lại, đứa cháu đó nói: "*Bà nội đừng có chết nhé*", thì thôi rồi!... Người đó sẽ bị nạn rồi! Dù cho ban hộ niệm có giỏi cho mấy đi nữa, người đó cũng khó tránh khỏi đọa lạc!

Biết được vậy, những chuyện này chúng ta cần phải lo buông xả trước. Nhứt định những chuyện này nó sẽ trói chúng ta, đến lúc lâm chung nó càng trói mạnh đến ngàn lần hơn bây giờ chứ không phải là thường đâu. Lạ lắm!...

Vì thế, khi hộ niệm, tại sao chúng ta thấy có nhiều người bệnh cứ nhắc mãi một chuyện

gì đó, họ cứ nhắc hoài... Nhiều khi mình hóa giải đến năm lần mười lượt mà giải cũng không được?... Là tại vì chuyện này nó đã nhập... nhập... nhập sâu trong tâm họ rồi. Đến lúc lâm chung xuống nó bắt họ phải nhớ tới. Lạ vô cùng!...

Một lần khai thị cho người bệnh, hay mỗi một lần mình ngừng lại nói chuyện, sẵn dịp đó, chúng ta nên nhớ khẩn nguyện với chư vị trong pháp giới hãy tha thứ lỗi lầm cho người bệnh. Thường thường trong khoảng một tiếng đồng hồ là mình hồi hướng công đức một lần, nên nhớ là phải hồi hướng công đức cho người bệnh và hồi hướng công đức luôn cho oan gia trái chủ nữa. Đừng bao giờ quên. Đây là điểm hết sức là quan trọng.

Từ hai tiếng đồng hồ trở về sau, chúng ta hãy kéo dài khoảng cách thời gian khai thị. Cứ cỡ một tiếng đồng hồ thì nhắc nhở một lần, hãy lợi dụng lúc hồi hướng công đức để nhắc nhở là được rồi. Nhắc nhở cho đến bốn tiếng đồng hồ. Thường thường sau bốn tiếng cho đến tám tiếng là chúng ta có thể chỉ niệm Phật và hồi hướng công đức, khỏi cần nhắc nhở nữa.

Trong khoảng thời gian từ bắt đầu tắt hơi cho đến hai tiếng là giai đoạn khá căng thẳng, rất là quan trọng. Chúng ta cố gắng làm sao gỡ cho được sự vướng mắc của người bệnh trong khoảng thời gian này.

Nếu như chính chúng ta bây giờ đã bắt đầu buông xả trước. Người buông xả được thì khi ra đi họ sẽ đi luôn về Tây Phương. Họ niệm Phật tới giờ phút chót, họ mỉm cười rồi có nhiều người ráng... ráng... ráng đưa cái tay lên chào và nghẻo cái đầu cười một cái là đi. Lạ lắm!... Họ cười cười vậy đó, cái tay từ từ đưa xuống... Mình thấy vậy là cảm thấy vững vàng. Vững rồi nhưng cũng phải cố gắng trợ duyên. Gặp trường hợp này mình thấy vững tâm rồi đó.

Có những người khi họ ra đi khoảng chừng mười lăm phút sau là thân tướng của họ bắt đầu chuyển... chuyển... chuyển... Thân thể chuyển từng chút từng chút. Thấy vậy là mình vững tâm lắm rồi. Còn những người để mười mấy tiếng đồng hồ mới chuyển là đã yếu lắm rồi đó!

Mong cho tất cả chúng ta đều hiểu được điều này. Tập buông xả là yếu tố quan trọng. Nhiếp tâm lại niệm một câu A-Di-Đà Phật sẽ được *"**Tự Đắc Tâm Khai**"*.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 33

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua Diệu Âm có kể câu chuyện một người đang bị bệnh ở Tuy Hòa đã sắp chết mà cứ mở băng "**Hộ Niệm Là Một Pháp Tu**" ra nghe. Diệu Âm mới khuyên cô ta không được nghe băng đó nữa, vì cái băng đó chẳng qua là dẫn giải cho người bệnh niệm câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh. Một người bệnh sắp chết mà không chịu niệm Phật lại nghe cái băng đó thì không cách nào có thể vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc được.

Tu hành có nhiều người thường hay lầm lẫn giữa phương tiện và cứu cánh. Những lời nói

khai thị này chẳng qua là giúp cho người bệnh biết được cách thực hành để vãng sanh. Cách thực hành đó chính là niệm câu A-Di-Đà Phật chứ không phải là nghe những lời pháp nói ra. Đã đối trước cái chết rồi thì không còn con đường để suy nghĩ nữa. Phải niệm một câu A-Di-Đà Phật mới thành tựu!...

Cách đây hai năm khi đi qua bên Âu Châu, một chuyến đi rất ngắn ngủi nhưng Diệu Âm đã gặp một chuyện rất ấn tượng. Ấn tượng rất là sâu sắc! Có một vị đó bị ung thư phổi đang nằm trong viện dưỡng lão, vì không có nhà thương nào nhận hết, nên viện dưỡng lão thương tình mới nhận cho vị đó tới nằm để chờ chết. Diệu Âm được người ta dẫn tới gặp vị đó. Vị đó hoàn toàn không có vợ, không có con, không anh em gia đình gì hết, nghĩa là sống một mình. Khi đến thăm thì thấy rõ ràng đúng là một người đang bị ung thư trong tình trạng chờ từng ngày một để chết.

Thì tới đó Diệu Âm có hướng dẫn khuyên anh ta niệm Phật và anh ta cũng đã hạ quyết tâm là nhứt định niệm Phật để về Tây Phương. Trên bàn của anh ta có một quyển kinh A-Di-Đà và một quyển sách nữa, đó chính là tập *"Khuyên Người Niệm Phật"* số một, quyển đã ấn tống ở bên Âu Châu, ngoài bìa có in hình đức Quán-Thế-Âm.

Diệu Âm hỏi anh:

- Hằng ngày anh tụng kinh A-Di-Đà phải không?

Anh nói:

- Thường có tụng.

- Rồi cuốn sách này là để làm gì?...

- Ngày nào tôi cũng đọc cuốn sách này hết, vì nhờ tập sách này mà tôi biết được niệm Phật vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Tôi mừng lắm!...

Trước sau tôi nói chuyện với anh ta cũng khá lâu. Tôi cũng đã làm đủ thủ tục giống như một cuộc hộ niệm, làm ngắn gọn chớ không có nhiều. Tôi nói:

- Anh biết con đường về Tây phương rồi và anh quyết lòng đi như vậy thật là tốt. Bây giờ tôi hỏi anh nhé, anh có cái mộng ước gì cuối cùng nữa không? Anh cho tôi biết, thử coi tôi có cách gì giúp được cho anh không?...

Anh ta nói rằng:

- Tôi muốn cuối đời của tôi, trước khi chết được gặp cư sĩ Diệu Âm.

Tôi mới mắc cười quá!... Tôi nói*:*

- Dễ! Tôi xin giới thiệu với anh tôi chính là cư sĩ Diệu Âm từ bên Úc Châu qua đây, chỉ còn mấy ngày nữa là tôi về lại Úc rồi.

Anh ta mừng quá! Tôi nói:

- Anh muốn gặp tôi, vậy tôi xin bắt tay với anh để kết thành anh em.

Rồi tôi nói tiếp:

- Bây giờ anh đã gặp được cư sĩ Diệu Âm rồi. Đúng không?... Như vậy thì tôi nói sao anh nghe vậy, được không?...

- Được!

*- Bây giờ, điều trước tiên, quyển sách "**Khuyên Người Niệm Phật**" tập một này là do tôi viết, nhưng bắt đầu từ giờ phút này tôi không muốn anh cầm quyển sách này lên đọc nữa, anh có chịu không?*

Anh ta trố mắt lên nhìn!... Tôi nói tiếp:

*- Thật sự cuốn sách này dù thế nào đi nữa thì cũng là do một người phàm phu viết ra, và quyển sách này là "**Khuyên Người Niệm Phật**", tức là khuyên anh niệm Phật phải không? Bây giờ trước giây phút sắp chết rồi, rõ ràng là anh đang nằm chờ từng ngày để ra đi mà anh không chịu niệm Phật lại đọc cuốn sách này, dù anh đọc cho tới thuộc lòng những câu văn hay trong đó, thì khi tắt hơi rồi anh sẽ đi đâu?... Cho nên, anh muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc mà bây giờ đây anh còn cầm cuốn sách này lên đọc thì nhất định anh không được vãng sanh. Anh hãy mau buông nó ra để niệm câu A-Di-Đà Phật. Quyển sách này chỉ là phương tiện dẫn anh tới câu A-Di-Đà Phật. Bây giờ trước lúc chết rồi mà anh không chịu niệm Phật, lại đọc cuốn sách này để làm chi?...*

Tôi nói làm cho anh cảm thấy thấm thía quá và hứa làm theo... Rồi tôi cầm quyển kinh A-Di-Đà lên và nói:

- Đây là quyển kinh của Phật dạy. Trong kinh A-Di-Đà Phật cũng dạy anh niệm câu A-Di-Đà Phật nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Phật dạy bốn lần trong này đúng không?

- Đúng!...

- Như vậy bây giờ mà anh còn cầm quyển kinh này tiếp tục đọc nữa thì anh cũng có thể mất phần vãng sanh. Anh mau mau buông kinh này xuống để niệm câu A-Di-Đà Phật, nguyện vãng sanh Tây Phương. Làm vậy tức là anh đã đọc hết kinh này rồi. Nói chung, hai quyển này không còn ích lợi gì cho anh nữa cả. Đó chẳng qua là phương tiện dẫn dắt anh qua bờ giác. Anh biết đạo rồi thì bây giờ anh phải buông tất cả những cái này xuống để anh đi thành Phật. Niệm câu A-Di-Đà Phật là anh đi qua bờ giác đó. Anh không được quyền cầm quyển kinh này, cầm quyển sách này lên đọc nữa. Nếu anh nghe lời tôi thì anh về Tây Phương trước, rồi về đây cứu tôi với. Còn nếu anh không nghe lời tôi, thì sau một tiếng đồng hồ nữa tôi sẽ đi rồi. Anh ở lại đây muốn làm sao đó thì làm!...

Thật sự là thấm thía! Trước khi chia tay ra về, tôi còn nhớ một lời nói của anh: *"**Chúng ta đã đi một nước cờ tuyệt vời!... Nước cờ đi về Tây Phương**"*.

Tôi có nhắn nhủ với các vị y tá tại đó rằng, khi mà anh ta chết, thì xin chư vị chỉ cần đóng tất cả các thứ ống không khí, nước biển... gì đó lại, rồi để nguyên cái thân như vậy và liên lạc liền các vị đồng tu để họ tới "*Cầu Nguyện*" giùm cho anh ta. Các vị y tá cũng chấp nhận và hứa sẽ làm đúng như vậy.

Khi Diệu Âm đi về rồi thì một tuần sau anh ta chết. Trong cái ngày chết đó, anh yêu cầu các vị y tá không truyền thuốc gì hết, cũng không cần thở oxy nữa, để cho anh ta ra đi. Các vị y

tá cũng chấp nhận sự yêu cầu này. Khi anh ta đi rồi thì họ mới gọi các vị đồng tu tới hộ niệm. Các vị đồng tu có người ở gần nhứt với anh cũng cách xa hơn hai trăm cây số, thành ra khi anh chết rồi thì hơn hai tiếng đồng hồ sau các vị đó mới tới hộ niệm được. Tình thật mà nói, khi đó tinh thần hộ niệm ở bên Âu Châu không vững lắm, không biết rõ lắm. Tôi chỉ hướng dẫn sơ qua mà thôi.

Khi họ hộ niệm khoảng chừng chưa tới năm tiếng đồng hồ, thì y tá lại thông báo phải ngưng để họ chuyển cái xác đi. Như vậy từ lúc chết cho đến lúc chuyển thân xác đi cỡ chừng bảy tiếng đồng hồ, người ta phát hiện ra có một hiện tượng lạ là toàn thân xác của anh ta mềm mại. Người ta đặt xác trong một cái cuộn gì đó, bồng xác anh lên... mấy vị y tá đó mới giật mình và hỏi rằng, mấy người cầu nguyện cách nào mà hay vậy! Hơn bảy tiếng đồng hồ tại sao thân xác còn mềm mại, thật quá hay. Người ta chỉ biết như vậy mà thôi.

Thành thật khi nghe kể lại câu chuyện này thì tôi nhớ cái ấn tượng sâu sắc đó, chứ chính Diệu Âm cũng không xác định là người đó có được vãng sanh hay không, vì lúc đó mình không có tại chỗ đó, và những người hộ niệm đó cũng không có kinh nghiệm lắm! Nhưng chỉ biết rõ một điều là vị đó chỉ từ khi đọc được một cuốn *"Khuyên Người Niệm Phật"* số một, rồi phát tâm niệm Phật. Đến khi đã bị ung thư phổi, người nhà không có ai hết, họ chuyển anh đến nằm trong một cái phòng riêng ở viện dưỡng lão để chờ chết.

Anh ta niệm Phật không biết bao lâu, nhưng trước những giờ phút ra đi anh đã hạ quyết tâm. Anh nói: *"Như vậy là tôi biết rồi. Tôi sẽ giữ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm tới cùng"*. Diệu Âm có dặn dò tất cả những gì cần thiết để cho anh ta ra đi. Khi đi xong, việc hộ niệm cho anh cũng không được hoàn toàn, vì hai tiếng đồng hồ sau mới có người tới hộ niệm, và lúc đó những người đó thật ra cũng còn mập mờ, họ tới chỉ có niệm "*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*" là cùng. Vậy mà khi ra đi để lại một thoại tướng tốt bất khả tư nghì như vậy, làm cho tôi có cái ấn tượng rằng, hình như anh ta đã được vãng sanh chớ không phải là chuyện bình thường. Anh ta thật sự đã có *"Tín-Nguyện-Hạnh"* đầy đủ.

Câu chuyện này nó hàm chứa một lời khai thị rất sâu sắc rằng muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc không trước thì sau, không sau thì trước cũng phải thực hiện cho được câu A-Di-Đà Phật trong tâm của mình. Nếu bây giờ mình vẫn còn chập chờn, còn lo nghĩ, tính toán, còn tìm hiểu, còn thêm cái này thêm cái nọ... thì xin thưa rằng, những việc tìm hiểu của mình nó sẽ nhập vào trong tâm của mình những chủng tử khác, coi chừng nó đuổi câu A-Di-Đà Phật ra khỏi tâm mà mình không hay!...

Ví dụ, nếu như anh đó vẫn tiếp tục đọc quyển sách *"Khuyên Người Niệm Phật"* hàng ngày, tôi nghĩ rằng khi anh nằm xuống rồi, tức là trước phút lâm chung, anh vẫn cứ nhớ những câu văn, những lời nói rất hay rất thấm thía trong tập sách, thấm thía đến nỗi phải rơi nước mắt, thì nhứt định anh ta khó có thể nào niệm Phật được. Chịu thua!...

Tại sao anh ta quyết lòng buông bỏ?... Tại vì đã đối trước cái chết rồi. Còn chúng ta tại sao không dám buông bỏ? ***Tại vì nghĩ rằng ta chưa tới lúc chết***!

Thật ra cái chết nó đến bất cứ lúc nào. Nhiều khi nằm một đêm sáng ra, trong khi mặt trời chưa kịp mọc mà ta đã đi hồi nào không hay!...

Ngài Ấn-Quang Đại Sư nói: ***Hãy lấy chữ chết mà dán trên trán, thì tự nhiên mình sẽ quyết tâm niệm Phật, quyết lòng không còn tham cái gì nữa cả***.

Ngài Ấn-Quang là một đại tôn sư, đặc biệt đã nói ra một lời như thế này: ***Lập một đạo tràng không cần giảng pháp. Niệm một câu A-Di-Đà Phật mà đi tới cùng***.

Có nhiều người hỏi: *Tại sao là Hoà Thượng chủ trương giảng pháp, còn ngài Ấn-Quang thì lại nói không?...*

Tôi nói rằng, Hòa Thượng Tịnh-Không giảng cho những người không tin, giảng cho những người chưa biết câu A-Di-Đà Phật. Ngài là vị không có trụ xứ. Vì không có trụ xứ cho nên Ngài phải đưa cái pháp này đến khắp nơi để cho những người chưa biết niệm Phật quay đầu về câu A-Di-Đà Phật. Khi đã quay đầu về với câu A-Di-Đà Phật rồi, thì Ngài lại nói tất cả phải buông xuống hết, "**Pháp thượng ưng xả**", để mà niệm câu A-Di-Đà Phật. Nếu người nào chập chờn chập chờn thì coi chừng bị trở ngại!

Thưa với chư vị, nếu mà trong quá khứ không có gì trở ngại thì chính tôi là một trong bảy người Việt Nam tham gia cái khoá tu học đặc biệt ở tại Toowoomba (Úc Châu) trong chín năm. Lời răn dạy đầu tiên của Ngài là, quý vị vào đây không được nghe pháp lung tung. Chỉ được nghe pháp nào một pháp mà thôi, có vậy thì quý vị mới thành công. Còn pháp nào quý vị cũng muốn nghe, thì coi chừng sau cùng lỡ cỡ giữa đường, không thành đạt được gì cả. Lý do là nhất định làm sao cho câu A-Di-Đà Phật nhập vào tâm quý vị trước đã rồi quý vị mới được đi ra giảng pháp. Nếu câu A-Di-Đà Phật chưa nhập vào tâm mà đi ra giảng pháp, thì coi chừng toàn là thứ *"Tự Điển"* giảng, chứ không phải *"Tự Tâm"* giảng đâu!...

Những lời nói của Ngài tuyệt vời vô cùng! Chúng ta ở đây không ai là thầy của ai, nhưng chúng ta nên nghe theo lời của Ngài, hãy làm sao đầu tiên phải để câu A-Di-Đà Phật nhập vào tâm mình trước đã. Khi câu A-Di-Đà Phật nhập vào tâm mình rồi, thì tự câu A-Di-Đà Phật phát quang, lúc đó tự nhiên ta sẽ ứng đối được.

À!... ***Thì ra tâm này là pháp, chớ không phải pháp ở từ bên ngoài***. Tình thật là như vậy!...

Cho nên chúng ta đang nói về khai thị, chứ thật ra là để củng cố niềm tin, củng cố câu A-Di-Đà Phật cho vững trong tâm, để mình cùng đi về Tây Phương. Không có gì khác hơn vậy...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 34

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Về "***Khai Thị - Hộ Niệm***" hôm nay có một câu hỏi liên quan đến vấn đề Hộ Niệm. Câu hỏi như thế này:

- Khi thăm hơi ấm thì làm như thế nào?

Muốn thăm hơi ấm của một người ra đi thì phải thực hiện ít ra là tám giờ đồng hồ sau khi tắt thở. Sau mười hai tiếng đồng hồ thì càng hay. Trước thời gian này không được thăm.

Có nhiều người nói rằng hộ niệm không cần thăm cũng được. Nhưng mà trải qua nhiều kinh nghiệm rồi thì thấy rằng nên thăm, nhưng mà chỉ cấm là không được quyền đụng chạm vào thân thể của người chết trong vòng tám tiếng đồng hồ từ khi tắt thở.

Nếu vạn bất đắc dĩ mà phải đụng chạm thì xin chư vị phải khai thị trước và phải làm rất nhẹ nhàng, vì trong khoảng thời gian này có thể thần thức chưa xuất ra khỏi thân xác. Lỡ khi gặp trường hợp thần thức chưa xuất ra mà chúng ta đụng chạm tới làm cho họ giật mình, và họ bị những cảm giác rất là đau đớn, từ sự đau đớn đó họ đâm ra hoảng kinh, khiếp đảm, rồi biến qua giận dữ. Từ chỗ đó mà họ có thể bị đọa vào cảnh giới rất là kinh khủng trong ba đường ác!

Xưa nay vì nhiều người không biết hộ niệm cứ thấy một người vừa chết xong thì nhào tới ôm nắm, tắm rửa, cột tay cột chân, thay áo thay quần, v.v... Thì đây thật sự chẳng khác gì là một hình thức tra tấn người chết để cho họ bị đọa lạc vào những cảnh rất là đau đớn!... Mong chư vị hiểu thấu chỗ này.

Chỉ được đụng chạm vào thân thể của người chết ít ra là sau tám tiếng, sau mười hai tiếng thì càng hay.

Trước khi thăm nếu mà đang hộ niệm thì chúng ta hồi hướng công đức cho hương linh, hồi hướng công đức cho chư vị trong pháp giới hữu duyên nhứt là chư vị oan gia trái chủ. Xong rồi thì ta cũng phải có một vài lời với người ra đi đàng hoàng, tức là khai thị đó, và thường thường chúng ta chắp tay lại nói:

- *Bác Trần Thị X ơi!... (*Hoặc là hương linh cũng được, lúc đó mình kêu hương linh cũng được). *Đến giờ phút này đã tám giờ sau khi xả bỏ báo thân, trong thời gian qua hương linh đã được niệm Phật hộ niệm thì chắc giờ này đã theo A-Di-Đà Phật vãng sanh Tây Phương. Nếu mà giờ phút này còn ở tại đây thì thật sự đã bị trở ngại rồi đó, mau mau tỉnh ngộ. Giờ này chúng tôi xin sắp xếp lại thân thể của Bác cho được trang nghiêm và trong dịp này nếu Bác có gì chướng ngại thì chúng con sẽ cố gắng hỗ trợ thêm, hộ niệm thêm cho hương linh vãng sanh. Điều tốt nhứt là hương linh mau mau niệm Phật đi về Tây Phương.*

Thông báo cho người ta biết trước. Rồi chúng ta mới bắt đầu nhẹ nhàng từng bước từng bước, kéo cái mền quang minh xuống, xếp tấm mền đắp trên thân thể từ trên xuống dưới, xếp làm hai, làm tư... Xếp nhè nhẹ đừng bao giờ làm mạnh. Đem cái mền ra rồi, thì cũng chớ vội thăm liền, mà lợi dụng trong khoảng thời gian đó mình nói thêm vài lời hoặc niệm Phật thêm để kéo dài thời gian ra khoảng chừng ba phút, năm phút rồi mình mới thăm, chứ đừng kéo mền ra xong thì thăm liền.

Thì thường có một câu thơ giống như câu "*Thiệu*" của chư Tổ để lại nói đến cảnh giới cảm ứng của người ra đi. Thì câu thơ nói như thế này:

Đảnh Thánh, Nhãn sanh Thiên.

Tâm Nhơn, Phúc Ngạ-Quỷ.

Bàng-Sanh Túc hạ hành.

Địa-Ngục Cước để xuất.

Có nghĩa là, nếu người ra đi sau tám tiếng mà chỉ nóng một điểm nhỏ ở trên đỉnh đầu thì người này sẽ đi về cảnh Thánh. Rất tốt. Nếu là người này niệm Phật mà có hộ niệm nữa thì người này đi về Tây Phương Cực Lạc. Rất là tốt.

Nhãn là những vùng mắt, vùng lông mày, vùng trán mà ấm thì sanh về các cảnh Trời.

Tâm là quả tim, tức là vùng ngực mà ấm thì tái sanh về cõi Người.

Phúc là cái bụng, nóng ở vùng bụng sanh về hàng Ngạ-Quỷ.

Vùng đầu gối trở xuống, là thuộc về bàng sanh. (Nói chung là xuống dưới thì càng xấu đi).

Và đặc biệt là ở dưới lòng bàn chân mà ấm thì người này thật sự đã bị đại nạn rồi! Đọa Địa-Ngục!

Biết câu này, nhưng chúng ta không nên giảng giải ra trong lúc hộ niệm. Chúng ta chỉ biết được như vậy để khi thăm nếu có bề gì trở ngại thì chúng ta tiếp tục hỗ trợ, khai thị. Tại vì thứ nhứt là nếu người đó ra đi mà có được thoại tướng tốt, nóng trên đỉnh đầu thì không sao hết. Chứ nếu bị nóng những chỗ khác mà mình giảng giải ra thì kẹt cho gia đình lắm! Hơn nữa cái điểm nóng đó chẳng qua là sự chiêu cảm với cảnh giới đó. Thí dụ như đang nóng tại đỉnh đầu thì có thể họ vãng sanh rồi, cũng có thể họ mới đang cảm ứng thôi, chúng ta cũng chưa có thể vội vàng tuyên bố.

Với một điểm nữa, là ba cảnh giới địa ngục, sanh thiên và vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thì trong một nháy mắt họ đã đi rồi, họ không còn ở đó nữa. Còn ngoài ra trong tất cả những cảnh giới khác như là người, ngạ quỷ, và bàng sanh đều phải qua thân trung ấm. ***Qua cái thân trung ấm thì chúng ta còn có thể điều giải, còn có thể cứu được***...

Ví dụ như một người mà họ bị cái ách nạn phải đi xuống địa ngục, thì thôi chịu thua!... Không còn điều giải được nữa, vì họ đã đi tuốt xuống dưới đó rồi. Những người xuống địa ngục thì chết xong là đi liền, mình hộ niệm gì hộ niệm họ cũng đi, không còn cách nào cứu giải được.

Một trong những lý do bị đi xuống địa ngục chính là sự ***"Sân Giận"***. Cho nên trong những lần trước Diệu Âm thường hay nhắc nhở chư vị là đừng có sân giận. Sự sân giận là cái hậu đề của những cái tánh ganh tỵ, ghen ghét, kình chống lẫn nhau. Những cái chấp này thường đưa tới sự sân giận...

Thông thường những người vừa mới chết mà bị đụng chạm vào xác thân mạnh quá. Ở trong bệnh viện, một người vừa chết xong bị đưa xác vào trong phòng lạnh... Những trường hợp này thường thường dễ bị đọa xuống địa ngục.

Về vấn đề sanh Thiên, nếu thật sự một người có phước báo quá lớn, ví dụ những người

niệm Phật như chúng ta phước báo quá lớn mà không chịu nguyện vãng sanh, nhiều khi chết xong họ đi lên trời liền, chư Thiên tới đón liền. Cho nên thường thường khi hộ niệm chúng ta thường khai thị rằng:

- *"Bác ơi! Khi có gặp ông Trời tới cũng đừng có đi. Gặp những người đem tràng phan bảo cái tới đón, cũng đừng có đi"*.

Tại vì mình muốn về Tây phương mà... Các Ngài đó đem tràng phan đến đón vì cái phước mình lớn quá. Đừng thấy vậy mà đi theo nhé. Đi theo cảnh trời thì cũng sướng đó, nhưng sau cùng thì cũng bị đọa lạc mà thôi. Cho nên mình nhắc nhở đừng theo cảnh đó, để chi?... Để mình dùng cái phước này hồi hướng về Tây Phương, để vãng sanh về Tây Phương là như vậy.

Ngoài ra còn có những vấn đề khác nữa, ví dụ như nhiều khi những vị khác trong pháp giới giả dạng ra dụ hoặc... thì việc này chúng ta sẽ nói sau.

Còn thật sự một người niệm Phật, quyết lòng nguyện vãng sanh tha thiết, trì giữ câu A-Di-Đà Phật tới kỳ cùng, thì thường thường là họ đi vãng sanh trước khi tắt thở, chứ không phải là sau khi tắt thở mới đi. Hôm qua tôi kể chuyện ông Trịnh Văn Hải là sau khi tắt thở chỉ có bảy tiếng đồng hồ mà thân thể của ông ta vẫn mềm mại. Đây là một hiện tượng rất lạ, chứng tỏ rằng là từ khi ông đó chết cho đến bảy tiếng đồng hồ sau mà thân xác không bị cứng. Không bị cứng nên trải qua bảy tiếng đồng hồ vẫn còn mềm, đây là vì ông không bị vướng nạn gì cả, có thể vậy, chớ nếu đã trải qua ách nạn thì thân xác đã bị cứng rồi. Nhưng người ta báo rằng xác ông không cứng, dù rằng trước đó không có người nào hộ niệm cho ông ta đúng mức. Dựa vào tinh thần kiên cường của một người quyết lòng niệm Phật, và kèm theo cái hiện tượng là trong ngày hôm đó ông tự bảo cho y tá rút hết tất cả kim ra, không cần thở với bình oxy nữa để cho ông ta ra đi. Có hiện tượng lạ lùng như vậy, nên tôi cảm thấy là có một ấn tượng rất là hay đối với ông đó. Nhưng mà vì không ai rành về hộ niệm, không có ai kiểm chứng nên không dám nói gì hơn.

Như vậy ba cái cảnh giới này nếu thật sự họ ra đi, thì đã đi trước rồi.

Còn lại những sự chiêu cảm tới cảnh giới bàng sanh, ngạ quỷ và cảnh giới người thì chúng ta còn có thể điều giải được. Cụ thể nhứt như chuyện ở trên Perth, mới vừa đây thôi, đã chứng minh rõ ràng. Bà đó quyết lòng vãng sanh, quyết lòng buông xả để niệm Phật, mà niệm Phật còn ngon, còn mạnh hơn mình dù rằng bị đau. Mình niệm Phật suốt hai tiếng đồng hồ đã muốn hết hơi, mình đề nghị nghỉ một chút, nhưng chị ấy thì nói, hãy nghỉ mười lăm phút thôi, rồi vô niệm Phật nữa... Điều này nói lên sự kiên cường của người bệnh.

Nhưng sau cùng, trước ngày ra đi, vì một việc làm sai lầm của người trong gia đình đã tạo cho chị một sự bức xúc quá lớn, nên sau khi tắt hơi tám giờ, người ta báo cáo là bị nóng tại bụng làm cho Diệu Âm giật mình! Trong khi trước đó tôi dám đoán sự thành công của ca hộ niệm này tới chín mươi lăm phần trăm. Đã đoán như vậy mà bây giờ đành phải giật mình! Nhưng cũng may, ban hộ niệm báo tin liền nên chúng tôi kịp thời điều giải. Trước khi điều giải, thật sự tôi đã lớn tiếng chỉ trích đến mấy người đã làm ẩu. Khi khai thị điều giải xong, ban hộ niệm niệm Phật thêm bốn tiếng nữa, tự nhiên thân tướng mềm lại, điểm ấm chuyển lên trên đỉnh đầu liền. Đó là những kinh nghiệm mà chỉ khi đi hộ niệm mình mới biết được. Không đi hộ niệm không biết được đâu.

Trở lại câu hỏi *"Thăm như thế nào?"* Chúng ta nên thăm hết sức là nhẹ nhàng, và thăm từ dưới lòng bàn chân nhẹ nhàng thăm lên cho đến đỉnh đầu.

Ví dụ như sờ tới bàn chân thấy bàn chân lạnh toát là mình mừng rồi đó. Còn khéo hơn nữa, người thăm lấy ngón tay khều nhẹ ngón chân, nếu thấy nó mềm mềm, quẹo qua quẹo lại là bắt đầu mừng rồi đó. Người thăm chưa vội nói đâu, nhưng trong lòng đã mừng rồi đó nghe! Chứ người chết bình thường thì lúc đó những ngón chân nó cứng như que củi vậy. Sau đó bắt đầu thăm lên trên, nhẹ nhẹ một chút. Nếu thấy đã lạnh là mừng nữa rồi đó. Từ từ thăm lên. Thăm như vậy là để đảm bảo rằng toàn thân xác phải lạnh toát hết. Khi thăm lên như vậy, đến một chỗ còn ấm thì tự nhiên ta biết liền.

Toàn thân lạnh toát mà đỉnh đầu còn hơi ấm thì tốt. Có nhiều người nói rằng đầu nóng như cái máy sấy tóc. Không phải vậy đâu! Nó ấm như một người bình thường, cũng không thể ấm nhiều chỗ đâu à, chỉ ấm một điểm nhỏ nhỏ thôi. Nếu thật sự vùng ấm lớn quá, nhiều quá, thì cũng có được cảm giác tốt đó, nhưng mà mình phải cẩn thận, phải hết sức bảo vệ, tại vì đó là đang trong tình trạng cảm ứng.

Nhiều người mới mở cái mền ra thì thò tay sờ liền. Thường thường làm gấp quá cũng có thể làm cho mình bị lầm, vì nhiều khi cái mền dày quá, nó có thể ủ hơi nóng lại, chưa thoát ra được. Cũng giống như lạnh, mình đắp mền để nó ủ hơi nóng lại. Phải mở cái mền ra, chờ một chút rồi từ từ mình thăm lần lên mới tốt.

Giả sử, khi khởi sự thăm bàn chân, nếu thấy bàn chân còn ấm, chưa phải sợ đâu!... Mình thăm lên trên này, nếu thấy nóng nữa, nghĩa là thân xác còn nhiều chỗ nóng quá, thì lúc đó mình nói với gia đình hãy phát tâm niệm Phật thêm đừng nên tẩm liệm sớm. Tại vì nguyên tắc là khi còn nóng nhiều chỗ, thì nên hiểu rằng thần thức người đó chưa xuất ra khỏi thân xác.

Bây giờ thời gian đã hết rồi, xin để ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục...

A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 35

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin thưa là chương trình chỉ còn hai tuần nữa là chúng ta kết thúc đề tài này. Trong khoảng thời gian này nếu chư vị nào có câu hỏi gì xin viết ra giấy để chúng ta cùng mổ xẻ cho thật rõ ràng về ***"Phương Pháp Hộ Niệm"***.

Trong ngày hôm qua chúng ta nói tới chuyện thăm thân thể của người ra đi. Thì xin nhắc lại, là chỉ được quyền thăm ít ra là sau tám tiếng đồng hồ, nếu để đến mười hai tiếng càng hay. Có nhiều nơi người ta cứ để nguyên như vậy niệm Phật luôn cho đến hai bốn tiếng đồng hồ thì càng tốt.

Cũng theo kinh nghiệm của những ban hộ niệm, người ta nói rằng, nếu có niệm luôn hai

mươi bốn tiếng đi nữa thì sau tám tiếng hoặc là mười hai tiếng mình cũng nên âm thầm thăm trước để ngừa rằng có chuyện gì trở ngại hay không?...

Cái kinh nghiệm này cũng hay. Tức là sau mười hai tiếng rồi thì mình có thể được thăm thử, bằng cách người trưởng ban tới khai thị một chút để nhắc nhở người vãng sanh, rồi nhẹ nhàng ta nâng một ngón tay thử coi. Nếu mà ta nâng nâng ngón tay, thấy ngón tay mềm mại, chứng tỏ cái thân xác người ta mềm, không bị cứng. Được vậy là mừng rồi đó. Kinh nghiệm này khá hay, có thể thực hiện được. Đây không phải là sự xoi mói, mà chính để coi thử là người ra đi đó có bị trở ngại gì hay không? Việc thăm thử này khi Diệu Âm nghe qua, thì tỏ ý đồng tình và nói rằng có thể thực hiện được.

Nên nhớ mình không được quyền đụng tới thân thể trước tám tiếng, nhưng sau tám tiếng rồi mình có thể làm như vậy để biết được là người này có bị trở ngại gì hay không? Nếu sờ nhẹ vào bàn tay thấy lạnh rồi, nhưng đụng nhẹ đến ngón tay thấy ngón tay người ta cứng, tức là có trở ngại chuyện gì đây?... Biết vậy, người trưởng ban hộ niệm mới ra phía sau kêu thân nhân lại hỏi thăm, hầu biết thêm về người bệnh trong lúc đang sanh tiền còn có những điều gì khác bị vướng mà chưa gỡ được hay không?... Mình cũng nên để ý đến con, cháu, vợ, chồng... ở phía sau có đang làm chuyện gì sai lầm hay không?

Thường thường trước mặt mình thì người ta nói có vẻ vững vàng lắm: *"Tôi sẵn sàng yểm trợ cho cha tôi, cho mẹ tôi, cho anh tôi vãng sanh"*. Nhưng chưa chắc gì họ đã hiểu đạo, trong tâm họ có thể còn nhiều ưu tư! Vì thế, nhiều khi cả nhà người ta dồn vô trong buồng đóng lại cửa để khóc trong đó! Chồng thì khóc vợ! Vợ thì khóc chồng! Con cái cùng khóc!... Nhiều khi chính những cảnh tượng này đã kéo thần thức của người ra đi lại, làm cho họ quyến luyến mà không vãng sanh được.

Hoặc là giống như chuyện hôm qua chúng ta nói, một người mẹ đang thương nhớ một đứa con đi xa chưa về, dù rằng là trước khi họ chết mình cũng dặn dò chuyện này rồi. Nhưng thật ra mình dặn chưa tới nơi tới chốn, còn họ thì hứa ỡm ờ qua loa, nhưng trong tâm của họ vẫn nhớ đứa con. Vì đứa con chưa về, nên họ cứ mong mỏi chờ đợi. Chính vì vậy mà lúc xả bỏ báo thân rồi, thân trung ấm của họ vẫn cứ lảng vảng lảng vảng để nhìn cho được đứa con.

Những người hộ niệm kinh nghiệm, khi thấy sự chuyển biến yếu, thì họ liền nghĩ: *"Ủa! Tại sao kỳ vậy?"*, rồi họ mới âm thầm đi ra ngoài gặp người trong gia đình hỏi thêm, để coi thử trong lúc khai thị, hướng dẫn, hóa gỡ gút mắt như vậy có còn sơ suất, quên sót điều gì hay không? Đây là một điều hay, nên làm.

Xin thưa rằng, lúc thăm thân là giai đoạn run nhất, hồi hộp nhất đối với người hộ niệm! Nếu là người chưa có kinh nghiệm về hộ niệm, thì những lúc này thường bị mất bình tĩnh lắm, vì lo lắng không biết tình trạng sẽ như thế nào? Khi gặp phải những trường hợp trở ngại, có nhiều khi cả ban hộ niệm tái mặt liền, không còn biết đường nào để xử lý nữa hết. Ví dụ, đem thẳng câu chuyện vãng sanh vừa mới cách đây không lâu, khoảng chừng chưa tới hai tuần làm chứng minh. Thì trước khi ra về tôi đã dặn dò rất là kỹ, dặn từng chút, từng chút để ban hộ niệm tiếp tục làm. Nhưng khi người đó tắt hơi xong, sau tám tiếng ban hộ niệm thăm và mới thấy có điều trở ngại, làm người trưởng ban tái mặt, và cả nhóm hộ niệm coi như cũng mất hết bình tĩnh luôn! Họ không biết phải làm sao nữa hết! Thật không phải dễ!

Bây giờ mình ở đây nói dóc, nhưng tới khi gặp sự rồi mình mới thấy hiện tượng này. Lúc đó vững hay không biết liền!...

Hiểu được chỗ này, mong chư vị nên cố gắng tham gia hộ niệm. Để chi vậy?... Để chính mình trải qua những kinh nghiệm đó, gọi là *"Thân Chứng"*. Có kinh nghiệm thì trái tim của mình nó bớt đập lên đập xuống, bớt phập phồng đi, và tinh thần của mình cũng vững thêm một chút xíu nữa!... Chứ bây giờ đây, xin thưa thật là, nói dóc thì hay lắm! Diễn tả nào là đạo lý này, đạo lý nọ... Nhưng khi đối trước một người bệnh đang bị một chướng nạn nào đó... Xin nói thẳng rằng, nếu không trải qua kinh nghiệm thì không biết ngõ nào mà khai thị, không biết cách nào mà dẫn giải! Luýnh quýnh! Rối lên!... Đành làm lấy lệ vài điều rồi bỏ đi! Sau đó, thường thường là hay đổ thừa!... Chắc chắn là đổ thừa, *Tại vì thế này!... Tại vì thế nọ!...*

Vì thế, những người không tin phương pháp hộ niệm, bây giờ dù người ta có dự bao nhiêu cuộc hộ niệm đi nữa thì thường thường đó cũng chỉ là những cuộc hộ niệm thất bại!... Tại vì sao vậy? Tại vì hễ không tin thì không thành tâm niệm Phật, không chú ý đến lời khai thị, không có thành tâm hướng dẫn người bệnh. Người không tin thì tới niệm Phật lấy lệ, niệm thử vài tiếng Phật hiệu xong rồi thì ra ngoài tụm năm tụm bảy bên tách cà phê nói chuyện tào lao!...

Vì thế, những người không tin thì khó có cơ hội thấy được hiện tượng vãng sanh xảy ra trước mắt họ!... Chính vì niềm tin không đủ, nên nhiều khi suốt cả cuộc đời của họ không bao giờ thấy được một hiện tượng vãng sanh đâu!...

Chúng ta ở đây vừa tu niệm Phật cầu nguyện vãng sanh, mà vừa học hỏi kinh nghiệm giúp cho người vãng sanh nữa. Xin thưa thật rằng, tất cả những kinh nghiệm này đều dồn về để làm lợi lạc cho chính mình trước, vì mình biết cách hướng dẫn cho người ta vãng sanh thì chính những lời đó là lời hướng dẫn cho chính mình biết khi nằm xuống mình phải làm như thế nào?...

Khi thăm thì chúng ta thăm từ dưới thăm lên. Không nên thăm từ trên thăm xuống.

Lời này ở trong sách nói về Hộ Niệm - Khai Thị của Tịnh-Độ Tông. Chư Tổ có nói rằng, nếu mà mình sơ ý, thăm trên đầu trước thì có nhiều trường hợp người bệnh đang có cảm ứng trên đầu, nghĩa thần thức đang xuất ra trên đầu đó, nếu mình đụng chạm tới thì người ta dễ giật mình lắm. Hơn nữa, thăm từ trên thăm xuống nhiều khi mới sờ trên đỉnh đầu thấy ấm, thì mình vội vã nói rằng người này đã vãng sanh rồi, nhưng thật ra nhiều khi toàn cái thân lúc đó chưa phải là lạnh hết.

Cái yêu cầu chính là toàn thân lạnh hết, chứ không phải là có điểm nóng.

Mình phải biết là điểm nóng này chính là nơi cuối cùng mà thần thức của người đó xuất ra khỏi thân xác. Trên nguyên tắc là cứ xuất ra càng về phía trên cao thì càng đi về cảnh giới tốt, càng xuống thấp thì càng xấu. Hễ cái thần thức mà còn nằm tại chỗ nào thì độ ấm còn lưu tại chỗ đó. Cho nên khi mà một thần thức xuất ra cuối cùng tại đỉnh đầu, thì ngay tại đỉnh đầu sẽ là nơi lưu lại độ ấm lâu hơn những chỗ khác.

Vì vậy, nhiều khi đi hộ niệm cho một người, dù rằng người ta đang còn sống mà mình sờ dưới bàn chân thì lạnh toát, mình bóp bóp thử nhưng họ không có cảm giác nữa, phải chăng ở khoảng đó hình như đã *"Chết rồi"* mà họ không hay! Còn phần trên này thì còn ấm, là tại vì

thần thức còn ngự trị ở phía trên.

Những người tham tiếc cái thân, sợ chết, nhiều khi chết xong sau tám tiếng đồng hồ rồi mà cái thân họ vẫn còn ấm. Đây là vì họ thương cái thân quá, họ tiếc cái thân quá, họ chấp cái thân quá, thần thức nó mới bám trụ vào từng khúc xương, bám trụ vào từng mạch máu không ra được. Mà một lần xuất ra một chút thì họ có cảm giác đau đớn không tưởng tượng được!

Chính vì vậy mà thường thường chúng ta phải khai thị cho họ:

- Hễ khi mà thấy mệt mệt là biết mình sắp sửa buông báo thân đi về Tây Phương, thì hãy vui vẻ lên nhé, mạnh dạn lên nhé, sung sướng lên nhé, mừng vui lên nhé... Để chi vậy? Vừa tắt hơi ta đi về Tây Phương liền.

Chỉ cần một niệm thành tâm niệm A-Di-Đà Phật. A-Di-Đà Phật phóng quang tới tiếp độ, người ta chưa tắt hơi đã đi về Tây Phương rồi.

Chứ nếu lúc đó người ta cứ vẫn chần chừ do dự:

- Bây giờ làm sao đây?...

- Đi như thế nào đây?...

- Chết rồi mình sẽ ra sao đây?...

Vì sợ chết nên người ta cứ dập dềnh dập dềnh như vậy. Chính vì sợ chết, cho nên những người đó khi tắt hơi xong con mắt thường hay mở trao tráo ra, đây là vì họ muốn níu kéo lại sự sống. Hầu hết là như vậy!... Cái miệng họ mở to ra, vì họ ráng cố gắng thở, ngộp quá nên họ ráng thở. Họ vận công lên, mở con mắt ra để cố gắng kéo lại sự sống... Càng muốn kéo lại sự sống chừng nào, thì thần thức càng bám vào cái thân xác, lâu lắm mới ra được. Đó gọi là những người nghiệp chướng nặng!

Cho nên khi chúng ta thăm từ trên thăm xuống nhiều khi bị trở ngại, vì thật ra không phải chỉ có đỉnh đầu ấm mà cái bụng cũng ấm, cái chân cũng ấm luôn... Thì đây cũng là điều cần để ý.

Về vấn đề đi vãng sanh, những lời khai thị của chư Tổ nói về hộ niệm luôn luôn nhắc nhở rằng, người ra đi chỉ được quyền đi theo A-Di-Đà Phật.

Hỏi rằng, A-Di-Đà Phật như thế nào?... Thì dặn dò họ hãy nhìn tấm hình A-Di-Đà Phật đang treo trước mặt. A-Di-Đà Phật sẽ hiện ra giống như tấm hình Phật mà người hộ niệm đã treo trước mặt họ.

Về hình Phật thì chỉ được quyền treo một kiểu hình Phật đồng nhất. Nghĩa là, bên trái, bên phải, bên trên, bên dưới... bên nào cũng chỉ treo một kiểu hình đồng nhất. Đừng nên có tấm này thì xanh, tấm kia thì đỏ. Rồi hãy dặn người bệnh nhìn cho kỹ tấm hình này. A-Di-Đà Phật sẽ hóa hiện ra, Ngài dựa theo cái tâm của mình mà ứng hóa ra, gọi là hóa thân của Ngài giống như tấm hình đó mà tiếp độ ta về Tây Phương Cực Lạc. Ngoài ra đừng theo bất cứ một người nào khác hết.

Hòa Thượng Tịnh Không còn dặn rất kỹ:

Nếu thấy đức Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật hiện ra mà theo sẽ bị lạc! Thấy đức Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Phật hiện ra mà theo cũng bị lạc luôn!

Đây là lời Ngài dặn, rất kỹ! Thật ra tất cả pháp giới đều ở trong tâm của mình. Xin nhớ cho kỹ điểm này.

Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục đề tài này. Để chúng ta vững vàng và rõ ràng minh bạch khi ngồi trước bệnh nhân khai thị. Nhất định đừng bao giờ để cho người bệnh lầm lạc mà đi theo những cảnh giới khác... Đi đường khác thì lạc đường về Tây Phương. Đây là một điều rất oan uổng! Mong chư vị chú ý để hướng dẫn cho người lâm chung đi thẳng về Tây Phương thành đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 36

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta nói đến chỗ khi ra đi phải dặn người bệnh phải theo A-Di-Đà Phật, không được theo bất cứ một vị nào khác. Tại vì trên pháp giới chúng sanh tất cả đều có giới luật, có nghĩa là nếu ta theo một vị nào khác dù là một vị "Phật" thì coi chừng cũng là Phật giả. Chuyện này rất là lớn, ta chỉ biết là Hòa Thượng Tịnh-Không dặn như vậy ta nói như vậy, rồi sau này có dịp ta sẽ mổ xẻ thêm.

Đi theo A-Di-Đà Phật là dặn người bệnh nhìn cho kỹ ảnh tượng A-Di-Đà Phật do ban hộ niệm treo trước mặt người đó và dặn người bệnh cứ nhiếp tâm nhìn vào hình Phật đó gọi là "**Quán Tượng**", A-Di-Đà Phật nương theo cái tâm chúng ta hóa hiện ra mà tiếp dẫn ta về Tây Phương, thì Hòa Thượng Tịnh-Không nói không thể nào lạc được. Có người hỏi rằng:

- *Nếu A-Di-Đà Phật cũng bị giả nữa thì làm sao?...*

Trong cuốn sách "**Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh Vấn-Đáp**", có một vị đã nêu lên câu hỏi như vầy, có một vị khi nhập vào thiền định đã thấy được đức A-Di-Đà Phật nhưng mà sau cùng quán xét lại thì phát hiện ra bị giả... Cho nên Ngài đó mới tuyên bố rằng tất cả vị Phật nào cũng có thể bị giả hết.

Diệu Âm có trả lời rằng, có thể vị đó không phải là người tu Tịnh-Độ. Nếu mà người đó có tu Tịnh-Độ thì cũng là tu thử chứ không phải là tu thật. Nói chung là vị đó dù có niệm Phật đi nữa thì ***Tín-Nguyện-Hạnh*** cũng không có. Vì tu thử cho nên pháp giới chúng sanh mặc sức thử thách cho tu thử, mà đã thử thách thì chắc chắn không thể nào là thật được!... Chính vì thế vị đó đã thấy A-Di-Đà Phật giả!

Trên thực tế thì chính Diệu Âm cũng đã từng gặp, trực tiếp gặp luôn, những vị niệm Phật đã thấy A-Di-Đà Phật, nhưng sau cùng có kết quả không như ý muốn!... Nghĩa là chính các vị

đó nói rằng A-Di-Đà Phật đã nói như vậy... như vậy... Nhưng sau đó thì kết quả hoàn toàn sai!...

Xét cho cùng ra đều có lý do của nó. Những vị này tu niệm Phật, dù hình thức có hay tới đâu đi nữa, nhưng chắc chắn ba cái điểm ***Tín-Nguyện-Hạnh*** đã bị sơ suất rồi!...

Nếu niềm tin có vững thì "Nguyện" cũng bị sơ suất, thay vì nguyện vãng sanh coi chừng vị đó đã nguyện cầu cảm ứng, cầu thấy Phật trong đó!... Nhiều khi người đó có lúc thành tâm niệm Phật, nhưng bên cạnh đó cái tâm ngã mạn đã nổi lên rồi!... Một khi cái tâm ngã mạn nổi lên thì thường khởi tâm cầu chứng đắc, cầu cảm ứng. Đã mong cầu chứng đắc thì nhất định *Tín-Nguyện-Hạnh* bị sơ suất!... Nương vào đó, pháp giới chúng sanh mặc sức mà thử thách cho chứng đắc!...

Chính vì vậy, khi mình biết được pháp hộ niệm rồi, đem cái pháp hộ niệm chiếu vào những trường hợp này thì có thể thấy rõ ràng cụ thể. Cho nên khi mình đứng trước một người bệnh, dù người ta mới biết tu hay là tu lâu, nhất định ta cũng phải cố gắng *"**Khai Thị - Hướng Dẫn**"*, dẫn dắt người bệnh thực hiện những điểm chính sau:

- Nhất định phải TIN cho vững.

- Nhất định NGUYỆN là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Không được NGUYỆN chứng đắc. Không được NGUYỆN cầu cảm ứng.

- Không được khởi một cái tâm nào khác ngoài ba cái điểm TÍN-NGUYỆN-HẠNH này.

Tại vì nên nhớ cho, một người bệnh đã cần đến ta hộ niệm tức là căn cơ của họ hạ liệt, nghiệp chướng sâu nặng, oán thân trái chủ trùng trùng điệp điệp... Khi đứng trước người bệnh ta phải có cái lời khai thị vững vàng, sắc bén để:

- Phải phá tan tất cả những mối nghi ngờ của người bệnh.

- Phải phá tan tất cả những sự mập mờ của người bệnh.

- Phải phá tan tất cả những điểm nguyện cầu sai lầm.

Nếu trước một cơn đau mà người bệnh có tâm hồn chao đảo sợ bệnh, sợ chết thì ta phải tìm cách phá cái ý niệm đó liền lập tức. Nếu không phá được tâm trạng này, thì dù có niệm Phật leo lẻo đi nữa sau cùng người đó vẫn bị trở ngại!

Một người dù quyết tâm niệm Phật tinh tấn vô cùng, nhưng mà khởi một ý niệm cầu cảm ứng sai lầm nào đó thì thường sau cùng cũng rất dễ bị trở ngại! Vì sao vậy?... Tại vì Phật dạy là dạy chúng ta nguyện vãng sanh. Ấn Tổ đã dạy: "*Chí Thành - Chí Kính mà được cảm thông, nhờ Phật thương tình đưa ta về Tây Phương Cực Lạc*"... Người cầu xin cảm ứng đã bị giảm sút cái điểm "*Chí Thành*" này. Người cầu được "*Nhất Tâm Bất Loạn*" hay cầu cho chứng đắc sẽ giảm mất cái điểm "*Chí Thành*" này. Sự vô ý này đã khiến cho một người phàm phu lại đi thực hiện cái pháp của hàng đại Bồ-Tát. Lệch lạc là ngay tại chỗ này đây.

Cho nên, nhiều khi mình thấy có những người tu hành có vẻ rất là tinh tấn, thời khóa tu tập có thể lên tới mười sáu mười bảy giờ một ngày. Họ tu một thời gian thì ra tuyên bố ngày giờ vãng sanh, tuyên bố rằng đã thấy Phật A-Di-Đà thọ ký rồi... nhưng mà sau cùng bị trở ngại. Tại

vì sao?... Tại vì có thể tâm nguyện vãng sanh của họ đã bị sơ suất!

Phải cẩn thận về tâm nguyện, điểm này vô cùng quan trọng. Ngài Triệt-Ngộ là một vị đã "*Minh Tâm - Kiến Tánh*" mà Ngài luôn luôn nói rằng, ta niệm Phật để sau cùng nhờ Phật thương tình phóng quang tiếp độ.

Ngài Tịnh-Không nói, *"Dù tôi có gì đi nữa thì tôi cũng lo niệm Phật để cầu A-Di-Đà Phật tiếp dẫn tôi về Tây Phương"*.

Chư Tổ không bao giờ nói rằng, ta sẽ niệm Phật "*Nhất Tâm Bất Loạn*" để tự tại vãng sanh. Các Ngài không nói như vậy... Nghĩa là dù thế nào đi nữa thì các Ngài cũng nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà để mà vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Cho nên, xin thưa với chư vị, nếu tu hành mà cho rằng, ta tu như thế này thì nhất định phải ngon hơn một người khác... Nếu có một ý niệm thượng mạn này khởi lên, nó đã đánh lạc hướng chữ *"**Nguyện**"* của người niệm Phật rồi. Nếu ta xác định ta ngon hơn người khác, thì cái lời xác định này có thể chỉ dành cho những vị đại Bồ-Tát thì được(!). Chứ còn ta là hàng phàm phu tục tử thì xin chư vị phải nhớ ***Tín-Nguyện-Hạnh*** để được Phật thương tình phóng quang tiếp độ cho ta đới nghiệp vãng sanh.

Tương tự, trong những ngày trước tôi có nói rằng, nếu một người niệm Phật mà chăm chăm diệt nghiệp thì cái "***Hạnh***" của họ đã bị lạc rồi! Hạnh của người niệm Phật là niệm câu A-Di-Đà Phật. "***Nguyện***" của người niệm Phật là nguyện được "***Đới Nghiệp Vãng Sanh***", nhờ A-Di-Đà Phật tiếp độ, chứ không phải "***Nguyện***" của người niệm Phật là "***Nguyện Diệt Nghiệp***". Tại vì chí thành niệm một câu A-Di-Đà Phật thì phá tan tám mươi ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội. Từ cái lòng chí thành mà nó sinh ra cảm ứng này, chứ không phải là ta quyết lòng diệt nghiệp mà được như vậy.

Nếu ta quyết lòng dùng câu A-Di-Đà Phật để diệt nghiệp, thì ngài Ấn Tổ nói ta đã dùng câu A-Di-Đà Phật giống như một câu thoại đầu, có nghĩa là ta đã tu theo con đường tự lực chứng đắc. Mà đã tự lực chứng đắc rồi thì tự mình phải tìm con đường phá nghiệp để mà đi. Muốn tự phá nghiệp thì nên nhớ một điều, chúng sanh trong pháp giới hữu duyên với ta, duyên lành thì sao chưa biết, chứ còn duyên ác thì coi chừng mạnh hơn, họ sẽ tận dụng tất cả mọi năng lực để đối đầu làm cho chúng ta sau cùng bị trở ngại!...

Chúng ta nói về *"Hướng Dẫn - Khai Thị"*, thật ra là trong những lúc ngồi trước bệnh nhân, mình cố gắng làm sao cho tâm hồn người bệnh vững như bàn thạch. Một người có được tâm hồn vững như bàn thạch rồi, thì mình hỏi:

- *Chị sợ chết không?...*

- *Tôi không sợ chết!*

- *Chị có quyết lòng đi về Tây Phương không?...*

- *Tôi quyết lòng đi về Tây Phương!*

- *Còn có điều gì mà phải phân tâm nữa không?...*

- *Không!*

Chỉ cần họ hứa với mình như vậy là được rồi.

- Bây giờ tất cả những chuyện thế gian bỏ hết nghe chưa?

- Bỏ hết!...

Nếu biết rằng người đó đủ tín rồi, người đó quyết lòng đi về Tây Phương rồi, người đó quyết trì giữ từng câu A-Di-Đà Phật, tranh thủ từng giờ từng phút mà niệm câu A-Di-Đà Phật, thì dù người đó mới biết tu, dù người đó hồi giờ chưa phải hạng người công phu ngon lành lắm, nhưng ta vẫn có thể đoán được rằng người này có xác suất vãng sanh rất cao. Lời đoán này không phải là tự Diệu Âm nghĩ ra như vậy đâu, mà đây là do cả một quá trình kinh nghiệm đã thấy được rõ rệt như vậy.

Còn những người tu nhiều nhưng coi chừng vẫn có thể bị trở ngại! Tại sao? Để giải thích vấn đề này, hôm nay từ trên Internet tôi vừa in ra một bài của Hòa Thượng Tịnh-Không dạy tại sao như vậy? Lời của ngài Tịnh-Không nói như thế này:

*"**Thế gian tu hành sợ nhất là xen tạp! Quyển Tây Phương Xác Chỉ, Giác-Minh-Diệu-Hạnh Bồ-Tát dạy rằng, người tu hành kiêng kỵ nhất là xen tạp! Tụng kinh xen tạp! Niệm chú xen tạp!... Nếu tu Tịnh-Độ khóa tụng mỗi ngày đọc kinh Vô Lượng Thọ nè, đọc kinh A-Di-Đà nè, rồi đọc kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ nữa... Như vậy là xen tạp rồi!**"*.

Quý vị nghe lời Hòa Thượng nói từng chút, từng chút. Ngài dạy cho chúng ta đó.

*"**Thực tế chỉ cần một loại kinh là đủ. Kinh điển của Tịnh-Độ còn không nên xen tạp, huống hồ là những kinh điển khác. Càng đọc tụng nhiều thứ càng thêm hư việc! Người tụng kinh Kim-Cang, lại còn muốn tụng thêm kinh Địa-Tạng, Phổ-Môn, Phẩm Phổ-Hiền-Hạnh-Nguyện, đọc chú Lăng-Nghiêm, niệm Đại-Bi tiểu chú... Xen tạp nhiều như vậy phòng đến khi nào mới được thành tựu đây?**"...*

Đây là lời của ngài Tịnh-Không nói. Tại sao Ngài nói nhấn mạnh đến chỗ này?... Là tại vì những người mà tu như thế này chứng tỏ cái niềm tin của họ vào câu A-Di-Đà Phật đã bị lung lay rồi! Vì lung lay cho nên không được cảm ứng! Tu hành như vậy tưởng là giỏi, nhưng sau cùng thường bị trở ngại! Còn một người hồi giờ không biết gì cả, khi mà tới đường cùng, bị bệnh ung thư, gặp mình, mình bày cho họ con đường vãng sanh, nhờ lời hướng dẫn của mình quá vững, quá chắc... làm cho họ khởi phát niềm tin. Một khi họ khởi phát được một niềm tin vững như tường đồng vách sắt, vô tình bao nhiêu thiện căn phước đức trồng được trong nhiều đời nhiều kiếp nhờ cái duyên này mà tựu lại. Họ lấy cái nhân trồng được trong quá khứ để thành tựu trong đời này.

Còn đời này mình tu mà không tin, cho nên thiện căn của mình bị tản lạc khắp nơi. Một chút thiện căn phước đức nho nhỏ tu được trong đời này chưa đủ sức để thành tựu cái quả vãng sanh Tây Phương Cực Lạc đâu...

Mong chư vị nhớ quyết lòng đi thẳng một đường để đời này ta được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 37

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta nhấn mạnh đến việc tu hành cần phải chuyên nhất. Hòa Thượng đã nhắc nhở rất nhiều lần, một người phàm phu tục tử tội chướng sâu nặng trong thời mạt pháp này nếu không chuyên nhất trì giữ danh hiệu A-Di-Đà Phật thì nhất định không thể nào vượt qua sáu đường sanh tử.

Hôm nay xin đọc lời khai thị của Ngài thêm một đoạn nữa, để cho chúng ta sáng sủa hơn. Hòa Thượng Tịnh-Không nói:

- Nhiều ý kiến cho rằng đây là khóa tụng có gốc của Tổ Sư đặt ra... Không sai! Khóa tụng gốc của Tổ Sư đặt ra, nhưng có phải Tổ Sư đặt ra cho chúng ta không?... Tổ Sư không đặt ra cho chúng ta, mà đặt ra cho người khác. Cũng giống như thầy thuốc kê toa, toa thuốc của người khác, chúng ta bị bệnh liệu có dám uống toa thuốc của người khác không?... Tổ Sư là người thời đại nào?... Trong bối cảnh nào?...

Xin thưa với chư vị, nghe từng lời khai thị của ngài Tịnh-Không, chúng ta có ngộ ra chưa? Mỗi thời đại, chư Tổ quán xét căn cơ của chúng sanh mới đưa ra một phương pháp thích hợp cho người thời đó ứng dụng để được thành tựu. Cũng giống như kinh Phật, mỗi kinh của Phật thuyết ra đều có đối tượng ứng trị cả. Nếu chúng ta không biết trạch pháp một cách rõ ràng, nhiều khi chúng ta trì tụng kinh, cũng là kinh Phật đó, nhưng mà kết quả thì khá bẽ bàng!

Tại sao vậy?... Dựa vào lời pháp của ngài Tịnh-Không, ta nói kinh Phật thuyết ra giống như toa thuốc trị bệnh cho chúng sanh vậy. Ứng trước một chúng sanh có bệnh như vậy Ngài thuyết ra như vậy. Ứng với tâm bệnh của chúng sanh trong thời mạt pháp, Ngài có cái thuốc để trị cho chúng sanh hạ căn hạ cơ thời mạt pháp này sử dụng để được thiện lợi.

Hãy tự suy nghĩ thử coi bệnh chúng ta là gì?...

Nghiệp chướng sâu nặng, căn cơ hạ liệt, thời đại mạt pháp càng ngày càng lún sâu vào trong đường ác hiểm khó có thể thoát ra sáu đường sanh tử luân hồi. Ngài cho ta một môn thuốc, thuốc A-Dà-Đà, thuốc A-Di-Đà Phật để vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Ngoài toa thuốc này, chúng sanh căn cơ thấp kém trong thời đại này không còn cách nào có thể vượt qua ách nạn của nghiệp chướng, của sanh tử luân hồi được!

Vì thế, khi đối trước một người bệnh sắp chết, nếu chúng ta khai thị mà đem những đại pháp của Phật ra giảng giải thì đúng hay sai?... Đúng với những người thích nghiên cứu, thích tìm hiểu, đúng với những học giả thế trí biện thông!... Chứ không thích hợp với một người sắp sửa đi xuống tam ác đạo trong một vài ngày.

Chính vì vậy mà *"**Hướng Dẫn - Khai Thị**"* chúng ta phải nắm cho vững nguyên tắc hộ niệm, không thể nào đứng trước bệnh nhân mà ta đem cả một đại pháp của đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật ra giảng cho họ được. Mà ta phải làm gì? Phải làm sao cho người bệnh đó uống được

món thuốc của đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật dành cho những người nghiệp chướng sâu nặng của thời mạt pháp này vượt qua ách nạn của nghiệp chướng. Bằng cách gì? ***Bằng sự cứu độ của A-Di-Đà Phật!***

Khi hướng dẫn người bệnh, có nhiều người lại đem thuyết này ra giảng, đem thuyết kia ra giảng, giảng riết sau cùng làm cho người bệnh phải mất phần vãng sanh! Họ mất phần vãng sanh rồi thì mình lại đổ thừa là như thế này, như thế nọ, nhưng không ngờ là chính mình đã áp dụng phương thức... *"**Sai**"!*...

Phật dạy, một câu A-Di-Đà Phật mà niệm được mười niệm, quyết lòng nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, nếu lòng tin vững như tường đồng vách sắt... Nhờ ba điểm này A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ về Tây Phương. Khi hộ niệm ta không chịu xoáy ba cái điểm này để tạo "***Tín Tâm***" vững vàng và đường đi chuyên nhất cho người bệnh, mà ta cứ ứng dụng những điều gì khác. Ta đã áp dụng... *"**Sai**"!*...

Chính vì thế mà pháp hộ niệm tuy đơn giản, nhưng liệu chính chúng ta có dám tin rằng một câu A-Di-Đà Phật đưa ta về Tây Phương thành đạo hay không? Đây là cái mấu chốt để cứu người. Khi trải qua nhiều kinh nghiệm rồi, những vị hộ niệm có thể dám nói thẳng rằng, một người nào hiền lành, một người nào dễ thương, một người nào nói đâu nghe vậy... thì rất dễ vãng sanh...

- *Quyết tâm niệm Phật đi?*

Người đó hạ quyết tâm niệm Phật!...

- *Nguyện vãng sanh nghe! Buông xả ra?*

Người đó quyết lòng buông hết, không còn gì nữa cả...

- *Một câu A-Di-Đà Phật niệm nghe?*

Người đó trì giữ từng hơi thở một để niệm câu A Di Đà Phật...

Thấy vậy, người hộ niệm vững tâm tin tưởng đến nỗi dám tuyên bố rằng người bệnh này có thể được chín mươi lăm phần trăm vãng sanh.

Điều này nói lên được gì? Đây chính là sự trạch pháp một cách triệt để ngay trong những giờ phút trước khi xả bỏ báo thân, làm cho họ thực hiện được cái nhu cầu rất là cần thiết, gọi là *"**Mười niệm tất sanh**"*.

Điều này được nói ở đâu? Trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ nói rõ rệt như vậy.

Cho nên, pháp hộ niệm là pháp đã ứng dụng rất là căn bản, rất là cụ thể, rất là chính xác, và rất là cần thiết để giúp cho một người thay vì phải đi xuống tam ác đạo, họ được đi về tới Tây Phương Cực Lạc.

Xin chư vị nghĩ thử coi, trong tất cả các pháp môn tu tập, có pháp nào có thể đưa một người từ chỗ chuẩn bị xuống tam ác đạo chịu đọa lạc lại được về tới Tây Phương để thành đạo hay không?

Như vậy thì xin hỏi:

- *Có sức mạnh nào mạnh bằng câu A-Di-Đà Phật?*

- *Có pháp nào vẹn toàn bằng câu A-Di-Đà Phật?*

- *Có sự vi diệu nào bằng câu A-Di-Đà Phật?*

Thế mà, chúng ta tu hành ở đây, có người vẫn nghĩ rằng câu A-Di-Đà Phật không đủ sức, nên mới vay cái này, vay cái nọ... muốn tu đủ cách hết! Tu hành như vậy có đúng không? Đúng đấy chứ! Nhưng chỉ đúng với những vị A-La-Hán, với những đại Bồ-Tát, nhưng không đúng với những người căn cơ hạ liệt, tội chướng sâu nặng như chúng ta!

Chúng ta tu theo pháp môn của ngài Đại-Thế-Chí, mà không nghe lời ngài Đại-Thế-Chí Bồ-Tát dạy sao? Ngài dạy như thế nào? *"**Tịnh niệm tương kế, bất giả phương tiện, tự đắc tâm khai**"*. Nghĩa là, một lòng thanh tịnh niệm câu A-Di-Đà Phật, không cần cái gì khác cả, nhất định tâm sẽ khai. Khai ở đâu? Ở Tây Phương Cực Lạc, vì người này sẽ vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Về được Tây Phương Cực Lạc thì A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ như thế này: *"**Dẫu cho chư vị trong tam ác đạo về đến Tây Phương Cực Lạc cũng trở thành Bồ-Tát**"*.

Cho nên, khi thấu hiểu được lời dạy của Thế Tôn rồi, chúng ta mới thấy rõ rệt rằng, nếu phàm phu tục tử chúng ta mà không vững tâm trụ vào câu A-Di-Đà Phật, nhất định bị trở ngại! Thế thì, chúng ta tới đây tu hành, tự mình phải xét coi? Nếu mà tâm còn chao đảo thì không ai dám bảo đảm cho chư vị đến hai mươi phần trăm vãng sanh, chứ đừng nghĩ rằng cứ tới đây thường xuyên niệm Phật là cho rằng mình nhất định được vãng sanh!...

Phải tin! Đã tin thì phải tin vững vàng như tường đồng vách sắt. Ngài Thiện-Đạo Đại Sư nói về chữ "**Tín**" như thế nào?... Ngài nói, có một vị cao tăng đại đức tới nói với mình rằng, câu A-Di-Đà Phật yếu lắm! Để ta sẽ dạy cho ngươi một pháp môn khác hay hơn. Nghe nói vậy, mình theo liền. Ngài nói chữ "**Tín**" này quá dở rồi!...

Rồi Ngài nói tiếp, một vị A-La-Hán tới nói, ta đã đắc đạo rồi đây, ta chỉ cho ngươi pháp môn khác. Mình thấy rõ ràng vị này là một vị đắc đạo, ta liền theo! Dở rồi!...Dở rồi!...

Ngài nói, Chư Phật mười phương phóng đại quang minh bao trùm khắp pháp giới mà bảo ta bỏ câu A-Di-Đà Phật, ta cũng không bỏ. Thì lúc đó "**Tín Tâm**" ta mới gọi là vững.

Ví dụ như bây giờ ở đây niệm Phật, về nhà ta vay cái gì đó để mà phá nghiệp. Ta đã hư rồi! Nhất định khi nằm xuống ta đã bị nạn rồi! Đúng như vậy đó! Tại sao? Tín tâm không vững thì nhất định không phá được nghiệp, không thể nào *"**Siêu xuất chúng ma lộ**"* được!...

Vì thế, mình nói về *"Hộ Niệm - Khai Thị"*, chứ chính ra là chúng ta phải tự mình kiểm soát lại chính mình. Đi đường nào nhất định phải một đường chuyên nhất. Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng, chư Tổ dạy nhưng không phải dạy cho chúng ta. Ngài dạy cho những người muốn phá nghiệp, tự chứng. Ngài dạy cho những người muốn đắc Thánh quả A-La-Hán. Ngài dạy cho những người muốn "Minh Tâm - Kiến Tánh". Còn Ngài dạy cho những người phàm phu tục tử tội chướng sâu nặng như chúng ta thì khác, vì chúng ta không thể nào làm được điều đó, mà ta phải niệm câu A-Di-Đà Phật, nhờ A-Di-Đà Phật tiếp độ ta mới có thể một đời này

vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Những lời nói này, hoàn toàn Diệu Âm chỉ lấy lời Tổ, lấy lời Hòa Thượng Tịnh-Không. Lấy lời chư Tổ để nhắc nhở cho chúng ta hãy vững tâm mà đi. Đây là tất cả con đường thành đạo của một người hạ căn, phàm phu như chúng ta. Diệu Âm hoàn toàn không nói một câu nào liên quan đến các vị đại Bồ-Tát, hoàn toàn không nói một câu nào liên quan tới các vị đại A-La-Hán, mà chỉ nói rằng, phàm phu tục tử như chúng ta nhất định muốn tự tu chứng thì một trăm phần không tìm ra một phần thành tựu! Câu này chính là ý của Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật nói:

- *"**Thời mạt pháp ức triệu người tu hành khó tìm ra một người chứng đắc**. **Chỉ người nào nương theo pháp niệm Phật mới thoát luân hồi**"*.

Niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Người nương theo pháp niệm Phật để cầu chứng đắc, thì vô tình đã đem pháp niệm A-Di-Đà Phật biến thành pháp tu tự lực để tìm cầu chứng đắc. Thì đây không khác gì hơn một pháp tu tự lực! Tu tự lực thì trong triệu người tu hành khó tìm ra một người thực hiện được lý tưởng giải thoát!...

Thế thì tại sao chúng ta không đi con đường: ***Muôn người tu muôn người đắc. Muôn người tu muôn người thành đạo***?

Ai nói như vậy?...

A-Di-Đà Phật nói như vậy. Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật nói như vậy. Chư Tổ đều nói như vậy...

Mong chư vị hiểu được chỗ này, quyết lòng giữ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Đây là con đường thẳng tắt đưa ta về Tây Phương. Nếu lệch ra, nhất định chúng ta bị khó khăn ở lúc lâm chung vậy!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 38

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong những lần trước chúng ta có nói là khi đi hộ niệm, chúng ta cần củng cố ***Tín-Nguyện-Hạnh*** cho người bệnh một cách rốt ráo, để cho họ có Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Một người có Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng thì Hòa Thượng Tịnh-Không có dạy rằng, khi mình niệm Phật thành tâm chí thành thì A-Di-Đà Phật cũng niệm mình. Ngài niệm mình bằng cách gởi hai mươi lăm vị Bồ-Tát tới gia trì cho mình. Hai mươi lăm vị Bồ-Tát tới gia trì thì có vô số những Thiên-Long Hộ-Pháp cũng theo những vị Bồ-Tát đó bảo vệ cho mình.

Chính vì vậy mà khi người bệnh ra đi, ta dặn dò người bệnh chỉ được quyền theo A-Di-Đà Phật, đây là cái quy luật của pháp giới để vãng sanh, không ai được quyền vi phạm.

Tuy nhiên, có nhiều người cũng niệm Phật tu hành, họ nói họ thấy A-Di-Đà Phật nhưng sau cùng phát hiện ra là Phật giả. Đây là do Tín-Nguyện-Hạnh của người đó không đúng. Nói cho rõ hơn họ là người tu thử, có tâm nghi ngờ, tu lấy lệ!... Khi tu thử thì cầu không thành, cầu không thành thì ứng không linh. Ứng không linh có nghĩa là ứng vọng! Đây là do tại mình đã tạo ra những cảnh giới đó. Bao nhiêu người niệm Phật được vãng sanh, còn mình niệm Phật mà không được vãng sanh chính vì yếu tố này!

Tiến thêm một chút nữa, hôm nay chúng ta giải quyết đến vấn đề của Hòa Thượng Tịnh-Không nói:

Khi tắt hơi ra đi mà thấy Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật hiện ra cũng không được theo, thấy Dược-Sư-Lưu-Ly-Quang Phật hiện ra cũng không được theo, nếu theo thì lạc đường...

Ngài giải thích, đây là do nhân quả của chính mình. Trong đời mình gạt chúng sanh để hãm hại họ, thì khi mình chết chúng sanh cũng có quyền gạt mình để tìm cách hại mình. Đó là nhân quả của chính mình. Vấn đề này thuộc về Nhân-Quả. Nhân mình tạo ra thì Quả mình phải chịu, chứ chư Thiên-Long Hộ-Pháp không thể nhúng tay vào.

Mình gặp A-Di-Đà Phật là thật hay giả là do nhân duyên của chính mình. Nhân mình thành thì Duyên mình linh. Thông thường những người thích thấy này thấy nọ, cầu cảm ứng quá mạnh thường gặp phải chuyện này. Hai tuần trước, chúng ta có đi thăm một người bị như vậy, hiện tượng này là một chứng minh cụ thể. Thì hôm nay liên quan tới chuyện này, có một câu hỏi từ trong email, Diệu Âm xin đọc ra để chư vị nghiệm lấy thử coi:

"Thời gian vừa qua, con luôn nhìn thấy linh ảnh của đức Phật Tổ Như-Lai, đức Phật Thích-Ca, Phật Bà Quán-Âm, đức Đại-Hạnh-Phổ-Hiền Bồ-Tát, các vị Tăng Tổ, cổng Trời, đức Chúa Jésu, đức mẹ Maria, Cha Trời và rất nhiều hiện tượng kỳ lạ khác...".

Xin thưa với chư vị, những loại câu hỏi này tôi gặp rất nhiều, thường thường gặp xong tôi chỉ nhắc nhở vài câu, rồi xóa bỏ đi. Nhưng khi đang tọa đàm về vấn đề này, tôi mới tiếc và in ra đây để chúng ta cùng mổ xẻ. Câu hỏi này có viết:

"*... Khi con người chết hoặc thiền sâu thì linh hồn thoát khỏi thân xác, di chuyển rất nhanh và có ánh sáng. Linh hồn chính là những bậc Minh Sư đắc đạo, họ đã từng sống tại trần gian này, nay có thể liên lạc với con người, với thân xác chúng ta, thông qua các "Đang Giác" (tư tưởng). Vậy linh hồn được cấu tạo nên từ cái gì?"*...

Câu hỏi là như thế đó. Xin thưa với tất cả chư vị, Phật dạy, tất cả đều do chính tâm mình ứng hiện ra. Những người mà có hiện tượng này, mới đọc sơ qua, tôi cũng biết chắc chắn đây là những người tham nghiên cứu, những người rất hiếu kỳ, những người muốn có những cái gì kỳ lạ... Nếu là người học Phật, thì chính là những người tham cầu cảm ứng, tham cầu chứng đắc, tham cầu thấy Phật...

Chính vì vậy mà trong những lần trước Diệu Âm luôn luôn nhắc nhở rằng,

- Ta cầu là cầu vãng sanh...

- Nhất định không được cầu chứng đắc.

- Nhất định không được cầu cảm ứng.

- Nhất định không được cầu thấy Phật. (Còn chuyện lúc vãng sanh thấy A-Di-Đà Phật tiếp dẫn là vấn đề khác).

Chính Diệu Âm này đã gặp rất nhiều người đã thấy Phật, đi khoe ra ngoài, diễn tả rõ ràng lắm. Nhưng từ trước tới giờ những người có hiện tượng này đến sau cùng đều có kết quả trái ngược, không sớm thì muộn nhất định ít khi có con đường an lành để đi! Đây là những chuyện nêu lên để chúng ta hiểu qua.

Chính vì vậy mà khi đối trước một người bệnh sắp chết, ta không được quyền nói:

- Bác ơi! Bác thấy Phật chưa? Bác thấy như thế nào? Thấy cho con biết với. Ráng cố gắng sớm thấy Phật nhé...

Có những người đi hộ niệm đã nhắc nhở người bệnh như vậy. Nghe được những lời khai thị này, Diệu Âm cứng rắn cảnh cáo:

- Chị không được khai thị như vậy. Anh không được nói như vậy. Nói như vậy đưa người ta đến chỗ vọng tưởng, vọng tưởng thì nhất định cảm ứng đến vọng. Những hiện tượng thấy đó sẽ không bao giờ là thật cả! Tại vì đã vọng rồi không còn chơn nữa đâu!...

Trở lại câu hỏi bên trên, Diệu Âm không trả lời trực tiếp vào câu đó, mà Diệu Âm viết rất nhanh để trả lời như thế này:

- Mau mau nhiếp tâm niệm Phật, phải chấm dứt tất cả vọng tưởng liền đi, ngày ngày thành tâm sám hối lỗi lầm, phải cầu Tam Bảo gia bị ngay thì mới tránh khỏi lạc đường!...

Trả lời liền không cần suy nghĩ,

- Mau mau thay đổi tâm tánh, ăn ở hiền lành, vui vẻ, khiêm nhường, nhã nhặn với tất cả mọi người. Không được giận hờn, đố kỵ hay khó chịu với bất cứ ai. Không được buồn phiền, khổ sở, lo sợ... Phải giữ tâm thanh thản trước tất cả mọi chuyện. Không được tự cho mình đã chứng đắc nữa nhé! Tất cả những hiện tượng thấy được là hão huyền! Mau mau giác ngộ để được an lành. Phải giữ tâm hiền lành, khiêm hạ, phải thành thật nhận mình còn non kém, phải sám hối cho nhiều mới được. Không thể khinh suất!

Xin thưa với chư vị, mình chưa biết người đó là như thế nào? Nhưng mà nghe cái hiện tượng này mình có thể đoán được hậu quả có thể xảy ra như thế nào!... Khi tu hành mong chư vị hãy nhớ lấy hai chữ *"**Khiêm Nhường**"* mới được. Nhất định phải khiêm nhường. Nếu trong quá khứ mình sơ ý cầu cảm ứng này, cầu cảm ứng nọ, thì hôm nay tha thiết xin chư vị, Phật dạy chúng ta nguyện vãng sanh, trong kinh A-Di-Đà, Phật dạy nguyện vãng sanh, ta phải nguyện vãng sanh. Ngài Ấn-Quang luôn luôn nói rằng: *"Hãy coi ta là còn phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng"*. Cứ lấy yếu tố này mà tu thì A-Di-Đà Phật sẽ thương tình tiếp độ. Có nghĩa là tâm thành cao thì ta có được sự linh ứng tốt, hay gọi là cảm ứng tốt. Nếu chúng ta sơ ý nghĩ rằng ta đắc này đắc nọ, ta được cảm này cảm nọ thì thường thường vọng tâm đã ứng hiện rồi, nhất định

vọng cảnh sẽ đáp ứng ngay lập tức! Sự trở ngại khó bề nào trốn thoát được!...

Tôi trả lời tiếp:

- *Khi gặp những cảnh giới tương tự, hãy chắp tay thành khẩn điều giải như vầy*, nói ngắn gọn:

"Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Con không biết duyên giữa con và chư vị như thế nào, vì nhiều đời kiếp đến nay con đã mê muội làm nên những nhân xấu ác, nay con cúi đầu xin sám hối, cầu xin chư vị tha thứ. Con sẽ làm thiện lành, tạo công đức để hồi hướng cho chư vị, nguyện chư vị tha thứ cho con.

Nam Mô A-Di-Đà Phật".

Người ta hỏi về linh hồn cấu tạo như thế nào? Mà tôi không nói gì tới linh hồn hết trơn. Giống như người ta hỏi "A", mình lại trả lời "B". Chứ bây giờ nói về linh hồn, tôi cũng không biết nói gì về linh hồn cả. Tại vì mê muội rồi nó mới biến thành "*Linh Hồn*", chứ không mê thì đây chính là "Chơn Tâm Tự Tánh" của chúng ta vậy.

Cho nên Phật - Ma, Ma - Phật chính ở tại tâm này. Nếu cái tâm cứ ham thích những điều lạ lùng, để sau cùng đem cái chơn tâm này vùi dập trong những cảnh giới đọa lạc, không thể đi về Tây Phương. Nếu là người thành tâm, thì nên nghĩ: À!... Mình gặp như vậy mà không hiểu! Không hiểu lại hỏi ông Diệu Âm, không ngờ ông Diệu Âm này thật sự cũng chỉ là phàm phu tục tử, vẫn còn mê mờ! Vậy thì hỏi ổng làm chi? Ông đó mê mờ, mà mình lại hỏi ổng, thì mới biết mình còn mê hơn ổng nữa!...

Biết mình mê mờ rồi, thôi thì, thành tâm sám hối đi, thành tâm nhận lỗi đi, thì tự nhiên A-Di-Đà Phật phóng quang nhiếp thọ liền, chứ có gì đâu...

Xin thưa với tất cả chư vị, mình đi về được Tây Phương:

- Là do lòng chí thành chí thiết.

- Là do lòng khiêm nhường.

- Là do lòng niệm Phật cầu Ngài tiếp độ.

Chứ không phải niệm Phật để chứng đắc, để nhất tâm bất loạn rồi an nhiên tự tại vãng sanh. Từ trước tới nay những vị thật sự chứng đắc thì không bao giờ các Ngài thố lộ ra. Còn những vị mà thố lộ ra, thì nhất định không phải là chứng đắc thật!

Ngài Tịnh-không nói:

*- **Nếu chư vị đắc được điều gì, mà ra tuyên bố bên ngoài thì định lực của chư vị đã tiêu hết trơn rồi!**...*

Đây là sự thật.

Diệu Âm chợt nhớ đến, trong thời của ngài Ấn-Quang thì có ông tên là Ngô Quang Chiêu niệm Phật mà cảm ứng đến nỗi quang minh sáng cả cái phòng ông ta nằm. Khi ông quỳ lạy trong niệm Phật đường, đức Quán Âm hiện ra trước mặt... Nhưng khi gặp ngài Ấn Tổ, Ngài

nghiêm sắc mặt nói:

- Ông phải lo chí thành, khiêm nhường mà niệm Phật, đừng có thấy một mà nói cho đến trăm ngàn, coi chừng đến khi quá trễ, mười phương chư Phật xuống cứu ông không được.

Tại sao chư Tổ lại la rầy như vậy?... Cảnh tỉnh người quá vọng tưởng. Tất cả đều do tâm tạo. Tâm quá vọng, cái vọng đó nó ứng đối với những người tu khác với những người không tu. Cần phải cẩn thận!...

Trong cuối đời nhà Minh có người tên là Ngu Thuần Hy(?)... Đúng rồi, là Ngu Thuần Hy. Người này tu giỏi đến nỗi nhìn một người nào thì liền biết được quá khứ của người đó như thế nào. Nhìn một người biết người đó mấy ngày nữa bị nạn. Đoán trước được trời mưa hay nắng, biết được quá khứ vị lai, có nhiều người quá kính phục phải quỳ xuống bái phục tôn làm sư phụ. Tin này khi đến tai ngài Liên Trì, Ngài nghiêm sắc mặt, viết những lời rất là cứng rắn:

- Ông phải mau mau lo thành tâm sám hối đi, tu hành đi, đem tất cả công đức hồi hướng cho oan gia trái chủ. Thành tâm niệm Phật cầu giải nạn đi. Nếu ông đứng đó mà tự cho là được chứng đắc, thì đến một lúc nào đó, bị nhập đã quá sâu rồi, dẫu mười phương chư Phật xuống cứu cũng không được! Ông đừng ở đó mà nói chứng đắc.

Ông Ngu Thuần Hy này nghe vậy giật mình tỉnh ngộ. Khi giật mình tỉnh ngộ thì tất cả những thần thông gì mà ông ta có được tự nhiên đều biến mất hết. Quý vị thấy không? Tất cả đây là những chuyện Tổ Sư để lại, không bao giờ là sai được. Chính trong hiện đời này chúng ta cũng đã thấy được, chứ đâu cần gì phải nói đến những chuyện xa xôi trong quá khứ.

Cho nên, mình tu hành phải giữ một tâm hạnh hết sức khiêm nhường, quyết lòng cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ. ***Tâm của mình thiện lành, Ý của mình khiêm nhường. Lòng thành này sẽ có Cảm, thì A-Di-Đà Phật sẽ có Ứng***... Nhất định chúng ta được quang minh của Ngài bảo vệ để vãng sanh về Tây Phương thành đạo Vô Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 39

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Khi nói về vấn đề "***Hướng Dẫn - Khai Thị - Hộ niệm***" thì Diệu Âm có hứa là sẽ nhấn mạnh đến vấn đề điều giải oan gia trái chủ, thì đến hôm nay còn đúng mười đêm nữa là hết chương trình tọa đàm này. Diệu Âm xin dành mười đêm này để nói thẳng về vấn đề điều giải oan gia trái chủ.

Xin thưa thật là nói điều giải oan gia trái chủ, chứ chúng ta nên nói là điều giải mối liên hệ giữa ta, giữa người bệnh với chư vị trong pháp giới thì đúng hơn, chứ chưa chắc gì các vị đó là oan gia trái chủ. Diệu Âm không phải là người có kinh nghiệm trong chuyện này, nhưng mà vô tình khi biết được phương pháp hộ niệm, rồi khi đi hộ niệm cho người ta mới thấy rằng

chúng ta có thể áp dụng cái phương thức hộ niệm lâm chung, dùng cách điều giải trong phương pháp hộ niệm để tháo gỡ một số chướng nạn có liên quan đến các vị trong pháp giới.

Diệu Âm sẽ cố gắng kể lại những chuyện chính mình có tham gia vào. Có nhiều chuyện thành công bất khả tư nghì, cũng có nhiều chuyện chưa giải quyết được và cũng có một vài chuyện thất bại, trong đó thành công chiếm xác suất cao hơn. Diệu Âm chỉ lấy kinh nghiệm này để mà gợi ra đây một vài ý kiến để chư vị tham khảo, chứ không dám cho đây là chắc chắn. Tại vì pháp giới mông huân, có nhiều chuyện rắc rối lắm, mà cái kinh nghiệm của mình còn non nớt chưa chắc gì đã đầy đủ.

Đầu tiên khi trải qua một số lần như vậy, Diệu Âm thấy rằng chư vị trong pháp giới, tức là nói về các vị vô hình, họ cũng có tất cả những tình cảm, lý trí, suy nghĩ, cũng có đau buồn, cũng có vui tươi giống y hệt như là người thường của mình, và theo như Diệu Âm hiểu, tình thật phải nói là hình như là cái tâm tình của họ nhiều khi cởi mở hơn người còn sống, người ta hiền hơn người còn sống, chứ không phải họ dữ lắm đâu. Thành thật như vậy. Nếu so sánh giữa cái gọi là tâm ác, thì người sống chúng ta ác hơn những vị đó, mặc dù so sánh ra giữa cảnh giới sống thì họ khổ hơn ta, họ đau khổ hơn ta nhiều lắm, nhưng về tinh thần thì hình như họ hiền hơn.

Cách đây cũng không lâu, ở bên Na-Uy có một vị tự nhiên đem bom đặt trong căn nhà của chính phủ, rồi sau đó tự anh ta vác súng bơi thuyền qua một cái đảo, trong khi ở đảo đó đang có một cuộc trại của thanh niên. Anh ta đến tự xưng là cảnh sát, kêu gọi tất cả mọi người thanh niên trong cuộc trại đó đến để điều tra. Khi mọi người thanh niên đó tới chung quanh xong, anh liền rút súng ra bắn bảy mươi bảy người chết.

Mình thấy rõ rệt là các vị mà mình gọi là oan gia trái chủ hay là nhiều khi mình đánh giá họ là Ma, là Quỷ, thật ra họ chưa làm những việc dữ dằn như người sống đâu! Mà thường thường họ đến với người bệnh là để họ đòi lại một sự công bằng cho chính họ, vì chính người bệnh đã tạo ra những cái nhân chẳng thiện, bất lành với họ trước. Từ việc làm của người bệnh hay là chính chúng ta đã làm cho họ phải sống qua những cảnh giới rất là đau khổ! Ấy thế mà trong suốt một cuộc đời mình sống, họ không làm gì mình được hết, họ chỉ chờ cho đến lúc mình sắp sửa lìa đời, tức là thân thể mình suy kiệt, tinh thần mình yếu đuối, họ mới lợi dụng cơ hội đó để mà tới trả thù, đòi nợ.

Như vậy, họ chỉ là những người muốn đòi lại những cái công bằng cho chính họ mà thôi. Trong khi đó để hóa giải oán thù này, những người hộ niệm, chỉ thành tâm chắp tay điều giải, năn nỉ, rồi bảo người bệnh thành tâm sám hối... Ấy thế mà có rất nhiều trường hợp chư vị oan gia trái chủ đó sẵn sàng tha thứ. Như vậy mình thấy rằng tâm lượng của họ rộng rãi hơn người bình thường chúng ta nhiều lần, nhiều lần lắm.

Mình cứ thử nghĩ coi, mình đang sống đây, có nhiều người chỉ cần chọc mình giận một chút, họ có một sơ suất nào nho nhỏ đối với mình thôi, mà thật ra là nhiều khi chính mình làm sai trước, ấy thế mà ta giận hờn, ganh ghét, căm thù họ nhiều khi hai ba chục năm không chịu tha thứ! Một sự thật là người làm sai với chúng ta đó dù sao cũng chưa giết ta, chưa đụng tới móng tay của ta nữa, ấy thế mà ta còn có cái tâm thù ghét họ như vậy. Nếu giả sử như trả mình về hoàn cảnh của những vị mà mình gọi là oan gia trái chủ thì sao? Người ta cắt cổ mình, người

ta lột da mình, người ta mổ bụng mình... thì lúc đó mình căm thù còn đến một mức nào nữa!...

Chính vì thế mà xin thưa, đây là một bài học hết sức là thích đáng. Hôm trước đi lên trên Perth, có một vị kia bị bệnh sắp chết. Diệu Âm lên đó khuyên. Vị đó cái gì cũng bỏ hết mà có một chuyện này không chịu bỏ. Đó là một người bà con phía bên chồng, không biết vì lý do nào đó đã gây mích lòng, ấy thế mà quyết lòng không bỏ. Nhưng khi điều tra thật kỹ ra, thì chính người sắp chết đó đã làm lỗi trước. Ấy thế mà không bỏ!

Diệu Âm mới nói:

- Chị thử nghĩ coi, về Tây Phương là thành Bồ-Tát, thành Phật. Phật Bồ-Tát không bao giờ ghét một người nào hết. Đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật lúc tiền thời, Ca-Lợi Vương bắt xẻo thịt Ngài từng miếng từng miếng trong khi Ngài không có lỗi lầm gì hết. Xẻo thịt gọi là lăng trì. Ấy thế mà đức Phật còn nói khi mà ta thành Phật ta quyết lòng sẽ độ ông trước. Cái tâm của Ngài rộng như vậy Ngài mới thành Phật được. Bây giờ chị muốn về Tây Phương, muốn gia nhập chư Đại Thánh Chúng trên cõi Tây Phương mà chị còn hẹp hòi như vậy, chị còn căm thù người này, căm thù người kia thì làm sao chị có khả năng hội tụ với các Ngài?...

Tôi nói tiếp:

- Phải bỏ! Nếu không bỏ, thì nhất định chị không được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Tôi nói rất mạnh! Khi tôi nói vậy, chị mới giật mình. Tôi hỏi:

- Bây giờ chịu bỏ chưa?

- Bỏ.

- Chắc không?...

- Chắc.

Chị đưa tay lên bắt tay. Chấp nhận bỏ. Chấp nhận bỏ như vậy mới được vãng sanh.

Cho nên, xin thưa với chư vị, mình nói là điều giải oan gia trái chủ, thì hôm nay xin khởi đầu bằng cách **ta phải điều giải chính cái tâm của mình trước**. Nếu tu hành mà mình khởi một tâm cống cao ngã mạn lên thì gọi là *"Ma Nhập"*. Hôm trước mấy người bạn đi thăm một vị bị chướng nạn. những người bạn này nói, anh đó chỉ cống cao ngã mạn thôi chứ có gì đâu mà gọi là bị ma nhập?... Nhưng thật ra chính vì cống cao ngã mạn như vậy nên mới bị ma nhập.

Mình tu hành như thế này, nếu mà còn để tâm ganh ghét một người nào... nhất định không trốn được nạn oan gia trái chủ lúc mình xả bỏ báo thân. Nếu trong quá khứ có những người nào sai lầm với mình, bây giờ mình không tha thứ họ, thì tôi nói thẳng thắn, nhất định khi nằm xuống bắt buộc mình phải chịu ách nạn, gọi là oán thân trái chủ.

Vì sao?... Tại vì tất cả đều từ cái tâm này ra hết. Một người hiền lành, tự nhiên bao nhiêu oan gia trái chủ thông cảm hết, tha thứ hết. Một người cố chấp, bây giờ có một cái ban hộ niệm giỏi cho mấy đi nữa tới điều giải, thì điều giải cũng không được.

Sắp sửa đây trong vòng mười đêm liên tục, Diệu Âm sẽ kể lại những chuyện đó cho chư vị nghe. Tại sao một vị cũng bị nạn như vậy mà điều giải chỉ cần một đêm là hết. Cũng là một trường hợp tương tự, một người bị nạn qua mười mấy năm trường, ba ngày điều giải là hết. Ấy thế mà cũng có người cũng giống hệt như vậy, nhưng mà điều giải năm này qua năm khác cũng không xong. Suy cho cùng ra, xin thưa thật là tại vì chính đương sự không chịu buông xả chứ không có gì hết. Lạ lắm chư vị ơi!...

Cho nên khi mình nói rằng là điều giải oan gia trái chủ, thật ra không có một cái phép mầu nào trong đó đâu. Hòa Thượng Tịnh-Không đã đưa ra cái mẫu rất là tuyệt vời! Có một tấm hình Ngài chắp tay lại như thế này nè! Ngài cúi xuống, rồi người ta chụp tấm hình đó, và lấy tựa đề: *"**Chí Thành cảm thông**"*.

Mình đem cái lòng chí thành để điều giải, dễ được cảm thông. Vì thời gian đã hết, thì ngày mai mình sẽ tiếp tục, liên tục trong vòng mười đêm xin kể lại một số chuyện mà chính Diệu Âm đã tham gia, có những chuyện thật sự là lạ lùng!

- Đừng bao giờ nghĩ họ là Ma, đừng bao giờ nghĩ họ là Quỷ, mà ma quỷ chính là cái tâm của mình.

- Nếu tâm mình hiền lành, mở rộng, mình chính là Phật.

- Nếu tâm mình đóng lại, cái tâm mình eo xèo, cái tâm mình ganh ghét, cái tâm mình mà đố ky, cái tâm mình cống cao ngã mạn... thì chính cái tâm mình là Ma.

Ma thì gặp Ma! Phật thì theo Phật đi về Tây Phương. Tất cả đều ở tại Tâm này mà thôi chứ không phải ở ngoài.

Mong cho chư vị cố gắng, mỗi ngày mỗi ăn ở hiền lành, mỗi ngày mỗi niệm Phật. Tập tính khiêm nhường, thương người, từ bi,... Có tất cả những đức thiện lành đó thì tự nhiên đường chúng ta tu sẽ đi về Tây Phương phẳng lặng. Nếu ngược lại, chúng ta tu như vầy mà không chịu buông xả, như Hòa Thượng Tịnh-Không nói, đây là người không bỏ phân biệt chấp trước. ***Có tính tình này, nhất định chính ta là một oan gia trái chủ cho chúng sanh, thì chúng sanh sẽ trở thành oan gia trái chủ cho chính ta vậy****!...*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 40

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong những buổi còn lại này, Diệu Âm sẽ cố gắng kể ra mỗi đêm một chuyện mà chính Diệu Âm đã tham gia điều giải, những chuyện này nó có tính cách điển hình. Theo như Diệu Âm nghĩ rằng chính chuyện này cũng khai thị được gì đó cho ta, có lẽ cũng rõ ràng lắm.

Chuyện điều giải trong pháp giới chúng sanh đầu tiên là Diệu Âm bị cưỡng bức phải làm. Trong cái thế quá gấp, không biết làm sao, thì lúc đó tự nhiên nghĩ tới cách điều giải oan gia trái

chủ trong phương pháp hộ niệm, mới đem ra thực hiện thử, không ngờ kết quả lại thành công một cách hết sức là lạ lùng!

Câu chuyện cách đây cũng mười một năm rồi, một người bạn của Diệu Âm đã gặp phải chướng nạn. Khi đó anh ta đi chơi nhạc về khuya. Đang lái xe trên đường về nhà thì bị một vị chúng sanh trong pháp giới chận đường làm cho anh ta suýt nữa là tông xe vào gốc cây bên đường, nhưng cũng khá may là không sao. Khi xe ngừng lại thì vị đó đi xuyên qua cửa kiếng vào ngồi trong xe luôn. Lúc đó xe đang đóng cửa. Chuyện này đã xảy ra cho một người bạn rất thân tại Brisbane này.

Anh ta chịu trận với cô nàng suốt cả một đêm, không ngủ được. Nghĩa là anh ta thấy rõ rệt là Cô đó vô ngồi trong phòng của anh, làm cho đêm hôm đó anh sợ hoảng kinh hồn vía! Khổ nỗi là anh không biết làm sao mà nói cho người nhà biết. Anh kêu cha mẹ tới, ông già vào nhưng không hiểu là anh làm cái trò đùa gì đây? Kêu đứa em tới thì đứa em cũng không thấy gì cả? Còn chính anh ta thì bị như vậy!

Ngày hôm sau anh ta bỏ việc không đi làm. Anh đi dạo hết quán café này đến quán café khác, dạo khắp nơi cho khuây khỏa. Chiều lại khi trở về, vừa mở cửa bước vô phòng thì anh lại thấy vị đó vẫn ngồi tại đó luôn.

Thật ra thì trước khi bị như vậy, anh ta cũng có một chút trở ngại về chuyện tình cảm làm cho anh ta hơi buồn bã! Anh có đến gặp Diệu Âm và nói rằng anh muốn ngồi thiền để tâm hồn thanh tịnh một chút. Thì Diệu Âm có khuyên anh nên niệm Phật thì hay hơn. Nếu muốn niệm Phật thì tới đây cùng niệm Phật, còn tu hành trong thời này đừng nên ở nhà đóng cửa ngồi thiền một mình không tốt!... Anh ta trả lời:

- *Đâu có gì mà không tốt! Mình ngồi thiền cho tâm hồn an lạc một chút thôi.*

Thật ra anh đã coi một quyển sách nào đó dạy về cách tọa thiền rồi làm theo. Diệu Âm có khuyến cáo anh rằng cần phải rất cẩn thận, đừng nên sơ ý. Sau đó Diệu Âm có công chuyện phải đi qua Âu Châu hai tháng. Vừa về lại Úc, thì khoảng một tuần sau anh bị chướng nạn đó.

Trở lại câu chuyện kể, Cô gái đó ngồi trong phòng anh đến đêm thứ hai thì cô ta đứng lên, và có lẽ như muốn tiếp cận với anh ta, làm cho anh ta hoảng kinh hồn vía! Sợ quá!... Anh quýnh quáng lên và vớ lấy cái điện thoại... Điện thoại của anh có cài mật mã của Diệu Âm, nghĩa là bấm nút đó thì điện thoại nối thẳng liền. Lúc đó là mười hai giờ rưỡi đêm. Trong điện thoại anh ta kêu lớn lên:

- *Anh Trị ơi!... Cứu em với!... Cứu em với!...* Anh la thất thanh!...

Sở dĩ như vậy là vì anh bị người vô hình đó tiến gần... tiến gần... tiến gần... làm cho anh hoảng kinh lên! Thật ra thì tâm hồn của anh cũng đã quá căng thẳng rồi, quá hoảng kinh suốt cả một ngày trước cho đến hôm sau!...

Khi nghe kêu cứu, đầu tiên tôi nghĩ rằng anh bị tai nạn xe cộ. Nhưng anh lại nói, "*Anh đừng tới đây, để em chạy tới nhà anh...*" làm cho Diệu Âm liên tưởng ngay là anh đã gặp chuyện chẳng lành gì về việc tu hành đây?...

Anh ta tới nhà của Diệu Âm với một người bạn nữa, người bạn đó nếu kể ra đây chắc chắn ai cũng biết. Khi tới nhà Diệu Âm, anh đã kể lại tổng quát sự cố như trên. Nghe kể sự việc, không biết tại sao Diệu Âm lại nghĩ rằng, câu A-Di-Đà Phật có thể giải nạn cho anh một cách dễ dàng... Cho nên, đầu tiên Diệu Âm lấy tâm lý ra để yểm trợ tinh thần cho anh ta, tức là Diệu Âm nói rất mạnh và rất là tin tưởng, khuyên anh hãy coi chuyện đó nhẹ nhàng, không có gì đáng lo ngại cả, và hướng dẫn anh về điều giải với người có duyên với mình...

Trong lúc khởi đầu câu chuyện thì người bạn bị anh ta bắt cóc đi theo để cho vui chứ hoàn toàn không hay biết gì hết, đến khi nghe được câu chuyện đó rồi thì mới tái mặt luôn, anh bắt đầu sợ muốn đứng tim!...

Nhưng sau khi bàn giải, khuyến tấn, yểm trợ tinh thần thì hai anh bạn đó vững tâm trở lại. Họ nói: *"Thôi được rồi! Đêm nay anh Trị khỏi lo, hai đứa em về "Chơi" được rồi"*!... Tức là họ vững rồi đó.

- *Có chắc không?...*

- *Chắc!*

Bị tôi xúi giục, khuyến tấn mà trở thành vững vàng! Thay vì đêm đó tôi phải tới để mà điều giải, thì hai vị đó tự nguyện làm lấy chuyện này...

- *Để tụi em đi về... Không sao đâu!... Hai đứa em "chơi" được rồi!...*

Thật ra chỉ có một người thấy hiện tượng người vô hình bám theo thôi, chứ còn anh chàng đi theo thì không thấy gì cả. Tôi dặn là bắt đầu từ nhà bước ra xe là phải niệm Phật liền, vì thật ra vị chúng sanh đó vẫn còn ngồi ở trong xe. Anh ta đi đâu Cô đi theo đó mà, bám sát bên cạnh. Nghĩa là trong xe đó đi tới đây có ba người, nhưng chỉ có anh đó thấy, chứ còn người bạn ngồi bên cạnh thì không thấy. Tôi nói, phải niệm Phật liền, còn Cô đó có ngồi phía sau cũng mặc kệ Cô ta, mình cứ an nhiên niệm Phật. Khi về tới nhà quyết tâm vững vàng niệm Phật, chắc chắn không sao hết...

Cách điều giải của Diệu Âm hướng dẫn cho người đó là như thế này. Về nhà dựng tượng Phật lên bàn, mở máy niệm Phật lên niệm theo, rồi nói thẳng với Cô ta:

- *Tôi với Cô không biết là duyên như thế nào? Nhưng tôi thì thật sự không đủ khả năng cứu giúp gì cho Cô. Bây giờ tôi khuyên Cô hãy quyết tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc đi. A-Di-Đà Phật sẽ cứu Cô. Tôi hứa sẽ làm tất cả những việc thiện lành, tu hành, niệm Phật hồi hướng cho Cô, mong cho Cô được sớm siêu sanh, thoát ly những cảnh khổ...*

Anh đó mới hỏi:

- *Nếu mà Cô đó cứ muốn xáp tới gần thì làm sao?...*

Tôi nói:

- *Không sao hết, cứ chắp tay lại nhìn thẳng vào mặt Cô rồi niệm Phật, quát bằng tiếng niệm Phật thật mạnh lên, tức là chứng tỏ cho Cô ta biết mình không cho phép Cô ta làm hỗn với mình. Cứ làm như vậy thì tự nhiên được an toàn.*

Và đúng như vậy, trong đêm đó hai người về, hễ thấy anh đó niệm *"A-Di-Đà Phật"* lớn thì người bạn bên cạnh cũng niệm lớn lên *"A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật..."*. Nhưng thật ra, anh bạn đó đâu có thấy gì!... Còn anh bị nạn đó hễ thấy Cô tiến tới thì anh lớn tiếng niệm *"A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật"*. Nói chung trong đêm đó tổng quát họ làm như vậy...

Sáng ra đi làm, chiều về anh cũng gặp lại nữa, anh ta cũng giải quyết tương tự như vậy, nghĩa là anh tiếp tục khuyên Cô ta:

- Chính tôi không có đủ khả năng cứu độ Cô, Cô đừng nên đi theo tôi mà làm cho tôi bất an, khuyên Cô một lòng một dạ niệm A-Di-Đà Phật thì A-Di-Đà Phật sẽ cứu Cô. Tôi hứa sẽ hồi hướng công đức cho Cô, chứ còn Cô nhào vô thì tôi không cho. Hễ Cô nhào vô thì tôi niệm Phật!...

Anh ta tiếp tục niệm Phật như vậy, niệm cho đến khoảng chừng ba bốn giờ sáng, thì Cô đó đã vén mái tóc lên, mái tóc dài lắm, vén lên và anh ta thấy được là một cô gái cỡ chừng mười sáu mười bảy tuổi, mà lúc đó thì anh cũng không được bình tĩnh lắm, không dám nhìn kỹ, nên không biết là người Úc hay là người Việt. Thế là Cô đó vái chào rồi lặng lẽ ra đi... Cô ra đi không gây trở ngại gì cho anh ta hết... Mừng quá!...

Đến hôm sau thì không phải là Cô đó tới, mà là một anh thanh niên tới... Thì anh cũng áp dụng phương thức tương tự, vì anh vững rồi mà!...

Tôi nói, khi anh niệm Phật liền có hai mươi lăm vị Bồ-Tát bảo vệ cho mình, mà hai mươi lăm vị Bồ-Tát thì trong quang minh của Bồ-Tát có chư Thiên-Long Hộ-Pháp. Anh vững như bàn thạch đi. Các vị đó không sợ mình chứ cũng phải sợ Bồ-Tát, mà sợ Bồ-Tát thì phải kiêng nể Thiên-Long Hộ-Pháp chứ.

Với trường hợp gặp người thanh niên hôm sau, anh cũng nói như vầy:

- Thôi anh ơi! Tôi không biết là duyên giữa anh và tôi như thế nào? Nhưng tôi không đủ lực giúp gì anh đâu, xin đừng đến đây nữa, hãy về niệm Phật đi. Nếu cần gì thì hãy cho tôi biết, ***nếu có thể được*** *thì tôi sẽ cố gắng làm cho anh.*

Tôi cũng có dặn anh nói rằng, sẽ *"Cố gắng hết sức làm"*, chứ đừng có nói là *"Tôi chắc chắn làm được"*. Vì nói "*Chắc chắn*" mà làm không được thì không tốt!... Anh đó cũng nói:

- Chư vị phải cố gắng niệm Phật, còn tôi sẽ ***cố gắng hết sức*** *để hồi hướng cho chư vị.*

Nhưng hai vị vô hình đó không có đòi hỏi gì hết. Người thanh niên sau đó cũng bỏ đi luôn. Tức là sự việc xảy ra như vậy, vị thứ nhất giải quyết hai đêm, vị thứ hai tới giải quyết chỉ một đêm là hoàn toàn không còn xảy ra nữa.

Đây là một chuyện điều giải đầu tiên. Quý vị nghĩ thử coi, một vị mà mình gọi là vong linh hay là cái gì đó, nhiều khi người thế gian gọi họ là "Ma", là "Quỷ"!... Hoàn toàn sai! Không phải như vậy đâu. Tại vì rõ ràng họ đến với anh ta suốt cả hai đêm, ba đêm, nhưng họ không có tâm làm hại gì cho anh ta hết!... Chính anh ta kể lại rằng họ hiền vô cùng! Đêm đầu tiên anh kêu người cha vô ngồi nói chuyện cho vui. Ông già ngồi rất gần bên vị đó, rõ ràng nếu

ông dang tay ra thì có thể đụng tới đầu của vị đó, nhưng ông già ông đâu có hay biết gì! Anh kêu đứa em vô, đứa em cũng không thấy gì cả.

Anh kể lại, trong đêm thứ hai, lúc buồn quá, tự nhiên anh nổi sùng lên, anh cầm quyển sách liệng xuống đất... Tức là trong lúc quá căng thẳng, anh giả đò cầm quyển sách để coi, nhưng thực tế có coi được gì mà coi!... Không biết anh có nói câu gì không? Không biết. Nhưng chỉ rõ ràng một điều là anh phát liều lên, liệng quyển sách xuống đất... Có lẽ chính vì tiếng động mạnh này làm cho Cô đó đứng lên... Cô từ từ... tiến đến... cầm quyển sách đặt lại trên bàn cho anh...

Lúc đó anh mới hoảng kinh hồn vía! Sợ thất kinh hồn vía! Sợ mất hồn luôn!... Sợ quá mức rồi!... Và trong khi đó thì Cô nàng cứ tiến gần, tiến gần tới... Anh vớ chiếc điện thoại kêu thất thanh tới Diệu Âm ngay ở giây phút này...

Diệu Âm là người coi như bị cưỡng bức điều giải, bị bắt buộc điều giải, vì từ hồi giờ mình chưa hề biết điều giải chuyện này. Không hiểu tại sao lúc đó tôi lại nghĩ ngay đến câu A-Di-Đà Phật có thể giải được?...

Thật ra, trong đêm đó, tôi mạnh miệng nói ẩu cho vững vàng với anh ta nhằm để củng cố cái tâm lý cho anh ta thôi, hầu giải quyết liền cái nạn quá căng thẳng, quá sợ hãi của anh trước đã, nhưng trong lòng tôi thì đang thầm nghĩ sẽ tìm ai đến cứu anh ta đây? Vì chính mình nghe nói tới cũng hơi sợ mà!... Nhưng vô tình mình xúi anh ta làm ẩu như vậy mà lại được.

Đây cũng là một điều chứng minh cho chúng ta thấy câu A-Di-Đà Phật bất khả tư nghì! Chỉ một lòng thành như vậy là đủ, nếu chư vị tin tưởng. Một lòng tin tưởng niệm một câu A-Di-Đà Phật, trong kinh nói quang minh sẽ bủa ra bốn mươi dặm. Anh đó vì ở vào thế cùng đường rồi, với lòng quá khẩn trương, quá tha thiết anh niệm một câu A-Di-Đà Phật đã cảm động đến những vị đó liền. Cho nên ngay trong đêm đầu nghe tiếng niệm Phật Cô đó hiền lại rồi, đêm thứ hai Cô đó vén tóc lên lộ khuôn mặt ra như tự giới thiệu cho biết đàng hoàng, rồi mới lặng lẽ bước ra đi...

Đây là một cái dịp để chúng ta thấy rằng với phương pháp niệm Phật mà biết điều giải nữa, chúng ta chân thành làm, thật sự có thể hóa giải được những ách nạn mà người ta nghĩ rằng *"Bất khả thi!"*...

Câu Phật hiệu thật sự có thể giải quyết được những ách nạn tưởng chừng như "*Bất khả thi!*". Đây cũng là một kinh nghiệm quý báu cho chúng ta tự suy nghĩ thử coi...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 41

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm nay đạo tràng chúng ta có một cuộc đi chơi ra bờ biển vàng. Trên đường đi thì

huynh Đức Phong có nói một câu mà làm cho Diệu Âm rất là tâm đắc, thành tâm tán thán lời nhắc nhở.

Huynh nói, tất cả đều do cái lòng "*Khẩn Thiết - Chí Thành*" của mình mà câu A-Di-Đà Phật trở nên rất là linh nghiệm. Còn nếu không có lòng khẩn thiết, không có lòng chí thành thì niệm Phật không có linh nghiệm. Đại ý câu nói như vậy. Diệu Âm thành thật rất là tâm đắc câu này. Diệu Âm này là người chuyên môn đi học hỏi, hễ thấy cái gì tâm đắc là ghi vào tâm liền, không quên được.

Hôm nay để chứng minh cho lời nói của huynh Đức Phong là đúng, Diệu Âm xin kể ra đây một chuyện điều giải oan gia trái chủ ở tại Úc này, thành phố Sydney vào năm 2004.

Năm đó có một dịp Diệu Âm đến thăm một người Thầy mà cũng là một người cháu. Thì trong cái dịp đó, có một vị đồng tu dẫn một người đến giới thiệu với Diệu Âm và cô ta nói nhờ tôi khai thị giùm cho cô này. Thì Diệu Âm mới nói đùa... Tôi nói, để tôi sẽ giới thiệu cho một người khác ngon hơn. Cô đó cũng biết tính tôi ưa giỡn, nhưng hôm đó cô ta lại trợn mắt lên và nói rất là lớn:

- *Nếu mà anh nói giỡn thì Cô này tự tử đó!...*

Ôi trời ơi! Khi nghe đến câu này làm Diệu Âm rùng mình muốn rợn tóc gáy luôn! Tôi vội nói, Thôi thôi!... Không dám nói giỡn nữa, có điều gì cứ nói đi...

Thì câu chuyện là như thế này. Cô đó đã bị một chướng nạn, cái chướng nạn này lớn có thể gấp năm chục lần hơn câu chuyện hôm qua. Cô ta bị ma chướng quấy rầy và họ ép buộc cô ta phải tự tử. Cô ta chịu không nổi sự bức bách, nên đã tự tử hai lần bằng cách là giữa đường phố Sydney xe đang chạy thật đông, cô nhắm mắt chạy ào qua đường cho xe tông chết. Nhưng may mắn thay, hai lần đều thoát chết...

Người chồng sợ quá!... Năn nỉ khuyên Cô ta chớ làm như vậy nữa tại vì cô ta còn có hai đứa con nhỏ. Thì ngay trong lúc rối ren đó, Diệu Âm lại đi tới Sydney để thăm người Thầy. Người bạn nghe được tin này mới dẫn cô đó đến giới thiệu và nói là nhờ tôi làm sao khai thị giùm cho cô.

Xin thưa thật với chư vị là Diệu Âm bị cài vào cái thế bắt buộc phải làm, chớ Diệu Âm không có khả năng này. Trong một hoàn cảnh quá ư là khẩn trương, và cô đó thật sự cũng rất là căng thẳng! Diệu Âm mới dùng tâm lý ra để an ủi cô ta. Tôi nói:

- *Em yên chí đi, về nhà đừng có làm bậy nữa, lo niệm Phật đi. Tôi còn có ba đêm nói chuyện về hộ niệm tại Niệm Phật Đường Phương-Tịnh của cư sĩ Tâm-Tịnh tại Sydney. Tối nay em và chồng em phải đến đó tham dự đủ ba đêm, đừng bỏ, thì có thể là lợi dụng cái không khí trang nghiêm của đạo tràng, may mắn có thể hóa gỡ cho em, chứ bây giờ chính cá nhân của Diệu Âm không đủ khả năng điều giải chuyện này*.

Cô đó đồng ý và đêm đó cô tới Niệm Phật Đường Phương-Tịnh để nghe tôi nói chuyện. Niệm Phật Đường đó cũng hơi giống như Niệm Phật Đường của chúng ta tại đây. Những đêm đó thì có khoảng chừng ba-bốn chục người tham dự nghe Diệu Âm nói về Hộ Niệm.

Đang ngồi tọa đàm, khi vừa thấy hai vợ chồng của vị này, cùng với hai đứa con bước vào cửa, thì ngay lập tức Diệu Âm chuyển qua câu chuyện của cô ta để nói. Tôi nói đến vấn đề của cô, nhưng tất cả mọi người đang ở trong Niệm Phật Đường không ai hay biết gì hết, tại vì tôi cứ đem chuyện của cô ta nói giống như là một mẫu chuyện bình thường nào đó để làm ví dụ. Vì tôi quyết lòng muốn giúp cho Cô này thoát nạn, nên nhiều lúc Diệu Âm nói rất là nhanh, và rất là mạnh!...

Thì xin thưa là Diệu Âm đem cái phương pháp *"Khai Thị - Điều Giải"* oan gia trái chủ trong phép *"Hộ Niệm"* của Tịnh-Độ Tông ra để mà giảng cho cô ta và mọi người cùng nghe. Diệu Âm khuyên là tất cả những người mà đã niệm Phật thì phải có một cái tâm vững vàng tin tưởng vào lời Phật dạy, chính nhờ cái niềm tin vững vàng này nó sẽ phá tan tất cả những oán nạn, những chướng nạn, những ma nạn... Gọi là: *"**Tín năng siêu xuất chúng ma lộ**"*.

Trong ba đêm đó, mỗi đêm nói một chút mà tôi cứ đem ngay cái vấn đề của vị đó đã khai với mình ra để làm thí dụ. Hai vợ chồng của người đó biết chắc chắn là mình nói đến họ, nhưng mọi người đều vô tình không ai hay biết.

Diệu Âm nói là: *Khi mà lòng tin của mình vững vàng, niệm lên một câu A-Di-Đà Phật thì ngay trong câu niệm Phật của mình có quang minh phóng ra, trong quang minh đó hóa ra vô số Bồ-Tát...*

Đây là lời trong kinh Phật dạy. Khi chúng ta thành tâm niệm Phật, chí thành, chí thiết... thì có hai mươi lăm vị Bồ-Tát đến gia trì cho mình, có chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ cho mình. Nhờ thế bất cứ một chướng nạn nào chúng ta đều có thể hóa giải được hết...

Không biết là chư vị có dám mạnh dạn nghĩ như vậy hay không?...

Giống như huynh Đức Phong nói:

- Lòng khẩn thiết của mình thật sự có hay không?...

- Lòng chí thành của mình thật sự có hay không?...

Khi thật sự có chí thành khẩn thiết, thì một câu A-Di-Đà Phật sẽ linh nghiệm *"**Bất khả tư nghì**"*.

Đêm thứ nhất, cô ta về thực hiện liền. Tôi xin kể sơ chuyện này thôi, chứ không dám kể chi tiết, vì có thể có người nghe đến sinh ra hãi sợ! Nhưng đã niệm Phật mà còn sợ, chứng tỏ niềm tin của mình đã yếu rồi đó! Nếu Diệu Âm nói chuyện này mà chư vị không sợ gì cả, tức là đã có sự khẩn thiết vậy.

Cô đó đã thấy những hiện tượng ma chướng rất là kinh khủng! Không phải là nằm ngủ mà thấy. Cô đang tỉnh thức mà thấy. Cô ta nói:

- Em ngồi trước bàn Phật niệm Phật, nhưng mà các vị chúng sanh đó vẫn tiếp tục ứng hiện ra dọa nạt. Họ bắt em không được niệm Phật nữa. Họ bảo em phải tự tử chết đi!...

Lúc đầu tiên mới gặp, cô kể lại những chuyện này. Nghe vậy tôi mạnh mẽ ủng hộ tinh thần cho cô ta để cô ta không còn sợ nữa!... Tôi dặn cô khi gặp các vị đó không sợ! Cứ nói

thẳng thắn như vầy:

- Xin thưa với chư vị, tự tử thì tôi không tự tử. Nhưng mà tôi quyết lòng niệm Phật để về Tây Phương Cực Lạc. Tôi sẽ hứa chắc chắn với chư vị, khi tôi về được tới Tây Phương Cực Lạc tôi sẽ có thần thông đạo lực, tôi sẽ tìm mọi cách để cứu độ chư vị. Trong quá khứ tôi đã làm quá nhiều sai lầm, vì lúc mê muội tôi đã tạo ra những oán nghiệp với chư vị, bây giờ chư vị đến đây trả thù tôi nhận hết, quý vị giết tôi thì cứ việc giết, tôi không có một chút nào kháng cự lại, tại vì đó là lỗi lầm của tôi. Như vậy chư vị giết tôi là việc của chư vị, còn tự tử thì tôi không tự tử.

Tôi dặn cô đó rõ rệt một điều. Tôi nói, nếu mà họ muốn giết em, (tôi kêu cô ta bằng em), nếu giết được thì họ đã giết em rồi, chứ làm gì mà họ bắt em phải tự tử? Họ bắt mình tự tử chứng tỏ là họ không có khả năng giết được mình, mà họ muốn mượn tay mình giết mình đó. Vậy thì dại gì mình phải đoạn cái mạng của mình để tự mình chịu đọa lạc?... Cho nên em cứ vững tâm đi, đừng có dại khờ làm như vậy nữa. Cô ta cũng tin tưởng làm đúng theo lời dặn. Cô về mạnh dạn đối diện và nói thẳng với họ luôn...

- Tôi xin thành tâm sám hối với tất cả chư vị, nếu mà chư vị thương tình buông xả những oán hờn này, tôi sẽ đem tất cả những phước lành của tôi hồi hướng cho chư vị, khuyên chư vị hãy thành tâm niệm Phật với tôi đi, để cho trong cơ duyên này chư vị cũng thoát tất cả những ách nạn mà chư vị đang bị, để chúng ta cùng về Tây Phương, cùng thành đạo Vô-Thượng, cùng cứu độ chúng sanh. Oan oan của chúng ta từ nay không còn tương báo nữa. Xin khẩn cầu chư vị như vậy.

Cô ta đã thực hiện đúng như lời tôi dặn. Cô nói, trong quá khứ có những lúc em cũng ngồi đó niệm Phật nhưng mà tại sao không hết!... Cô ta có dẫn tôi đến trước cái bàn thờ và chỉ cho tôi thấy cái phòng của cô ta đã ngồi tại đó niệm Phật. Tôi nói với cô ta:

- Đúng đó! Tại vì lúc đó em không có chí thành.

Tôi nói giống như lời của huynh Đức Phong. Cô cãi với tôi:

- Không phải vậy!... Em rất là chí thành!...

- Em không chí thành! Lúc đó em sợ hãi lắm trong đó có phải không?...

- Dạ! Em sợ quá!...

- Đúng rồi!... Miệng thì em niệm Phật, mà tâm thì em sợ! Em sợ thì em niệm "Sợ", chứ đâu phải là em niệm "A-Di-Đà Phật"?...

Rõ ràng cô sợ quá nên không định tâm niệm Phật được! Nhiều khi niệm câu A-Di-Đà Phật có một tiếng, còn sau đó thì cứ van xin: *"Chư vị ơi! Tha cho tôi!... Tha cho tôi!... Tha cho tôi!..."*, mà cứ tưởng là mình niệm Phật!... Lúc đó tâm mình đã rối rồi!... Tôi nói:

- Bây giờ em hãy bình tĩnh lại, quyết lòng niệm Phật đi. Về đối diện thẳng với họ mà nói rằng, tôi xin nhận tất cả lỗi lầm và quyết lòng nguyện cầu họ hãy buông tha đi, rồi cùng niệm Phật cầu vãng sanh.

Xin thưa với chư vị, điều giải ba đêm, tất cả chỉ có ba đêm thì hiện tượng đó đã chấm dứt.

Một năm sau cô ta tới Toowoomba gặp tôi tại Tịnh-Tông Học-Viện, cô nói rằng một năm qua em không còn bị chướng nạn đó nữa. Tôi nói lời chúc mừng cho cô. Hãy vững tâm! Nhưng sau đó cô ta cũng có nói, trong khoảng gần đây, hình như có hiện tượng hơi giống như vậy lảng vảng tới. Tôi nói, giống giống như vậy thì cứ làm như vậy nữa, cũng điều giải như vậy nữa là xong, đâu có gì mà ngại!... Cô ta yên chí làm theo.

Sự việc trước sau xảy ra như vậy. Câu chuyện này giúp cho chúng ta chứng minh được rằng:

Khẩn thiết, chí thành niệm một câu A-Di-Đà Phật phá tan tám mươi ức kiếp, nghiệp chướng sanh tử trọng tội.

Chúng ta nên nhớ, trong nghiệp chướng có cái oan gia trái chủ chướng, nó có cái bệnh chướng. Khi mà trải qua những kinh nghiệm, toàn là kinh nghiệm bất ngờ, Diệu Âm mới thấy rằng cái phương pháp hộ niệm thật sự là tuyệt vời!

Khẩn thiết xin với chư vị hãy hạ quyết tâm tin tưởng vững vàng vào câu A-Di-Đà Phật Vạn-Đức Hồng-Danh, để giúp cho một phàm phu tục tử tội chướng sâu nặng, oan gia trái chủ trùng trùng điệp điệp sát bên mình, không bao giờ xa mình, mà được thoát nạn. Một câu A-Di-Đà Phật hóa giải được, chứ không phải là một cái gì khác để hóa giải đâu.

Tại vì thời gian có hạn, Diệu Âm không biết triển khai làm sao cho nó đủ ý nghĩa. Ngày mai chúng ta hãy tiếp tục những câu chuyện khác, để mình coi thử là tại sao một người niệm Phật, gọi là niệm Phật leo lẻo đó, tưởng rằng là ngon, nhưng ách nạn lại giải không được! Trong khi đó, cũng là một người niệm Phật như vậy, nhưng mà lại giải được ách nạn, giải rõ ràng, giải dễ dàng đến nỗi không ngờ được.

Xin lấy lời của huynh Đức Phong nói: *"**Khẩn Thiết - Chí Thành - Chí Kính**"*. Hay nói theo Hòa Thượng Tịnh-Không là *"**Chí thành tự nhiên cảm thông**"*. Lấy lòng chí thành này hóa giải oán thù, oan oan tương báo từ đây liễu đoạn. Chúng ta cùng nhau kết thành bạn lữ đi về Tây Phương Cực Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 42

Nam Mô A Di Đà Phật.

Mấy ngày hôm nay chúng ta kể về những chuyện điều giải cái duyên của chư vị trong pháp giới. Những chuyện này nó liên quan đến cái đề tài *"**Hướng Dẫn - Khai Thị**"* trong pháp *"**Hộ Niệm**"*.

Thật ra cũng vì bị người ta cài vào cái thế kẹt, vì quá bức bách nên Diệu Âm làm liều, chứ không phải là Diệu Âm này có năng lực giống như là một vị *"Thầy Pháp"* đâu. Xin chư vị nghe những chuyện này rồi đừng nên ra ngoài nói rằng, người nào có điều gì vướng nạn với chư

vị trong pháp giới thì kêu Diệu Âm tới chữa. Nếu tung tin như vậy thì Diệu Âm bị khổ rồi!... Không phải như vậy đâu! Những chuyện gặp được hầu hết là ngẫu nhiên, vì bị kẹt quá nên làm liều, hầu hết có tính cách tâm lý để giúp cho người bị nạn an tâm, và có lẽ nhờ chính sự an tâm này mà họ tự thoát nạn. Những điều Diệu Âm xin thưa ra đây để chúng ta rút ít nhiều kinh nghiệm thôi.

Hôm nay cũng xin kể một câu chuyện khác bị người ta lừa, bị cài vào một cái thế kẹt nên đành phải làm liều. Người đã cài Diệu Âm vào thế kẹt này chính là chị Diệu Thường. Chị đó là một người rất thân trong nhóm hộ niệm mà chị lại lẳng lặng cài mình vô trong cái thế không biết làm sao mà trốn cho được!...

Đó là vào năm 2007, hình như vậy. Diệu Âm về Việt Nam, chị Diệu Thường đến gặp và nói là có mấy vị muốn mời Diệu Âm ăn phở tại một quán phở chay ở sát bên chùa Hoằng Pháp. Nghe nói ăn phở thì Diệu Âm cũng ham, đi liền. Khi đến rồi, họ mời ăn phở. Khi mình ngồi xuống ăn giữa chừng tô phở, thì chị mới giới thiệu ba người, tức là những người đã đãi mình ăn đó, chị nói: *"Xin huynh Diệu Âm khai thị giùm cho cô này..."*. Ôi trời! Rõ ràng, đúng là mình bị người ta lừa rồi!...

Mấy chị đó mới nói như thế này nè:

- Trong hơn mười năm qua, cứ mỗi đêm tôi ngủ thì có một người đàn ông tới làm tình với tôi, mà đêm nào cũng vậy hết! Hơn mười năm. Bây giờ làm sao xin anh Diệu Âm giúp cho tôi giải cái nạn này!...

Quý vị thấy kẹt không? Rõ ràng có bị kẹt không?... Chết rồi!... Làm sao đây? Diệu Âm đâu có biết được chuyện này mà bắt đi điều giải? Kỳ lạ không!... Mà xin thưa thật là trước khi vị đó kể ra câu chuyện vướng nạn, thì mấy vị đó có vẻ khúm núm, lo sợ... Thấy chị đó có vẻ sợ quá, mặt mày thì xanh lét!... Còn Diệu Âm thì miệng lưỡi hơi tháu láu, vừa thấy vậy thì nói liền:

- Đừng đừng! Đừng sợ!... Đừng sợ!... Gặp tôi thì cái gì cũng xong hết...

Mình nói cho người ta vui thôi, mà lỡ nói ra một lời thì rút lại đâu có được!... Mà thật ra là tại vì thấy cô đó lo sợ quá!... Tình cảnh tội nghiệp quá!... Mình nói để tinh thần của cô được trấn an lại thôi. Nhưng vừa mới vụt miệng nói ra thì trực nhớ bị hớ rồi! Rút lời lại không được! Nhưng vô tình câu nói này lại hợp với điều cô ta đang trông chờ! Cô đó mừng quá, mới kể ra câu chuyện như vậy... Tôi mới nói:

- Thôi được rồi. Bây giờ tối nay chị về gặp người đó chị đừng có làm tình với người ta nữa nghen. Tại vì thời gian trên mười năm qua thì đã quen rồi mà. Bây giờ hôm nay chị quyết từ chối và chị thưa trình đàng hoàng. Chị hãy nói rằng:

- Anh với Tôi dù thế nào cũng có cái duyên với nhau. Chúng ta đã trộm lén với nhau qua một thời gian quá dài rồi. Anh là một người âm, tôi là một người dương, nếu chúng ta tiếp tục như thế này nữa thì cái chuyện này sẽ không đưa đến một kết quả tốt đẹp đâu! Hậu quả sau cùng chắc chắn anh cũng khổ mà tôi cũng khổ! Chúng ta sẽ tiếp tục bị đọa lạc, khổ đau! Như vậy, đâu có sướng ích gì!...

Tôi biết anh vì thương tôi nên anh đến với tôi. Bây giờ tôi hiểu ra được đường đạo rồi,

tôi tha thiết khuyên anh, cuộc tình của chúng ta bắt đầu từ đây chấm dứt. Anh quyết lòng buông xả cái chuyện tình ái giữa âm và dương này để mà chúng ta tìm con đường giải thoát. Anh hãy niệm A-Di-Đà Phật cầu Ngài tiếp độ siêu sanh. Còn tôi vì cái tình cảm của anh dành cho tôi, tôi quyết lòng tạo công đức, niệm Phật ngày ngày hồi hướng công đức cho anh để cho anh sớm được siêu sanh Tịnh-Độ. Nếu Anh thực tình thương tôi, thì anh phải giúp đỡ tôi bằng cách anh cũng ngày ngày quyết lòng niệm Phật hộ pháp cho tôi để cho tôi cũng được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Như vậy chúng ta biến cái tình duyên này thành cái tình thương chúng sanh, phát tâm cứu giúp chúng sanh thoát khổ được vui, đoạn cái khổ của anh, đoạn cái khổ của tôi. Chúng ta cùng nhau đi về Tây Phương thành đạo. Được vậy mới là hay.

Còn nếu cuộc tình này còn tiếp tục, thì chắc chắn khi tôi chết tôi sẽ theo cảnh giới của anh, chúng ta sẽ chịu khổ sở trong những cảnh giới này nhiều đời kiếp, không ích lợi gì!...

Tôi nói với cô ta là đừng bao giờ gọi người trong mộng này là *"**Oan Gia Trái Chủ**"*, tại vì trường hợp này không phải là oan gia trái chủ, mà vì *"Chữ Ái"*. Chữ ái mà không cắt thì đường đọa lạc không có thể thoát ly được. Tôi cũng nói với cô là quyết định không được thấy ông ta năn nỉ quá... thôi cho thêm một lần nữa là không được. Tại vì thêm một lần là có thể sẽ thêm một lần thứ hai, thêm một lần thứ ba... thế là phải tiếp tục theo con đường đó mãi... Hãy cứng rắn, mạnh mẽ, dùng câu A-Di-Đà Phật để mà giác ngộ cho anh ta.

Rồi tôi kêu hai người chị gái hay em gái gì đó tới, tôi dặn hai người chị em đó đêm nay về nhà cũng thắp nhang khấn nguyện giùm cho cô. Ba người cùng nhau thành tâm khấn nguyện. Còn riêng cô đó thì tôi dặn bắt đầu từ hôm nay lo làm thiện làm lành, in kinh ấn tống, giúp người nghèo khổ, phóng sanh... rồi đem tất cả những công đức lành hồi hướng công đức cho người đó, hồi hướng thẳng công đức cho người đó để mà hóa giải cái chuyện này. Nếu mà cô quyết lòng làm, thành tâm làm, thì có thể hóa giải được.

Cô đó vì quá tin tưởng vào lời nói của Diệu Âm nên xin hứa là quyết định thực hiện... Thì ba ngày sau, lúc đó Diệu Âm có một cuộc hẹn ở chùa Vạn Đức của Đại Lão Hòa Thượng Trí-Tịnh, thì chính ba cô gái đó đã tới xin gặp riêng Diệu Âm và nói:

- Anh Diệu Âm ơi!... Tôi đã hết rồi!...

Tôi nói:

- Hết thật không?

- Hết thật...

Tức là cái vị trong mộng đó cũng chấp nhận, quyết lòng đi niệm Phật.

Câu chuyện nó xảy ra như vậy... Đến năm ngoái này đi về Việt Nam, tôi gặp lại Chị Diệu Thường, tôi hỏi lại một lần nữa là thật sự người đó đã hết chưa? Thì chị Diệu Thường cũng xác nhận là chị đó đã thật sự hết rồi, đã sinh hoạt bình thường...

Kinh nghiệm này thật sự rất là quý báu để cho chúng ta làm dữ kiện tham khảo trên con đường hộ niệm cho người vãng sanh. Khi có duyên chúng ta có thể áp dụng sự điều giải này để

hy vọng giúp cho những người đương nạn được siêu thoát.

Điều chủ yếu trong câu chuyện hóa giải này, chính là "***Lòng Thành***" của ba vị đó, nhất là lòng thành của người đang bị vướng nạn. Họ quyết lòng đem Phật pháp ra, đem Nhân-Quả ra, đem những điều đọa lạc và giải thoát ra khuyên răn vị đó một cách chân thành. Vô tình chỉ trong vòng ba ngày là giải quyết được. Ngày thứ ba mà đến báo rằng đã hết rồi, tức là có thể chỉ trong một ngày đầu tiên hay ngày thứ hai đã giải quyết xong, có thể là như vậy, nhưng Diệu Âm quên hỏi. Đến ngày thứ ba, người ta trực tiếp đến báo cho biết là đã giải quyết xong rồi.

Khi trải qua những cái kinh nghiệm nhỏ nhỏ này, mình mới thấy rằng chư vị trong pháp giới họ không phải là quá tàn tệ như chúng ta thường nghĩ đâu?... Họ cũng có đầy đủ tình cảm, lý trí, họ cũng có lòng từ bi, cũng có sự suy nghĩ... nhưng mà vì tham chấp, vì mê muội, nên họ cũng thường tạo ra những nghiệp nhân không tốt...

Ngay cả như chính chúng ta đây, là sinh ra trong cảnh giới người. Trong cảnh giới người thì nhân gian thường gọi là *"Vạn vật chi linh"*. Thế gian người ta nói con người là linh vật trong vạn vật. Đã gọi là "Linh" rồi nhưng mà coi chừng mình vẫn còn mê muội, mình còn dữ hơn họ nữa!... Mình cũng thường tạo: ***nghiệp sát, nghiệp tham, nghiệp sân, nghiệp si, nghiệp mạn, v.v***... đủ thứ nghiệp! Những cái nghiệp đó nó sẽ theo mình suốt cả vô lượng kiếp chớ không phải là tầm thường!...

Cho nên khi biết đạo rồi, mình muốn hóa gỡ được những ách nạn này, xin chư vị tập hóa giải, tập điều giải!... Khi mình gặp một cái *"Ma Nạn"*, đừng vội vã dùng các pháp thuật, dùng chú, dùng bùa mà trị họ. Làm vậy nhiều khi mình tạo ra những điều oan uổng và sinh ra cái *"Ác Nhân"* không tốt.

Xin thưa thật là tất cả những người gọi là vô hình mà họ liên hệ với mình, nếu không phải là yêu đương giống như trường hợp này, thì cũng là ông bà, cha mẹ, quyến thuộc trong nhiều đời nhiều kiếp... Nếu không phải là ông bà, cha mẹ, quyến thuộc nhiều đời nhiều kiếp, thì cũng là những người có liên hệ với mình. Liên hệ trong cảnh nghịch tức là những người đã bị mình đang tâm giết hại, chiếm đoạt, não loạn người ta mà sinh ra duyên này.

Đã là duyên thì thuận hay nghịch vẫn là duyên. Chúng ta vẫn nên lấy cái "***Lòng Thành***" để mà hóa giải những "***Oán Kết***" này, thì tự nhiên cái mà gọi là tương oán tương thù sẽ chấm dứt đi. Chứ còn chúng ta vội vã đem những cái thế lực quá mạnh mà trị họ thì không tốt! Trị như vậy chỉ là trị cái ngọn, chứ cái gốc nó vẫn còn đó. Còn đó thì họ không hại trong năm này thì cũng đợi đến lúc mình chết mà hại mình. Mà giả như lúc chết họ không hại mình được thì cũng hại đến những người liên hệ với mình, tại vì đã mê muội thì họ có thể trả thù bất chấp vấn đề Nhân-Quả!

Hiểu được như vậy, thì mong tất cả chư vị cố gắng mở tâm từ bi ra để mà hóa giải những oán kết trong pháp giới hay hơn là chúng ta tạo nên oan nghiệp mới!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 43

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta kể một câu chuyện về oán thân trái chủ. Khi biết hộ niệm, vấn đề oán thân trái chủ có thể điều giải dễ dàng, nếu không biết hộ niệm thì đối trước những vấn đề này chúng ta có thể vô tình trợ giúp cho chư vị oán thân thuận lợi hơn để họ dễ dàng báo hại người thân đến chỗ khốn khổ!...

Cho nên khi biết được hộ niệm thì chữ "Hiếu", chữ "Nghĩa" chúng ta dễ làm tròn. Còn không biết hộ niệm thì nhiều khi ta làm những việc bất hiếu, bất nghĩa với cha mẹ, với ông bà mà không hay!... Hôm nay Diệu Âm xin kể một câu chuyện có thật nữa xảy ra tại đây để mình coi cái lợi ích của vấn đề hộ niệm nó lớn như thế nào...

Diệu Âm có một người bạn, khi cha của người bạn đó mất Diệu Âm không hay, nhưng khi biết rồi tới thăm thì mới nghe gia đình kể lại những việc như thế này:

Ba năm trước khi chết, thì ông cụ thường hay có những triệu chứng giống như lúc tỉnh, lúc mê, có lúc thì ông ta nói có một con chó thiệt to đang đuổi cắn, có lúc thì ông ta nói có một con cọp ở đâu mà cứ vô trong nhà, nó đứng tại cửa không cho ông ta đi, có nhiều lúc ông ta trốn người trong cái góc phòng và ông có vẻ sợ hãi vô cùng!... Hỏi ông tại sao vậy? Thì ông nói rằng, có con trâu tới nó ủi ông!...

Hiện tượng này cứ thường xuyên xảy ra như vậy mà gia đình hoàn toàn không quan tâm tới... Con cái cứ tưởng rằng, ông già đã lú lẫn rồi!...

Cũng có nhiều lần ông cụ cứ lâm râm, lâm râm nói thầm thầm một mình... Con cháu mời ăn cơm, thì ông nói:

- *Tụi bay đừng có hỗn láo! Ta đang nói chuyện với ông nội của tụi bay đây... Ta đang nói chuyện với ông bác tụi bay đây!...*

Tức là ông nói chuyện với những người đã chết rồi. Có đôi lúc ông nói chuyện với những người trong làng xóm ở quê mà những người đó đã chết cách đó cũng mấy chục năm... Sự việc như vậy xảy ra suốt hơn hai năm, gần ba năm, ấy thế mà tất cả người trong gia đình không ai hay biết gì hết, cứ nói rằng ông cụ già rồi nên bị lú lẫn!... Người già bị lú lẫn là chuyện thường, ai mà không có!...

Khi nghe kể lại chuyện đó, Diệu Âm cảm thấy rất đau lòng! Nhưng đối trước hoàn cảnh đó không thể nói nên lời! Không cách nào giãi bày cho người nhà hay được, vì sự việc đã lỡ rồi!... Khi ông cụ chết trong bệnh viện gần hai mươi phút qua rồi thì người bạn đang đi làm hay tin chạy vào, mới mượn cái máy hô hấp, rồi đặt trên ngực người cha để làm hô hấp. Anh ta cố gắng cứu lại mạng sống của cha mình!... Bác sĩ tới nói với anh rằng, vì đã tắt hơi hơn hai mươi phút rồi, nên không cách nào cứu lại được nữa đâu!... Nhưng anh vẫn tiếp tục dùng cái máy để trên ngực người cha mà làm hô hấp nhân tạo cả tiếng đồng hồ. Kết quả chắc chắn là không cách nào cứu sống được!... Sự việc xảy ra như vậy!

Diệu Âm có đến khuyên gia đình nên niệm Phật hồi hướng cho ông, thì người bạn nói rằng, đời này khoa học đã lên đến cung trăng rồi, còn niệm Phật gì nữa!... Thế là cũng không ai chịu nghe!

Thật là một chuyện quá thương tâm! Con người vì không hiểu đạo, không tin Phật pháp, không biết về hộ niệm, thường cứ đem những cái kiến thức thế gian ra mà bàn với luận, cứ đem những ý nghĩ của thế gian để gọi là báo hiếu... Vô tình, phải chăng càng thương cha chừng nào càng gây đại họa cho cha chừng đó! Càng thương mẹ chừng nào càng đọa đày người mẹ xuống tận cùng những cảnh giới tối tăm, đau khổ!...

Tôi là một người bạn quen biết, nhưng không cách nào mở lời khuyên được! Tôi bèn đem một đĩa *"Khuyên người niệm Phật"* tới biếu, rồi đem một quyển sách *"Khuyên người niệm Phật"* số một tới biếu... Tôi hy vọng là mấy vị đó nghe thử, không nghe thì tháy máy đọc vài trang cũng được, vì trong cuốn *"Khuyên người niệm Phật"* tôi nói rất rõ chuyện này. Tôi dùng đó là một cái phương tiện để may ra cứu họ... Nhưng tôi cũng nghĩ chắc rằng họ không thèm đọc đâu. Tình trạng như vậy, họ tiếp tục cứ đưa cha, rồi đưa mẹ, rồi sau cùng con cháu cũng đưa mình đi vào con đường thật là khốn khổ!...

Chính vì thế, ở đây chúng ta biết được phương pháp hộ niệm, chúng ta biết được cách điều giải oan gia trái chủ, vậy khi mà thấy cha mẹ của mình có những triệu chứng bất thường, ví dụ như thấy nào là thú vật, nào cọp, nào beo gì đó... thì mình có thể hóa giải dễ lắm, nhiều lắm ba ngày là hết. Rồi nhiều khi họ thấy những vị trong gia đình, dòng tộc đã khuất mặt như thấy ông, thấy bà, thấy cha, thấy mẹ... về, nhiều người không biết cứ tưởng rằng là ông bà mình về phù hộ cho mình, nên họ an tâm đi theo. Khi hiểu ra một chút đạo rồi, thì mình mới biết rõ ràng những hiện tượng này là oan gia trái chủ trá hình!

Biết được sự thật về những tình trạng đó, mình điều giải vô cùng đơn giản. Chỉ cần một ngày, hai ngày, nhiều lắm ba ngày là có thể giải tỏa. Hóa giải bằng cách khuyên người đó vững tâm, đừng sợ, hãy phát tâm niệm Phật, cầu Tam Bảo gia bị. Khuyên người đó sám hối tội chướng. Phải thành tâm sám hối, đừng nên ỷ lại, đừng nên khinh thị.

Đối với pháp niệm Phật thì sám hối cũng là câu A-Di-Đà Phật. Xin nhắc lại thật kỹ chỗ này, đừng nên sám hối bằng những phương pháp xen tạp mà có thể ảnh hưởng đến việc vãng sanh.

Những người trong gia đình mà biết đạo, biết hộ niệm thì điều giải bằng cách phóng sanh, in kinh, ấn tống, giúp người nghèo, cúng dường trai tăng hay làm việc công đức gì đó... đem tất cả công đức đó hồi hướng cho chư vị oan gia trái chủ. Hàng ngày niệm Phật rồi cũng thành tâm cầu nguyện với chư vị oan gia trái chủ, hãy khấn nguyện, đại ý như vầy:

Cha tôi tên là... trong nhiều đời, nhiều kiếp đã vụng dại, đã mê mờ, làm những điều sai lầm với pháp giới chúng sanh, cho nên cái nhân xấu ác này, đến phút cuối đời chư vị đến đây đòi nợ, trả thù, điều này là đúng. Nhưng xin chư vị cứ nghĩ thử coi, chúng sanh trong lục đạo ai mà không mê, ai mà không dại? Nhưng bây giờ cha tôi tên là..... đã thành tâm sám hối, đang ngày đêm niệm Phật cầu về Tây Phương. Nguyện mong chư vị cảm thông nỗi niềm hiếu để của chúng tôi, cảm thông lòng thành sám hối của cha tôi tên là..... Mong chư vị xóa bỏ oán hận,

cùng với chúng tôi niệm Phật, kết duyên lành với Tây Phương Cực Lạc. A-Di-Đà Phật phát đại thệ nếu chư vị niệm phật cầu về Tây Phương thì Ngài sẽ tiếp độ chư vị về trên cõi Tây Phương sống đời an vui cực lạc, thành đạo Vô-Thượng hay hơn là chấp vào những oán thù để đời đời, kiếp kiếp bị oán nạn trong tam đồ khổ ải!...

Mình nói những lời đơn giản như vậy!

Vì vấn đề liễu đoạn sanh tử, vì vấn đề thoát ly cảnh giới đọa đày, nguyện mong chư vị phát tâm niệm Phật, chúng tôi đem tất cả công đức thiện lành của chúng tôi thành tâm hồi hướng cho chư vị, mong chư vị sớm gặp Phật để liễu thoát cảnh đọa đày này.

Thế rồi cứ ngày ngày mình hồi hướng công đức cho họ. Hãy nói thẳng thắn với họ như vậy. Khuyên giải họ. Nếu mà mình làm sớm, lòng chân thành, thì xin thưa thật, nhiều khi cỡ chừng là một ngày, hai ngày hoặc ba ngày có thể hóa giải được.

Ấy thế mà vì người trong gia đình không biết pháp hộ niệm, nên đã để tình trạng oan gia trái chủ tự do báo hại diễn ra suốt ba năm trường! Vì quá coi thường đạo pháp, nên gia đình cũng ít khi đến chùa, cũng không chịu báo cho một vị Thầy nào biết về tình trạng lạ lùng của cha mình, cũng không thèm hỏi ai để thử bàn ra tán vô có cách gì cứu trị được cho cha già hay không!... Ba năm trường bị nạn rồi chết! Tình thật, bây giờ cứ theo cái đà đó, theo tiến trình đó... những người già trong gia đình cũng chịu cảnh giống giống như vậy. Thấy vậy mà tôi không cách nào có thể khuyên được!...

Mình là người biết chút ít tu hành, mình cũng muốn tới giúp, Nhưng người ta lại có cái tâm phỉ báng người tu, tâm chống đối người tu. Thôi đành chịu thua! Không dám mở lời! Mình không dám mở lời ra khuyên không phải là sợ hao hơi tổn tiếng gì, mà chỉ sợ ở chỗ người ta mạnh dạn buông lời phỉ báng Phật pháp, làm cho họ phải mang thêm một cái nghiệp nữa. Cái nghiệp này nặng lắm!

Chính vì vậy mà vấn đề điều giải oan gia trái chủ trong pháp hộ niệm, chư Tổ đã nói rõ ràng là luôn luôn đòi hỏi người bệnh phải có tâm sám hối. Đối với người tu hành niệm Phật, chúng ta quyết một đời này vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì cách sám hối hay nhất là:

- *Không nên đợi cho đến lúc tắt hơi...*

- *Không nên đợi cho đến lúc ngáp ngáp...*

- *Không nên đợi cho đến lúc mê man bất tỉnh rồi mới sám hối. Lúc đó đã quá trễ rồi!...*

Niệm Phật Đường chúng ta mỗi buổi sáng trong khóa tụng kinh niệm Phật, chúng ta có đọc một bài hồi hướng là đem công đức này hồi hướng cho khắp pháp giới chúng sanh, hồi hướng cho oan gia trái chủ, hồi hướng cho ông bà cha mẹ, hồi hướng cho tất cả những chúng sanh hữu duyên chung quanh... Chúng ta hồi hướng hết. Để chi?... Để gỡ cái nợ, cái ách tai của những đời kiếp mà chúng ta làm sai lầm với họ. Chúng ta cứ làm như vậy thì hay hơn là ỷ lại rằng ở đây đã có ban hộ niệm mà:

- *Về nhà tiếp tục cống cao ngã mạn!...*

- *Về nhà tiếp tục cạnh tranh, ganh tỵ!...*

- *Về nhà tiếp tục cự chống lẫn nhau!...*

Cứ tiếp tục làm như vậy, rồi sau cùng nhờ ban hộ niệm tới hộ niệm!?... Xin thưa không phải như vậy đâu!... Nhất định chúng ta phải hóa gỡ trước.

Thành ra "Hộ Niệm" chính là cả một "Pháp Tu", vừa đơn giản, vừa cụ thể để cho chúng ta đều được thuận buồm xuôi gió đi về Tây Phương, thoát tất cả ách nạn trong lục đạo luân hồi, một đời thành đạo vậy...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 44

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua chúng ta nói về oan gia trái chủ. Muốn hóa gỡ cái nạn này không có gì khác hơn là lòng *"**Chân Thành - Chí Thiết**"* của người chịu nạn. Tức là người bệnh phải biết sám hối, phải kiệt thành niệm câu A-Di-Đà Phật sám hối, thì sự hóa giải có lẽ là rất dễ dàng.

Hôm nay chúng ta tiếp tục nói thêm về sự tác dụng của cái lòng "*Chân Thành - Chí Thành - Chí Kính*", nó hiệu quả như thế nào?... Xin kể ra đây hai câu chuyện.

Có một vị kia cũng bị cái nạn tương tự như vị ở gần chùa Hoàng Pháp (đã kể trong tọa đàm trước). Tức là trước đó vị này có người yêu. Anh ta thương cô nhưng mà cô không đồng ý. Rồi khi cô lấy chồng, có con và không biết vì lý do như thế nào mà người yêu cũ đó chết đi. Sau đó thì đêm đêm anh ta cứ trở về với cô ta, trải qua thời gian cũng sáu bảy năm như vậy.

Diệu Âm chưa gặp được cô này, chỉ biết qua điện thoại mà thôi. Trong mấy lần nói chuyện qua điện thoại Diệu Âm đã khuyên vị này nên thành tâm dùng cách điều giải để hóa gỡ. Nhưng mà hơn hai năm qua rồi vẫn điều giải không được. Cách đây mấy tháng, cô lại điện thoại tới hỏi nữa, và báo tình trạng như vậy... như vậy... thì phải làm sao?... Diệu Âm cũng nói rằng, hãy về đối diện với người trong mộng đó mà khuyên người đó hãy niệm Phật đi, khuyên hãy buông xả mối tình này ra. Đặc biệt, xin cô phải chú ý cho mấy điều này:

- *Đừng bao giờ cho người trong mộng đó là oan gia trái chủ.*

- *Đừng bao giờ gọi họ là cái đồ Quỷ! Đồ Ma!*

- *Đừng bao giờ dùng bùa, dùng chú để trị anh ta*.

Nhưng cô không quyết làm theo. Có lúc thì cô muốn điều giải, có lúc thì cô dùng chú, có lúc thì cô lại nhờ đến một vị có pháp thuật nào đó tới đánh đuổi người ta. Cô chạy tìm thử đủ cách, hỏi khắp nơi... Nhưng qua hai năm rồi cũng không giải quyết được!...

Sở dĩ giải quyết không được có lẽ tại vì cô không có một chủ định nào dứt khoát. Không phương pháp nào cô thật sự tin tưởng! Đúng ra đi đường nào cô phải đi một đường mới tốt. Ví

dụ, nếu mình có cái năng lực mạnh, hoặc mình có cái thế lực vững, tức là mình có một cái phép thuật nào đó, thì mình có thể dùng bùa, mình có thể dùng chú để trị người ta hầu giải thoát cho mình... Ở đây rõ ràng là cô không có khả năng gì hết. Nay thì vay chỗ này, mai thì nhờ chỗ nọ... Nói chung là chạy khắp nơi nhưng không vững tin vào chỗ nào cả. Chính vì vậy mà cái ách nạn trong hai năm qua vẫn không giải quyết được gì hết! Sau khi chạy khắp nơi rồi, cô lại quay về hỏi Diệu Âm nữa. Diệu Âm cũng đành thưa rằng: "X*in chịu thua*".

Trong khi đó cách đây cỡ hơn sáu tháng, có một vị kia bị cái nạn cũng liên hệ đến các vong linh, nghĩa là đêm đêm nằm ngủ cô thường bị các vong đi theo. Theo như cô ta nói, trong khoảng thời gian cỡ bốn-năm năm gì đó, một số vong linh cứ theo phá rối cô ta, làm cho cô ta không bao giờ được ngủ an giấc. Cách đây cỡ sáu tháng, có người giới thiệu tới Diệu Âm và Diệu Âm có nói chuyện qua điện thoại với cô ta, một cuộc điện rất ngắn. Cô ta nói, cô nghĩ rằng là cuộc đời cô không cách nào có thể an vui hạnh phúc được nữa, tại vì cái mối nợ này không thể giải quyết được!... Nghe vậy, Diệu Âm cũng cố gắng khuyến tấn cô và nói rằng, thật ra không có chuyện gì là không thể giải quyết được hết!...

Diệu Âm cũng đem cách điều giải pháp giới chúng sanh trong pháp hộ niệm ra nói và khuyên cô ta hãy tin tưởng thực hiện như vầy:

- Thứ nhất là bắt đầu từ nay cô đừng nên lo ngại, đừng nên sợ sệt khi gặp những hiện tượng đó nữa, vì chắc chắn rằng chuyện này đều có nhân duyên bên trong. Theo như cô kể, thì tôi thấy cái duyên này có thể là một duyên lành chứ chưa chắc là duyên ác đâu!...

Câu chuyện này, đầu tiên do cô đó đã phát một tâm nguyện quá mạnh! Cô phát lời nguyện cứu độ chúng sanh đau khổ trong ba đường ác. Cô nguyện như vầy: *"Nếu chư vị có duyên với tôi, thì tôi sẽ quyết tâm cứu độ chư vị"*.

Khi đi tới chùa niệm Phật, cô thường có trạng thái trầm cảm, mủi lòng, dễ rơi lệ khi nghĩ đến những cảnh khổ của chúng sanh trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh... Do cái tâm quá từ bi, thương người, vừa nghe nói đến cảnh khổ trong ba đường ác thì vội phát lời nguyện cứu độ chúng sanh trong cảnh khổ. Khi cô ta khấn nguyện hai ba lần như vậy thì bị vướng phải tình trạng là các vong đã theo cô ta suốt trong vòng mấy năm trường.

Nghe kể chuyện, Diệu Âm mới nói, nếu đúng như vậy thì hóa giải chuyện này có lẽ cũng đơn giản lắm, không khó đâu! Hãy vững tâm đi...

- Một là khi gặp các ngài lảng vảng tới thì đừng sợ nữa. Tại vì đó là người có duyên với cô, chứ không phải là vô duyên đâu!...

*- Thứ hai là bây giờ khi gặp các vị đó mình nói lại. (Mình nói qua thì rồi nói lại cũng được, có sợ gì đâu? Quân tử mà!...). Nói làm sao?... Hồi trước **tôi tưởng tôi giỏi lắm**, tôi mới phát tâm cứu độ chư vị. Nhưng bây giờ **suy cho cùng thì tôi dở quá**, tôi cứu không được. Một chứng minh rõ ràng là khi chư vị đến với tôi... làm tôi sợ muốn chết luôn!... Thật sự là tôi cứu không được. Bây giờ báo cho chư vị biết là tôi xin phát tâm lại, tôi sẽ tu hành tốt để hồi hướng công đức cho chư vị, riêng chư vị phải tự tu lấy.*

Tôi xin giới thiệu cho chư vị một cách tu đơn giản nhất của thời này, đó là xin chư vị hãy phát tâm niệm "Nam Mô A-Di-Đà Phật", niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tịnh-

*Độ. Đức A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ hơn mười kiếp qua rồi. Ngài nói nếu chư vị quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật thành tâm nguyện cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, thì đây là cái duyên cuối cùng trong lục đạo luân hồi, để chư vị đi về Tây Phương thành đạo. Bây giờ tôi không có cách nào để giúp cho chư vị vãng sanh ngoài cách chính chư vị phải niệm Phật. Còn bây giờ chư vị cứ theo tôi, thì tình thật là tôi cứu không được, mà chư vị lại làm cho tôi phải sợ hãi, bất an! Hồi trước "**Lỡ Dại**!" tôi mới phát nguyện sai lầm như vậy!... Bây giờ "**Khôn Ra**!" rồi tôi mới biết tôi không có lực nào cứu chư vị được...* (Cứ thành tâm mà nói như vậy).

*Hôm nay chư vị đã đến với tôi, nếu vị nào thật có nỗi khổ gì, xin cứ nói cho tôi biết, **nếu ở trong khả năng của tôi**, tôi sẽ cố gắng hết sức giúp cho chư vị...*

Được rồi đó! Tôi nói với cô cứ làm như vậy đi thử coi có giải quyết được hay không?...

Cô ta về nhà cũng chưa làm, vì nghĩ rằng chỉ mấy phút nói chuyện qua điện thoại diễn tả chưa đủ rõ ràng. Gia đình, cha mẹ khuyến khích cô nên viết một lá thư gởi cho tôi. Cô viết thư bằng email rất là dài gởi đến tôi, kể khá chi tiết từ đầu chí đuôi sự việc đã xảy ra. Thì Diệu Âm cũng viết lại cho cô ta một lá thư... Thật ra thì tôi định rằng phải viết ít ra cũng chục lá thư để hóa giải lần lần. Nhưng trong thời gian qua vì quá sức bận, nên chỉ viết được có một lá thôi nhằm giúp cô an tâm trước, giải tỏa bớt những vấn đề cấp bách trước mắt. Rồi sau đó tôi định viết đến lá thứ hai... Nhưng lần lựa cũng không viết được. Thật sự không có giờ viết thư. Thời gian chờ vậy mà trôi qua mấy tháng trường im lặng!...

Không ngờ, cách đây cỡ bốn tháng, (bốn tháng hay ba tháng gì đó), sau khi vừa ở Perth trở về, thì một người bạn đồng tu, là vị đã giới thiệu cô ta với tôi, đã email báo cho tôi biết rằng cô đó đã hết nạn rồi!...

Xin thưa với chư vị, đây là một sự thật.

Cái chướng nạn tưởng là lớn lắm, nhưng thật sự thấy vậy mà không có gì đáng sợ lắm đâu!... Tất cả chư vị chúng sanh trong pháp giới hình như họ cũng hiền lắm!... Họ cũng có tình cảm, họ có lý trí, họ có đầy đủ tất cả những suy nghĩ tương tự như người đang sống, chứ không có gì khác lắm đâu. Họ có một điều thua mình, thật sự là thua mình, đó là họ khổ hơn mình, họ bị bức bách hơn mình... Họ đang khẩn cầu những người sống trên dương gian hãy thương họ, giúp đỡ cho họ, giải cứu cho họ, hồi hướng công đức cho họ, chứ họ không có ác ý gì nhiều đâu.

Một điều chứng minh là cô này khi đọc kinh Địa-Tạng, nghe nói trong cảnh địa ngục khổ quá!... Tâm từ bi lớn nên vội vã phát ra lời nguyện, tìm cách cứu độ chúng sanh trong tam ác đạo....

Tu hành thì chưa được bao nhiêu, công đức thì còn nhỏ xíu, mà đã vội phát tâm cứu độ chúng sanh. Khi phát ra lời nguyện quá thành tâm nên liền có "*Cảm Ứng*"... Tại vì, người ta đang bị khổ mà!... Người ta đang bị nạn mà!... Người ta đang trông sự cứu độ họ mà!... Cho nên khi gặp một người phát tâm ra thì họ theo liền, họ theo để xin công đức hầu mong thoát khổ được vui chứ có gì đâu mà sợ. Vì tâm từ bi nên mình mở lời nguyện cứu họ... ấy thế mà khi họ đến với mình thì mình sợ muốn chết!... Gặp họ mà sợ hết hồn hết vía thì làm sao có thể cứu họ được?... Phải không? Tôi giảng giải với cô như vậy!

Tôi nói, thôi bây giờ cô đừng sợ nữa nhé. Hãy thương họ, thông cảm cho họ. Khi họ đến mình cứ chắp tay thành khẩn nói:

- Tôi với chư vị đã có duyên với nhau, nếu mà duyên lành thì tôi giới thiệu cho chư vị con đường tu niệm Phật. Chư vị giúp tôi, tôi giúp chư vị. Tôi giúp chư vị là ngày ngày hồi hướng công đức cho chư vị. Chư vị giúp tôi bằng cách hộ pháp cho tôi, làm cho tôi an ổn tinh thần để tu hành. Chúng ta giúp nhau cùng nhau niệm Phật Cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Còn giả sử như chư vị và tôi có cái mối oán hờn, thì tôi xin thành tâm cúi đầu tha thiết xin sám hối với chư vị. Nhất định tôi không làm điều gì sai với chư vị nữa. Tôi sẽ đem hết công đức tu hành của tôi hồi hướng cho chư vị, để chư vị hưởng được lợi lạc. Mong chư vị nương theo cơ hội này cùng nhau niệm Phật đi về Tây Phương để chúng ta cùng liễu đoạn cái ách nạn trong sanh tử luân hồi, nhất là chư vị đang ở trong cảnh giới đau khổ!...

Cứ thành tâm mà nói như vậy!... Xin thưa thật chướng nạn cũng dễ giải quyết lắm, không khó đâu! Cái khó là mình có thành tâm hay không?... Như hôm trước huynh Đức Phong nói:

- Mình có Khẩn Thiết hay không?...

- Mình có Chí Thành hay không?...

- Chí Thành tự nhiên có Linh Ứng...

Cũng trường hợp tương tự, mà vị kia lại cứ nói theo kiểu này:

-Trời ơi! Anh biết không? Hôm qua tôi đi xuống chỗ đó để nhờ một người tới đánh nó... Đánh nó mà nó cũng không chịu đi... Nhiều lần nó leo lên người tôi, tôi đạp nó xuống dưới giường... Nó là cái đồ quỷ!...

Tôi nói, đừng bao giờ gọi người ta là đồ quỷ nữa. Muốn điều giải mà lại chửi người ta là "Đồ Quỷ" thì làm sao điều giải được!... Thật ra người ta vì thương mình, đến nỗi chết không chịu đi đầu thai, lặng lẽ tìm cách đến với mình, mà mình lại cho người ta là đồ quỷ! Kêu người ta là đồ ma!... Còn nói những lời như vậy, còn có tâm khinh miệt như vậy... Thành ra giải quyết không được!

Đây cũng là một kinh nghiệm khá hay để suy nghiệm. Chúng ta có thể dùng tình thương rộng lớn để mà hóa giải những oán kết với nhau, cùng nhau kết làm bạn lữ tu hành, cùng Niệm Phật đi về Tây Phương. Tất cả đều có thể được thành tựu hết...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 45

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Cách đây hơn một tháng, Diệu Âm có cái duyên đi lên vùng tây Úc để hộ niệm, kết quả cũng khá là viên mãn...

Trên Niệm Phật Đường Liên-Hoa có quay phim lại, người ta ghi lại từng lời khai thị, hướng dẫn của Diệu Âm ở trên đó, rồi đóng thành một quyển tập trong đó thì cũng có một số lời khai thị của Hòa Thượng Tịnh-Không. Họ gởi xuống đây nhờ Diệu Âm kiểm chứng giùm. Nhưng mà đến nay cũng chưa có xem qua được.

Tấm lòng của người ta chân thành, niềm tin của họ rất tha thiết, cho nên tại cái vùng đất đó sớm được có người vãng sanh, họ ra đi để lại thoại tướng tốt thật là *"**Bất Khả Tư Nghì**"*.

Cho nên, khi mình nói về hướng dẫn thật ra nó không có khó. Nhưng mà khó là:

- *Người khai thị có tin tưởng hay không?...*

- *Cái lòng chân thành của người hộ niệm có thật sự đúng mức hay không?...*

Nếu ban hộ niệm có những người tin tưởng tha thiết, chí thành, chí kính, thì thường thường họ đứng trước người bệnh nói những lời rất là đơn giản, nhưng lại truyền sự thành tâm đến cái tâm của người bệnh, khiến họ cũng tin tưởng rồi họ tha thiết nguyện vãng sanh. Chỉ như vậy mà thôi...

Niềm tin là sự khởi đầu cho tất cả để họ được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc...

Ở đây chúng ta thường nói về hộ niệm. Chúng ta có nhiều bằng chứng chứng minh cho sự vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Mong rằng niềm tin của chúng ta vững vàng, để khi chúng ta đi khai thị hướng dẫn người bệnh giúp họ phát tâm tin tưởng, từ đó họ mới phát nguyện vãng sanh tha thiết, rồi họ sẽ bám từng giây một để niệm câu A-Di-Đà Phật. Được vậy, quý vị sẽ thấy những hiện tượng bất khả tư nghì xảy ra...

Khi nhắc đến Niệm Phật Đường ở bên tây Úc, Diệu Âm cũng có một kinh nghiệm gọi là điều giải với chư vị trong pháp giới, nhưng thật ra đây không phải là oan gia trái chủ, mà là điều giải sự liên hệ trong pháp giới với đạo tràng đó. Chuyện này cũng thật có ấn tượng khá cao.

Cách đây cỡ hơn ba năm, mới đó hơn ba năm rồi, có một người Phật tử ở trên tây Úc đã bị một cái vong nhập vào. Cái vong nhập vào người đó nhưng không phá phách, không gây rắc rối gì đến mọi người hết, mà chỉ nhập vào rồi dẫn người đó đi casino, nghĩa là đi đánh bài để kiếm tiền về chích "Xì-ke".

Thật ra thì cái vong đó không ai xa lạ, mà chính là ông chú ruột của người bị nhập đó. Lúc còn sống ông ta đã chích "Xì-ke" quá liều mà chết. Khi chết xong thì không biết tại sao ông vẫn còn tiếp tục cái nghiệp đó, ông cứ nhập vào đứa cháu rồi khiến đứa cháu đi ra đánh bài, đi casino, mà đánh đâu thắng đó. Thắng vừa đủ tiền hút chích là về...

Trong gia đình anh đó cũng có một người chị đã chết cách đây khoảng bảy năm. Ông chú thì chết mười ba năm. Nếu tính đến nay thì thêm ba năm nữa là mười sáu năm. Người chị đó mới nhập vô một đứa em gái của anh, hai người vong mới bàn tính với nhau. Vong của người em mới nói:

- *Chú ơi! Chú ác chi dữ vậy!... Chú đã nghiện xì-ke rồi, thì bây giờ đáng lẽ chú phải khuyên con khuyên cháu đừng nên theo con đường đó nữa mới phải, chứ tại sao chú lại bắt nó đi hút xì-ke như chú? Thôi bây giờ chú hãy lo tu hành đi.*

Cái vong người chị, đối với ông chú cũng là vai cháu, khuyên ông chú hãy đến đạo tràng Liên-Hoa để niệm Phật với người ta đi. Vong của ông chú cũng nghe theo. Bữa đó ông chú nhập vào người cháu rồi dẫn người cháu đến Niệm Phật Đường để niệm Phật. Người ta biết được chuyện này, nhưng vẫn cho vô niệm Phật. Nhưng đang niệm Phật nửa chừng thì ông chú mới nổi cơn ghiền lên... Mắc cười quá!... Chư vị thấy có mắc cười không?... Ông chú nói:

- Thôi! Bây giờ ngưng!... Ngưng niệm Phật!... Ngưng liền!... Ngưng liền để đi đánh bài kiếm tiền hút xì-ke...

Quý vị thấy không? Người âm cũng giống như người dương, không khác gì mấy! Cơn nghiện nổi lên trong lúc đang niệm Phật, làm cho cả đạo tràng đó rối lên, quýnh quáng lên!... Họ cũng khuyên mà khuyên không được! Họ không biết làm sao cho yên đây?... Họ mới điện thoại kêu Diệu Âm giải quyết giùm. Diệu Âm có mối liên hệ rất thân thiện với đạo tràng đó, nên hễ có chuyện gì kẹt thì họ kêu mình giải quyết à!...

Chư vị ơi! Lúc đó thì Diệu Âm đang ở trong Tịnh-Tông dự Tam Thời Hệ Niệm. Mà đang dự nửa chừng đâu có ra được!... Người nhà mới nói với mọi người ở đó hãy cố gắng chờ thêm khoảng hai tiếng đồng hồ nữa đi. Chờ cho xong pháp hội rồi thì mới vào kêu tôi ra được... Thì mọi người cũng đành ngồi tại chỗ chịu trận thêm hai tiếng đồng hồ nữa để chờ tôi.

Khi pháp hội Tam Thời Hệ Niệm xong, đúng ra mình phải phụ dọn ghế dọn bàn, nhưng cô Kim Ngọc chạy tới kêu phải về liền... về liền để giải quyết một chuyện... Khi về nhà thì mới biết là để giải quyết chuyện đó. Thì xin thưa thật, qua điện thoại Diệu Âm cũng chỉ áp dụng phương thức *"**Hướng Dẫn - Khai Thị - Điều Giải**"* của pháp hộ niệm ra để giải quyết chứ không có gì khác.

Trong đạo tràng đó, mọi người còn ngồi lại, họ mở máy điện thoại lớn lên. Diệu Âm mới khuyên vong người chú hãy lo niệm Phật đi để siêu sanh về Tịnh-Độ, về đó thì sướng hơn. Chứ còn tham chấp ở đây, cứ tiếp tục lang thang trong cảnh giới này thì khổ lắm! Đã khổ sở rồi, lại về nhập vào đứa cháu làm cho nó thân tâm phải bất an, phá hại đời nó, chi mà tội nghiệp vậy!... Điều giải cũng nhiều lắm, nhưng kể lại thì tổng quát cũng là như vậy thôi. Nói chung là khuyên người chú buông xả thế trần ra, quyết lòng niệm Phật cầu về Tây Phương, rồi lấy Đại Nguyện của đức A-Di-Đà Phật ra giới thiệu cho ông chú đó...

Thì khi điều giải cũng gần xong rồi, tức là dù rằng tinh thần của ông chú hình như cũng chưa được thỏa mãn mấy, tư tưởng chưa dứt khoát lắm, nhưng cũng đã xiêu lòng lần lần và bắt đầu xuất ra. Thì ngay lúc đó, có một chuyện khác xảy ra thật khá mắc cười như thế này. Trong lúc Diệu Âm khuyên giải người chú, thì có một vị đồng tu không tin lắm vào chuyện nhập thân này. Có thể anh ta nghĩ rằng anh chàng này bị bệnh thần kinh gì đó thôi. Có lẽ tính anh này cũng hơi xấc lắc, hiếu kỳ! Anh ngồi sát bên cạnh người cháu đang bị nhập đó, anh ta muốn thử hay sao đó... nên mới nói như vầy:

- Chú ơi! Chú đừng nhập ông cháu nữa làm chi... Có nhập thì nhập vào tôi nè...

Tại vì không tin nên anh mới mạnh miệng thử thách: *"Có nhập thì nhập tôi nè!"*. Vừa mới nói, *"Muốn nhập thì nhập vào tôi đi..."* thì người chú xuất ra khỏi đứa cháu và nhập vô anh đó liền lập tức...

Quý vị thấy không?... Đừng bao giờ mà nghi ngờ nhé!... Đừng bao giờ mà xắc lắc như anh đó nhé!... Khi cái vong nhập vô rồi người đó mới lên tiếng... Cách nói có vẻ trịnh thượng lắm!

Nghe qua điện thoại, tôi nghĩ: *Ủa! Sao lạ vậy?... Hồi giờ thì anh này kính trọng mình lắm, tại sao bây giờ lại ăn nói kỳ vậy?...*

Tôi tưởng rằng, chắc anh này muốn thử thách mình chăng? Cho nên lúc nói chuyện Diệu Âm cũng cứng rắn lắm... Và cũng nhờ cái vong ông chú nhập vào người đồng tu đó nói chuyện, tôi mới biết thêm vài điều của thế giới người âm. Ông nói:

- Anh Diệu Âm nói còn dở lắm!... Hiểu chưa rõ!

Tôi nói:

- Chuyện gì?... Có thể cho tôi biết đi.

Ông nói:

- Muốn được giải thoát tưởng rằng dễ lắm sao?... Anh có biết cái cảnh khổ của người âm như thế nào không?

- Khổ như thế nào đâu, hãy nói tôi nghe đi.

Người đó nói rằng, *khi chết xong thì chu kỳ cứ bảy ngày, sự đau khổ của cái chết đó nó hiện lại cho người chết một lần. Mà một lần chết sau nó khổ hơn một lần chết trước...*

Đó! Người âm họ nói như vậy đó! Quý vị thấy rõ ràng kinh Phật nói đúng không?... Bảy ngày cầu siêu một lần. Rõ rệt!... Rồi sau đó người đó lại nói:

- Còn nữa! Anh Diệu Âm có biết rằng muốn giải thoát cũng không phải dễ đâu?... Tại vì một lần mà mình muốn giải thoát thì có hàng ngàn người chận mình lại, không cho mình đi giải thoát đâu!... Anh đừng có tưởng dễ!...

Đó là những lời người âm nói. Chư vị thấy không? Khó lắm chứ không phải đơn giản đâu! Mình ở đây muốn đi đâu thì đi. Ở dưới đó không phải dễ như vậy đâu!... Như vậy thì chúng ta tu hành đừng có nên khinh thường, đừng nên hiếu kỳ, đừng có nuôi ý định xuống đó để xem thử có phải đúng như vậy không nhé!

Thì cuộc nói chuyện đó hình như người ta có thâu băng lại. Và sau cùng cũng giải quyết cho vị đó một cách thỏa mãn. Nói chung, thật ra là tất cả đều do chính tâm của mình ứng hiện ra mà thôi. Diệu Âm nói đại khái như vậy.

Bảy ngày mà mình thấy đau khổ là tại vì mình còn tham chấp cái thân, là tại vì mình còn tham vào thế giới lục đạo sanh tử này. Chứ nếu mình không còn tham chấp vào nó nữa, mình đoạn nó đi, mình quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật... Ngộ lúc nào vãng sanh lúc đó, đâu cần gì đâu bảy ngày?...

Trong khi mình xả bỏ báo thân chỉ cần một tâm nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì mình theo A-Di-Đà Phật về Tây Phương thành đạo. Nếu mình tham cái thân đó thì mình

sẽ xuống nằm dưới nấm mồ. Xuống dưới nấm mồ thì mình bám lấy cái nấm mồ đó. Bám lấy cái nấm mồ thì tự mình phải chịu khổ! Chịu khổ trùng trùng điệp điệp! Khổ đến nỗi không thể kể nên lời! Khổ từ thế hệ này qua thế hệ khác! Khổ từ đời này qua đời khác!... Đó là đại ý những lời nói chuyện qua lại với người đồng tu... và cũng là nói với người vong đó!

Rồi đến chuyện khi muốn giải thoát, bao nhiêu người bao vây chận mình lại! Bao nhiêu người bao vây mình lại hay là chính mình cũng muốn bao vây người ta?...

Tại vì lúc đó chính tôi chưa biết rằng cái vong đó đã nhập qua anh này rồi, tôi chưa biết! Cho nên khi nói chuyện tôi vô tình lấy thẳng chuyện nhập thân ra làm ví dụ. Tôi nói:

- Ví dụ như ông chú này, ông tới báo đời đứa cháu. Tại sao ông lại bắt đứa cháu phải theo mình? Có phải là tại mình còn tham chấp cái chuyện này không? Mình còn nghiện ngập! Mình còn muốn báo hại người ta!... Rõ ràng đứa cháu này có lôi kéo mình đâu, mà chính mình muốn kéo đứa cháu!... Người ta kéo mình có một, mà mình kéo người ta tới mười. Tại sao mình không chịu buông ra để niệm câu A-Di-Đà Phật?... Niệm câu A-Di-Đà Phật, thì Phật quang phóng tới cứu độ mình về Tây Phương. Hỏi thử, ai có thể chặn mình được?... Tại vì tâm mình còn quá tham chấp đó thôi!...

Nói chung câu chuyện đối thoại qua lại đại ý là như vậy...

Sau cùng thì vong đó chấp nhận buông ra. Buông ra xong, đồng tu nói lại tôi mới hay rằng trong suốt thời gian qua tôi đã đấu lý với vong linh mà không hay!...

Chuyện này có một chi tiết còn hay hơn một chút nữa, là một tuần sau thì chính cái vong người chú đó cũng nhập vào đứa cháu đó, rồi dẫn người cháu tới Niệm Phật Đường để nói lời cám ơn. Người vong đó nói rằng:

- Chư vị ơi! Tôi đã có đường giải thoát rồi. Hôm nay, tôi đến đây để cám ơn chư vị. Chư vị đã giúp tôi một con đường giải thoát...

Vong linh đó chỉ nói là được giải thoát, rồi ra đi. Người ta không hỏi là giải thoát như thế nào? Và tôi cũng không biết là họ đã giải thoát về đâu? Chỉ biết rằng, sau đó thì cái vong đi luôn. Người cháu bây giờ cũng trở lại bình thường không có gì trở ngại nữa.

Đây là một hiện tượng chứng minh cho chúng ta thấy rằng tâm tình chư vị trong cõi âm không phải là tệ lắm, mình đừng nên đánh giá họ là ma là quỷ! Đánh giá như vậy không đúng lắm đâu! Mà chúng ta hãy gọi họ là "Nhân Giả", là "Ngài", là "Chư Vị", vì chơn tâm của họ cũng là một vị Phật đó, chỉ vì lỡ mê muội nên bị rơi vào cảnh khổ đó mà thôi!...

Chúng ta có thể khai thị cho họ ngộ ra đạo lý, để họ niệm Phật họ vãng sanh về Tây Phương. Mà họ vãng sanh về Tây Phương trước ta thì họ được an lạc, thảnh thơi, thành đạo trước ta. Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh hết.

Hiểu được như vậy rồi, thì đối với những hiện tượng này người học Phật chúng ta không nên phân biệt, chấp trước. Chúng ta phải có cái tâm từ bi, bình đẳng và điều giải trong tinh thần từ bi của Phật pháp thì tự nhiên tất cả những chướng ngại gì cũng có thể đều được hóa giải hết.

Nói cụ thể hơn, khi đi hộ niệm cho người bệnh, chúng ta phải có tâm cứu người bệnh, cứu người oan gia trái chủ, cứu những người có duyên khác nữa. Đó mới thật sự là Phật pháp. Chứ không được quyền dùng cái thế lực, cái năng lực hay là bùa phép gì đó để trấn áp, để trị tội hay khủng bố những vị oan gia trái chủ và những vị hữu duyên, dù là thuận duyên hay nghịch duyên. Điều này không tốt!...

Biết thêm kinh nghiệm này, mong chư vị xác định được đường hướng giúp đỡ nhau, cứu độ chúng sanh vãng sanh Tây Phương để cùng nhau thành đạo...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 46

Nam Mô A-Di Đà Phật.

Ngày hôm nay là ngày lễ Vu Lan thắng hội, là ngày đại xá tội chướng thâm trọng cho vong nhân. Xá tội tức là người có tội!

Tại sao lại có tội?... Tại vì mê muội tạo ra nghiệp nhân chẳng lành. Khi chết đi phải tùng theo nghiệp đó mà thọ nạn.

Tại sao lại thọ nạn?... Là tại vì mê muội, không giác ngộ, không chịu lo tu hành. Ông bà, cha mẹ của chúng ta, vô lượng vô biên chúng sanh, *vì không tin Phật pháp, vì không chịu tu hành, vì không cải ác làm thiện*... Thành ra nghiệp chướng từng đời, từng đời càng cao lên cho đến một lúc không còn cách nào chữa được nữa! Đó là cái hiện tượng của chính chúng ta ngày hôm nay.

Phật nói một chúng sanh, sanh vào thời mạt pháp nhất định có tội chướng thâm trọng. Nếu không biết đường tu, nếu còn tiếp tục mê mờ, nếu không chịu giật mình giác ngộ tu hành... thì khi xả bỏ báo thân nhất định phải chịu đại nạn!... Ông bà, cha mẹ của chúng ta trong pháp giới có rất nhiều, rất nhiều, nhiều vô lượng vô biên... cũng vì ách nạn này mà chịu đọa lạc, khổ sở! Vì thế Phật đã dành ngày rằm tháng bảy để cho tất cả chúng ta thành tâm tu hành, làm thiện, làm lành hồi hướng công đức cho cửu huyền thất tổ, cho đa sanh phụ mẫu, cho chúng sanh khổ nạn, cho chư vị oan gia trái chủ... Hầu gỡ đi tội chướng của họ, cầu mong cho họ được siêu sanh Tịnh-Độ.

Như vậy khi chúng ta ngồi đây niệm Phật, tụng kinh, chúng ta phải hiểu rằng đừng nên đi xuống các đường đó, để chờ cho con cái cầu siêu, để chờ con cái gỡ nạn!...

Vì thành thật, xin thưa với chư vị, nói rằng gỡ nạn nghĩa là chúng ta đã bị đeo nạn rồi. Gỡ nạn thì chỉ có một ngày, còn tạo nạn, tạo nghiệp thì vô lượng vô biên. Chính vì thế mà thường thường chúng sanh chịu vô lượng vô biên khổ ải trong vô lượng vô biên kiếp. Thật là đau đớn! Chúng ta cần phải hiểu rõ rệt điều này.

- *Đừng bao giờ mê mờ nữa...*

- Đừng bao giờ dại khờ nghĩ rằng đời này là tất cả...

- Đừng dại khờ nghĩ rằng chết đi là hết!...

Không phải như vậy đâu!... Trong những ngày qua chúng ta đã đưa ra những bằng chứng cụ thể, là có chư vị hương linh, có chư vị vong nhân ngày đêm than khóc trong những đường khổ nạn. Nếu mà chúng ta dại khờ không tin Phật pháp, không biết tu hành, tiếp tục làm điều sai lầm... Khi chết xuống chúng ta sẽ chịu những ách nạn đó trong vô lượng kiếp chứ không phải là mười năm, hai mươi năm, một trăm năm, một ngàn năm như mình tưởng đâu. Mong chư vị hiểu được chỗ này!...

Khi chúng ta nói về *"**Hướng Dẫn - Điều Giải - Khai Thị**"* những sự liên hệ đối với pháp giới chúng sanh, thật sự mối liên hệ đó cũng có liên quan đến ông bà, cha mẹ, cửu huyền thất tổ của chúng ta.

Ngày này là ngày báo hiếu. ***Muốn báo hiếu được với cha mẹ, không có con đường nào khác viên mãn hơn con đường niệm Phật tự ta được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc***.

Vì sao vậy?... Vì ngày hôm nay chúng ta tu hành chỉ có từ sáng đến chiều. Chư vị nghĩ coi, công đức này làm sao bù được những tội chướng mà đã tạo ra trong vô lượng kiếp?... Hiểu được như vậy, mong chư vị cố gắng tinh tấn tu hành hơn.

Trong kinh Phật có dạy: *"**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng**"*. Tức là tâm Phật vắng lặng, tâm chúng sanh cũng vắng lặng, tức là thanh tịnh, tịch diệt. Ấy thế tại sao chúng sanh lại bị đọa lạc?... Là tại vì mê muội, không chịu giác ngộ! Tâm vắng lặng! Lời này là chỉ cho cảnh giới của chân tâm tự tánh. Tất cả chúng sanh đều là Phật, nhưng mà chúng sanh không chịu niệm câu A-Di-Đà Phật để về Tây Phương thành đạo, mà lại:

- Cứ tiếp tục mê mờ...

- Cứ tiếp tục tham chấp...

- Cứ tiếp tục đi theo con đường xa lánh chân tâm... đến một lúc không còn biết chân tâm là đâu nữa!...

Vì thế chúng ta mới cầu siêu, mới niệm Phật, mới hồi hướng công đức cho họ, mới khai thị cho họ, nguyện mong cho chư vị chúng đẳng vong linh, chư vị oan gia trái chủ, chư vị cửu huyền thất tổ, ông bà, cha mẹ của chúng ta nghe những lời này mà tỉnh thức từ cơn mê muội, phát tâm niệm A-Di-Đà Phật.

Phật dạy rõ ràng, **Chúng Sanh**, **Phật** và cái **Tâm** của tự mỗi chúng ta là một, chứ không phải là hai, không phải là ba. Tại vì chúng ta không hiểu thấu chỗ này, nên cứ chạy theo con đường sanh tử luân hồi. Chứ thật ra, chỉ cần một niệm hồi đầu là giác ngộ.

Hòa Thượng Tịnh-Không thường hay nói rằng, ***Giữa Phật và chúng sanh chỉ cách nhau có một niệm mà thôi. Một niệm giác ngộ, thành Phật. Một niệm tham chấp mê mờ thì thành chúng sanh, chịu đọa đày triền miên trong vô lượng kiếp!***...

Thật đúng với đạo lý này, đức A-Di-Đà Phật mới phát đại thệ ra, bất cứ một chúng sanh

nào trong mười phương pháp giới không kể trong đạo nào cả, ngay trong ba đường ác hiểm địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Chỉ cần giác ngộ niệm một câu A-Di-Đà Phật, thành tâm cầu về Tây Phương. Ngài nói, dẫu cho mười niệm mà không được vãng sanh về Tây Phương Ngài thề không thành Phật.

Và trong đại nguyện của Ngài còn nói: ***Dẫu cho chúng sanh trong ba đường đọa lạc khi mà sanh về nước ta cũng trở thành A-Duy-Việt-Trí Bồ-Tát***. Tức là Bồ-Tát bất thối để thành Phật. Đây là cảnh giới của chân tâm tự tánh.

Nếu một người nào nghe những lời này ngộ ra đường đạo thì niệm một câu A-Di-Đà Phật, tức là chúng ta thành Phật.

Ngài Trung-Phong Đại Sư nói: ***A-Di-Đà Phật chính là chân tâm của chúng ta. Chân tâm của chúng ta chính là A-Di-Đà Phật***.

Cho nên khi hiểu một chút đạo lý này rồi, quý vị mới thấy rằng, chư Phật, chư Tổ nói lời thì khác nhau mà ý nghĩa hoàn toàn giống nhau, không có cái gì khác nhau hết.

Nghĩa là, nếu chúng ta biết con đường quay về Tây Phương Cực Lạc thì thân mạng này không tham chấp nữa. Không tham chấp vào thân mạng này nữa thì khi chúng ta xả bỏ báo thân, nhất định chúng ta niệm được câu A-Di-Đà Phật để trở về Tây Phương. Trở về Tây Phương là pháp tánh độ của chúng ta an dưỡng thành đạo.

Nếu chúng ta sợ chết! Nếu chúng ta lo lắng cái thân mạng này! Bệnh xuống thì bắt đầu sợ sệt, nhất định khi chết xuống, chúng ta phải theo cái thân tàn đó đi xuống nấm mồ để rồi chịu nạn!... Như hôm qua mình kể chuyện, người trong cõi âm về báo cho chúng ta biết, cứ mỗi bảy ngày phải chịu cảnh sanh tử một lần. Một lần sau khổ hơn một lần trước! Chư vị cứ tưởng tượng đi? Bao nhiêu năm, bao nhiêu trăm năm, bao nhiêu ngàn năm chịu đựng cảnh khổ này!... Mình chịu nổi không? Không nổi đâu!...

Vậy thì phải ngộ đi! Ngộ chỗ nào?... Một câu A-Di-Đà Phật là đi thẳng về chân tâm. Chúng ta là phàm phu tục tử, nếu tự đem trí huệ, định lực của mình ra để khai ngộ chân tâm, ta ngộ không nổi... Đức Phật đã dạy rõ rệt:

Thời mạt pháp này ức triệu người tu hành không tìm ra một người chứng đắc.

Những người khai ngộ được chân tâm tự tánh là những vị chứng đắc... Nhất định chúng ta làm không được! Nhưng mà A-Di-Đà Phật đã phát một đại thệ rằng: ***Người nào niệm danh hiệu của ta mười niệm để cầu sanh Tây Phương Cực Lạc. Trước phút lâm chung mà làm được điều này, Ta không tiếp độ về Tây Phương ta thề không thành Phật!***...

Rõ ràng con đường giải thoát của chúng ta đã có. Minh bạch! Cụ thể! Chỉ vì ta không chịu tin! Chỉ vì chúng ta còn tham chấp! Chỉ vì chúng ta còn quá mê mờ!... Nên đến những ngày rằm tháng Bảy mới có cái hội gọi là cứu độ vong nhân. Cứu độ là mong cứu được phần nào hay phần đó. Chứ nếu mà chúng ta vẫn tiếp tục mê trong đó thì không cách nào có thể cứu được đâu!...

Mong chư vị hiểu được chỗ này, trong những ngày tháng này chúng ta nên thành tâm tu

hành, làm việc thiện lành, bố thí, cúng dường, phóng sanh... để hồi hướng cho chư vong nhân, hồi hướng cho ông bà cha mẹ và thật ra là hồi hướng cho chính mình, để mình về Tây Phương. Mình về Tây Phương là cả một đại ân huệ cho ông bà, cha mẹ, cửu huyền thất tổ của chúng ta. Vì thành tích của một người vãng sanh về Tây Phương công đức vô lượng. Ông bà ta nhờ công đức đó mà được hưởng rất nhiều thiện lợi.

Chúng ta phát tâm nguyện vững vàng hộ niệm cho người ta vãng sanh, đưa một người niệm Phật vãng sanh về Tây Phương công đức vô lượng vô biên. Chính cái công đức này cũng giúp cho ông bà, cha mẹ chúng ta hưởng được lợi lạc và chính ta cũng hưởng được cái quả báo vãng sanh về Tây Phương thành đạo Vô Thượng...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 47

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Phật dạy: "***Bể khổ mênh mông, hồi đầu thị ngạn***". Khi chúng ta hộ niệm, "*Hướng Dẫn - Khai Thị"* cho bệnh nhân là giúp cho chúng sanh trong cái bể khổ vô biên này có một niệm hồi đầu trở về bến giác.

Nếu tiếp tục đi trong mê lầm, thì đời đời kiếp kiếp tiếp tục hụp lặn trong bể khổ sông mê, không bao giờ thoát nạn được! Điều giải cho chư vị trong pháp giới, cũng là năn nỉ họ, tỉnh ngộ cho họ biết một niệm hồi đầu để họ thoát nạn...

Hôm nay là ngày đại xá vong nhân, nếu mà chư vị hương linh, cửu huyền thất tổ, chư vị chúng sanh trong pháp giới ngộ được cái niệm hồi đầu này, thì cơ duyên này là cơ hội thoát tất cả bể khổ sông mê, thoát tất cả những cảnh đọa lạc mà chính chúng sanh phải chịu qua trong vô lượng kiếp... Không phải là tầm thường!...

Thế nên Cực Lạc nằm chính trong tâm của chúng ta, chứ không phải ở ngoài. Nếu đã đối diện với đọa đày khổ ải mà chúng ta không chịu ly ra, không chịu bỏ đi thì dù cho chư Phật mười phương ngày ngày phóng quang muốn cứu độ tất cả chúng sanh, nhưng mà vô lượng vô biên chúng sanh vẫn tiếp tục chìm trong cảnh khổ, chìm trong cảnh đọa lạc, không giác ngộ được.

Chính vì vậy khi mà gặp một cơ duyên, nghe được một câu Phật hiệu, biết được Phật pháp, là một dịp cho chúng ta tự thức tỉnh. Nên nhớ, chính tâm này là Phật, chính tâm này đúng ra được giải thoát, mà tại vì chính tâm này cứ tiếp tục mê nên phải chịu đọa lạc...

Chúng ta đang ở trong cảnh giới người, có nhiều lý trí, có khổ, có sướng. Nhưng thật ra cái sướng quá vô thường, chóng vánh, hão huyền! Còn cái khổ thì nó hiện hữu bên cạnh chúng ta từ lúc mới chào đời bằng tiếng khóc *"**Khổ quá!**"* cho đến cái ngày tàn rụi để chúng ta phải đối diện với cái cảnh khổ giống như những cảnh khổ trong ba đường ác!...

Cho nên một người khôn ngoan, khi gặp được những cơ hội này hãy tỉnh ngộ sớm đi, đừng nên chui đầu vào trong ba đường ác hiểm để chờ một dịp may mắn, một cơ hội tốt... Không có đâu! Vào cảnh khổ thì dễ lắm! Ra được cảnh tam ác đạo khó vô cùng!...

Trong đợt nói về *"Hướng Dẫn - Khai Thị"* này, có một vị đưa ra câu hỏi như thế này:

- ***Một người đã tắt hơi rồi, đã chết rồi. Mời ban hộ niệm chúng ta có đi hộ niệm hay không?***...

Diệu Âm xin trả lời rằng:

- *Muốn đi thì đi. Muốn không thì không... Không ai bắt buộc chúng ta được.*

- *Tại vì đã tắt hơi rồi, thì nó đã nằm ngoài cái phương pháp hộ niệm rồi, không phải ở trong phương pháp hộ niệm đâu!*

- *Tại vì hộ niệm là hướng dẫn, là khai thị để cho người bệnh có một niệm giác ngộ... Một khi họ đã tắt hơi rồi làm sao ta có thể giác ngộ họ được?...*

Nên nhớ, bây giờ còn sống ta còn có thể suy tư, còn có thể tìm hiểu. Chúng ta có thể đem tâm lý, đem thiện xảo phương tiện ra dẫn dắt, khuyến dụ. Nên nhớ rằng ta đang sống đây nhưng mà thật ra chính ta đang chìm trong biển nghiệp, cái dòng nghiệp lực cuồn cuộn đang quay chúng ta như con vụ. Gặp được câu A-Di-Đà Phật chẳng khác gì một cái phao. Chúng ta đang có thể lực, đang tỉnh táo mà không vội chụp cái phao đó, lại để chờ đến khi tắt hơi rồi, tức là cái nghiệp nó đã dìm chúng ta trong dòng nghiệp lực rồi, lúc đó dù cho có thấy cái phao, tức là câu A-Di-Đà Phật nhưng mà tay chúng ta chưa chắc gì sẽ với tới đâu!...

Khi tắt hơi rồi, cái thần thức chúng ta nó nhẹ như chiếc lá bị cuốn hút trong trận cuồng phong, gọi là "*Nghiệp Phong*", không cách nào có thể bám trụ được đâu!...

Chính vì vậy, cái chiếc lá này muốn bám trụ được thì phải bám ngay từ bây giờ, bám thẳng vào cội gốc Bồ-Đề, cội gốc giác ngộ, chính là câu A-Di-Đà Phật. Nếu bây giờ chúng ta bám chặt, thật chặt vào câu A-Di-Đà Phật, vào cái cội nguồn giác ngộ này, thì khi chúng ta buông xả báo thân, cái cuống chúng ta nó đã dính chặt vào trong cái gốc giác ngộ rồi, thì trận cuồng phong cũng khó lôi cuốn nó theo nghiệp lực được. Nhờ thế chúng ta niệm một câu A-Di-Đà Phật đi về Tây Phương. Chúng ta không được vô ý thả trôi cái huệ mạng trong trận cuồng phong đó.

Cũng như đang sống đây, đang trôi nổi trong cái bể khổ của nghiệp lực, chúng ta cần phải bám chặt, thật chặt cái phao, phao A-Di-Đà Phật, hay nói rõ hơn là con thuyền bát nhã của A-Di-Đà Phật.

Hôm trước chúng ta nói *"**Tín-Nguyện-Hạnh**"* vững vàng là chúng ta đang đứng tại bờ mé của con thuyền bát nhã. Nếu cứ tiếp tục Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng thì chúng ta sẽ bước tới, đi gọn vào con thuyền bát nhã. Nếu chúng ta chần chừ, do dự, chao đảo... tức là chúng ta bước lui. Chỉ cần bước lui một bước thôi, nhất định chúng ta bị rớt xuống dòng nghiệp lực sâu thăm thẳm. Ở dưới dòng nghiệp lực đó có thể ta thấy rõ con thuyền bát nhã, nhưng không còn cách nào có thể leo lên được nữa rồi!...

Đi hộ niệm, khai thị cho người bệnh là nhắc nhở cho họ biết tự họ không đủ khả năng mang cái khối nghiệp đi qua bờ giác đâu. Nhưng mà A-Di-Đà Phật đã chuẩn bị cho ta một cái phao, đã chuẩn bị cho ta một con thuyền bát nhã sẵn sàng đưa cả cái khối nghiệp *"Năng địch Tu Di"* của ta qua bờ giác ngộ.

Như vậy trong cái thân nghiệp báo có đầy cả nghiệp chướng này, nó đang hành hạ chúng ta. Nếu mà chúng ta không bám chặt vào con thuyền bát nhã... thì nhất định bây giờ có tu gì tu, làm cách gì làm, lý luận cách gì lý luận... Nhất định cái khối nghiệp này nó cũng sẽ dìm ta tới tận đáy bùn đen!...

Xin thưa rằng, dù chúng ta ngày ngày tu hành tại đây, nhưng chỉ cần một tâm niệm lơ là cũng đủ cho chúng ta thực hiện một bước sai lầm, gọi là một bước lùi, và chúng ta sẽ rớt xuống đại dương mênh mông không thể nào trở lên được!...

Trở lại cái câu hỏi, là một người đã chết rồi chúng ta có đi hộ niệm hay không?...

Xin thưa thật, lúc còn đang sống này, chúng ta nói lên nói xuống, khuyên tới khuyên lui, vừa chư Hòa Thượng khuyên, vừa chư Phật khuyên, đồng tu khuyên, ngày ngày chúng ta khuyên với nhau như vậy mà không niệm được câu A-Di-Đà Phật, mà không bám trụ vào được câu A-Di-Đà Phật, thì đến lúc tắt hơi rồi, tức là thần thức của chúng ta đã rơi vào cảnh trung ấm, giống như chiếc lá... chiếc lá khô trong cơn gió lốc. Hỏi rằng, ai có thể giúp được chiếc lá đó gắn vào trong cội gốc. Khó khăn chính là ở chỗ này.

Nếu là chư vị đồng tu ngày ngày cố gắng tu hành, lỡ có một chút gì sơ ý, lúc đó chúng ta cũng ráng tận sức để mà khuyên giải. Nhờ cái công phu tu hành, nhờ cái sức huân tu hằng ngày, lúc đó ta mới nhớ lại mà trở về. Chứ như những người hồi giờ không biết tu, hồi giờ không tin câu A-Di-Đà Phật, hồi giờ không biết thế nào là giải thoát!... Lúc đó làm sao mà kéo họ lại, làm sao mà tìm được một cái gốc nào để họ vin vào?...

Chính vì thế mà xin thưa với chư vị, "*Khai Thị - Hướng Dẫn*", nói đi nói lại, cũng chính là tạo cho chính chúng ta trong lòng có sự tin tưởng vững vàng. Tại sao cần phải tin tưởng?... Tại vì xin thưa thật với chư vị, dù bây giờ chúng ta có giác ngộ như thế nào đi nữa, nhưng cái tâm lực của chúng ta cũng không thắng được nghiệp lực mà mình đã tạo ra trong vô lượng kiếp đâu!...

Biết rõ điều này, A-Di-Đà Phật mới phát một lời thề là quyết cứu những người muốn giác mà giác không được, muốn ngộ mà ngộ không xong, muốn thoát mà thoát không nổi!... Người phàm phu chúng ta phải nương vào câu A-Di-Đà Phật, phải nương vào từ lực của Phật để mà thực hành "*Tín-Nguyện-Hạnh*", thì nhất định thành công.

Khi chúng ta điều giải chư vị oan gia trái chủ, chúng ta cũng nhắc nhở họ rằng, thật sự các vị đang đối diện với sự đau khổ, sự đọa lạc triền miên trước mặt!... Nếu thật sự chư vị tự tìm con đường giác ngộ thì tìm không ra đâu!... Tại sao vậy?... Tại vì nghiệp lực thật sự nó đang bao vây chư vị...

Như ngày hôm qua chúng ta kể câu chuyện, một người ở trong cảnh giới âm đã tự khai rằng: "*Muốn giải thoát không giải thoát được*". Tại vì sao?... Tại vì tình chấp, tại vì khổ sở...

Khổ nó bám theo cái khổ, nó lôi cái khổ trở lại, không cho người đang khổ được giải thoát. Vì thế mình mong cầu họ, làm cho họ ngộ ra con đường giải thoát này đi. Trong biển khổ mênh mông này, chỉ cần họ niệm lên một câu A-Di-Đà Phật đi, họ được giải thoát. Tại vì bản gốc của họ, bản gốc của chư vị đó đều là "***Phật***", chứ không phải là cái gì khác hết, chỉ vì ngày ngày họ đang đối diện với cảnh khổ, nên cảnh khổ đã bao trùm họ rồi, nó bao kín họ lại đến nỗi họ chỉ thấy "***Khổ***", chứ không thấy được rằng chính cái chân tâm của họ là "***Phật***", chính cái chân tâm của họ trước sau vẫn là "***Giải Thoát***".

Cho nên chúng ta nhắc nhở mạnh đến chỗ này, mong cho họ hiểu được để chỉ cần có một niệm hồi đầu là họ giác ngộ. Họ giác ngộ rồi, thì có phải tự họ được siêu thoát hay không?... Không!... Họ giác ngộ niệm Phật thì được cảm ứng đến A-Di-Đà Phật, Ngài sẵn sàng phóng quang, gọi là hằng phóng quang minh, ở sát bên cạnh họ, cứu ngay một người đang bị đọa lạc trở về cảnh giới Tây Phương. Khi trở về cảnh giới Tây Phương thì ngày ngày A-Di-Đà Phật phóng quang gia trì, ngày ngày chư đại Bồ-Tát phóng quang khai thị, ngày ngày chúng ta đều được hấp thụ pháp lành của chư vị đại Bồ-Tát...

Ở trên cõi Tây Phương cảnh khổ không có, thì nhất định tất cả chúng ta ai ai cũng sẽ được giải thoát hết... Người dương cũng được siêu thoát, người âm cũng được siêu thoát chính là nhờ con thuyền bát nhã của A-Di-Đà Phật vậy.

Nguyện mong tất cả chư vị, người âm cũng như dương hãy quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật để trong cơ hội này chúng ta đều được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, thành đạo Vô Thượng...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Tọa Đàm 48

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Cuộc tọa đàm nói về "*Khai Thị - Hướng Dẫn*" điều giải cho chư pháp giới có liên hệ, thì đến hôm nay là lần cuối cùng.

Thật sự là vô tình, ngẫu nhiên cuộc tọa đàm này liên quan đến chư vị trong pháp giới, với chư vị oan gia trái chủ mà lại viên mãn trong ngày xá tội vong nhân Vu Lan Thắng Hội, thật có ý nghĩa khá hay...

Trong lần cuối cùng này Diệu Âm xin tổng kết lại những điểm chính yếu về vấn đề hóa giải.

Thứ nhất là về người bệnh. Người bệnh tức là chính chúng ta. Chúng ta là những người bệnh, bây giờ không thấy bệnh, thì khi bỏ báo thân cũng có bệnh. Cho nên, đã thuộc về phần người bệnh, thì chúng ta nhất định phải lo tu hành, phải lo lập đức. Trong vấn đề tu hành đối với người phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng như chúng ta, thì những pháp tự lực chứng đắc

nhất định không thích hợp!... Chỉ có một đường duy nhất để chúng ta có hy vọng một đời này liễu thoát sanh tử là niệm A-Di-Đà Phật, nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà mà thoát vòng trầm luân...

Tu hành càng ngày càng phải chuyên lại, quyết giữ "**Tín-Nguyện-Hạnh**" thật đầy đủ. Có được vậy thì ta mới có cơ hội vãng sanh. Tuy nhiên để cho cơ hội này vững vàng hơn, không bị sơ suất, thì những người bệnh như chúng ta phải sớm **nghiên cứu cho thật kỹ phương pháp Hộ Niệm, thực tập cho nhuần nhuyễn phương pháp Hộ Niệm.** Phải mau mau làm đi, đừng nên trễ nải...

Khi mình hộ niệm nhuần nhuyễn đối với người bệnh, thì lúc chính mình nằm xuống mình sẽ có đầy đủ tất cả những yếu tố quan trọng, cần thiết để thực hiện đường vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc...

Đối với người phàm phu, tội chướng sâu nặng cái điểm quan trọng nhất trong việc tu hành không phải là tìm hiểu lý lẽ cao siêu, ngay cả pháp môn niệm Phật cũng vậy. Mà chính là chú trọng vào chỗ thực hành những điều cụ thể, như Hòa Thượng Tịnh-Không thường dạy là: "**Lão thật niệm Phật**". Ngài Ấn-Quang nói: "**Chí Thành - Chí Kính**" niệm Phật nương theo đại nguyện Di-Đà mà được thoát vòng sanh tử.

- Đừng nên móng tâm cầu cảm ứng...

- Đừng nên móng tâm cầu chứng đắc...

Tại vì nhất định những sự mong cầu này không hợp với hàng phàm phu tục tử, hạ căn, nghiệp chướng sâu nặng, oan gia trái chủ nhiều như chúng ta. Xin chư vị hãy nhớ giữ lấy **lòng khiêm cung, từ bi, vui vẻ, buông xả**... để mà tu hành.

Cụ thể nhất là nên giữ năm giới, thập thiện là tốt nhất. Với pháp tu này đối với những người tu tự lực thì chắc chắn nhiều lắm cũng chỉ giúp cho họ thoát vòng tam ác đạo là cùng. Nhưng riêng đối với người niệm Phật, chúng ta chỉ giữ vững điều này thì ta lại có cơ hội vãng sanh Tây Phương rất cao...

Tu hành là bắt đầu từ ngày này cho đến khi mình về Tây Phương. Nếu trong quá khứ chư vị đã làm những điều gì lỗi lầm, sai trái thì cứ mạnh dạn sám hối rồi quên tất cả những chuyện đó đi, bắt đầu từ đây làm lại. Có như vậy thì tâm của chúng ta mới khỏi bị vướng vào những cái nghiệp nhân mà mình đã gây ra trong quá khứ.

Có rất nhiều người sơ ý, cứ nghĩ trong quá khứ mình làm điều sai lầm, cho nên cứ nhớ tới quá khứ mà tìm cách diệt đi những cái lỗi lầm, sai trái trước... Vô tình mình đã đi lệch con đường vãng sanh Tây Phương Cực Lạc... Tại vì cái hạnh diệt nghiệp là muốn trở về trong quá khứ để moi cho hết những lỗi lầm để diệt nó đi, đoạn nó đi. Điều này rất cần thiết đối với những người tự tu chứng. Nhưng thật sự không phải dễ dàng đâu!

Cho nên chúng ta không nên đi con đường đó, mà cứ một lòng niệm câu A-Di-Đà Phật. *"**Nghĩ Phật**... **Nhớ Phật**... **Tưởng Phật**"* để cuối cùng ta niệm câu A-Di-Đà Phật về Tây Phương Cực lạc thì dễ dàng hơn!...

Về phần điều giải với chư vị oan gia trái chủ thì xin chư vị hãy nhớ kỹ những điều này:

- Một là phải thành tâm sám hối, kiệt lòng sám hối!... Dù chúng ta không biết đó có phải là tội của mình hay không cũng phải sám hối, tại vì chắc chắn chúng ta đã tạo nên cái nghiệp chướng sâu nặng lắm rồi. Dù nhớ hay không nhớ cũng vậy, chắc chắn ta đã có lỗi lầm!... Đã có lỗi lầm thì không thể nào tự ái được! Không thể nào cao ngạo được!...

- Đối với chư vị oan gia trái chủ nhất định ta phải có tình thương đối với họ, ta có lòng kính mến họ, tuyệt đối không được phỉ báng họ, không được chê bai họ, không được kêu họ, gọi họ là hàng *"Ác Ôn"* hay là hàng *"Ma Quỷ"*... Không được nói như vậy. Ngài Tịnh-Không đã gọi là *"Chư Nhân Giả"*, ta cũng phải gọi họ như vậy. Chữ *"Giả"* ở đây là dành cho những người quý phái, đáng được kính trọng. Nếu chúng ta không biết danh từ gì hay ho, thì gọi những vị đó bằng *"Ngài"*, bằng chư vị *"Bồ-Tát"*.... Luôn luôn phải coi trọng họ như vậy.

Khi mà chúng ta có ý niệm thành khẩn và cung kính này, thì tự nhiên đối trước những chuyện oan gia trái chủ chúng ta rất dễ được sự cảm thông... Chính vì vậy khi hộ niệm cho một bệnh nhân, điều giải oan gia trái chủ, luôn luôn người hộ niệm phải có cái tâm từ bi, thương xót, thông cảm, hiểu thấu tâm trạng, hoàn cảnh của những vị gọi là oan gia trái chủ đó. Phải mở lòng từ bi ra tìm cách cứu độ họ.

Ta không có năng lực nào khác hơn là thành tâm khuyên giải. Đem Phật pháp, đem nhân quả mà khuyên, cầu mong họ buông đi oán thù để cùng chúng ta "**Niệm Phật - Hộ Niệm**" cho nhau, để nương theo cơ hội này tất cả mọi người đều được lợi lạc...

Hôm nay là ngày xá tội vong nhân... Tại sao lại xá tội? Là tại vì chúng ta có tội! Người bệnh chúng ta có tội! Tại sao các vị vong nhân đó cũng được xá tội?... Là tại vì các vị đó cũng có tội luôn! Vì các vị đó có tội, nên mới lọt vào trong ba đường khổ nạn!...

Khi nghĩ đến chuyện xá tội, thì chúng ta phải có cái tâm xá tội trước. Xá tội cho ai?... Xá tội cho những vị lỗi lầm với mình. Xá tội cho những vị tạo nghiệp ác với mình. Mình phải xá tội cho người ta trước, phải tha thứ tội lỗi của họ trước. Mình tha tội cho người ta thì chính ta mới được sự ân xá...

Cho nên *"**Xá Tội**"* hay *"**Kết Tội**"* đều nằm trong chính cái tâm của chúng ta chứ không phải ở ngoài. Một người đang mạnh khỏe như thế này, cứ nghĩ rằng mình không có tội, mình không chịu sám hối, lại luôn luôn căm ghét những người làm sai lầm với mình... Đây là những người *"**Kết Tội**"*. Những người *"**Kết Tội**"* người khác, thì nhất định phải bị người khác *"**Kết Tội**"* lại mình! "**Nhân**" nào thì "**Quả**" đó!...

Chúng ta hiểu được đạo lý Nhân-Quả như vậy rồi, muốn cho chư vị oan gia trái chủ tha cho ta, thì xin chư vị hãy:

- *Hãy mở tâm lượng hải hà ra tha thứ tất cả những người đã làm sai lầm với chúng ta.*

- *Hãy mở cái tâm lượng hải hà ra thương tất cả chúng sanh trong pháp giới, những người thuận duyên cũng như nghịch duyên. Nhất là những người nghịch duyên với chúng ta, phải thành tâm thương yêu họ, bảo bọc họ, tìm cách cứu độ họ.*

Có được như vậy thì khi đứng trước cái nạn gọi là oan gia trái chủ chúng ta rất dễ dàng hóa giải, điều giải, để hóa gỡ những nạn oan oan tương báo đời đời kiếp kiếp!...

Thì trong cơ hội này, chúng ta có thành tâm thỉnh mời chư Phật, chư Bồ-Tát, chư Thiên-Long Hộ-Pháp giáng lâm xuống đạo tràng này chứng giám. Chúng ta cũng thành tâm thỉnh mời chư vị pháp giới chúng sanh hữu duyên, ông bà cha mẹ, cửu huyền thất tổ của chúng ta cùng đến đây niệm Phật với chúng ta cầu sanh Tinh-Độ. Trong giờ phút này chúng ta cũng thành tâm ngưỡng cầu chư vị hãy nương theo cơ hội này buông xả oán thù ra, phát tâm Bồ-Đề rộng lớn cùng nhau niệm Phật để về Tây Phương. Đây là một cơ hội rất quý hiếm cho chúng ta cùng nhau liễu đoạn sanh tử...

Phật dạy, nên kết pháp duyên với A-Di-Đà Phật, nên niệm A-Di-Đà Phật, kết duyên lành với Tây Phương Cực Lạc để chúng ta cùng nhau kết thành bạn lữ, kết thành đồng đạo cùng về Tây Phương đó mới là điều hay!...

Nguyện chư Phật mười phương phóng đại quang minh, chủ chiếu gia trì cho chư vị hương linh hiện hữu, cho tất cả đồng tu cùng phát tâm Bồ-Đề "Tín-Nguyện-Hạnh" để niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ...

Nguyện cầu cho tất cả chư vị đồng tu, cũng như chư vị pháp giới chúng sanh đều thực chứng A-Duy-Việt-Trí, viên mãn Bồ-Đề.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này:

Hồi hướng cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ tam đồ, cầu nguyện thế giới hoà bình tiêu tai giải nạn.

Hồi hướng cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con não loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xoá bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.

Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát lòng Tín-Nguyện-Hạnh, niệm Phật siêu sanh Tịnh-Độ.

Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc đang hiện tiền, nghiệp chướng tiêu trừ, phước lành tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, và đều được thành tựu.

Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Hồi hướng về Tây-Phương trang nghiêm Tịnh-Độ. Nguyện khi con lâm chung, không còn chướng ngại. biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, thấy A-Di-Đà Phật, Quán-Âm Thế-Chí,

Thanh Tịnh Đại Hải chúng, tướng hảo quang minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.

Nguyện hoa nở thấy Phật ngộ Vô-Sanh, nguyện chứng đắc Vô-Thượng Bồ-Đề, nguyện độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, viên thành Phật đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

---o0o---

Hết